

GIÁO HỘI CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA CHÚA GIÊ SU KỶ TÔ • THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 2018

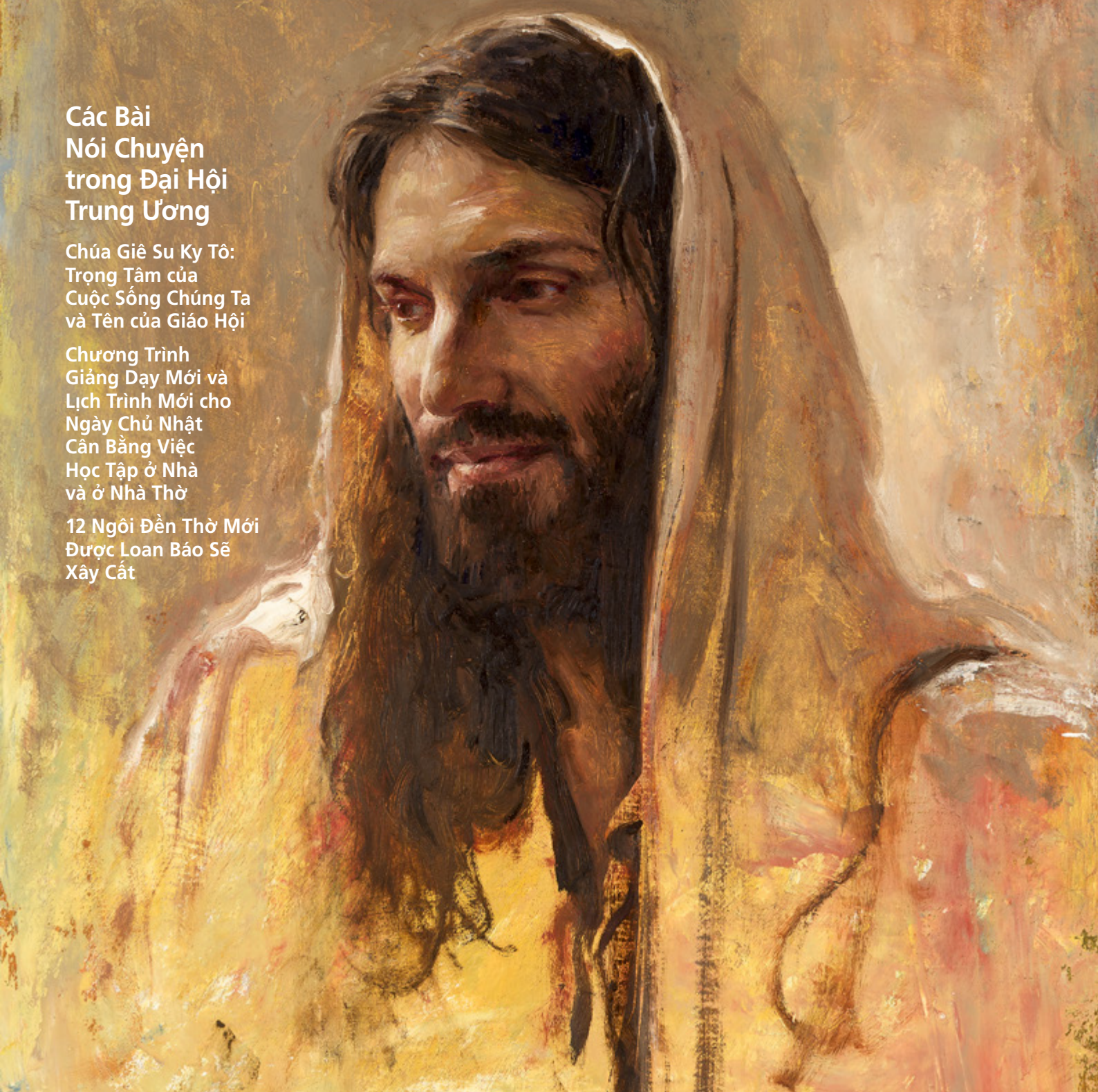
Liahona

Các Bài Nói Chuyện trong Đại Hội Trung Ương

Chúa Giê Su Ky Tô:
Trọng Tâm của
Cuộc Sống Chúng Ta
và Tên của Giáo Hội

Chương Trình
Giảng Dạy Mới và
Lịch Trình Mới cho
Ngày Chủ Nhật
Cân Bằng Việc
Học Tập ở Nhà
và ở Nhà Thờ

12 Ngôi Đền Thờ Mới
Được Loán Bảo Sẽ
Xây Cát





“Buổi tối hôm nay, tôi khuyến khích các chị em, với tất cả hy vọng của lòng mình, nên cầu nguyện để hiểu các ân tứ thuộc linh của mình—để trau dồi, sử dụng và phát triển chúng, thậm chí còn nhiều hơn các chị em từng có. Các chị em sẽ thay đổi thế giới khi các chị em làm như vậy. . . .

“Các chị em thân mến, chúng tôi cần các chị em! Chúng tôi ‘cần sức mạnh, sự cải đạo, lòng tin chắc, khả năng lãnh đạo, sự khôn ngoan, và tiếng nói của các chị em.’ Chúng tôi không thể nào quy tụ Y Sơ Ra Ên nếu không có các chị em.

“Tôi yêu mến các chị em và cảm ơn các chị em và giờ đây tôi ban phước cho các chị em với khả năng rời bỏ thế gian này trong khi phụ giúp trong công việc quan trọng và khẩn cấp này. Cùng nhau chúng ta có thể làm tất cả những gì Cha Thiên Thượng cần chúng ta làm để chuẩn bị thế gian cho Sự Tái Lâm của Vị Nam Tử Yêu Dấu của Ngài.”

Chủ Tịch Russell M. Nelson, “Sự Tham Gia của Các Chị Em Phụ Nữ trong Việc Quy Tụ Y Sơ Ra Ên,” trang 69, 70.

Được Trọn Vẹn,
tranh của Jenedy Paige

Mục Lục tháng Mười Một năm 2018

Tập 20 • Số 4

Phiên Hợp Sáng Thứ Bảy

- 6 **Lời Mở Đầu**
Chủ Tịch Russell M. Nelson
- 8 **Sự Cải Đạo Sâu Đậm và Lâu Dài**
theo Cha Thiên Thượng và Chúa
Giê Su Kỵ Tô
Anh Cả Quentin L. Cook
- 12 **Hãy Ngẩng Đầu Lên và Vui Vẻ**
M. Joseph Brough
- 15 **Đặt Nền Móng cho một Công Việc**
Lớn Lao
Anh Cả Steven R. Bangerter
- 18 **Chớ Bối Rối**
Anh Cả Ronald A. Rasband
- 21 **Hội Hiệp Muôn Vật Lại trong**
Đăng Ký Tô
Anh Cả David A. Bednar
- 25 **Lẽ Thật và Kế Hoạch**
Chủ Tịch Dallin H. Oaks

Phiên Hợp Chiều Thứ Bảy

- 28 **Phản Tấn Trợ Các Chức Sắc của**
Giáo Hội
Chủ Tịch Henry B. Eyring
- 30 **Vững Chắc và Kiên Trì trong**
Đức Tin Nơi Đăng Ký Tô
Anh Cả D. Todd Christofferson
- 34 **Hãy Đến Lắng Nghe Tiếng Nói của**
một Vị Tiên Tri
Giám Trợ Dean M. Davies
- 37 **Thầy Điều Làm Một trong**
Đăng Ký Tô
Anh Cả Ullisses Soares
- 40 **Ngọn Lửa Đức Tin của Chúng Ta**
Anh Cả Gerrit W. Gong
- 43 **Tất Cả Điều Phải Mang Danh đã**
được Đức Chúa Cha Ban Cho
Anh Cả Paul B. Pieper
- 46 **Tin Tưởng, Yêu Thương, Làm Theo**
Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf

Phiên Hợp Phụ Nữ Trung Ương

- 50 **Vì Ngải**
Joy D. Jones
- 52 **Chưa Hài Lòng về**
Nếp Sống Thuộc Linh của
Mình
Michelle D. Craig
- 55 **Niềm Vui của Sự Phục Vụ**
Vô Vị Kỳ
Cristina B. Franco
- 58 **Phụ Nữ và Việc Học**
Phúc Âm trong Nhà
Chủ Tịch Henry B. Eyring
- 61 **Cha Mẹ và Con Cái**
Chủ Tịch Dallin H. Oaks

- 68 **Sự Tham Gia của Các Chị Em Phụ**
Nữ trong Việc Quy Tụ Y Sơ Ra Ên
Chủ Tịch Russell M. Nelson

Phiên Hợp Sáng Chủ Nhật

- 71 **Khải Tượng về Sự Cứu Chuộc**
Người Chết
Anh Cả M. Russell Ballard
- 74 **Trở Thành một Người Chăn**
Bonnie H. Cordon
- 77 **Chức Vụ Giảng Hòa**
Anh Cả Jeffrey R. Holland
- 80 **Vai Trò của Sách Mặc Môn trong**
Sự Cải Đạo
Anh Cả Shayne M. Bowen
- 83 **Bị Tổn Thương**
Anh Cả Neil L. Andersen
- 87 **Tên Đúng của Giáo Hội**
Chủ Tịch Russell M. Nelson

Phiên Hợp Chiều Chủ Nhật

- 90 **Hãy Cố Gắng, Cố Gắng, Cố Gắng**
Chủ Tịch Henry B. Eyring
- 93 **Thượng Đế Đức Chúa Cha**
Brian K. Ashton
- 97 **Mang Lây Danh của Chúa**
Giê Su Kỵ Tô
Anh Cả Robert C. Gay
- 101 **Người Có Muốn Lành Chẳng?**
Anh Cả Matthew L. Carpenter
- 104 **Ngày Nay Hãy Chọn Ai**
Anh Cả Dale G. Renlund
- 107 **Bây Giờ Đã Đến Lúc**
Anh Cả Jack N. Gerard
- 110 **Chăm Nom Các Linh Hồn**
Anh Cả Gary E. Stevenson
- 113 **Trở Thành Các Thánh Hữu**
Ngày Sau Gương Mẫu
Chủ Tịch Russell M. Nelson
- 64 **Các Vị Thảm Quyền Trung Ương và**
Các Chức Sắc Trung Ương của Giáo
Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của
Chúa Giê Su Kỵ Tô
- 115 **Bảng Chú Dẫn Các Câu Chuyện Kể**
Tại Đại Hội
- 116 **Tin Tức của Giáo Hội**
- 121 **Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho**
Nhóm Túc Sở Các Anh Cả và Hội
Phụ Nữ



Đại Hội Trung Ương Bán Niên Kỳ Thứ 188

Sáng Thứ Bảy, ngày 6 tháng Mười năm 2018, Phiên Hợp Chung

Điều Khiển Chương Trình:

Chủ Tịch Henry B. Eyring

Cầu nguyện mở đầu:

Anh Cả Craig A. Cardon

Cầu nguyện kết thúc:

Anh Cả Adilson de Paula Parrella

Âm nhạc do Đại Ca Đoàn Tabernacle at Temple Square đảm trách; Mack Wilberg và Ryan Murphy, nhạc trưởng; Brian Mathias và Richard Elliott đánh đại phong cầm:

“Guide Us, O Thou Great Jehovah,” *Hymns*, số 83; “The Morning Breaks,” *Hymns*, số 1, do Wilberg soạn nhạc; “If I Listen with My Heart,” DeFord, do Murphy soạn nhạc; “Cao Trên Đỉnh Núi,” *Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 30; “I Will Follow God’s Plan,” *Children’s Songbook*, trang 164–165, do Hofheins soạn nhạc; “Cùng Lại Nhau Đây Hỡi Các Thánh Hữu,” *Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 2, do Wilberg soạn nhạc.

Chiều Thứ Bảy, ngày 6 tháng Mười năm 2018, Phiên Hợp Chung

Điều khiển chương trình:

Chủ Tịch Dallin H. Oaks

Cầu nguyện mở đầu: Sharon Eubank

Cầu nguyện kết thúc: Anh Cả Joni L. Koch

Phần âm nhạc do một ca đoàn phối hợp những người truyền giáo từ Trung Tâm Huấn Luyện Truyền Giáo Provo đảm trách; Ryan Eggett và Elmo Keck, nhạc trưởng; Linda Margetts và Bonnie Goodliffe đánh đại phong cầm: “Hark, All Ye Nations!” *Hymns*, số 264, do Schank soạn nhạc; liên khúc: “I Will Be Valiant,” *Children’s Songbook*, trang 162, và “The Church of Jesus Christ,” *Children’s Songbook*, trang 77, do Warby soạn nhạc; “Called to Serve,” *Hymns*, số 249; “Hope of Israel,” *Hymns*, số 259, do Schank soạn nhạc.

Tối Thứ Bảy, ngày 6 tháng Mười năm 2018, Phiên Hợp Phụ Nữ Trung Ương

Điều khiển chương trình: Jean B. Bingham

Cầu nguyện mở đầu: Memnet Lopez

Cầu nguyện kết thúc: Jennefer Free

Phần âm nhạc do một ca đoàn Hội Thiếu Nữ từ các giáo khu ở Pleasant Grove, Utah; Tracy Warby, nhạc trưởng; Bonnie Goodliffe đánh đại phong cầm: “Hỡi Các Con Cái của Chúa Trời, Hãy Cùng Đến Đây,” *Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 4, do Warby soạn nhạc; “This Is the Christ,” Faust, Pinborough,

và Moody; “Giờ Đây Chúng Ta Hãy Cùng Vui Mừng,” *Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 32; “We’ll Bring the World His Truth,” *Children’s Songbook*, trang 172–73, do Warby soạn nhạc.

Sáng Chủ Nhật, ngày 7 tháng Mười năm 2018, Phiên Hợp Chung

Điều Khiển Chương Trình:

Chủ Tịch Henry B. Eyring

Cầu nguyện mở đầu:

Anh Cả Allan F. Packer

Cầu nguyện kết thúc:

Anh Cả Donald L. Hallstrom

Phần âm nhạc do Đại Ca Đoàn Tabernacle đảm trách; Mack Wilberg, nhạc trưởng; Richard Elliott and Andrew Unsworth đánh đại phong cầm: “Rejoice, the Lord is King!” *Hymns*, số 66; “Đấng Cứu Chuộc Y Sơ Ra Ên,” *Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 5, do Wilberg soạn nhạc; “Choose the Right,” *Hymns*, số 239, do Wilberg soạn nhạc; “Tạ Ôn Thượng Đế Đã Ban Cho một Vị Tiên Tri,” *Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 36; “His Voice as the Sound,” thánh ca dân gian Mỹ, Walker, do Wilberg soạn nhạc; “It Is Well with My Soul,” Spafford và Bliss, do Wilberg soạn nhạc.

Chiều Chủ Nhật, ngày 7 tháng Mười năm 2018, Phiên Hợp Chung

Điều khiển chương trình:

Chủ Tịch Dallin H. Oaks

Cầu nguyện mở đầu: Anh Cả Gary B. Sabin

Cầu nguyện kết thúc:

Anh Cả Michael John U. Teh

Âm nhạc do Đại Ca Đoàn Tabernacle đảm trách; Mack Wilberg và Ryan Murphy, nhạc trưởng; Andrew Unsworth và Brian Mathias đánh đại phong cầm: “In Hymns of Praise,” *Hymns*, số 75, do Murphy soạn nhạc; “I Believe in Christ,” *Hymns*, số 134, do Wilberg soạn nhạc; “Glory to God on High,” *Hymns*, số 67; “Our Prayer to Thee,” Nelson và Parry, do Wilberg soạn nhạc.

Các Bài Nói Chuyện tại Đại Hội Hiện Đang Có Sẵn

Để truy cập trực tuyến các bài nói chuyện tại đại hội trung ương bằng nhiều ngôn ngữ, xin vào xem trang conference.lds.org và chọn ra một ngôn ngữ. Các bài nói chuyện cũng có sẵn trên ứng dụng di động Thư Viện Phúc Âm. Thông tin về đại hội trung ương theo dạng truy cập dành cho các tín hữu có khuyết tật có sẵn tại disability.lds.org.

Ngoài Bìa

Trước: *Ánh Sáng của Thế Gian* (năm 2015), tranh của Walter Rane, cầm sao chụp lại.

Sau: Ảnh do Cody Bell chụp.

Hình Ảnh Đại Hội

Hình ảnh ở Salt Lake City do Cody Bell, Janae Bingham, Mason Coberly, Weston Colton, Brian Nicholson, Leslie Nilsson, Matt Reier, và Christina Smith chụp.



THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 2018 TẬP 20 SỐ 4 LIAHONA 14853 435

Tạp chí quốc tế của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn: Russell M. Nelson,
Dallin H. Oaks, Henry B. Eyring

Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: M. Russell Ballard,
Jeffrey R. Holland, Dieter F. Uchtdorf, David A. Bednar,
Quentin L. Cook, D. Todd Christofferson, Neil L. Andersen,
Ronald A. Rasband, Gary E. Stevenson, Dale G. Renlund,
Gerrit W. Gong, Ulisses Soares

Chủ Bút: Randy D. Funk

Cố Vấn: Brian K. Ashton, Randall K. Bennett, Becky Craven,
Sharon Eubank, Cristina B. Franco, Donald L. Hallstrom, Erich
W. Kopischke, Larry S. Kacher, Lynn G. Robbins

Giám Đốc Điều Hành: Richard I. Heaton

Giám Đốc Tạp Chí Giáo Hội: Allan R. Loyborg

Giám Đốc Kinh Doanh: Garff Cannon

Chủ Bút Điều Hành: Adam C. Olson

Phụ Tá Chủ Bút Điều Hành: Ryan Carr

Phụ Tá Xuất Bản: Francisca Olson

Viết và Biên Tập: Maryssa Dennis, David Dickson, David A.
Edwards, Matthew D. Flitton, Lori Fuller, Garrett H. Garff,
LaRene Porter Gaunt, Jon Ryan Jensen, Charlotte Larcabal,
Michael R. Morris, Eric B. Murdock, Sally Johnson Odekirk,
Joshua J. Perkey, Jan Pinborough, Richard M. Romney, Mindy
Selu, Chakell Warleigh, Marissa Widdison

Giám Đốc Điều Hành Nghệ Thuật: J. Scott Knudsen

Giám Đốc Nghệ Thuật: Tadd R. Peterson

Nhóm Thiết Kế: Jeanette Andrews, Fay P. Andrus, Mandie
Bentley, C. Kimball Bott, Thomas Child, David Green, Colleen
Hinkley, Eric P. Johnsen, Susan Lofgren, Scott M. Mooy, Emily
Chieko Remington, Mark W. Robison, Brad Teare, K. Nicole
Walkenhorst

Người Điều Phối Intellectual Property:

Collette Nebeker Aune

Giám Đốc Sản Xuất: Jane Ann Peters

Nhóm Sản Xuất: Ira Glen Adair, Julie Burdett, Thomas G.
Cronin, Bryan W. Gygi, Ginny J. Nilson, Marissa M. Smith

Bản In Thứ: Joshua Dennis, Ammon Harris

Giám Đốc Ấn Loát: Steven T. Lewis

Giám Đốc Phần Phôi: Troy R. Barker

Địa chỉ thư tín: Liahona, Fl. 23, 50 E. North Temple St., Salt
Lake City, UT 84150-0023, USA.

Liahona (một từ ngữ trong Sách Mặc Môn có nghĩa là "la bàn" hay "vật chỉ hướng") được xuất bản bằng tiếng Albany, Armenia, Bislama, Bulgaria, Campuchia, Cebuano, Trung Quốc, Trung Quốc (đơn giản hóa), Croatia, Séc, Đan Mạch, Hà Lan, Anh, Estonia, Fiji, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Hungary, Iceland, Indonesia, Ý, Nhật Bản, Kiribati, Hàn Quốc, Latvia, Lithuania, Malagasy, Marshall, Mông Cổ, Na Uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Romania, Nga, Samoa, Slovenia, Tây Ban Nha, Swahili, Thụy Điển, Tagalog, Tahiti, Thái Lan, Tonga, Ukraine, Urdu và Việt Nam. (Ký xuất bản tùy thuộc vào từng ngôn ngữ.)

© 2018 by Intellectual Reserve, Inc. All rights reserved.

In tại Hoa Kỳ.

Thông tin bản quyền: Trừ khi có quy định khác, các tác phẩm có thể sao chép tài liệu từ *Liahona* cho việc sử dụng riêng, không có tính cách thương mại (kể cả cho những chức vụ kêu gọi trong Giáo Hội). Quyền này có thể bị thu hồi bất cứ lúc nào. Tài liệu trực quan có thể không được phép sao lại nếu có những điều hạn chế được ghi rõ trong hàng chữ ghi chú đi kèm theo họa phẩm đó. Xin gửi các thắc mắc về bản quyền đến Intellectual Property Office, 50 E. North Temple St., FL 13, Salt Lake City, UT 84150, USA; email: cor-intellectualproperty@ldschurch.org.

For Readers in the United States and Canada:

November 2018 Vol. 20 No. 4. LIAHONA (USPS 311-480) Vietnamese (ISSN 1080-9554) is published four times a year (April, May, October, and November) by The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints, 50 East North Temple, Salt Lake City, UT 84150. USA subscription price is \$4.00 per year; Canada \$4.80 plus applicable taxes. Periodicals Postage Paid at Salt Lake City, Utah. Sixty days notice required for change of address. Include address label from a recent issue; old and new address *must* be included. Send USA and Canadian subscriptions to Salt Lake Distribution Center at address below. Subscription help line: 1-800-537-5971. Credit card orders (Visa, MasterCard, American Express) may be taken by phone. (Canada Poste Information: Publication Agreement #40017431)

POSTMASTER: Send all Uaa to CFS (see DMM 507.1.5.2).

NONPOSTAL AND MILITARY FACILITIES: Send address changes to Distribution Services, Church Magazines, P.O. Box 26368, Salt Lake City, UT 84126-0368, USA.



Danh Sách

Người Nói Chuyện

Andersen, Neil L., 83
Ashton, Brian K., 93
Ballard, M. Russell, 71
Bangerter, Steven R., 15
Bednar, David A., 21
Bowen, Shayne M., 80
Brough, M. Joseph, 12
Carpenter, Matthew L., 101
Christofferson, D. Todd, 30
Cook, Quentin L., 8
Cordon, Bonnie H., 74
Craig, Michelle D., 52
Davies, Dean M., 34
Eyring, Henry B., 28, 58, 90
Franco, Cristina B., 55
Gay, Robert C., 97
Gerard, Jack N., 107
Gong, Gerrit W., 40
Holland, Jeffrey R., 77
Jones, Joy D., 50
Nelson, Russell M., 6, 68, 87, 113
Oaks, Dallin H., 25, 61
Pieper, Paul B., 43
Rasband, Ronald A., 18
Renlund, Dale G., 104
Soares, Ulisses, 37
Stevenson, Gary E., 110
Uchtdorf, Dieter F., 46

Bản Liệt Kê Các Đề Tài

Ấn điển, 40, 52, 97
Bác ái, lòng, 55, 58, 90
Bình an, sự, 18, 77, 83
Buổi họp tối gia đình, 8
Cải đạo, sự, 8, 21, 30, 37, 80
Cầu nguyện, lời, 58
Cha Thiên Thượng, 25, 40, 93, 104
Chết, cái, 71
Chúa Giê Su Ky Tô, 6, 8, 12, 15, 18, 21, 25, 30, 34, 37, 40, 43, 46, 50, 52, 55, 58, 71, 74, 77, 80, 83, 87, 90, 93, 97, 101, 104, 107, 110, 113
Chữa lành, 46, 83, 97, 101
Chứng ngôn, 80
Chương trình giảng dạy, 6, 8, 113
Con cái, 15, 25, 61
Công nghệ, 61
Công việc đền thờ, 68, 113
Cuộc sống tiền dương thế, 93
Đền thờ, các, 18, 34, 113
Đức Thánh Linh, 18, 43, 80, 93
Đức tin, 6, 15, 18, 21, 25, 30, 40, 52, 83, 90, 104, 113
Gia đình, 6, 8, 15, 25, 58, 61, 113
Giải hòa, sự, 77
Giảng dạy, 15, 58, 68
Giao ước, các, 30, 43, 80, 107
Gia tộc Y Sơ Ra Ên, 68
Giá trị cá nhân, 74, 97
Giới Trẻ, 74
Giúp đỡ người kém tích cực trở lại sinh hoạt, 110
Giữ chân người cải đạo, 37
Hoàn hảo, sự, 40
Học hỏi, 58, 113
Học thánh thư, 8, 37, 58
Hồi cải, sự, 25, 101, 104
Hội Phụ Nữ, 68
Hy sinh, sự, 55
Hy vọng, 46, 90
Joseph Smith, 34, 52, 80, 107
Kế hoạch cứu rỗi, 25, 61, 71, 93, 104

Kết tinh thân hữu, 37
Kiên trì, sự, 30, 83
Lẽ thật, 25, 107
Mái gia đình, 6, 8, 15, 18, 21, 58, 113
Mặc khải, sự, 18, 34, 80
Ngày Sa Bát, 8
Ngịch cảnh, 12, 18, 30, 46, 55, 71, 83, 101
Ngược đãi, sự, 83
Niềm vui, 12, 40, 46
Nói theo vị tiên tri, 34
Óc sáng tạo, 40
Phép Báp Têm, 43
Phục hồi, sự, 87
Phục sinh, sự, 71, 93
Phục sự, 37, 40, 46, 50, 68, 74, 77, 97, 110
Phục vụ, sự, 37, 40, 50, 52, 55, 74, 97
Phương tiện truyền thông, 68
Quan điểm, 68, 107
Quyền tự quyết, 25, 104
Quy Tụ của Y Sơ Ra Ên, Sự, 21, 68, 74, 80
Sách Mặc Môn, 34, 68, 80
Sợ hãi, nỗi, 18, 101
Tắm gương, 113
Tên của Giáo Hội, 87, 113
Tha thứ, sự, 12, 77
Thế giới linh hồn, 71
Thiên tính, 68
Thức giấc, những, 52
Thử thách, các, 83, 90
Tiệc Thánh, 8, 43, 90
Tình bạn, 37, 74
Truyền thông, các, 15
Tử tế, lòng, 61
Ưu tiên, những, 107
Vai trò làm cha mẹ, 15, 61
Vai trò làm mẹ, 58, 61, 68
Vai trò môn đồ, 12, 43, 46, 52
Vị tiên tri, các, 18, 34
Xét đoán, 97
Yêu thương, tình, 18, 37, 40, 46, 50, 55, 58, 61, 74, 77, 90, 93, 97, 110



Những Điểm Nổi Bật từ Đại Hội Trung Ương Bán Niên kỳ thứ 188

Một lần nữa, những thay đổi quan trọng đã được thông báo tại đại hội trung ương. Mặc dù những thông báo kỳ này có khác, nhưng ý nghĩa đằng sau chúng vẫn không thay đổi: Vị tiên tri của Thượng Đế cảm thấy một sự cấp thiết để chuẩn bị chúng ta cho Ngày Tái Lâm của Chúa và ông mời gọi chúng ta củng cố đức tin của mình nơi Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Đây là chỉ một vài lời mời gọi và lời hứa chủ yếu mà Chủ Tịch Russell M. Nelson đã nhấn mạnh trong đại hội.

Làm Cho Mái Gia Đình Trở Nên Thánh Thiện Hơn

Trong bài nói chuyện mở đầu, Chủ Tịch Nelson đã giới thiệu sự cần thiết phải có những thay đổi trong cuộc sống chúng ta mà sẽ làm cho mái gia đình chúng ta tập trung vào việc học hỏi phúc âm. “Đây là lúc phải có *Giáo Hội đặt mái gia đình làm trọng tâm*, được hỗ trợ bởi

những gì diễn ra bên trong các tòa nhà chi nhánh, tiểu giáo khu và giáo khu của chúng ta.”

- Đọc về những thay đổi ở trong nhà và những điều chỉnh ở nhà thờ đã được đề nghị mà hỗ trợ những điều này (xin xem trang 8).
- Tìm thêm thông tin trong “Những Thay Đổi Giúp Cân Bằng Việc Giảng Dạy Phúc Âm ở Nhà và ở Nhà Thờ” (trang 117).

“Bỏ Lại Sau Lưng Thế Gian”

Chủ Tịch Nelson mời gọi các chị em phụ nữ trong phiên họp phụ nữ trung ương hãy tham gia vào “chính nghĩa *quan trọng nhất* . . . trên thế gian ngày nay.” Ông hứa rằng: “Cùng nhau chúng ta có thể làm tất cả những gì Cha Thiên Thượng cần chúng ta làm để chuẩn bị thế gian cho Sự Tái Lâm của [Chúa Giê Su Kỵ Tô].”

- Đọc bốn lời mời của Chủ Tịch Nelson dành cho các chị em phụ nữ (xin xem trang 68).

“Phục Hồi Lại Đúng Tên của Giáo Hội của Chúa”

Chủ Tịch Nelson kêu gọi các tín hữu hãy gọi Giáo Hội của Đấng Cứu Rỗi bằng tên mà Đấng Cứu Rỗi đã đặt cho Giáo Hội. “Tôi hứa với anh chị em rằng nếu chúng ta cố gắng hết sức để phục hồi lại đúng tên của Giáo Hội của Chúa, thì Ngài là Đấng mà Giáo Hội này thuộc vào sẽ trút quyền năng và các phước lành của Ngài xuống đầu Các Thánh Hữu Ngày Sau, theo cách mà chúng ta chưa từng thấy bao giờ.”

- Đọc lời giảng dạy của Chủ Tịch Nelson về tên của Giáo Hội (xin xem trang 87).

“Ở Trong Nhà Thánh của Ngài”

Chủ Tịch Nelson kết thúc đại hội với lời loan báo về 12 ngôi đền thờ mới và một lời mời hãy “thường xuyên . . . ở trong nhà thánh của Ngài.” Ông nói: “Tôi hứa với anh chị em rằng Chúa sẽ mang những phép lạ Ngài biết anh chị em cần khi anh chị em hy sinh để phục vụ và thờ phượng trong đền thờ của Ngài.”

- Xem các đền thờ đã được loan báo sẽ được xây cất ở đâu (xin xem các trang 113, 116).





Bài của Chủ Tịch Russell M. Nelson

Lời Mở Đầu

Đây là lúc phải có Giáo Hội đặt mái gia đình làm trọng tâm được hỗ trợ bởi những gì diễn ra bên trong các tòa nhà chi nhánh, tiểu giáo khu và giáo khu của chúng ta.

A nh chị em thân mến, chúng tôi đã mong mỗi được một lần nữa quy tụ với anh chị em trong đại hội trung ương của Giáo Hội vào tháng Mười này. Chúng tôi xin gửi lời chào mừng chân thành đến từng anh chị em. Chúng tôi vô cùng biết ơn về những lời cầu nguyện hỗ trợ của anh chị em. Chúng tôi có thể cảm thấy hiệu quả của những lời cầu nguyện ấy. Xin cảm ơn anh chị em!

Chúng tôi biết ơn về các nỗ lực to lớn của anh chị em để làm theo lời

khuyên dạy được đưa ra tại đại hội trung ương cách đây sáu tháng. Các chủ tịch giáo khu trên khắp thế giới đã tìm kiếm sự mặc khải cần thiết để tổ chức lại các nhóm túc số các anh cả. Những người nam trong các nhóm túc số đó cùng với các chị em tận tụy trong Hội Phụ Nữ đang làm việc siêng năng để phục sự cho các anh chị em của chúng ta trong một cách thức cao quý, thánh thiện hơn. Chúng tôi được soi dẫn bởi sự tốt lành và những



nỗ lực phi thường của anh chị em để mang lại tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi cho gia đình, hàng xóm và bạn bè của anh chị em cùng phục sự cho họ như Ngài muốn.

Kể từ đại hội tháng Tư, Chị Nelson và tôi đã gặp gỡ các tín hữu ở trên bốn lục địa và các hải đảo. Từ Jerusalem đến Harare, từ Winnipeg đến Bangkok, chúng tôi đã cảm nhận được đức tin lớn lao của anh chị em và sức mạnh của chứng ngôn của anh chị em.

Chúng tôi rất vui mừng trước số lượng của giới trẻ chúng ta đã tham gia đạo quân giới trẻ của Chúa để giúp quy tụ Y Sơ Ra Ên đang bị phân tán.¹ Chúng tôi cảm ơn các em! Và khi tiếp tục tuân theo lời mời của tôi được



đưa ra tại buổi họp đặc biệt devotional dành cho giới trẻ toàn cầu, các em đang nêu gương cho tất cả những người còn lại trong chúng ta để noi theo. Và các em đang tạo ra một sự khác biệt thật tuyệt vời!

Trong những năm gần đây, chúng tôi trong các hội đồng chủ tọa của Giáo Hội đã thảo luận về một câu hỏi cơ bản: làm thế nào chúng tôi có thể mang phúc âm trong sự thanh khiết đơn giản của nó, và các giáo lễ với hiệu quả vĩnh cửu của chúng đến cho *tất cả* con cái của Thượng Đế?

Là Các Thánh Hữu Ngày Sau, chúng ta đã trở nên quen thuộc với ý nghĩ về “nhà thờ” như một điều gì đó xảy ra trong các nhà hội của chúng ta, được hỗ trợ bởi

những gì xảy ra ở nhà. Chúng ta cần một sự điều chỉnh cho mẫu mực này. Đây là lúc phải có *Giáo Hội đặt mái gia đình làm trọng tâm* được hỗ trợ bởi những gì diễn ra bên trong các tòa nhà chi nhánh, tiểu giáo khu và giáo khu của chúng ta.

Khi Giáo Hội tiếp tục phát triển trên khắp thế giới, nhiều tín hữu sống ở nơi mà chúng ta không có giáo đường—và có thể còn lâu lắm mới có. Tôi nhớ có một gia đình, vì hoàn cảnh như vậy, nên cần phải nhóm họp tại nhà của họ. Tôi hỏi người mẹ có thích đi nhà thờ ở nhà mình không. Người mẹ ấy đáp: “Tôi thích lắm! Bây giờ, chồng tôi sử dụng lời lẽ lịch sự hơn ở nhà vì biết rằng anh ấy sẽ ban phước Tiệc Thánh ở đây mỗi Chủ Nhật.”

Mục tiêu của Giáo Hội trong nhiều năm nay là phụ giúp tất cả các tín hữu gia tăng đức tin của họ nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô và nơi Sự Chuộc Tội của Ngài, để phụ giúp họ lập và tuân giữ các giao ước của họ với Thượng Đế, và củng cố cùng làm lễ gắn bó gia đình của họ. Điều này không phải dễ trong thế giới phức tạp ngày nay. Kẻ nghịch thù đang gia tăng nhanh gấp bội cuộc tấn công của nó vào đức tin, vào chúng ta và gia đình chúng ta. Để sống còn về mặt thuộc linh, chúng ta cần các chiến lược phản công và các kế hoạch chủ động. Do đó, giờ đây chúng tôi muốn thiết lập những điều chỉnh trong tổ chức để củng cố thêm cho các tín hữu của chúng ta và gia đình của họ.

Trong nhiều năm qua, các vị lãnh đạo Giáo Hội đã cố gắng đưa ra một chương trình giảng dạy hợp nhất để củng cố các gia đình và các cá nhân qua một kế hoạch *đặt trọng tâm vào mái gia đình* và *được Giáo Hội hỗ trợ* để học hỏi giáo lý, củng cố đức tin, và khuyến khích sự thờ phượng đáng kể hơn của cá nhân. Nỗ lực của chúng tôi trong những năm gần đây để giữ cho ngày Sa Bát được thánh—làm cho ngày đó thành một ngày vui thích và một sự chứng tỏ của cá nhân với Thượng Đế về tình yêu mến của chúng ta dành cho Ngài—sẽ được gia tăng bởi những điều chỉnh mà giờ đây chúng tôi sẽ giới thiệu.

Buổi sáng hôm nay, chúng tôi sẽ loan báo một sự cân bằng và mối liên hệ mới giữa việc giảng dạy phúc âm trong nhà và trong Giáo Hội. Mỗi người chúng ta đều có trách nhiệm về sự phát triển phần thuộc linh của cá nhân mình. Và thánh thư đã nói rõ rằng cha mẹ có trách nhiệm chính yếu để dạy giáo lý cho con cái của họ.² Trách nhiệm của Giáo Hội là phụ giúp mỗi tín hữu trong mục tiêu đã được Chúa quy định về việc gia tăng sự hiểu biết về phúc âm của họ.

Giờ đây Anh Cả Quentin L. Cook sẽ giải thích những điều chỉnh quan trọng này. Tất cả các thành viên của Hội Đồng Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đều thống nhất trong việc ủng hộ sứ điệp này. Chúng tôi rất biết ơn và ghi nhận sự soi dẫn từ Chúa mà đã ảnh hưởng đến sự phát triển của các kế hoạch và thủ tục mà Anh Cả Cook sẽ trình bày.

Anh chị em thân mến, tôi biết rằng Thượng Đế hằng sống! Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô! Đây là Giáo Hội của Ngài mà Ngài hướng dẫn qua sự tiên tri và mặc khải cho các tôi tớ khiêm nhường của Ngài. Tôi làm chứng như vậy trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Xin xem Russell M. Nelson và Wendy W. Nelson, “Niềm Hy Vọng của Y Sơ Ra Ên” (buổi họp đặc biệt devotional dành cho giới trẻ toàn cầu, ngày 3 tháng Sáu năm 2018), [HopeofIsrael.lds.org](https://www.hopeofisrael.lds.org).
2. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 93:40; Môi Se 6:58–62.



Bài của Anh Cả Quentin L. Cook

Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Sự Cải Đạo Sâu Đậm và Lâu Dài theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô

Mục đích của chúng tôi là nhằm cân bằng kinh nghiệm trong Giáo Hội và mái gia đình theo cách mà sẽ gia tăng đáng kể đức tin và phần thuộc linh, và làm sự cải đạo được sâu đậm hơn.

Như Chủ Tịch Russell M. Nelson mới vừa tuyên bố một cách tuyệt vời và hùng hồn, các vị lãnh đạo Giáo Hội đã nghiên cứu rất lâu về “một kế hoạch *đặt trọng tâm vào mái gia đình* và *được Giáo Hội hỗ trợ* để học hỏi giáo lý, củng cố đức tin, và khuyến khích sự thờ phượng đáng kể hơn của cá nhân.” Sau đó Chủ Tịch Nelson đã thông báo về một sự thay đổi nhằm đạt được “một sự cân bằng và mối liên hệ mới giữa việc giảng dạy phúc âm trong nhà và trong Giáo Hội.”¹

Để hoàn thành các mục đích này—đã được mô tả bởi và dưới sự hướng dẫn của Chủ Tịch Russell M. Nelson và theo như quyết định của Hội Đồng Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ—lịch trình nhóm họp ngày Chủ Nhật sẽ được điều chỉnh theo các cách thức sau đây, bắt đầu từ tháng Một năm 2019.

Lịch Trình Nhóm Họp Ngày Chủ Nhật

Các buổi họp Giáo Hội ngày Chủ Nhật sẽ gồm có một buổi họp Tiệc Thánh mỗi ngày Chủ Nhật, tập trung vào Đấng Cứu Rỗi, giáo lễ Tiệc Thánh, và các sứ điệp thuộc linh. Sau thời gian di chuyển tới các lớp học, các tín hữu Giáo Hội sẽ tham dự một lớp học dài 50 phút luân phiên nhau mỗi ngày Chủ Nhật:

- Trường Chủ Nhật sẽ được tổ chức vào ngày Chủ Nhật tuần thứ nhất và tuần thứ ba của tháng.
- Các buổi họp nhóm túc số Chức Tư Tế, Hội Phụ Nữ, và Hội Thiếu Nữ sẽ được tổ chức vào ngày Chủ Nhật tuần thứ hai và tuần thứ tư.
- Các buổi họp vào ngày Chủ Nhật tuần thứ năm sẽ do vị giám trợ hướng dẫn.

Hội Thiếu Nhi sẽ được tổ chức mỗi tuần cũng trong khoảng thời gian



50 phút này và sẽ gồm có giờ ca hát và các lớp học.

Về lịch trình nhóm họp ngày Chủ Nhật, các vị lãnh đạo thâm niên của Giáo Hội đã nhận thấy trong nhiều năm rằng lịch trình ba tiếng ngày Chủ Nhật ở nhà thờ có thể là khó khăn đối với một số tín hữu tuyệt vời của chúng ta. Điều này đặc biệt đúng đối với những người có con nhỏ, trẻ em trong Hội Thiếu Nhi, các tín hữu lớn tuổi, người mới cải đạo, và những người khác.²

Nhưng còn có nhiều điều nữa cho sự điều chỉnh này hơn là chỉ rút ngắn lịch trình nhà thờ ngày Chủ Nhật. Chủ Tịch Nelson đã ghi nhận với lòng biết ơn về những gì đã được hoàn thành vì lòng trung thành của anh chị em đối với những lời mời trước đây. Ông cùng toàn thể giới lãnh đạo của Giáo Hội, mong muốn mang niềm vui dồi dào hơn của phúc âm—đến những người làm cha mẹ, trẻ em, giới trẻ, người độc thân, người lớn tuổi, người mới cải đạo, và người mà những người truyền giáo đang giảng dạy—qua một nỗ lực cân bằng đặt trọng tâm vào mái gia đình, được Giáo Hội hỗ trợ. Các mục đích và phước lành liên quan tới sự điều chỉnh này và những thay đổi khác mới đây gồm có như sau:

- Gia tăng sự cải đạo theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô và củng cố đức tin nơi Hai Ngài.
- Củng cố các cá nhân và gia đình qua một chương trình giảng dạy đặt trọng tâm vào mái gia đình, được Giáo Hội hỗ trợ mà góp phần vào việc vui sống theo phúc âm.
- Tôn trọng ngày Sa Bát, với sự chú tâm vào giáo lễ Tiệc Thánh.
- Giúp tất cả các con cái của Cha Thiên Thượng ở cả hai bên bức màn che qua công việc truyền giáo và tiếp nhận các giáo lễ và các giao ước cùng các phước lành của đền thờ.

Học Hồi Phúc Âm đặt Trọng Tâm vào Mái Gia Đình, được Giáo Hội Hỗ Trợ

Lịch trình này của ngày Chủ Nhật cho phép có nhiều thời gian hơn cho buổi tối gia đình, và để học tập phúc âm ở nhà vào ngày Chủ Nhật, hoặc vào những lúc khác mà các cá nhân và gia đình có thể chọn. Một buổi tối sinh hoạt gia đình có thể được tổ chức vào ngày Thứ Hai hoặc vào lúc khác. Vì mục đích này, các vị lãnh đạo cần tiếp tục tránh hoạch định các buổi họp hoặc sinh hoạt vào tối thứ Hai. Tuy nhiên, thời gian các cá nhân và gia đình dành cho buổi tối gia đình,

học tập phúc âm và các sinh hoạt có thể được hoạch định tùy theo hoàn cảnh cá nhân của họ.

Việc học tập phúc âm ở nhà của gia đình và riêng cá nhân sẽ gia tăng đáng kể nhờ một chương trình giảng dạy phù hợp và nguồn tài liệu mới *Hãy Đến Mà Theo Ta* mà được phối hợp với những điều đang được giảng dạy trong Trường Chủ Nhật và Hội Thiếu Nhi.³ Vào tháng Một, Trường Chủ Nhật dành cho giới trẻ và người thành niên của Giáo Hội sẽ học Kinh Tân Ước. Nguồn tài liệu mới để học ở nhà *Hãy Đến Mà Theo Ta* dành cho cá nhân và gia đình—cũng bao gồm Kinh Tân Ước—được biên soạn nhằm giúp các tín hữu học tập phúc âm ở nhà. Sách giải thích: “Nguồn tài liệu này dành cho mọi cá nhân và gia đình trong Giáo Hội. Sách được biên soạn nhằm giúp [chúng ta] học hồi phúc âm [hiệu quả hơn]—dù là riêng cá nhân hay với gia đình mình. . . . Phần đại cương trong nguồn tài liệu [mới] này được sắp xếp theo một lịch trình . . . hằng tuần.”⁴

Các bài học trong sách *Hãy Đến Mà Theo Ta* dành cho Hội Thiếu Nhi giảng dạy ở nhà thờ sẽ tuân theo cùng một lịch trình hằng tuần. Các lớp học Trường Chủ Nhật dành cho người thành niên và giới trẻ vào ngày Chủ



Nhật tuần thứ nhất và tuần thứ ba sẽ được phối hợp để hỗ trợ cho nguồn tài liệu mới *Hãy Đến Mà Theo Ta* sử dụng ở nhà. Vào ngày Chủ Nhật tuần thứ hai và tuần thứ tư, những người thành niên trong chức tư tế và Hội Phụ Nữ sẽ tiếp tục học những lời giảng dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội, tập trung vào các sứ điệp hiện tại của các vị tiên tri hiện đại.⁵ Các thiếu nữ và thiếu niên trong Chức Tư Tế A Rôn sẽ học các đề tài phúc âm vào các ngày Chủ Nhật này.

Các nguồn tài liệu mới cho việc học ở nhà cung ứng “Những Ý Kiến cho Việc Học Thánh Thư Chung Với Gia Đình và Buổi Họp Tối Gia Đình.”⁶ Phần đại cương cho mỗi tuần bao gồm những ý kiến và sinh hoạt học tập hữu ích cho cá nhân và gia đình. Tài liệu *Hãy Đến Mà Theo Ta* dành cho cá nhân và gia đình cũng có nhiều phần minh họa mà sẽ giúp gia tăng việc học hỏi của cá nhân và gia đình, đặc biệt là đối với trẻ em.⁷ Nguồn tài liệu mới này sẽ được cung cấp cho mỗi hộ gia đình vào tháng Mười Hai năm nay.

Từ bài nói chuyện đầu tiên của ông dành cho các tín hữu Giáo Hội vào tháng Một, Chủ tịch Nelson đã khuyến khích chúng ta hãy chuẩn bị cho Ngày Tái Lâm của Chúa Giê Su Kỵ Tô bằng cách bước đi trên con đường giao ước.⁸

Tình hình ngày càng tồi tệ trên thế giới đòi hỏi mỗi cá nhân phải làm cho sự cải đạo được sâu đậm hơn và củng cố đức tin nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài.

Chúa đã chuẩn bị chúng ta, từng hàng chữ một, cho thời kỳ nguy hiểm mà chúng ta đang đối phó. Trong những năm gần đây, Chúa đã hướng dẫn chúng tôi chú trọng đến những mối quan tâm chính liên quan, gồm có:

- Tôn trọng ngày Sa Bát và giáo lễ Tiệc Thánh thiêng liêng mà một lần nữa đã được nhấn mạnh trong ba năm qua.
- Dưới sự hướng dẫn của vị giám trợ, các nhóm tức số các anh cả đã được củng cố và Hội Phụ Nữ đều tập trung vào mục đích của Giáo Hội⁹ và giúp các tín hữu lập và tuân giữ các giao ước thiêng liêng.
- Việc phục sự theo một cách thức cao quý hơn và thánh thiện hơn đang được hân hoan triển khai.
- Tập trung vào mục đích chủ yếu của chúng ta từ lúc ban đầu, các giao ước đền thờ và sự phục vụ lịch sử gia đình đang trở thành một phần quan trọng của con đường giao ước.

Điều chỉnh được thông báo sáng nay chỉ là một ví dụ khác về sự hướng dẫn cho những thử thách của thời kỳ chúng ta.

Chương trình giảng dạy truyền thống của Giáo Hội đã nhấn mạnh đến kinh nghiệm tại nhà thờ ngày Chủ Nhật. Chúng ta biết rằng khi giảng dạy tốt hơn và có các học viên được chuẩn bị kỹ hơn về phần thuộc linh, chúng ta có một kinh nghiệm tốt hơn tại nhà thờ ngày Chủ Nhật. Chúng ta được phước rằng Thánh Linh thường gia tăng và củng cố sự cải đạo trong bối cảnh Giáo Hội.

Chương trình giảng dạy mới tập trung vào mái gia đình và được Giáo Hội hỗ trợ cần phải có ảnh hưởng mạnh mẽ hơn đến hành vi và việc tuân giữ đạo của gia đình và của cá nhân. Chúng ta biết về tác động thuộc linh và sự cải đạo sâu đậm và lâu dài mà có thể đạt được trong bối cảnh gia đình. Cách đây nhiều năm, một nghiên cứu đã chứng minh rằng đối với các thiếu niên và thiếu nữ, ảnh hưởng của Đức Thánh Linh phần lớn gắn liền với việc học thánh thư riêng cá nhân và cầu nguyện trong gia đình. Mục đích

của chúng tôi là nhằm cân bằng kinh nghiệm trong Giáo Hội và mái gia đình theo cách mà sẽ gia tăng đáng kể đức tin, và phần thuộc linh, cùng sự cải đạo sâu đậm theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Trong phần tập trung vào mái gia đình, được Giáo Hội hỗ trợ của sự điều chỉnh này, mỗi cá nhân và gia đình đều có thể linh động trong việc thành tâm xác định cách thức và khi nào việc này sẽ được triển khai. Ví dụ, mặc dù điều này sẽ ban phước dồi dào cho tất cả các gia đình, nhưng dựa trên nhu cầu địa phương, sẽ là điều hoàn toàn thích hợp đối với những người thành niên trẻ tuổi, thành niên độc thân, cha mẹ đơn chiếc, gia đình chỉ có vài người là tín hữu, tín hữu mới,¹⁰ và những người khác tụ họp theo nhóm bên ngoài buổi họp thờ phượng thông thường ngày Chủ Nhật để vui hưởng sinh hoạt xã hội trong phúc âm và được củng cố bằng cách cùng nhau học tài liệu tập trung vào mái gia đình, được giáo hội hỗ trợ này. Việc này sẽ được thực hiện một cách không chính thức bởi những người có ý muốn như vậy.

Ở nhiều nơi trên thế giới, mọi người chọn ở lại nhà hội sau giờ nhóm họp thường lệ ngày Chủ Nhật để vui vẻ chuyện trò. Không có điều gì trong sự điều chỉnh đã được thông báo này mà sẽ ngăn cản lối thực hành tuyệt vời và bổ ích này bằng bất cứ cách nào.

Để giúp các tín hữu chuẩn bị cho ngày Sa Bát, một số tiểu giáo khu đã gửi ra thông báo về thông tin qua email, tin nhắn văn bản, hoặc phương tiện truyền thông xã hội vào giữa tuần. Đối với sự điều chỉnh này, chúng tôi tha thiết đề nghị kiểu truyền đạt như vậy. Những lời mời này sẽ nhắc nhở các tín hữu về lịch trình nhóm họp ngày Chủ Nhật cho tuần đó, kể cả đề tài của bài học cho lớp học sắp tới, và hỗ trợ việc liên tục thảo luận phúc âm ở nhà. Ngoài ra, các buổi họp cho người thành niên vào ngày Chủ Nhật cũng sẽ cung cấp thông tin để liên kết với việc học tập trong Giáo Hội và tại nhà mỗi tuần.

Buổi họp Tiệc Thánh và thời gian trong lớp học sẽ đòi hỏi phải thành tâm cân nhắc để đảm bảo rằng những

ưu tiên thuộc linh được chú trọng hơn công việc hành chính. Ví dụ, hầu hết thông báo có thể được đưa ra trong lời mời vào giữa tuần hoặc in ra trong tờ chương trình. Mặc dù buổi họp Tiệc Thánh cần có một lời cầu nguyện mở đầu và kết thúc, buổi họp thứ hai chỉ cần có lời cầu nguyện kết thúc.¹¹

Như đã được đề cập lúc này, lịch trình mới của ngày Chủ Nhật sẽ không bắt đầu cho đến tháng Một năm 2019. Đó là vì một vài lý do. Hai lý do quan trọng nhất là, thứ nhất, để có thời gian phân phối tài liệu *Hãy Đến Mà Theo Ta* dành cho cá nhân và gia đình, và thứ hai, để cho các vị chủ tịch giáo khu và giám trợ có thời gian sắp xếp lịch trình nhóm họp với mục tiêu có thêm nhiều tiểu giáo khu nhóm họp sớm hơn trong ngày.

Khi các vị lãnh đạo tìm kiếm điều mặc khải, thì sự hướng dẫn nhận được trong vài năm qua là nhằm củng cố buổi họp Tiệc Thánh, tôn trọng ngày Sa Bát, và khuyến khích cùng phụ giúp những người làm cha mẹ và các cá nhân làm cho mái gia đình của họ là một nguồn sức mạnh thuộc linh và gia tăng đức tin—một nơi tràn đầy niềm vui và hạnh phúc.

Những Phước Lành Đặc Biệt

Những điều chỉnh này có ý nghĩa gì đối với các tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô? Chúng tôi tin tưởng rằng các tín hữu sẽ được ban phước trong những cách thức phi thường. Ngày Chủ Nhật có thể là một ngày để học hỏi và giảng dạy phúc âm ở nhà thờ và ở nhà. Khi các cá nhân và gia đình tham gia vào hội đồng gia đình, công việc lịch sử gia đình, việc phục sự, phục vụ, thờ phượng của cá nhân, và thời gian vui vẻ với gia đình, ngày Sa Bát sẽ thật sự là một ngày vui thích.

Một gia đình từ Brazil là tín hữu của một giáo khu nơi thử nghiệm tài liệu mới *Hãy Đến Mà Theo Ta*. Người cha, Fernando, là một người truyền giáo đã được giải nhiệm, cùng với vợ mình, Nancy, là cha mẹ của bốn đứa con nhỏ, kể rằng: “Khi chương trình *Hãy Đến Mà Theo Ta* được giới thiệu trong giáo khu chúng tôi, tôi rất phấn khởi, và tôi nghĩ ‘cách chúng tôi học tập



thánh thư ở nhà sẽ thay đổi.’ Điều đó thật sự đã xảy ra trong nhà tôi, và với tư cách là một vị lãnh đạo Giáo Hội, tôi nhận thấy điều đó đã xảy ra trong những nhà khác. . . . Điều đó giúp chúng tôi thật sự thảo luận thánh thư trong nhà mình. Vợ tôi và tôi có một sự hiểu biết sâu rộng hơn về đề tài chúng tôi học. . . . Điều đó giúp chúng tôi . . . mở mang kiến thức phúc âm của mình, và gia tăng đức tin và chứng ngôn của chúng tôi. . . . Tôi chia sẻ chứng ngôn . . . rằng tôi biết điều này đã được Chúa soi dẫn để cho việc học tập các nguyên tắc và các giáo lý chứa đựng trong thánh thư một cách kiên định và hữu hiệu sẽ mang đến đức tin, chứng ngôn, và ánh sáng nhiều hơn vào các gia đình. . . trong một thế giới ngày càng tà ác.”¹²

Trong các giáo khu áp dụng thí điểm trên khắp thế giới, tài liệu mới *Hãy Đến Mà Theo Ta* để học tại nhà đã được đáp ứng hết sức nồng nhiệt. Nhiều người cho biết rằng họ tiến triển từ việc đọc thánh thư đến việc thực sự học tập thánh thư. Nhiều người cũng cảm thấy kinh nghiệm này đã củng cố đức tin và có ảnh hưởng tuyệt vời đến tiểu giáo khu.¹³

Sự Cải Đạo Sâu Đậm và Lâu Dài

Mục tiêu của những sự điều chỉnh này là nhằm có được một sự cải đạo sâu đậm và lâu dài của những người thành niên và thế hệ đang vươn lên.

Trang đầu của nguồn tài liệu dành cho cá nhân và gia đình nêu ra rằng: “Mục tiêu của tất cả việc học hỏi và giảng dạy phúc âm là nhằm làm cho sự cải đạo của chúng ta được sâu sắc hơn và giúp chúng ta trở nên giống như Chúa Giê Su Ky Tô hơn. . . . Điều này có nghĩa là trồng cấy vào Đấng Ky Tô để thay đổi lòng chúng ta.”¹⁴ Điều này được trợ giúp bằng cách tìm đến “bên ngoài một lớp học để đi vào lòng và nhà của một cá nhân. Nó đòi hỏi phải kiên định, nỗ lực hằng ngày để thấu hiểu và sống theo phúc âm. Sự cải đạo thực sự đòi hỏi phải có ảnh hưởng của Đức Thánh Linh.”¹⁵

Mục tiêu quan trọng nhất và phước lành tốt bậc của sự cải đạo sâu đậm và lâu dài là xứng đáng tiếp nhận các giao ước và giáo lễ của con đường giao ước.¹⁶

Chúng tôi tin rằng anh chị em sẽ hội ý với nhau và tìm kiếm sự mặc khải để áp dụng những điều chỉnh này—trong khi không nhìn xa quá điểm nhắm hoặc cố gắng ra điều kiện cho các cá nhân hoặc gia đình phải làm. Thông tin bổ sung khác sẽ được chia sẻ trong những thông báo sắp tới, kể cả thư của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và tài liệu đính kèm.

Tôi làm chứng với anh chị em rằng trong những cuộc thảo luận của Hội Đồng Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ ở trong đền thờ, và sau khi vị tiên tri yêu dấu của chúng ta đã khẩn cầu Chúa ban cho điều mặc khải để xúc tiến những sự điều chỉnh này, tất cả mọi người đều đã nhận được sự xác nhận. Russell M. Nelson là Vị Chủ Tịch và vị tiên tri tại thế của chúng ta. Những thông báo đưa ra ngày hôm nay sẽ mang đến vô số phước lành cho những người nhiệt tình chấp nhận những sự thay đổi và tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh. Chúng ta sẽ trở nên gần gũi hơn với Cha Thiên Thượng và Chúa, là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Ky Tô, mà tôi làm chứng chắc chắn về Ngài. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Russell M. Nelson, “Lời Mở Đầu,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2018, trang 8.
2. Chúng tôi cũng nhận thấy rằng, trong

xã hội nói chung, phần lớn những sự kiện về thông tin, giáo dục, và thậm chí cả giải trí đã được rút ngắn một cách đáng kể.

3. Chương trình giảng dạy này sẽ có sẵn dưới dạng kỹ thuật số và bản in.
4. *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình* (năm 2019), trang vi.
5. Xin xem “Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Nhóm Túc Sở Các Anh Cả và Hội Phụ Nữ,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 140. Thay vì vào các ngày Chủ Nhật tuần thứ hai và tuần thứ ba; các sự kiện từ đại hội trung ương sẽ được thảo luận vào ngày Chủ Nhật tuần thứ hai và tuần thứ tư.
6. Xin xem *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình*, trang 4. Các cá nhân và gia đình xác định phần nào của việc học tập phúc âm trong nhà, buổi tối gia đình, và các sinh hoạt gia đình sẽ là buổi họp tối gia đình (mà nhiều người đã gọi là *buổi tối gia đình* rồi). Bởi vì các cá nhân và gia đình sẽ xác định điều này, các cụm từ *buổi tối gia đình* và *buổi họp tối gia đình* đều có cùng một ý nghĩa trong sự điều chỉnh vừa được thông báo.
7. Xin xem *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình*, trang 29.
8. Xin xem Russell M. Nelson, “Khi Chúng Ta Tiếp Tục Cùng Nhau Tiến Bước,” *Liahona*, tháng Tư năm 2018, trang 7.
9. Xin xem *Sách Hướng Dẫn 2: Điều Hành Giáo Hội* (năm 2010), mục 2.2. Những trách nhiệm do Thượng Đế quy định “gồm có việc giúp các tín hữu sống theo phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô, quy tụ Y Sớ Ra Ên qua công việc truyền giáo, chăm sóc cho người nghèo khó và túng thiếu, và tạo điều kiện cho sự cứu rỗi người chết bằng cách xây cất đền thờ và thực hiện các giáo lễ thay cho người chết.” Xin xem thêm *Giáo Lý và Giao Ước 110*, gồm có câu chuyện về sự phục hồi các chìa khóa thiết yếu.
10. Hãy đặc biệt chú ý đến các em thiếu nhi có cha mẹ không phải là tín hữu hoặc không tham dự nhà thờ đều đặn. Những người độc thân và những người khác cũng có thể tụ họp với một gia đình nếu điều đó có lợi cho tất cả những người quan tâm.
11. Buổi họp mở đầu thường sẽ không là một phần của buổi họp thứ hai.
12. Gia đình Fernando và Nancy de Carvalho, Brazil.
13. Các cá nhân và gia đình tham gia vào chương trình thí điểm, thì nhìn chung đã học tập phúc âm thường xuyên hơn và việc học thánh thư và thảo luận phúc âm trong nhà có nhiều ý nghĩa hơn. Họ kể rằng họ đã có thêm những cuộc thảo luận không chính thức về phúc âm với gia đình và các tín hữu trong tiểu giáo khu và đánh giá cao việc học cùng một đoạn thánh thư giống với gia đình họ. Điều này đặc biệt đúng với giới trẻ.
14. *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình*, trang v; xin xem thêm 2 Cô Rinh Tô 5:17.
15. *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình*, trang v.
16. Xin xem Russell M. Nelson, “Khi Chúng Ta Cùng Tiến Bước với Nhau,” trang 7.



Bài của M. Joseph Brough

Đệ Nhị Cố Vấn trong Chủ Tịch Đoàn
Trung Ương Hội Thiếu Niên

Hãy Ngẩng Đầu Lên và Vui Vẻ

Khi chúng ta đối phó với những việc khó khăn theo cách của Chúa, cầu xin cho chúng ta có thể ngẩng đầu lên và vui vẻ.

Năm 1981, cha tôi, hai người bạn thân, và tôi đã đi một chuyến phiêu lưu ở Alaska. Chúng tôi phải đáp xuống một hồ nước xa xôi và trèo lên vùng núi non hùng vĩ. Để giảm bớt đồ đạc nặng nề mà mình sẽ đích thân mang theo, chúng tôi gói đồ đạc vào trong các thùng, bọc chúng lại bằng bao xốp, gắn những nhãn hiệu lớn màu sắc sặc sỡ, và ném chúng ra ngoài cửa sổ máy bay xuống địa điểm chúng tôi dự định đến.

Sau khi đến nơi, chúng tôi đã tìm kiếm khắp nơi, nhưng với nỗi thất vọng, chúng tôi không thể tìm thấy cái thùng nào cả. Cuối cùng chúng tôi tìm

thấy một cái thùng. Nó chứa một cái bếp ga nhỏ, một tấm bạt, một ít kẹo, và hai gói Hamburger Helper để trộn với thịt—nhưng không có thịt bằm. Chúng tôi không có cách nào để giao tiếp với thế giới bên ngoài và lịch trình máy bay đến đón chúng tôi là một tuần sau đó.

Tôi đã học được hai bài học có giá trị từ kinh nghiệm này: Một là không ném thức ăn của mình ra ngoài cửa sổ. Hai là đôi khi chúng ta phải đối phó với những việc khó khăn.

Thông thường, phản ứng đầu tiên của chúng ta khi gặp những việc khó khăn là hỏi “Tại sao khó khăn này lại xảy ra cho tôi?” Tuy nhiên, câu hỏi tại



sao không bao giờ lấy đi việc khó khăn cả. Chúa đòi hỏi chúng ta khắc phục những thử thách, và Ngài đã phán rằng “những điều này sẽ đem lại cho [chúng ta] một kinh nghiệm, và sẽ lợi ích cho [chúng ta].”¹

Đôi khi Chúa phán bảo chúng ta phải làm một việc khó khăn, và đôi khi những thử thách của chúng ta được tạo ra bởi việc sử dụng quyền tự quyết của chúng ta hoặc của người khác. Nê Phi đã trải qua cả hai tình huống này. Khi bảo các con trai của mình trở lại để lấy các bảng khắc từ La Ban, Lê Hi đã nói: “Này, các anh con ta thán, bảo rằng cha đã đòi hỏi chúng một việc quá khó khăn; nhưng này, đâu phải cha đòi hỏi chúng làm việc ấy, mà đó là một lệnh truyền của Chúa.”² Vào một dịp khác, các anh của Nê Phi đã sử dụng quyền tự quyết của họ để hạn chế quyền tự quyết của ông: “Họ túm lấy tôi, vì này, họ tức giận tôi quá sức, họ lấy dây thừng trói tôi lại, vì họ muốn tìm cách lấy mạng sống của tôi.”³

Joseph Smith đương đầu với một việc khó khăn trong Ngục Thất Liberty. Vì không thấy là mình sẽ được giải cứu và lòng đầy tuyệt vọng, Joseph đã kêu lên: “Hỡi Thượng Đế, Ngài ở đâu?”⁴ Chắc chắn là một số người trong chúng ta cũng đã cảm thấy như Joseph vậy.

Mọi người đều phải đương đầu với những việc khó khăn: cái chết của người thân, ly dị, một đứa con bú sữa bình, bệnh tật, thử thách đức tin, bị mất việc làm, hoặc bất cứ khó khăn nào khác.

Tôi đã vĩnh viễn thay đổi khi nghe những lời này của Anh Cả Neal A. Maxwell thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai, ông đã nói trong khi đang chiến đấu với căn bệnh bạch cầu. Ông nói: “Tôi đang ngẫm nghĩ cận kề thì những lời giải thích và trấn an này đến với tâm trí tôi: ‘Ta đã cho người bệnh bạch cầu để người có thể giảng dạy cho dân của ta với tính xác thực.’” Sau đó, ông tiếp tục cho biết là kinh nghiệm này đã ban phước cho ông như thế nào với “viễn cảnh về những thực tế tuyệt vời của cõi vĩnh cửu. . . . Những hiểu biết như vậy về cõi vĩnh cửu có thể giúp chúng ta tiếp tục tiến triển mặc dù điều đó có thể rất khó khăn.”⁵

Để giúp chúng ta tiến triển và khắc phục trong những thời gian khó khăn của mình với những hiểu biết như vậy về cõi vĩnh cửu, tôi xin đề nghị hai điều. Chúng ta phải đối phó với những việc khó khăn, trước hết, bằng cách tha thứ cho người khác và thứ hai, bằng cách thuận theo ý muốn của Cha Thiên Thượng.

Có thể rất khó để tha thứ cho những người có thể đã gây ra khó khăn cho chúng ta và hòa mình “thuận theo ý muốn của Thượng Đế”⁶. Điều có thể làm tổn thương nhất là khi việc khó khăn của chúng ta do một người trong gia đình, một người bạn thân, hoặc thậm chí còn là chính chúng ta gây ra nữa.

Khi còn là một giám trợ trẻ, tôi đã học được cách tha thứ khi chủ tịch giáo khu của tôi, Bruce M. Cook, chia sẻ câu chuyện sau đây. Ông đã giải thích:

“Vào cuối thập niên 1970, một số cộng sự và tôi bắt đầu một doanh nghiệp. Mặc dù chúng tôi không làm điều gì bất hợp pháp, nhưng một vài quyết định sai lầm, kèm theo thời kỳ kinh tế khó khăn, đã dẫn đến sự thất bại của chúng tôi.

“Một số người đầu tư đã khởi kiện để lấy lại những phần thua lỗ của họ. Luật sư của họ lại là một cố vấn trong giám trợ đoàn của gia đình tôi. Thật là khó để tán trợ người mà dường như đang tìm cách làm hại tôi. Tôi đã bắt đầu cảm thấy thực sự thù oán người ấy và coi người ấy như là kẻ thù. Sau năm năm vất vả tranh kiện, chúng tôi đã mất tất cả những gì mình sở hữu, kể cả căn nhà.

“Vào năm 2002, vợ chồng tôi biết được rằng chủ tịch đoàn giáo khu mà tôi phục vụ với tư cách là cố vấn trong đó đang được tổ chức lại. Khi chúng tôi làm một chuyến đi chơi ngắn trước khi được giải nhiệm, vợ tôi hỏi là tôi sẽ chọn ai làm hai cố vấn của tôi nếu tôi được kêu gọi với tư cách là chủ tịch mới của giáo khu. Tôi không muốn nói về điều đó, nhưng vợ tôi vẫn nài nỉ muốn biết. Cuối cùng, một cái tên đến với tâm trí tôi. Sau đó, vợ tôi đề cập đến tên của người luật sư mà chúng tôi đã coi là nguyên nhân chính của những khó khăn của chúng tôi 20 năm trước đó.



Trong khi vợ tôi nói, thì Thánh Linh đã xác nhận rằng người ấy phải là một trong hai người cố vấn. Tôi có thể tha thứ cho người này không?

“Khi Anh Cả David E. Sorensen đưa ra cho tôi lời kêu gọi để phục vụ với tư cách là chủ tịch giáo khu, ông đã cho tôi một tiếng đồng hồ để chọn hai cố vấn. Tôi đã khóc và nói rằng Chúa đã ban cho điều mặc khải đó rồi. Khi nói tên của người mà tôi đã xem là kẻ thù, thì nổi tức giận, thù oán, và căm ghét chất chứa trong lòng tôi đã biến mất. Trong giây phút đó, tôi đã học được sự bình an đến từ sự tha thứ nhờ vào Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô.”

Nói cách khác, vị chủ tịch giáo khu của tôi đã “chân thành tha thứ” cho người ấy giống như Nê Phi thời xưa.⁷ Tôi biết Chủ Tịch Cook và cố vấn của ông là hai vị lãnh đạo chức tư tế ngay chính, và yêu mến nhau. Tôi quyết tâm phải được giống như họ.

Nhiều năm trước, trong cuộc hành trình khó khăn của chúng tôi ở Alaska, tôi đã nhanh chóng biết rằng việc đổ lỗi cho người khác về hoàn cảnh của mình—người phi công ném tung thức ăn trong ánh sáng nhật nhòa—không phải là một giải pháp. Tuy nhiên, khi chúng tôi trải qua tình trạng kiệt sức về thể xác, thiếu thức ăn, bệnh tật và ngủ trên mặt đất trong cơn bão lớn chỉ với một tấm bạt để đắp thì tôi đã học được

rằng “không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được.”⁸

Các em trẻ tuổi thân mến, Thượng Đế đòi hỏi những việc khó khăn nơi các em. Một thiếu nữ 14 tuổi đã tham gia thi đấu bóng rổ. Em ấy mơ ước được chơi bóng rổ cho trường trung học giống như chị gái của mình. Sau đó, em ấy biết rằng cha mẹ mình đã được kêu gọi chủ tọa một phái bộ truyền giáo ở Guatemala.

Khi đến nơi, em ấy khám phá ra rằng hai lớp học của em sẽ bằng tiếng Tây Ban Nha, một ngôn ngữ mà em chưa nói được. Không có một đội thể thao nữ nào ở trường học của em ấy. Em ấy sống trên tầng 14 của một tòa nhà với an ninh rất chặt chẽ. Và trên hết, em ấy không thể ra ngoài một mình vì lý do an toàn.

Cha mẹ của em ấy đã nghe em ấy khóc lóc cho đến khi ngủ mỗi đêm trong nhiều tháng. Điều này làm họ đau lòng! Cuối cùng họ quyết định sẽ gửi em ấy về nhà với bà ngoại của em để học trường trung học.

Khi bước vào phòng con gái chúng tôi để nói cho nó biết về quyết định của chúng tôi, thì vợ tôi thấy con gái chúng tôi đang quỳ xuống cầu nguyện với quyển Sách Mặc Môn mở trên giường. Thánh Linh mách bảo với vợ tôi: “Nó sẽ ổn thôi,” và vợ tôi lặng lẽ rời khỏi phòng.

Chúng tôi không bao giờ còn nghe nó khóc lóc cho đến khi ngủ nữa. Với quyết tâm và sự giúp đỡ của Chúa, nó đã đối phó với ba năm đó một cách dũng cảm.

Vào lúc kết thúc công việc truyền giáo của chúng tôi, tôi đã hỏi con gái tôi là nó sẽ phục vụ truyền giáo toàn thời gian không. Nó đáp: “Thưa Cha, không, con đã phục vụ rồi.”

Tôi cũng thấy ổn với quyết định đó! Nhưng khoảng sáu tháng sau, Thánh Linh đánh thức tôi trong đêm với ý nghĩ này: “Ta đã kêu gọi con gái của người đi phục vụ truyền giáo.”

Phản ứng của tôi là “Thưa Cha Thiên Thượng, nó đã hy sinh quá nhiều rồi.” Tôi đã được Thánh Linh sửa chỉnh nhanh chóng và tiến đến việc hiểu rằng sự phục vụ truyền giáo của nó là do Chúa phán bảo.



Không lâu sau đó, tôi đưa con gái tôi đi ăn trưa. Ngồi ngang bên kia bàn, tôi nói: “Ganzie, con có biết tại sao chúng ta ở đây không?”

Nó nói: “Thưa Cha, vâng. Cha biết là con phải đi phục vụ truyền giáo. Con không muốn đi, nhưng con sẽ đi.”

Vì đã thuận theo ý muốn của Cha Thiên Thượng, nên nó đã phục vụ Ngài với tất cả tâm lòng, năng lực, tâm trí, và sức mạnh. Nó đã dạy cho cha nó cách làm một việc khó làm.

Trong buổi họp đặc biệt devotional toàn cầu của Chủ Tịch Russell M. Nelson dành cho giới trẻ, ông đã yêu cầu họ làm một số việc khó khăn. Chủ Tịch Nelson nói: “Lời mời thứ năm của tôi là các em đứng nổi bật và khác biệt với thế gian. . . . Chúa cần các em trông giống như, nói giống như, hành động giống như, và ăn mặc giống như một môn đồ chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô.”⁹ Đó có thể là một việc khó khăn, nhưng tôi biết là các em có thể làm được—with niềm vui.

Hãy nhớ rằng “loài người có sinh tồn thì họ mới hưởng được niềm vui.”¹⁰ Với tất cả những gì đã trải qua, Lê Hi vẫn tìm thấy niềm vui. Còn nhớ khi An Ma đã “cảm thấy nặng trĩu ưu sầu”¹¹ vì dân Am Mô Ni Ha không? Vị thiên sứ đã bảo ông: “Phước thay cho người, An Ma; vậy nên hãy ngẩng đầu lên và vui vẻ, vì người đã có lý do lớn lao để vui mừng; vì người đã trung thành

tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế.”¹² An Ma đã học được một lẽ thật lớn lao: chúng ta có thể luôn được vui vẻ khi tuân giữ các lệnh truyền. Hãy nhớ rằng trong lúc chiến tranh và những thử thách phải đối phó trong thời Lãnh Binh Mô Rô Ni, “chưa lúc nào có thời gian vui sướng trong dân Nê Phi bằng dưới thời Mô Rô Ni.”¹³ Chúng ta có thể và nên tìm thấy niềm vui khi đương đầu với những việc khó khăn.

Chúa đã đương đầu với những việc khó khăn: “Thế gian . . . sẽ xét đoán Ngài như một người hư không; vậy nên, họ quất Ngài bằng roi, Ngài hứng chịu cho họ quất; họ đánh đập Ngài, Ngài hứng chịu cho họ đánh đập. Phải, họ khắc nhổ vào Ngài, Ngài cũng hứng chịu cho họ khắc nhổ, vì lòng thương yêu nhân từ và sự nhịn nhục của Ngài đối với con cái loài người.”¹⁴

Vì lòng nhân từ tử tế đó, nên Chúa Giê Su Ky Tô đã chịu đựng Sự Chuộc Tội. Do đó, Ngài phán với mỗi người chúng ta: “Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi.”¹⁵ Nhờ vào Đấng Ky Tô, chúng ta cũng có thể thắng thế gian.

Khi chúng ta đối phó với những việc khó khăn theo cách của Chúa, cầu xin cho chúng ta có thể ngẩng đầu lên và vui vẻ. Trước cơ hội thiêng liêng này để làm chứng cùng thế giới, tôi tuyên bố rằng Đấng Cứu Rỗi của chúng ta hằng sống và hướng dẫn Giáo Hội của Ngài. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Giáo Lý và Giao Ước 122:7.
2. 1 Nê Phi 3:5.
3. 1 Nê Phi 7:16.
4. Giáo Lý và Giao Ước 121:1.
5. Neal A. Maxwell, “Revelation,” *First Worldwide Leadership Training Meeting*, ngày 11 tháng Giêng năm 2003, trang 6.
6. 2 Nê Phi 10:24.
7. 1 Nê Phi 7:21.
8. Lu Ca 1:37.
9. Russell M. Nelson, “Niềm Hy Vọng của Y Sơ Ra Ên” (buổi họp đặc biệt devotional toàn cầu dành cho giới trẻ, ngày 3 tháng Sáu năm 2018), [Hopeofisrael.lds.org](https://www.hopeofisrael.lds.org).
10. 2 Nê Phi 2:25.
11. An Ma 8:14.
12. An Ma 8:15.
13. An Ma 50:23.
14. 1 Nê Phi 19:9.
15. Giảng 16:33.



Bài của Anh Cả Steven R. Bangerter
Thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mười

Đặt Nền Móng cho một Công Việc Lớn Lao

Các bài học được giảng dạy qua các truyền thống mà chúng ta thiết lập trong nhà của mình, dù nhỏ nhất tầm thường, nhưng càng ngày càng quan trọng trong thế giới ngày nay.

Là cha mẹ ở Si Ôn, chúng ta có trách nhiệm thiêng liêng để giúp con cái chúng ta đạt được một ước mơ mãnh liệt và sự cam kết đối với niềm vui, ánh sáng và các lẽ thật của phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Trong khi nuôi dạy con cái, chúng ta thiết lập những truyền thống trong nhà của mình và chúng ta tạo nên các mẫu mực giao tiếp và hành vi ở bên trong các mối quan hệ gia đình của chúng ta. Khi làm như vậy, các truyền thống mà chúng ta thiết lập sẽ ăn sâu vào những đặc tính mạnh mẽ, vững chắc về lòng nhân từ nơi con cái chúng ta mà sẽ mang lại sức mạnh để đương đầu với những thử thách của cuộc sống.

Trong nhiều năm, gia đình chúng tôi đã vui hưởng truyền thống đi cắm trại hằng năm ở vùng cao trên dãy Núi Uintah ở phía đông bắc Utah. Chúng tôi đi 32 kilômét trên một con đường đất đầy đá để đến một thung lũng xanh tươi tuyệt đẹp với vách núi cao chót vót và một dòng sông nước trong vắt và lạnh, chảy ngang qua đó. Mỗi năm, khi hy vọng sẽ lập lại giá trị của giáo lý và những thực hành phúc âm trong lòng con cháu của mình, Susan và tôi yêu cầu

mỗi đứa con trong số sáu đứa con trai và gia đình của chúng chuẩn bị một thông điệp ngắn về một đề tài mà chúng cảm thấy là một yếu tố quan trọng trong nền móng của một gia đình đặt Đấng Kỵ Tô làm trọng tâm. Sau đó chúng tôi quy tụ lại để tổ chức một buổi họp gia đình đặc biệt ở một nơi hẻo lánh, và mỗi gia đình của các con trai chúng tôi sẽ trình bày thông điệp của chúng.

Năm nay, các cháu nội của chúng tôi viết đề tài của thông điệp của chúng lên trên đá, và sau đó, từng đưa cháu một, chôn các tảng đá đó bên cạnh nhau, tượng trưng cho một nền móng chắc chắn mà trên đó một cuộc sống hạnh phúc được thiết lập. Gồm vào trong cả sáu thông điệp của chúng là lẽ thật vĩnh cửu, bất biến rằng Chúa Giê Su Kỵ Tô là đá góc nhà của nền móng đó.

Theo lời của Ê Sai: “Vậy nên, Chúa Giê Hô Va phán như vậy: Này, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững.”¹ Chúa Giê Su Kỵ Tô là đá góc nhà quý báu trong nền móng Si Ôn. Chính Ngài đã tiết lộ cho Tiên Tri Joseph Smith: “Vậy nên, chớ mệt mỏi khi làm điều thiện, vì các người đang đặt nền móng cho một công việc lớn lao. Và từ những việc nhỏ sẽ đưa lại những việc lớn.”²

Các bài học được giảng dạy qua các truyền thống mà chúng ta thiết lập trong nhà của mình, dù nhỏ nhất tầm thường, nhưng càng ngày càng quan trọng trong thế giới ngày nay. Những chuyện nhỏ nhất tầm thường nào, mà khi được thiết lập, sẽ thực hiện một công việc vĩ đại trong cuộc sống của con cái chúng ta?

Chủ Tịch Russell M. Nelson mới đây đã ngộ lời với một giáo đoàn lớn ở Toronto, Canada, và đã xúc động nhắc nhở các bậc cha mẹ về trách nhiệm



Các sứ điệp tượng trưng cho nền tảng của một cuộc sống hạnh phúc, với Chúa Giê Su Kỵ Tô là đá góc nhà của nền tảng đó.



thiên liêng mà chúng ta phải dạy cho con cái của mình. Trong số các trách nhiệm thiết yếu đã được nhận ra, Chủ Tịch Nelson nhấn mạnh đến các trách nhiệm mà cha mẹ phải dạy con cái chúng ta hiểu lý do tại sao chúng ta dự phần Tiệc Thánh, ý nghĩa của việc sinh ra trong giao ước, và tầm quan trọng của việc chuẩn bị và tiếp nhận một phước lành tộc trưởng, và ông đã khuyến khích cha mẹ hướng dẫn việc đọc thánh thư chung với gia đình.³ Qua những nỗ lực này, vị tiên tri yêu dấu của chúng ta khuyến khích chúng ta làm cho nhà mình thành “nơi tôn nghiêm của đức tin.”⁴

Trong Sách Mặc Môn, Ê Nót ghi lại lòng biết ơn sâu đậm mà ông cảm thấy về tấm gương của cha mình, là người “đã dạy [ông] bằng ngôn ngữ của ông và theo sự dưỡng dục cùng sự khuyên răn của Chúa.” Ê Nót đã xúc động kêu lên: “Phước thay danh Thượng Đế của tôi về vấn đề này.”⁵

Tôi trân quý những truyền thống nhỏ nhặt tầm thường mà chúng tôi đã thiết lập trong nhà mình trong suốt 35 năm chúng tôi kết hôn. Nhiều truyền thống của chúng tôi là nhỏ nhặt nhưng đầy ý nghĩa. Ví dụ:

- Vào những buổi tối khi tôi xa nhà, tôi luôn luôn biết rằng đứa con trai lớn nhất của chúng tôi đang có mặt ở nhà sẽ tự nhận trách nhiệm, mà không cần được yêu cầu, để hướng dẫn gia đình trong việc học thánh thư và cầu nguyện chung gia đình.⁶
- Một truyền thống khác nữa—chúng tôi không bao giờ ra khỏi nhà hoặc kết thúc một cuộc chuyện trò qua điện thoại mà không nói lời yêu thương nhau.
- Cuộc sống của chúng tôi đã được ban phước bằng cách thường xuyên dành ra thời gian để vui hưởng các cuộc phỏng vấn cá nhân với mỗi đứa con trai của chúng tôi. Trong một cuộc phỏng vấn, tôi hỏi con trai chúng tôi về những ước muốn và sự chuẩn bị của nó để phục vụ truyền giáo. Sau một lúc thảo luận, có một giây phút im lặng suy ngẫm, rồi nó nghiêng người về phía trước và thận trọng nói: “Cha có nhớ khi con còn nhỏ và chúng ta bắt đầu cuộc phỏng vấn của người cha không?” Tôi nói: “Cha có nhớ.” Nó nói: “Vâng, con đã hứa với cha lúc ấy là con sẽ phục vụ truyền giáo, và cha và mẹ đã hứa với con là cha mẹ sẽ phục vụ truyền

giáo khi lớn tuổi.” Rồi sau đó có một sự im lặng nữa. “Cha mẹ đang có vấn đề gì đó mà sẽ ngăn cản cha mẹ phục vụ truyền giáo à—vì có lẽ con có thể giúp đỡ được?”

Những truyền thống lành mạnh, kiên định trong gia đình gồm có sự cầu nguyện, đọc thánh thư, buổi họp tối gia đình, và tham dự các buổi họp của Giáo Hội, mặc dù dường như nhỏ nhặt tầm thường nhưng tạo nên một nền văn hóa yêu thương, kính trọng, đoàn kết và an toàn. Trong tinh thần đi kèm theo các nỗ lực này, con cái chúng ta trở nên được bảo vệ khỏi những mũi tên lửa của kẻ nghịch thù đã được gắn sâu vào trong nền văn hóa của thế gian của thời kỳ chúng ta.

Chúng ta nhớ tới lời dạy khôn ngoan của Hê La Man cho các con trai của ông: “Hãy nhớ rằng các con phải xây dựng nền móng của mình trên đá của Đấng Cứu Chuộc chúng ta, tức là Đấng Ký Tò, Vị Nam Tử của Thượng Đế, để cho khi nào quỷ dữ tung những ngọn gió mạnh của nó ra, phải, những mũi tên trong cơn gió lốc của nó, phải, khi những trận mưa đá và những cơn bão tố mãnh liệt của nó tới tấp đổ xuống trên các con, thì

nó sẽ không có quyền năng nào để lôi kéo các con xuống vực thẳm khốn cùng và đau thương bất tận được, vì nhờ đá mà các con được xây cất trên đó, đá ấy là một nền móng vững chắc, là một nền móng mà nếu loài người xây dựng trên đó họ sẽ không thể nào đổ ngã được.”⁷

Cách đây nhiều năm, trong khi tôi đang phục vụ với tư cách là một giám trợ trẻ, một người đàn ông lớn tuổi đã xin gặp tôi. Ông ta đã mô tả việc ông rời bỏ Giáo Hội và những truyền thống ngay chính của cha mẹ ông trong thời niên thiếu của ông. Ông ta mô tả chi tiết nỗi đau khổ mà ông đã trải qua trong cuộc đời mình trong khi tìm kiếm một cách vô ích niềm vui lâu dài, giữa hạnh phúc tạm thời mà thế gian đã mang đến. Giờ đây, trong những năm cuối đời mình, ông đã trải qua những cảm giác dịu dàng, đôi khi là những lời mách bảo dai dẳng của Thánh Linh của Thượng Đế nhắc nhở ông về những bài học, những lối thực hành, cảm nghĩ và sự an toàn về tinh thần của thời niên thiếu. Ông bày tỏ lòng biết ơn đối với các truyền thống của cha mẹ mình, và bằng lời nói hiện đại, ông lặp lại lời tuyên bố của Ê Nót: “Phước thay danh Thượng Đế của tôi về vấn đề này.”

Theo kinh nghiệm của tôi, sự trở lại của người này với phúc âm cũng tương tự như kinh nghiệm của nhiều người khác và thường được lặp lại trong số các con cái của Thượng Đế, là những người đã bỏ đi một thời gian, và chỉ để trở về với những lời giảng dạy và lối thực hành trong tuổi thanh xuân của họ. Trong những giây phút đó, chúng ta chứng kiến sự thông sáng của tác giả châm ngôn, là người khuyên nhủ các bậc cha mẹ: “Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo: dầu khi nó trở về già, cũng không hề lìa khỏi đó.”⁸

Mỗi bậc cha mẹ phải đối phó với những giây phút thất vọng và nhiều mức độ quyết tâm và sức lực khác nhau trong khi nuôi dạy con cái. Tuy nhiên, khi cha mẹ thực hành đức tin bằng cách dạy dỗ con cái một cách kiên định, thành thật, trù mẫn và làm hết sức mình để giúp đỡ chúng trong cuộc đời, thì họ nhận được nhiều hy vọng hơn rằng chúng sẽ chấp nhận các nguyên tắc mà họ đã dạy cho chúng.



Môi Se hiểu rõ sự cần thiết cơ bản của việc liên tục dạy dỗ. Ông dạy: “Khá ân cần dạy dỗ [những lời này] cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi chỗi dậy.”⁹

Chúng ta quỳ xuống bên cạnh con cái mình trong lúc cầu nguyện chung gia đình, chúng ta chăm sóc cho chúng qua những nỗ lực của mình để có buổi đọc thánh thư chung gia đình một cách có ý nghĩa, chúng ta kiên nhẫn, yêu thương chăm sóc chúng trong khi chúng ta cùng tham gia buổi họp tối gia đình với nhau, và chúng ta lo lắng cho chúng trong khi cầu nguyện lên thiên thượng. Ôi chúng ta thật sự mong muốn con cái mình chịu chấp nhận các nguyên tắc đúng đắn mà chúng ta đã dạy chúng.

Tôi tin rằng không cần phải lo lắng là con cái của chúng ta có “hiểu được hết” trong lúc chúng ta giảng dạy hay không, chẳng hạn như trong khi cố gắng đọc thánh thư hoặc có buổi họp tối gia đình hay tham gia Hội Hỗ Tương và các buổi họp khác của Giáo Hội. Không cần phải lo lắng là liệu trong những giây phút đó chúng có hiểu được tầm quan trọng của các sinh hoạt đó hay không mà điều quan trọng là liệu chúng ta, với tư cách là cha mẹ, có đang thực hành đủ đức tin để tuân theo lời dạy của Chúa để siêng năng sống theo, dạy dỗ, khuyên nhủ, và

đặt ra những kỳ vọng được soi dẫn bởi phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Đó là một nỗ lực thúc đẩy bởi đức tin của chúng ta—chúng ta tin rằng một ngày nào đó con cái mình sẽ tiếp nhận và sống theo các nguyên tắc mà chúng ta đã dạy chúng trong tuổi thanh xuân của chúng.

Những điều chúng ta nói đến, những điều chúng ta thuyết giảng và dạy dỗ xác định cho những điều sẽ xảy ra ở giữa chúng ta. Khi chúng ta thiết lập những truyền thống lành mạnh giảng dạy giáo lý của Đấng Kỵ Tô, thì Đức Thánh Linh làm chứng về lẽ trung thực của sứ điệp của chúng ta và nhấn mạnh các nguyên tắc mà chúng ta đã dạy cho con cái mình bằng những nỗ lực của mình trong suốt cuộc đời. Tôi làm chứng như vậy trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

- Ê Sai 28:16.
- Giáo Lý và Giao Ước 64:33.
- Xin xem trang Facebook của Neil L. Andersen, đăng vào ngày 19 tháng Tám năm 2018, facebook.com/lds.neil.l.andersen.
- Trong Sarah Jane Weaver, “President Nelson Urges ‘Teach the Children,’” *Church News*, ngày 23 tháng Chín năm 2018, trang 11.
- Ê Nót 1:1.
- Xin xem Dallin H. Oaks, “Thăm Quyền Chức Tư Tế trong Gia Đình và Giáo Hội,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2005, trang 24–27.
- Hê La Man 5:12.
- Châm Ngôn 22:6.
- Phục Truyền Luật Lệ Ký 6:7.



Bài của Anh Cả Ronald A. Rasband
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Chớ Bối Rối

Hãy lạc quan lên, anh chị em nhé. Vàng, chúng ta đang sống trong thời kỳ khó khăn, nhưng khi đang ở trên con đường giao ước thì chúng ta không cần phải sợ hãi.

Tôi thêm lời chứng của tôi vào các sứ điệp mà Chủ Tịch Russell M. Nelson và Anh Cả Quentin L. Cook mới đưa ra cách đây mấy phút về sự hòa hợp và nhất trí của Hội Đồng Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Tôi biết những thông báo mang tính mặc khải này là thể theo ý muốn và ý định của Chúa và sẽ ban phước và củng cố các cá nhân, gia đình, và Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô cho các thế hệ mai sau.

Cách đây vài năm, một trong số các con gái mới vừa kết hôn của chúng tôi và chồng của nó đã hỏi Chị Rasband và tôi một câu hỏi rất quan trọng và ảnh hưởng đến cuộc sống: “Có còn an toàn và khôn ngoan để mang con cái vào thế giới dường như tà ác và đáng sợ này mà chúng ta đang sống trong đó không?”

Vâng, đó là một câu hỏi quan trọng cho cha mẹ để suy xét với những đứa con thân yêu đã lập gia đình của họ. Chúng ta có thể nghe thấy nỗi sợ hãi trong giọng nói của chúng và cảm nhận nỗi sợ hãi trong lòng chúng. Câu trả lời của chúng tôi cho chúng là một câu trả lời rất chắc chắn: “Được chứ,” trong khi chúng tôi chia sẻ những lời dạy về phúc âm cơ bản và những

ấn tượng chân thành và kinh nghiệm sống của chúng tôi.

Sợ hãi không phải là điều mới mẻ. Các môn đồ của Chúa Giê Su Kỵ Tô, trên Biển Ga Li Lê, đã sợ “sóng gió” trong đêm đen.¹ Là môn đồ của Ngài thời nay, chúng ta cũng có những nỗi sợ hãi. Những người thành niên độc thân của chúng ta sợ lập cam kết chẳng hạn như kết hôn. Các cặp vợ chồng trẻ, giống như con cái chúng tôi, có thể sợ mang con cái vào một thế giới càng ngày càng xấu xa. Những người truyền giáo sợ nhiều điều, nhất là tiếp cận với người lạ. Các góa phụ sợ sống một mình. Các thanh thiếu niên sợ không được chấp nhận; học sinh tiểu học sợ ngày đầu tiên đi học; sinh viên đại học sợ nhận được kết quả của một bài kiểm tra. Chúng ta sợ thất bại, bị từ chối, thất vọng và điều mình không biết. Chúng ta sợ những cơn bão, động đất và hỏa hoạn tàn phá đất đai và cuộc sống của mình. Chúng ta sợ không được chọn, và đồng thời, cũng sợ được chọn. Chúng ta sợ không đủ tốt; chúng ta sợ rằng Chúa không ban phước lành cho chúng ta. Chúng ta sợ thay đổi, và những nỗi sợ hãi của chúng ta có thể gia tăng thành nỗi kinh hoàng. Tôi đã kể ra hầu hết những điều mà con người sợ rồi phải không?

Từ thời xa xưa, nỗi sợ hãi đã hạn chế quan điểm của con cái của Thượng Đế. Tôi luôn ưa thích câu chuyện về Ê Li Sê trong sách 2 Các Vua. Vua Sy Ri đã gửi một đạo binh “tới nơi lúc ban đêm, và vây thành.”² Họ có ý định sẽ bắt giữ và giết chết tiên tri Ê Li Sê. Chúng ta đọc:

“Tôi tớ của người Đức Chúa Trời chỗi dậy sáng sớm đi ra, thấy một đạo binh cùng ngựa và xe đương vây thành. Người nói với Ê Li Sê rằng: Hỡi ôi! chúa, chúng ta sẽ làm sao?”³

Câu hỏi này cho thấy là người tôi tớ đang sợ.

“[Ê Li Sê] đáp rằng: Chớ sợ, những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó.”⁴

Nhưng ông không ngừng ở đó.

“Ê Li Sê cầu nguyện mà rằng: Đức Giê Hô Va ôi, xin mở mắt kẻ tôi tớ tôi, để nó thấy được. Đức Giê Hô Va mở mắt người ra, thì người thấy núi đầy những ngựa và xe bằng lửa ở chung quanh Ê Li Sê.”⁵

Chúng ta có thể không có những xe bằng lửa được gửi đến để xua tan nỗi sợ hãi của chúng ta và chiến thắng kẻ độc ác, nhưng bài học thật là rõ ràng. Chúa ở với chúng ta, lưu tâm đến chúng ta và ban phước cho chúng ta theo những cách mà chỉ có Ngài mới có thể làm được. Lời cầu nguyện có thể mời gọi sức mạnh và sự mặc khải rằng chúng ta cần tập trung ý nghĩ của mình vào Chúa



Giê Su Ky Tô và sự hy sinh chuộc tội của Ngài. Chúa đã biết rằng đôi khi chúng ta sẽ cảm thấy sợ hãi. Tôi cũng như anh chị em đã từng sợ hãi, chính vì vậy thánh thư tràn đầy lời khuyên dạy của Chúa:

“Hãy vui lên, và chớ sợ hãi.”⁶

“Hãy hướng về ta trong mọi ý nghĩ; chớ nghi ngờ, và chớ sợ hãi.”⁷

“Chớ sợ hãi, hỡi đàn chiên nhỏ bé.”⁸ Tôi ưa thích lời âu yếm nói về “đàn chiên nhỏ bé.” Trong Giáo Hội này, chúng ta có thể có ít người so với quan niệm của thế gian về mức độ ảnh hưởng, nhưng khi chúng ta mở mắt thuộc linh của mình ra, thì “những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó.”⁹ Sau đó, Đấng Chấn hiển lành của chúng ta, Chúa Giê Su Ky Tô, phán tiếp: “Hãy để mặc cho thế gian và ngục giới cấu kết với nhau chống lại mình, vì một khi các người đã xây dựng trên đá của ta thì chúng không thể nào thắng thế được.”¹⁰

Nỗi sợ hãi được xua tan bằng cách nào? Đối với chàng trai trẻ, anh ta đứng ngay cạnh Ê Li Sa, một vị tiên tri của Thượng Đế. Chúng ta có cùng một lời hứa đó. Khi lắng nghe Chủ Tịch Russell M. Nelson, khi lưu tâm đến lời khuyên dạy của ông, thì chúng ta đang đứng với một vị tiên tri của Thượng Đế. Hãy ghi nhớ những lời của Joseph Smith: “Và giờ đây, sau bao nhiêu lời làm chứng về Ngài, thì đây là lời làm chứng sau cùng của chúng tôi nói về Ngài: Rằng Ngài hằng sống!”¹¹ Chúa Giê Su Ky Tô hằng sống. Tình yêu mến của chúng ta dành cho Ngài và phúc âm của Ngài xua tan nỗi sợ hãi.

Ước muốn của chúng ta để “luôn được Thánh Linh của Ngài”¹² ở cùng chúng ta sẽ đẩy nỗi sợ hãi sang một bên để chúng ta có được một cái nhìn vĩnh cửu hơn về cuộc sống trần thế của mình. Chủ Tịch Nelson đã cảnh báo: “Trong những ngày tới, chúng ta sẽ không thể nào tồn tại được về mặt thuộc linh nếu không có ảnh hưởng điu dặt, hướng dẫn, và an ủi liên tục của Đức Thánh Linh.”¹³

Chúa phán về những tai họa mà sẽ bao phủ mặt đất và sẽ làm nhiều người cứng lòng: “Các môn đồ của ta sẽ đứng vững tại những nơi thánh thiện, và sẽ không bị lay chuyển.”¹⁴



Và rồi lời dạy thiêng liêng này: “Chớ bối rối, vì khi nào tất cả những điều này xảy ra, thì các người có thể biết rằng những lời đã hứa với các người sẽ được ứng nghiệm.”¹⁵

Hãy đứng vững tại những nơi thánh thiện—chớ bối rối—và những lời hứa sẽ được ứng nghiệm. Chúng ta hãy xem xét mỗi một lời dạy này liên quan đến nỗi sợ hãi của chúng ta như thế nào.

Trước hết, hãy đứng vững tại những nơi thánh thiện. Khi chúng ta đứng vững tại những nơi thánh thiện—mái gia đình ngay chính, giáo đường đã được làm lễ cung hiến và đền thờ đã được thánh hóa của chúng ta—thì chúng ta cảm nhận được Thánh Linh của Chúa ở với chúng ta. Chúng ta tìm thấy giải đáp cho các câu hỏi mà làm cho mình bối rối hoặc làm mất sự bình an là chỉ gạt chúng sang một bên. Đó là Thánh Linh đang hành động. Những nơi thiêng liêng này trong vương quốc của Thượng Đế trên thế gian đòi hỏi sự nghiêm trang của chúng ta, sự kính trọng của chúng ta đối với người khác, bản thân chúng ta trong việc cố gắng

hết sức để sống theo phúc âm, và hy vọng của chúng ta để làm nơi nương náu và tìm kiếm quyền năng chữa lành của Chúa Giê Su Ky Tô nhờ vào Sự Chuộc Tội của Ngài.

Không có chỗ cho nỗi sợ hãi tại những nơi thánh thiện này của Thượng Đế hay trong lòng con cái của Ngài. Tại sao? Nhờ vào tình yêu thương. Thượng Đế yêu thương chúng ta—luôn luôn—và chúng ta yêu mến Ngài. Tình yêu mến của chúng ta đối với Thượng Đế làm mất tác dụng của mọi nỗi sợ hãi, và tình yêu thương của Ngài tràn ngập tại những nơi thánh thiện. Hãy nghĩ về điều đó. Khi chúng ta không chắc chắn trong những cam kết của mình với Chúa, khi chúng ta xa rời con đường của Ngài dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu, khi chúng ta thất lạc hoặc nghi ngờ tầm quan trọng của mình trong kế hoạch thiêng liêng của Ngài, khi chúng ta cho phép nỗi sợ hãi làm cho mình cảm thấy—chán nản, tức giận, thất vọng, phản chí—thì Thánh Linh sẽ rời bỏ chúng ta, và chúng ta sẽ không có Chúa ở bên mình. Nếu anh chị em biết điều đó là như thế nào thì anh chị em biết đây không phải là cảm nghĩ tốt. Ngược lại, khi đứng tại những nơi thánh thiện, thì chúng ta có thể cảm nhận được tình yêu thương của Thượng Đế và “tình thương trọn vẹn sẽ đánh đuổi được tất cả mọi sợ hãi.”¹⁶

Lời hứa kế tiếp là “Chớ bối rối.”¹⁷ Cho dù có bao nhiêu sự tà ác và hỗn loạn tràn ngập thế gian, nhưng chúng ta được hứa bởi sự trung tín hằng ngày của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô “sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết.”¹⁸ Và khi Đấng Ky Tô đến trong mọi quyền năng và vinh quang, thì sự tà ác, nổi loạn, và bất công sẽ chấm dứt.

Cách đây đã lâu, Sứ Đồ Phao Lô tiên tri về thời kỳ chúng ta, khi nói với chàng thanh niên Ti Mô Thê:

“Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời kỳ khó khăn.

“Vì người ta đều tư kỷ, tham tiền, khoe khoang, xấu xược, hay nói xấu, nghịch cha mẹ, bỏ buộc, không tin kính, . . .

“ . . . ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời.”¹⁹



Hãy nhớ rằng, “những người ở với chúng ta” ở cả hai bên phía tấm màn che, những người yêu mến Chúa với tất cả tấm lòng, năng lực, tâm trí, và sức mạnh, “đông hơn những người ở với chúng nó.”²⁰ Nếu tích cực tin cậy nơi Chúa và những đường lối của Ngài, nếu chịu tham gia vào công việc của Ngài, thì chúng ta sẽ không sợ những xu hướng của thế gian hoặc bị các xu hướng này làm cho bối rối. Tôi khẩn nài anh chị em hãy làm ngơ đối với những ảnh hưởng và áp lực của thế gian và tìm kiếm những sự việc thuộc linh trong cuộc sống hằng ngày của anh chị em. Hãy yêu mến điều Chúa yêu mến—tức là gồm có các lệnh truyền của Ngài, các ngôi nhà thánh của Ngài, các giao ước thiêng liêng của chúng ta với Ngài, Tiệc Thánh vào mỗi ngày Sa Bát, sự giao tiếp của chúng ta qua lời cầu nguyện—và anh chị em sẽ không gặp rắc rối.

Lời khuyên cuối cùng: hãy tin cậy Chúa và những lời hứa của Ngài. Tôi biết rằng tất cả những lời hứa của Ngài sẽ được ứng nghiệm. Tôi biết điều đó một cách chắc chắn như khi tôi đứng đây trước mặt anh chị em tại buổi họp thiêng liêng này.

Chúa đã mặc khải: “Vì những ai không ngoan và đã nhận được lẽ thật, và đã

chọn Đức Thánh Linh làm Đấng hướng dẫn của mình, và không bị lừa gạt—thật vậy, ta nói cho các người hay, những người ấy sẽ không bị dẫn đi và ném vào lửa, nhưng sẽ đương nổi ngày ấy.”²¹

Đó là lý do tại sao chúng ta không nên bị bối rối bởi sự hỗn loạn của thời nay, bởi những người trong tòa nhà rộng lớn vĩ đại, bởi những người chế giễu nỗ lực chân thành và sự tận tâm phục vụ Chúa Giê Su Ky Tô. Tính lạc quan, can đảm, cũng như lòng bác ái là kết quả của một tâm hồn không bị đè nặng bởi những rắc rối hay sự hỗn loạn. Chủ Tịch Nelson, là người “lạc quan về tương lai,” đã nhắc nhở chúng ta: “Nếu chúng ta muốn có hy vọng để sàng lọc được vô số tiếng nói và triết lý của loài người mà đã kích lễ thật, thì chúng ta phải học cách tiếp nhận sự mặc khải.”²²

Để nhận được sự mặc khải cá nhân, chúng ta phải đặt ưu tiên cho việc sống theo phúc âm và khuyến khích lòng trung tín và nếp sống thuộc linh nơi người khác cũng như nơi chính bản thân mình.

Spencer W. Kimball là một trong những vị tiên tri lúc tôi còn trẻ. Một vài năm qua, sau khi được kêu gọi với tư cách là Sứ Đồ, tôi đã tìm thấy sự bình an trong sứ điệp đầu tiên của ông tại đại hội trung ương vào tháng Mười năm 1943.

Ông bị choáng ngợp bởi chức vụ kêu gọi của ông; tôi biết cảm giác đó là như thế nào. Anh Cả Kimball nói: “Tôi đã suy nghĩ và cầu nguyện, rồi nhin ăn và cầu nguyện rất nhiều. Có những ý nghĩ mâu thuẫn tràn ngập trong tâm trí tôi— dường như có tiếng nói rằng: ‘Người không thể làm được công việc này đâu. Người không xứng đáng. Người không có khả năng’—và cuối cùng tôi luôn luôn có một ý nghĩ đặc biệt: ‘Người phải làm công việc đã được giao cho— người phải làm cho mình có khả năng, xứng đáng và hội đủ điều kiện.’ Và trận chiến tiếp diễn ác liệt.”²³

Tôi được khuyến khích từ chứng ngôn chân thành thanh khiết của Vị Sứ Đồ này, là người đã trở thành Chủ Tịch thứ 12 của Giáo Hội hùng mạnh này. Ông thừa nhận đã làm ngơ đối với những nỗi sợ của ông để “làm công việc được giao cho” và ông đã phải trông cậy vào Chúa để có được sức mạnh để làm cho ông “có khả năng, xứng đáng và hội đủ điều kiện.” Chúng ta cũng có thể làm như vậy được. Những trận chiến sẽ tiếp diễn mãnh liệt, nhưng chúng ta sẽ đối phó chúng với Thánh Linh của Chúa. Chúng ta sẽ “không bị bối rối” vì khi chúng ta ủng hộ Chúa và bênh vực các nguyên tắc và kế hoạch vĩnh cửu của Ngài, thì chúng ta đang đứng trên đất thánh.

Giờ đây, còn đứa con gái và con rể mà đã hỏi câu hỏi rất chân thành,



riêng tư và dựa trên nỗi sợ hãi cách đây nhiều năm thì sao? Chúng đã nghiêm túc suy nghĩ về cuộc trò chuyện của chúng tôi đêm hôm đó; chúng cầu nguyện và nhìn ăn và đi đến quyết định của chúng. Chúng tôi, với tư cách là ông bà, và chúng rất vui mừng, vì bây giờ chúng đã được ban phước với bảy đứa con xinh đẹp trong khi chúng tiến bước trong đức tin và tình yêu thương.

Hãy lạc quan lên, anh chị em nhé. Vâng, chúng ta đang sống trong thời kỳ khó khăn, nhưng khi đang ở trên con đường giao ước thì chúng ta không cần phải sợ hãi. Tôi ban phước cho anh chị em để khi anh chị em ở trên con đường giao ước thì sẽ không bị bối rối bởi những hoàn cảnh đang xảy ra xung quanh chúng ta hoặc những rắc rối sẽ xảy ra cho anh chị em. Tôi ban phước cho anh chị em để chọn đứng tại những nơi thánh thiện và không bị lay chuyển. Tôi ban phước cho anh chị em để tin vào những lời hứa của Chúa Giê Su Kỵ Tô, rằng Ngài hằng sống, Ngài đang trông nom, chăm sóc chúng ta và đứng bên cạnh chúng ta. Trong tôn danh của Chúa và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Mác 4:37.
2. 2 Các Vua 6:14.
3. 2 Các Vua 6:15.
4. 2 Các Vua 6:16.
5. 2 Các Vua 6:17.
6. Giáo Lý và Giao Ước 68:6.
7. Giáo Lý và Giao Ước 6:36.
8. Giáo Lý và Giao Ước 6:34.
9. 2 Các Vua 6:16.
10. Giáo Lý và Giao Ước 6:34.
11. Giáo Lý và Giao Ước 76:22.
12. Giáo Lý và Giao Ước 20:77.
13. Russell M. Nelson, "Sự Mặc Khải cho Giáo Hội, Sự Mặc Khải cho Cuộc Đời Chúng Ta," hoặc *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 96.
14. Giáo Lý và Giao Ước 45:32.
15. Giáo Lý và Giao Ước 45:35.
16. Mô Rô Ni 8:16.
17. Giáo Lý và Giao Ước 45:35.
18. Phi Líp 4:7.
19. 2 Ti Mô Thê 3:1-2, 4.
20. 2 Các Vua 6:16.
21. Giáo Lý và Giao Ước 45:57.
22. Russell M. Nelson, "Sự Mặc Khải cho Giáo Hội, Sự Mặc Khải cho Cuộc Đời Chúng Ta," trang 96.
23. Spencer W. Kimball, trong Conference Report, tháng Mười năm 1943, trang 16-17.



Bài của Anh Cả David A. Bednar

Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Hội Hiệp Muôn Vật Lại trong Đấng Kỵ Tô

Quyền năng của phúc âm của Đấng Cứu Rỗi để biến đổi và ban phước chúng ta sẽ đến từ việc nhận ra và áp dụng những mối tương quan trong giáo lý, nguyên tắc, và lối thực hành phúc âm.

Dây thừng là một công cụ thiết yếu và quen thuộc với tất cả chúng ta. Dây thừng được tạo thành từ các sợi đơn lẻ bằng vải, cây cỏ, kim loại, hoặc các vật liệu khác được xoắn hoặc bện lại với nhau. Thú vị thay, các vật chất có vẻ tầm thường lại có thể được kết lại với nhau và trở nên đặc biệt chắc chắn. Do đó, việc kết hợp hữu hiệu những vật liệu bình thường có thể tạo ra một công cụ phi thường.

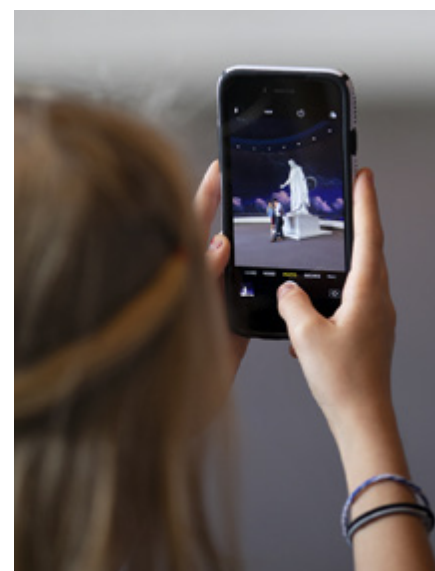
Cũng như sợi dây thừng được vũng chắc nhờ nhiều sợi đơn lẻ quấn vào nhau, phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô mang lại quan điểm đúng nhất về lẽ thật và các phước lành dồi dào nhất khi chúng ta nghe theo lời khuyên nhủ của Phao Lô để "hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Kỵ Tô, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất."¹ Quan trọng hơn cả, việc hội hiệp thiết yếu này của lẽ thật phải tập trung hướng về trọng tâm là Chúa Giê Su Kỵ Tô bởi vì Ngài là "đường đi, lẽ thật, và sự sống."²

Tôi cầu nguyện rằng Đức Thánh Linh sẽ soi sáng mỗi người chúng ta khi chúng ta xem xét cách áp dụng thực tế nguyên tắc *hội hiệp mọi điều thành một trong Đấng Kỵ Tô* vào việc

học hỏi và sống theo phúc âm phục hồi của Ngài trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta.

Thời Kỳ Có Nhiều Sự Mặc Khải

Chúng ta sống trong một thời kỳ có nhiều sự mặc khải đáng kinh ngạc của Giáo Hội phục hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Những thay đổi mang tính lịch sử đã được thông báo hôm nay chỉ nhằm





một mục đích tổng thể: củng cố đức tin nơi Cha Thiên Thượng và Kế Hoạch của Ngài và nơi Vị Nam Tử Chúa Giê Su Kỵ Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài. Lịch trình nhóm họp ngày Chủ Nhật không chỉ được rút ngắn lại. Thay vì thế, giờ đây chúng ta có thêm cơ hội và trách nhiệm với tư cách là các cá nhân và gia đình để sử dụng thời gian của mình nhằm gia tăng sự vui thích cho ngày Sa Bát tại nhà và tại nhà thờ.

Vào tháng Tư vừa rồi, cơ cấu tổ chức của các nhóm tức số chức tư tế không chỉ được thay đổi. Mà hơn vậy, sự tập trung và sức mạnh đã được ban cho một cách thức cao quý và thánh thiện hơn để phục sự các anh chị em của chúng ta.

Giống như các sợi bện thành dây thừng tạo ra một công cụ chắc và bền, tất cả những hành động tương quan với nhau này là một phần của nỗ lực hợp nhất để hướng sự tập trung, các nguồn lực, và công việc của Giáo Hội phục hồi của Đấng Cứu Rỗi vào một sứ mệnh cơ bản: hỗ trợ Thượng Đế trong công việc của Ngài nhằm mang lại sự cứu rỗi và tôn cao cho con cái Ngài. Xin đừng tập trung trước nhất

vào cách thức thực hiện điều đã được thông báo. Chúng ta không nên cho phép những chi tiết thủ tục làm lẫn át các lý do thuộc linh tổng thể khiến cho những sự thay đổi này bây giờ đang được đưa ra.

Ước muốn của chúng ta là đức tin nơi kế hoạch của Cha Thiên Thượng và sứ mệnh cứu chuộc của Đấng Cứu Rỗi có thể được gia tăng trên thế gian và rằng giao ước vĩnh viễn của Thượng Đế có thể được thiết lập.³ Mục đích duy nhất của chúng ta là tạo điều kiện để tiếp tục cải đạo theo Chúa và yêu thương một cách trọn vẹn hơn cùng phục vụ các anh chị em của mình một cách hiệu quả hơn.

Phân Loại và Tách Riêng

Là các tín hữu của Giáo Hội, đôi khi chúng ta phân loại, tách riêng, và áp dụng phúc âm trong cuộc sống của mình bằng cách tạo ra các bản liệt kê dài dòng những chủ đề riêng rẽ phải học và những bốn phận phải hoàn thành. Nhưng phương pháp như vậy có nguy cơ sẽ hạn chế sự hiểu biết và tầm nhìn của chúng ta. Chúng ta phải cẩn trọng bởi vì sự tập trung bề ngoài

giống người Pha Ri Si vào bản liệt kê những việc cần làm có thể khiến chúng ta phân tâm không đến gần Chúa hơn.

Mục đích và sự thanh tẩy, niềm vui và hạnh phúc, cùng sự cải đạo liên tục và sự bảo vệ nhờ “hiển dương lòng mình lên Thượng Đế”⁴ và “thụ nhận được hình ảnh của Ngài trong sắc mặt mình”⁵ không thể có được chỉ bằng cách thực hiện và đánh dấu hoàn thành tất cả những việc thuộc linh mà chúng ta cần làm. Thay vì vậy, quyền năng của phúc âm của Đấng Cứu Rỗi để biến đổi và ban phước chúng ta sẽ đến từ việc nhận ra và áp dụng những mối tương quan trong giáo lý, nguyên tắc, và lối thực hành phúc âm. Chỉ khi chúng ta *hội hiệp mọi điều thành một trong Đấng Kỵ Tô*, kiên quyết tập trung vào Ngài, thì các lễ thật phúc âm mới có thể cùng hiệp lại giúp chúng ta trở thành con người mà Thượng Đế muốn chúng ta trở thành⁶ và dũng cảm chịu đựng đến cùng.⁷

Học Hỏi và Liên Kết Các Lễ Thật Phúc Âm

Phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô là một tấm thảm thêu tuyệt đẹp của lễ thật mà được “sắp đặt cách hẳn hoi”⁸ để cùng dệt nên. Khi chúng ta học hỏi và liên kết các lễ thật phúc âm đã được mặc khải với nhau, chúng ta có phước để nhận được quan điểm quý báu và gia tăng khả năng thuộc linh qua mắt có thể thấy được ảnh hưởng của Chúa trong cuộc sống mình và tai có thể nghe được tiếng Ngài.⁹ Và nguyên tắc *hiệp hội muôn vật lại—trong Ngài—* có thể hỗ trợ chúng ta thay đổi các bản liệt kê truyền thống thành một sự hợp nhất đầy đủ trọn vẹn. Cho phép tôi đưa ra một ví dụ trong giáo lý và một ví dụ trong Giáo Hội về điều tôi đang đề nghị.

Ví dụ 1. Tín điều thứ tư là một trong những minh họa rõ nét nhất về việc hiệp hội mọi điều thành một trong Đấng Kỵ Tô: “Chúng tôi tin rằng những nguyên tắc và giáo lễ đầu tiên của Phúc Âm là: thứ nhất, Đức Tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô; thứ nhì, Sự Hối Cải; thứ ba, Phép Báp Têm bằng cách được chìm mình xuống nước để được xá miễn tội lỗi; thứ tư, Phép Đặt Tay để tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh.”¹⁰

Đức tin chân thật tập trung trong và nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô—trong Ngài là Vị Nam Tử Độc Sinh Thiêng Liêng của Đức Chúa Cha và nơi Ngài cùng sứ mệnh cứu chuộc mà Ngài đã hoàn tất. “Vì Ngài đã đáp ứng cho mục đích của luật pháp, và Ngài tuyên nhận tất cả những ai có đức tin nơi Ngài; và những ai có đức tin nơi Ngài đều sẽ gắn bó với mọi điều tốt lành; vậy nên Ngài biện hộ cho chính nghĩa của con cái loài người.”¹¹ Thực hành đức tin trong Đấng Kỵ Tô là *tin cậy* và tin tưởng nơi Ngài là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, nơi danh Ngài, và nơi những lời Ngài hứa.

Kết quả đầu tiên và tự nhiên của việc tin cậy trong Đấng Cứu Rỗi là sự hối cải và xa lánh điều xấu xa. Khi thực hành đức tin trong và nơi Chúa, chúng ta sẽ tự nhiên tiến tới, trở lại, và phụ thuộc vào Ngài. Do đó, hối cải là *tin cậy* và *trông cậy* nơi Đấng Cứu Chuộc làm cho chúng ta điều chúng ta không thể tự mình làm được. Mỗi người chúng ta phải “[*trông cậy*] hoàn toàn vào

những công nghiệp của Đấng có quyền năng cứu rỗi”¹² bởi vì chỉ “qua sự trung gian của công lao, lòng thương xót, và ân điển của Đấng Mê Si Thánh”¹³ mà chúng ta mới có thể trở thành những con người mới trong Đấng Kỵ Tô¹⁴ và cuối cùng quay về sống trong sự hiện diện của Thượng Đế.

Giáo lễ báp têm bằng việc chìm mình cho sự xá miễn tội lỗi đòi hỏi chúng ta *tin cậy* Ngài, *trông cậy* Ngài, và *noi theo* Ngài. Nê Phi tuyên bố: “Tôi biết rằng, nếu các người *noi theo Đức Chúa Con* một cách hết lòng, không hành động giả nghĩa và lừa dối trước mặt Thượng Đế, mà thực tâm hối cải tội lỗi của mình, và chứng tỏ cho Đức Chúa Cha thấy rằng, các người sẵn lòng muốn được mang danh Đấng Kỵ Tô bằng cách chịu phép báp têm—phải, bằng cách *noi theo Chúa và Đấng Cứu Rỗi của các người*, mà bước xuống nước, đúng theo lời phán dạy của Ngài, này, kẻ đó các người sẽ nhận được Đức Thánh Linh; phải, và rồi các người

sẽ được báp têm bằng lửa và bằng Đức Thánh Linh.”¹⁵

Giáo lễ đặt tay để ban ân tứ Đức Thánh Linh đòi hỏi chúng ta *tin cậy* Ngài, *trông cậy* Ngài, *noi theo* Ngài, và *tiến bước* trong Ngài cùng sự trợ giúp của Thánh Linh Ngài. Như Nê Phi đã tuyên bố: “Và này . . . do đó mà tôi biết được rằng, nếu loài người không kiên trì đến cùng bằng cách noi gương Vị Nam Tử của Thượng Đế hằng sống, thì kẻ đó không thể được cứu.”¹⁶

Tín điều thứ tư không chỉ nêu lên các nguyên tắc và các giáo lễ cơ bản của phúc âm phục hồi. Mà hơn nữa, lời tuyên bố đầy soi dẫn này về những điều chúng ta tin đã hội hiệp mọi điều thành một trong Đấng Kỵ Tô: *tin cậy* trong và nơi Ngài, *trông cậy* Ngài, *noi theo* Ngài, và *tiến bước* cùng Ngài—chính là trong Ngài.

Ví dụ 2. Giờ đây tôi muốn mô tả cách tất cả các chương trình và sáng kiến của Giáo Hội được hội hiệp thành một trong Đấng Kỵ Tô. Tuy có thể trình bày thêm nhiều ví dụ; nhưng tôi sẽ chỉ chọn ra một vài điều để minh họa.

Vào năm 1978, Chủ Tịch Spencer W. Kimball chỉ thị cho các tín hữu Giáo Hội gia tăng sức mạnh của Si Ôn trên khắp thế gian. Ông đã khuyên các thánh hữu ở lại quê hương họ và thiết lập các giáo khu vững mạnh bằng cách quy tụ gia đình của Thượng Đế và giảng dạy họ đường lối của Chúa. Ông chỉ ra thêm rằng nhiều đền thờ hơn nữa sẽ được xây dựng và hứa các phước lành cho các thánh hữu cho dù họ sống ở nơi đâu trên thế gian.¹⁷

Khi con số giáo khu tăng lên, thì càng cần phải làm cho mái gia đình của các tín hữu “trở thành nơi mà mọi người trong gia đình thích ở, nơi họ có thể làm cho đời sống mình thêm phong phú và tìm được tình yêu thương, sự ủng hộ, lòng cảm kích, và sự khích lệ lẫn cho nhau.”¹⁸ Kết quả là, vào năm 1980, các buổi họp ngày Chủ Nhật được gộp lại thành ba tiếng đồng hồ để “tái nhấn mạnh vào trách nhiệm của cá nhân và gia đình trong việc học hỏi, sống, và giảng dạy phúc âm.”¹⁹ Sự nhấn mạnh này vào gia đình và tổ ấm một lần nữa được khẳng định trong “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng





Thế Giới” được Chủ Tịch Gordon B. Hinckley giới thiệu vào năm 1995.²⁰

Vào tháng Tư năm 1998, Chủ Tịch Hinckley loan báo xây cất thêm nhiều đền thờ nhỏ, nhờ vậy có thể mang các giáo lễ thiêng liêng trong Nhà của Chúa đến gần các cá nhân và gia đình Thánh Hữu Ngày Sau hơn trên khắp thế giới.²¹ Và các cơ hội chú trọng vào sự tăng trưởng và phát triển về mặt thuộc linh này được bổ sung với việc gia tăng tương ứng của sự tự lực cánh sinh về mặt vật chất qua việc giới thiệu Quỹ Giáo Dục Luân Lưu vào năm 2001.²²

Trong thời của Chủ Tịch Thomas S. Monson, ông thường xuyên khấn nài các thánh hữu đi “giải cứu” và nhấn mạnh việc chăm sóc người nghèo khổ và túng thiếu như một trong các trách nhiệm thiêng liêng được chỉ định cho Giáo Hội. Tiếp tục nhấn mạnh vào sự chuẩn bị về mặt vật chất, sáng kiến Các Dịch Vụ Tự Lực Cánh Sinh đã được triển khai vào năm 2012.

Qua vài năm gần đây, những nguyên tắc thiết yếu để làm ngày Sa Bát thêm vui thích ở nhà và ở nhà thờ đã được nhấn mạnh và củng cố,²³ do đó giúp chúng ta được chuẩn bị cho lịch trình nhóm họp ngày Chủ Nhật mà đã được thông báo trong kỳ đại hội trung ương này.

Rồi sáu tháng trước, các nhóm tức số chức tư tế Mên Chi Xê Đéc đã được củng cố và sắp xếp một cách hữu hiệu hơn với các tổ chức hỗ trợ để đạt được một phương cách phục sự cao quý và thánh thiện hơn.

Tôi tin rằng trình tự và thời điểm của các hành động này qua nhiều thập kỷ có thể giúp chúng ta thấy được công việc hợp nhất toàn diện mà không chỉ là một loạt các sáng kiến riêng rẽ rời rạc. “Thượng Đế đã mặc khải một khuôn mẫu về sự tiến triển thuộc linh cho cá nhân và gia đình qua các giáo lễ, sự giảng dạy, các chương trình và sinh hoạt **tập trung vào gia đình và được Giáo Hội hỗ trợ**. Các tổ chức và chương trình của Giáo Hội tồn tại để ban phước cho các cá nhân và gia đình chứ không phải tồn tại vì lợi ích riêng của chúng.”²⁴

Tôi cầu nguyện rằng chúng ta có thể nhận ra công việc của Chúa là một công việc toàn cầu vĩ đại đang trở nên tập trung vào gia đình và được Giáo Hội hỗ trợ nhiều hơn bao giờ hết. Tôi biết và làm chứng rằng Chúa hiện đang mặc khải và sẽ còn mặc khải nhiều điều lớn lao và quan trọng có liên quan đến Vương Quốc của Thượng Đế.”²⁵

Lời Hứa và Chứng Ngôn

Tôi đã bắt đầu sứ điệp của mình bằng việc nhấn mạnh đến sức mạnh được tạo ra khi các sợi vật liệu riêng rẽ được xoắn hoặc bện lại với nhau thành một sợi dây thừng. Trong một cách thức tương tự, tôi hứa rằng quan điểm, mục đích, và quyền năng được gia tăng sẽ đến thật rõ rệt trong việc học tập và sống theo phúc âm phục hồi khi chúng ta nỗ lực hội hiệp mọi điều lại thành một trong Đấng Ky Tô.

Tất cả mọi cơ hội và phước lành cần thiết cho sự an lạc vĩnh cửu của chúng ta đều bắt nguồn, trở nên khả thi và có mục đích, và tồn tại qua Chúa Giê Su Ky Tô. Như An Ma đã làm chứng: “Chẳng có đường lối hay phương tiện nào khác mà nhờ đó loài người có thể được cứu, chỉ ở trong và qua Đấng Ky Tô mà thôi. Đây, Ngài là sự sống và là sự sáng của thế gian.”²⁶

Tôi hân hoan làm chứng về thiên tính và thực tế hằng sống của Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu và về Vị Nam Tử Yêu Dấu của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô. Trong Đấng Cứu Rỗi của mình, chúng ta tìm được niềm vui. Và trong Ngài chúng ta tìm thấy một sự đảm bảo cho “bình an trong đời này và cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới mai sau.”²⁷ Tôi làm chứng như vậy trong thánh danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

- Ê Phê Sô 1:10.
- Giăng 14:6.
- Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 1:21–22.
- Hê La Man 3:35.
- An Ma 5:14.
- Xin xem Ma Thi Ơ 5:48; 3 Nê Phi 12:48.
- Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 121:29.
- Ê Phê Sô 2:21.
- Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 136:32.
- Những Tín Điều 1:4.
- Mô Rô Ni 7:28.
- 2 Nê Phi 31:19.
- 2 Nê Phi 2:8.
- Xin xem 2 Cô Rinh Tô 5:17.
- 2 Nê Phi 31:13; sự nhấn mạnh được thêm vào.
- 2 Nê Phi 31:16.
- Xin xem Spencer W. Kimball, “The Fruit of Our Welfare Services Labors,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1978, trang 76.
- Những chỉ dẫn dành cho chủ tịch đoàn giáo khu và giám trợ đoàn, trong “Church Consolidates Meeting Schedules,” *Ensign*, tháng Ba năm 1980, trang 73.
- Những chỉ dẫn, trong “Church Consolidates Meeting Schedules,” trang 73.
- Xin xem “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” *Liahona*, tháng Năm năm 2017, trang 145.
- Xin xem Gordon B. Hinckley, “New Temples to Provide ‘Crowning Blessings’ of the Gospel,” *Ensign*, tháng Năm năm 1998, trang 87–88.
- Xin xem Gordon B. Hinckley, “The Perpetual Education Fund,” *Liahona*, tháng Bảy năm 2001, trang 60–62, 67.
- Xin xem Russell M. Nelson, “Ngày Sa Bát Là Ngày Vui Thích,” *Liahona*, tháng Năm năm 2015, trang 129–132.
- Sách Hướng Dẫn 2: Điều Hành Giáo Hội* (năm 2010), mục 1.4; sự nhấn mạnh được thêm vào.
- Những Tín Điều 1:9.
- An Ma 38:9.
- Giáo Lý và Giao Ước 59:23.



Bài của Chủ Tịch Dallin H. Oaks
Đệ Nhất Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Lẽ Thật và Kế Hoạch

Khi chúng ta tìm kiếm lẽ thật về tôn giáo, chúng ta nên sử dụng những phương pháp thuộc linh phù hợp với sự tìm kiếm đó.

Điều mặc khải hiện đại định nghĩa lẽ thật là một “sự hiểu biết về những sự vật đúng theo trạng thái của chúng đang có, đã có, và sẽ có” (Giáo Lý và Giao Ước 93:24). Đó là một định nghĩa hoàn hảo cho kế hoạch cứu rỗi và “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới.”

Chúng ta sống trong một thời kỳ đầy dẫy những thông tin sẵn có và được truyền bá rộng rãi. Nhưng không phải tất cả những thông tin này đều chính xác. Chúng ta cần phải thận trọng khi tìm kiếm lẽ thật và chọn nguồn thông tin cho công cuộc tìm kiếm đó. Chúng ta không nên nghĩ rằng chỉ vì có ảnh hưởng hoặc quyền hành trong xã hội thì xứng đáng làm nguồn lẽ thật. Chúng ta cần phải thận trọng với việc trông cậy vào những thông tin hoặc lời khuyên bảo đưa ra bởi những ngôi sao giải trí, vận động viên nổi tiếng, hoặc những nguồn vô danh trên Internet. Một người thành thạo trong một lĩnh vực không nên được cho là thành thạo về lẽ thật trong các đề tài khác.

Chúng ta cũng cần phải thận trọng về động cơ của người cung cấp thông tin. Đó là lý do tại sao thánh thư cảnh báo chúng ta trước những mưu chước tăng tể (xin xem 2 Nê Phi 26:29). Nếu nguồn thông tin là vô danh hoặc không rõ, thì thông tin có thể đáng nghi ngờ.

Quyết định cá nhân của chúng ta cần phải dựa trên thông tin từ những nguồn gốc thích hợp với lĩnh vực đó và không có động cơ ích kỷ.

I.

Khi chúng ta tìm kiếm lẽ thật về tôn giáo, chúng ta nên sử dụng những phương pháp thuộc linh phù hợp với sự tìm kiếm đó: cầu nguyện, sự làm chứng của Đức Thánh Linh, và nghiên cứu thánh thư cùng những lời của các vị tiên tri hiện đại. Tôi luôn cảm thấy buồn khi nghe thấy có ai nói là đã mất tín ngưỡng tôn giáo vì những lời giảng dạy thế tục. Những người đã từng có quan điểm thuộc linh có thể gặp phải sự mù quáng thuộc linh tự áp đặt cho mình. Như Chủ Tịch Henry B. Eyring đã nói: “Vấn đề của họ không phải là vì điều họ nghĩ rằng họ thấy; mà là điều họ chưa thể thấy được.”¹

Các phương pháp khoa học dẫn chúng ta đến điều mà chúng ta gọi là chân lý khoa học. Nhưng “chân lý khoa học” không phải là mục đích trọn vẹn của cuộc sống. Những người nào không học “bằng cách học hỏi và cũng bằng đức tin” (Giáo Lý và Giao Ước 88:118) đều giới hạn sự hiểu biết của họ về lẽ thật chỉ trong điều họ có thể chứng minh bằng phương pháp khoa học. Điều đó đặt những giới hạn

giả tạo vào công cuộc tìm kiếm lẽ thật của họ.

Chủ Tịch James E. Faust nói: “Những người đã [chịu phép báp têm] đặt tâm hồn vĩnh cửu của họ vào tình trạng rủi ro bằng việc bắt cần theo đuổi duy nhất nguồn học hỏi thể tục. Chúng ta tin rằng Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô có phúc âm trọn vẹn của Đấng Ky Tô, mà phúc âm là bản chất của lẽ thật và sự hiểu biết vĩnh cửu.”²

Chúng ta tìm kiếm niềm vui thật sự và lâu dài bằng cách tiến đến việc biết và hành động theo lẽ thật về chúng ta là ai, ý nghĩa của cuộc sống trần thế, và chúng ta sẽ đi đâu sau khi chết. Các lẽ thật này không thể học được bằng những phương pháp khoa học hay thể tục.

II.

Bây giờ tôi sẽ nói về các lẽ thật của phúc âm phục hồi mà là nền tảng cho giáo lý của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Xin hãy cẩn thận suy xét các lẽ thật này. Chúng giải thích nhiều về giáo lý và những lối thực hành của chúng ta, có lẽ kể cả một số điều chưa được hiểu thấu.

Có một Thượng Đế, Ngài là Đức Chúa Cha nhân từ của linh hồn của tất cả những người nào đã sống hoặc sẽ sống.



Giới tính là vĩnh cửu. Trước khi chúng ta sinh ra trên thế gian này, chúng ta đều đã sống với tư cách là các linh hồn nam hoặc nữ trong sự hiện diện của Thượng Đế.

Chúng ta vừa nghe Đại Ca Đoàn Tabernacle tại Temple Square hát bài “I Will Follow God’s Plan (Tôi Sẽ Tuân Theo Kế Hoạch của Thượng Đế).”³ Đó là kế hoạch mà Thượng Đế đã thiết lập để tất cả các con cái linh hồn của Ngài có thể tiến triển suốt thời vĩnh cửu. Kế hoạch đó rất quan trọng đối với mỗi chúng ta.

Nhờ kế hoạch đó, Thượng Đế đã sáng tạo thế gian này như là một nơi để các con cái linh hồn yêu dấu của Ngài có thể được sinh ra trên trần thế để nhận được một thể xác hữu diệt và để có cơ hội cho sự tiến triển vĩnh cửu bằng cách đưa ra những lựa chọn ngay chính.

Để có ý nghĩa, những lựa chọn trên trần thế cần phải được đưa ra giữa những lực lượng đối nghịch nhau là điều thiện và điều ác. Cần phải có sự tương phản, và vì thế một kẻ nghịch thù, kẻ đã bị khai trừ vì phản nghịch, và đã được cho phép cám dỗ con cái của Thượng Đế để hành động trái với kế hoạch của Thượng Đế.

Mục đích của kế hoạch của Thượng Đế là nhằm ban cho con cái của Ngài cơ hội để chọn cuộc sống vĩnh cửu. Điều này có thể được hoàn thành chỉ nhờ kinh nghiệm trong cuộc sống trần thế và, sau khi chết, nhờ sự phát triển sau trần thế trong thế giới linh hồn.

Trong cuộc sống trần thế, tất cả chúng ta đều bị ô uế bởi tội lỗi khi chúng ta nhượng bộ những cám dỗ xấu xa của kẻ nghịch thù, và cuối cùng chúng ta sẽ chết. Chúng ta đã chấp nhận những thử thách này dựa vào sự đảm bảo của kế hoạch đó rằng Thượng Đế Đức Chúa Cha sẽ cung ứng một Đấng Cứu Rỗi, Con Trai Độc Sinh của Ngài, sẽ giải cứu chúng ta bằng một sự phục sinh chung tới một cuộc sống có thể xác sau cái chết. Đấng Cứu Rỗi cũng sẽ cung ứng sự chuộc tội để trả giá cho tất cả mọi người để được tẩy sạch khỏi tội lỗi theo như những điều kiện mà Ngài đã quy định. Những điều kiện này gồm có



đức tin nơi Đấng Ky Tô, sự hối cải, phép báp têm, ân tứ Đức Thánh Linh, và các giáo lễ khác được thực hiện bởi thẩm quyền chức tư tế.

Kế hoạch hạnh phúc vĩ đại của Thượng Đế cung ứng một sự cân bằng hoàn hảo giữa công lý vĩnh cửu và lòng thương xót mà chúng ta có thể đạt được qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Nó cũng cho phép chúng ta biến đổi thành con người mới trong Đấng Ky Tô.

Thượng Đế nhân từ tìm đến giúp đỡ mỗi chúng ta. Chúng ta biết rằng nhờ tình yêu thương của Ngài và nhờ Sự Chuộc Tội của Con Độc Sinh của Ngài, “tất cả nhân loại có thể được cứu rỗi, bằng cách tuân theo các luật pháp và các giáo lễ của phúc âm [Ngài]” (Những Tín Điều 1:3; sự nhấn mạnh được thêm vào).

Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô được biết đến chính xác là một Giáo Hội đặt gia đình làm trọng tâm. Nhưng điều không được hiểu rõ là sự tập trung vào gia đình của chúng ta còn được chú trọng hơn cả những mối quan hệ trên trần thế. Mối quan hệ vĩnh cửu cũng là nền tảng của giáo lý chúng ta. “Gia đình là do Thượng Đế quy định.”⁴ Trong kế hoạch vĩ đại của Đấng Sáng Tạo nhân từ của chúng ta, sứ mệnh của Giáo Hội phục hồi của Ngài là nhằm giúp con cái của Thượng Đế đạt được phước lành tốt bậc của sự tôn cao trong vương quốc thượng thiên, mà có thể

nhận được chỉ qua lễ hôn phối vĩnh cửu giữa một người nam và một người nữ (xin xem Giáo Lý và Giao Ước 131:1–3). Chúng ta xác nhận những lời giảng dạy của Chúa rằng “phái tính là một đặc điểm cơ bản của từng người cho riêng nguồn gốc và mục đích về trạng thái tiền dương thế, hữu diệt và vĩnh cửu” và rằng “hôn nhân giữa người nam và người nữ là thiết yếu cho kế hoạch vĩnh cửu của Ngài.”⁵

Cuối cùng, tình yêu thương của Thượng Đế vô cùng lớn lao đến mức Ngài đã cung ứng một số mệnh vinh quang cho tất cả con cái Ngài, ngoại trừ một vài người cố ý trở thành những đứa con trai diệt vong. “Tất cả con cái Ngài” bao gồm tất cả những người đã chết. Chúng ta thực hiện các giáo lễ thay cho họ trong đền thờ của chúng ta. Mục đích của Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô là nhằm giúp con cái của Ngài hội đủ điều kiện để đạt được đẳng cấp vinh quang cao nhất, tức là sự tôn cao hoặc cuộc sống vĩnh cửu. Đối với những người nào không mong muốn hoặc không đủ điều kiện, Thượng Đế đã cung ứng các vương quốc vinh quang khác, mặc dù thấp hơn.

Bất cứ ai hiểu các lễ thật vĩnh cửu này đều có thể hiểu lý do tại sao chúng ta, các tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, suy nghĩ như chúng ta suy nghĩ và làm như chúng ta làm.

III.

Bây giờ tôi sẽ đề cập đến một số cách áp dụng các lễ thật vĩnh cửu này, mà có thể hiểu được chỉ khi xem xét kế hoạch của Thượng Đế.

Thứ nhất, chúng ta tôn trọng quyền tự quyết cá nhân. Hầu hết mọi người đều quen thuộc với những nỗ lực to lớn của Giáo Hội phục hồi nhằm đẩy mạnh sự tự do tôn giáo ở Hoa Kỳ và trên toàn thế giới. Các nỗ lực này không chỉ đẩy mạnh lợi ích của chính chúng ta, mà theo như kế hoạch của Ngài, còn tìm cách để giúp tất cả các con cái của Ngài vui hưởng sự tự do lựa chọn.

Thứ hai, chúng ta là một dân tộc truyền giáo. Đôi khi chúng ta được

hỏi tại sao chúng ta gửi những người truyền giáo đến nhiều quốc gia như vậy, thậm chí đến giữa những người Ky Tô hữu. Chúng ta nhận được câu hỏi tương tự về lý do tại sao chúng ta hiến tặng nhiều triệu đô la trong công việc viện trợ nhân đạo cho những người không phải là tín hữu của Giáo Hội và tại sao chúng ta không kết hợp công việc viện trợ này với nỗ lực truyền giáo. Chúng ta làm như vậy vì chúng ta quý trọng tất cả mọi người trên trần thế như là các con cái của Thượng Đế—các anh chị em của chúng ta—và chúng ta muốn chia sẻ những dư dật về mặt vật chất lẫn tinh thần với mọi người.

Thư ba, cuộc sống trần thế rất thiêng liêng đối với chúng ta. Cam kết của chúng ta đối với kế hoạch của Thượng Đế đòi hỏi chúng ta phải phản đối vấn đề phá thai và quyền được chết.

Thư tư, một số người bối rối vì một số quan điểm của Giáo Hội về hôn nhân và con cái. Sự hiểu biết của chúng ta về kế hoạch cứu rỗi đã được mặc khải của Thượng Đế đòi hỏi chúng ta phải phản đối những áp lực hiện tại từ xã hội và pháp lý muốn bỏ hôn nhân truyền thống và đưa ra những sự thay đổi đầy hoang mang hoặc thay đổi giới tính hoặc xóa bỏ sự khác biệt giữa người nam và người nữ. Chúng ta biết rằng những mối quan hệ, gốc tích, và chức năng của người nam và người nữ là thiết yếu để đạt được kế hoạch vĩ đại của Thượng Đế.

Thư năm, chúng ta cũng có một quan điểm đặc biệt về con cái. Chúng ta xem việc sinh đẻ và nuôi nấng con cái như là một phần kế hoạch của Thượng Đế, và một bổn phận đầy hân hoan và thiêng liêng của những người được ban cho cơ hội để làm như vậy. Theo quan điểm của chúng ta, kho báu cuối cùng ở trên thế gian và ở trên trời chính là con cái và dòng dõi của chúng ta. Vì thế, chúng ta cần phải giảng dạy và bên vực cho các nguyên tắc và lối thực hành mà cung ứng những điều kiện tốt nhất cho sự phát triển và hạnh phúc của con cái—tất cả các con cái.

Cuối cùng, chúng ta là các con cái yêu dấu của Cha Thiên Thượng, là Đấng đã dạy chúng ta rằng nam giới



và nữ giới, hôn nhân giữa một người nam và người nữ, và việc sinh đẻ và nuôi nấng con cái đều là thiết yếu cho kế hoạch hạnh phúc vĩ đại của Ngài. Quan điểm của chúng ta về những điều căn bản này thường gây ra sự chống đối Giáo Hội. Chúng ta xem điều đó là không thể tránh khỏi. Sự chống đối là một phần của kế hoạch, và sự chống đối mãnh liệt nhất của Sa Tan là nhắm vào bất cứ điều gì quan trọng nhất đối với kế hoạch của Thượng Đế. Nó tìm cách để phá hoại công việc của Thượng Đế. Thủ đoạn chủ yếu của nó là nhằm làm mất uy tín của Đấng Cứu Rỗi và thẩm quyền thiêng liêng của Ngài, xóa bỏ ảnh hưởng của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô, ngăn cản sự hối cải, giả mạo sự mặc khải, và phủ nhận trách nhiệm giải trình của cá nhân. Nó cũng tìm cách để làm lẫn lộn giới tính, bóp méo hôn nhân, và ngăn cản việc sinh đẻ con cái—đặc biệt với các cha mẹ sẽ nuôi dạy con cái trong lễ thật.

IV.

Công việc của Chúa tiếp tục tiến triển bất chấp sự chống đối có tổ chức

và liên tục đang ở trước mắt chúng ta trong khi chúng ta cố gắng làm theo những lời giảng dạy của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Đối với những ai đang nao núng trước sự chống đối đó, tôi xin đề nghị những điều sau.

Hãy nhớ nguyên tắc hối cải mà có thể thực hiện được nhờ quyền năng của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Như Anh Cả Neal A. Maxwell đã khuyến khích, đừng thuộc vào trong số “những người thà cố gắng thay đổi Giáo Hội thay vì tự thay đổi mình.”⁶

Như Anh Cả Jeffrey R. Holland đã khuyến khích:

“Hãy bám chặt vào điều mà các anh chị em đã biết và đừng vững cho đến khi hiểu biết thêm. . . .

“ . . . Trong Giáo Hội này, điều chúng ta biết thì quan trọng hơn bất cứ điều gì chúng ta không biết.”⁷

Hãy thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô, tức là nguyên tắc đầu tiên của phúc âm.

Cuối cùng, hãy tìm kiếm sự giúp đỡ. Các vị lãnh đạo Giáo Hội yêu mến anh chị em và tìm kiếm sự hướng dẫn thuộc linh để giúp đỡ anh chị em.

Chúng ta cung ứng nhiều nguồn tài liệu như những gì anh chị em sẽ tìm thấy ở trang LDS.org và những sự hỗ trợ khác cho việc học thánh thư ở nhà. Chúng ta cũng có những người anh em và chị em phục sự đã được kêu gọi để tận tình giúp đỡ.

Cha Thiên Thượng nhân từ của chúng ta muốn con cái của Ngài có được niềm vui mà chính là mục đích của sự sáng tạo của chúng ta. Số mệnh đầy hân hoan đó là cuộc sống vĩnh cửu, mà chúng ta có thể đạt được bằng cách tiến bước dọc trên con đường mà vị tiên tri của chúng ta, Chủ Tịch Russell M. Nelson, thường gọi là “con đường giao ước.” Đây là điều ông đã nói trong sứ điệp đầu tiên của ông với tư cách là Chủ Tịch của Giáo Hội: “Hãy tiếp tục ở trên con đường giao ước. Sự cam kết của anh chị em để noi theo Đấng Cứu Rỗi bằng cách lập giao ước với Ngài và rồi việc tuân giữ các giao ước đó sẽ mở ra cánh cửa cho mọi phước lành và đặc ân thiêng liêng dành sẵn cho nam giới, phụ nữ và trẻ em ở khắp mọi nơi.”⁸

Tôi long trọng làm chứng rằng những điều tôi vừa nói là đúng, và chúng có thể thực hiện được nhờ những lời giảng dạy và Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô, là Đấng làm cho tất cả mọi điều có thể thực hiện được trong kế hoạch vĩ đại của Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu của chúng ta. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Henry B. Eyring, *To Draw Closer to God: A Collection of Discourses* (năm 1997), trang 143.
2. James E. Faust, “The Abundant Life,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1985, trang 9.
3. “I Will Follow God’s Plan,” *Children’s Songbook*, trang 164–165.
4. “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” *Liahona*, tháng Năm năm 2017, trang 145.
5. “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” trang 145.
6. Neal A. Maxwell, *If Thou Endure It Well* (năm 1996), trang 101.
7. Jeffrey R. Holland, “Thưa Chúa, Tôi Tin,” *Liahona*, tháng Năm năm 2013, trang 94; sự nhấn mạnh có trong nguyên tác.
8. Russell M. Nelson, “Khi Chúng Ta Cùng Tiến Bước với Ngài,” *Liahona*, tháng Tư năm 2018, trang 7.



Do Chủ Tịch Henry B. Eyring Đọc
Đệ Nhị Cổ Ván trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Phản Tán Trợ Các Chức Sắc của Giáo Hội

Thưa anh chị em, giờ đây tôi sẽ giới thiệu với anh chị em Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương, Các Thầy Bảy Mươi Có Thẩm Quyền Giáo Vùng, và Các Chủ Tịch Đoàn Tổ Chức Hỗ Trợ Trung Ương của Giáo Hội để anh chị em biểu quyết tán trợ.

Xin đề nghị rằng chúng ta tán trợ Russell Marion Nelson là vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải và Chủ Tịch của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô; Dallin Harris Oaks là Đệ Nhất Cổ Ván trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn; và Henry Bennion Eyring là Đệ Nhị Cổ Ván trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn.

Những ai tán trợ, xin giơ tay lên.

Những ai phản đối, cũng xin giơ tay lên.

Xin đề nghị rằng chúng ta tán trợ Dallin H. Oaks là Chủ Tịch của Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ và M. Russell Ballard là Quyền Chủ Tịch Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.

Những ai tán trợ, xin giơ tay lên.

Có ai phản đối không, xin cho biết.

Xin đề nghị rằng chúng ta tán trợ các thành viên trong Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ: M. Russell Ballard, Jeffrey R. Holland, Dieter F. Uchtdorf, David A. Bednar, Quentin L.

Cook, D. Todd Christofferson, Neil L. Andersen, Ronald A. Rasband, Gary E.



Stevenson, Dale G. Renlund, Gerrit Walter Gong, và Ulisses Soares.

Những ai tán trợ, xin giơ tay lên.

Có ai phản đối không, xin cho biết.

Xin đề nghị rằng chúng ta tán trợ các cố vấn trong Hệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải.

Tất cả những ai tán trợ, xin giơ tay lên.

Ngược lại, nếu có, cũng xin giơ tay lên.

Xin đề nghị rằng chúng ta tán trợ Brook P. Hales là người đã được kêu gọi phục vụ với tư cách là Thầy Bảy Mươi Có Thẩm Quyền Trung Ương.

Những ai tán trợ, xin giơ tay lên.

Những ai phản đối, nếu có, cũng xin giơ tay lên.

Xin đề nghị rằng chúng ta giải nhiệm với lòng biết ơn về sự phục vụ tận tâm của các Anh Cả Mervyn B. Arnold, Craig A. Cardon, Larry J. Echo Hawk, C. Scott Grow, Allan F. Packer, Gregory A. Schwitzer, và Claudio D. Zivic với tư cách là Các Thầy Bảy Mươi

Có Thẩm Quyền Trung Ương và chỉ định họ làm Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương danh dự.

Những ai muốn cùng chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với Các Anh Em Thẩm Quyền này về sự phục vụ xuất sắc của họ, xin giơ tay lên.

Xin đề nghị rằng chúng ta giải nhiệm những người sau đây với tư cách là Các Thầy Bảy Mươi Có Thẩm Quyền Giáo Vùng: B. Sergio Antunes, Alan C. Batt, R. Randall Bluth, Hans T. Boom, Fernando E. Calderón, H. Marcelo Cardus, Paul R. Coward, Marion B. De Antuñano, Robert A. Dryden, Daniel F. Dunnigan, Jeffrey D. Erikson, Mervyn C. Giddey, João Roberto Grahl, Richard K. Hansen, Todd B. Hansen, Michael R. Jensen, Daniel W. Jones, Steven O. Laing, Axel H. Leimer, Tasara Makasi, Alvin F. Meredith III, Adonay S. Obando, Katsuyuki Otaohara, Fred A. Parker, José C. Pineda, Gary S. Price, Miguel A. Reyes, Alfredo L. Salas, Netzahualcoyotl Salinas, Michael L. Southward,

G. Lawrence Spackman, William H. Stoddard, Stephen E. Thompson, David J. Thomson, George J. Tobias, Jacques A. Van Reenen, Raul Edgardo A. Vicencio, Keith P. Walker, và Daniel Yirenya-Tawiah.

Những ai muốn cùng chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với sự phục vụ xuất sắc của họ, xin giơ tay lên.

Xin đề nghị rằng chúng ta tán trợ Các Vị Thẩm Quyền Trung Ương, Các Thầy Bảy Mươi Có Thẩm Quyền Giáo Vùng và Các Chủ Tịch Đoàn Tổ Chức Hỗ Trợ Trung Ương khác hiện đang được bầu thành.

Tất cả những ai tán trợ, xin giơ tay lên.

Ngược lại, nếu có, cũng xin giơ tay lên.

Những người nào phản đối bất cứ đề nghị tán trợ nào, xin mời liên lạc với chủ tịch giáo khu của họ.

Thưa các anh chị em, chúng tôi cảm ơn đức tin và những lời cầu nguyện liên tục của anh chị em thay cho các vị lãnh đạo của Giáo Hội. ■





Bài của Anh Cả D. Todd Christofferson
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Vững Chắc và Kiên Trì trong Đức Tin Nơi Đấng Kỵ Tô

Việc kiên trì một cách vững chắc và bền bỉ trong đức tin nơi Đấng Kỵ Tô đòi hỏi rằng phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô phải thấm suốt tâm lòng và tâm hồn của một người.

Trong lịch sử Kinh Cựu Ước, chúng ta đọc về những khoảng thời gian liên tiếp khi con cái Y Sơ Ra Ên tuân giữ giao ước của họ với Đức Giê Hô Va và thờ phượng Ngài và những lúc khác khi họ chối bỏ giao ước đó và thờ phượng hình tượng hay Ba Anh.¹

Triều đại của A Háp là một trong những thời kỳ bội giáo ở vương quốc Y Sơ Ra Ên ở miền bắc. Tiên tri Ê Li có một lần đã bảo Vua A Háp quy tụ dân chúng Y Sơ Ra Ên cũng như các tiên tri hay thầy tế lễ của Ba Anh tại núi Cạt Mê. Khi dân chúng đã tề tựu, Ê Li nói với họ rằng: “Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? [hay nói cách khác: “Đến khi nào các người mới quyết định một lần cho dứt khoát?”] Nếu Giê Hô Va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba Anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hă. Song dân sự không đáp một lời.”² Vì thế, Ê Li ra lệnh rằng cả ông và các tiên tri của Ba Anh sẽ sả một con bò đực ra từng miếng và sắp để trên củi trên bàn thờ của riêng mỗi bên, nhưng “không châm lửa.”³ Sau đó,

“Hãy kêu cầu danh của thần các người, còn ta, ta sẽ kêu cầu danh của Đức Giê Hô Va. Thần đáp lời bằng lửa, ấy quả là Đức Chúa Trời. Cả dân sự đều đáp rằng: Lời nói rất phải.”⁴

Anh chị em sẽ nhớ rằng các thầy tế lễ kêu thét âm ỉ lên vì thần không tồn tại của họ trong hàng giờ liền xin giáng lửa xuống, nhưng “vẫn không có tiếng

gì, chẳng ai đáp lời, cũng không cố ý đến.”⁵ Khi đến lượt Ê Li, ông sửa lại bàn thờ bị phá hủy của Chúa, đặt gỗ và của lễ hy sinh lên đó, và sau đó truyền lệnh đổ nước lên mọi thứ không chỉ một lần, mà ba lần. Chắc chắn rằng ông hoặc một quyền lực nào khác của loài người không thể châm lửa được.

“Đến giờ dâng của lễ chay ban chiều, tiên tri đến gần và nguyện rằng: Lạy Giê Hô Va Đức Chúa Trời của Áp Ra Ham, của Y Sác, và của Y Sơ Ra Ên, ngày nay xin hãy tỏ cho người ta biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Y Sơ Ra Ên, rằng tôi là kẻ tội tở Ngài, và tôi vâng lời Ngài mà làm mọi sự này. . . .

“Lửa của Đức Giê Hô Va bèn giáng xuống, thiêu đốt của lễ thiêu, củi, đá, bụi, và rút nước trong mương.

“Thấy vậy, cả dân sự sắp mình xuống đất, và la rằng: Giê Hô Va là Đức Chúa Trời! Giê Hô Va là Đức Chúa Trời!”⁶

Ngày nay, Ê Li có lẽ sẽ nói rằng:

- Hoặc là Thượng Đế, Cha Thiên Thượng của chúng ta, hằng hữu, hoặc là Ngài không phải vậy, nhưng nếu Ngài quả thật là hằng hữu, thì hãy thờ phượng Ngài.
- Hoặc là Chúa Giê Su Kỵ Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế, là Đấng Cứu Chuộc phục sinh của nhân loại, hoặc là Ngài không phải vậy, nhưng nếu Ngài quả thật là Vị Nam Tử của Thượng Đế, là Đấng Cứu Chuộc phục sinh của nhân loại, thì hãy noi theo Ngài.



- Hoặc là Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế, hoặc là không phải vậy, nhưng nếu sách quả thật là lời của Thượng Đế, thì hãy “đến gần Thượng Đế hơn nhờ [học tập và] tuân theo những lời giảng dạy trong sách đó.”⁷
- Hoặc là Joseph Smith đã trông thấy và giao tiếp với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con vào ngày mùa xuân đó năm 1820, hoặc là không phải vậy, nhưng nếu ông quả thật đã trông thấy và giao tiếp với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, thì hãy tuân theo thẩm quyền tiên tri, kể cả các chìa khóa gắn bó mà ta, Ê Li, đã giao cho ông.

Trong đại hội trung ương gần đây nhất, Chủ Tịch Russell M. Nelson đã tuyên bố: “Anh chị em không phải tự hỏi về điều gì là thật [xin xem Mô Rô Ni 10:5]. Anh chị em không phải tự hỏi ai là người mình có thể tin cậy chắc chắn. Qua sự mặc khải cá nhân, anh chị em có thể nhận được lời chứng cho chính mình rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế, rằng Joseph Smith là một vị tiên tri, và rằng đây là Giáo Hội của Chúa. Bất kể điều những người khác có thể nói hoặc làm, không ai có thể lấy đi một chứng ngôn đến trong tâm và trong trí anh chị em về điều gì là thật.”⁸

Khi Gia Cơ hứa rằng Thượng Đế “ban cho mọi người cách rộng rãi” những ai tìm kiếm sự thông sáng của Ngài,⁹ ông cũng đã cảnh trọng:

“Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ. Vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó.

“Người như thế chớ nên tưởng mình lãnh được vật chi từ nơi Chúa.

Ấy là một người phân tâm, phạm làm việc gì đều không định.”¹⁰

Mặt khác, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta là tấm gương hoàn hảo về sự vững chắc. Ngài phán: “Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta, chẳng để ta ở một mình, vì ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài.”¹¹ Hãy cân nhắc những lời mô tả này từ thánh thư về những người nam và nữ, như Đấng Cứu Rỗi, vững chắc và kiên trì:



Họ “được cải đạo theo tín ngưỡng chân thật; và họ không từ bỏ nó, vì họ vững chắc, bền bỉ, bất di bất dịch và hết lòng chuyên tâm tuân giữ những lệnh truyền của Chúa.”¹²

“Trí óc [họ] cương quyết, và luôn luôn đặt sự tin cậy của mình vào nơi Thượng Đế.”¹³

“Và này, chính các người cũng biết như vậy, vì các người đã được chứng kiến rằng, những người nào trong số bọn họ được đưa tới sự hiểu biết lẽ thật . . . đều là những người rất vững chắc và kiên trì trong đức tin và trong những điều mà nhờ đó họ đã được làm cho tự do.”¹⁴

“Vả, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện.”¹⁵

Việc kiên trì một cách vững chắc và bền bỉ trong đức tin nơi Đấng Ky Tô đòi hỏi rằng phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô phải thấm suốt tâm lòng và tâm hồn của một người, tức là phúc âm không chỉ trở thành một trong nhiều ảnh hưởng trong cuộc sống của một người mà còn là ưu tiên hàng đầu của

cuộc đời và nhân cách của người đó. Chúa phán:

“Ta sẽ ban lòng mới cho các người, và đặt thần mới trong các người. Ta sẽ cắt lòng bằng đá khỏi thịt các người, và ban cho các người lòng bằng thịt.

“Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, và khiến các người noi theo luật lệ ta, thì các người sẽ giữ mạng lệnh ta và làm theo.

“ . . . Các người sẽ làm dân ta, ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người.”¹⁶

Đây là giao ước chúng ta lập bằng phép báp têm của mình và trong các giáo lễ đền thờ. Nhưng một số người đã không hoàn toàn tiếp nhận phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô vào cuộc sống của mình. Mặc dù, như Phao Lô đã nói, họ được “chôn với [Đấng Ky Tô] bởi phép báp têm,” nhưng họ vẫn thiếu phần mà như “[Đấng Ky Tô] . . . được từ kẻ chết sống lại thể nào, thì chúng ta . . . sống trong đời mới thể ấy.”¹⁷ Phúc âm chưa phải là ưu tiên hàng đầu của họ. Trọng tâm của cuộc đời họ chưa phải là Đấng Ky Tô. Họ chọn các giáo lý và lệnh truyền mà họ sẽ tuân theo và nơi nào và khi nào



họ sẽ phục vụ trong Giáo Hội. Trái lại, chính bởi việc tuân giữ các giao ước một cách rất chính xác mà những người “chọn lọc theo giao ước”¹⁸ tránh được bị lừa gạt và đứng vững chắc trong đức tin nơi Đấng Ky Tô.

Chúng ta theo phúc âm hoặc là vì ảnh hưởng của xã hội, làm những điều liên quan đến phúc âm một cách không thành thật, hoặc là vì sự cam kết đã hoàn toàn phát triển, giống như Đấng Ky Tô, để làm theo ý muốn của Thượng Đế. Cuối cùng thì, tin lành phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô cần phải thấu suốt tâm lòng của chúng ta và trở thành động lực chính của chúng ta. Việc đó có thể không xảy ra chỉ trong giây lát, nhưng tất cả chúng ta đều nên hướng về trạng thái thiêng liêng đó.

Tuy đầy thử thách nhưng điều quan trọng là chúng ta đứng vững chắc và kiên trì khi thấy mình đang được tôi luyện “trong lò gian khổ,”¹⁹ một điều sớm muộn rồi sẽ đến với tất cả chúng ta trong cuộc sống trần thế. Nếu không có Thượng Đế, thì những kinh nghiệm đen tối này thường dẫn đến sự nản lòng, tuyệt vọng, và thậm chí cay đắng. Với Thượng Đế, sự an ủi thay thế nỗi đau đớn, sự bình an thay thế sự rối loạn, và hy vọng thay thế nỗi đau buồn. Việc đứng vững chắc trong

đức tin nơi Đấng Ky Tô sẽ mang ân điển trợ sức và sự hỗ trợ của Ngài.²⁰ Ngài sẽ biến thử thách thành phước lành và, theo lời của Ê Sai, “ban mào hoa . . . thay vì tro bụi.”²¹

Tôi xin đề cập đến ba ví dụ về điều tôi đã đích thân biết được:

Có một người phụ nữ mắc một căn bệnh kinh niên gây suy nhược kéo dài bất chấp sự chăm sóc y tế, các phước lành chức tư tế, và sự nhịn ăn và cầu nguyện. Thế nhưng, đức tin của chị nguyện nằng của sự cầu nguyện và lễ trung thực về tình yêu thương Thượng Đế dành cho chị không hề suy giảm. Chị tiến bước ngày qua ngày (và đôi khi giờ qua giờ), phục vụ như đã được kêu gọi trong Giáo Hội và, cùng với chồng chị, chăm sóc cho gia đình nhỏ của mình, tươi cười hết sức chị có thể. Lòng trắc ẩn của chị dành cho người khác là một phần quan trọng trong cuộc đời chị, nó được tôi luyện bởi sự chịu đựng của chính chị, và chị thường quên mình phục vụ người khác. Chị tiếp tục kiên trì, và mọi người cảm thấy vui khi ở gần chị.

Một người sinh trưởng trong Giáo Hội, phục vụ truyền giáo toàn thời gian, và kết hôn với một phụ nữ duyên dáng đã cảm thấy ngạc nhiên khi một số anh chị em ruột của mình bắt đầu phê bình một cách tiêu cực về

Giáo Hội và Tiên Tri Joseph Smith. Sau một thời gian, họ rời bỏ Giáo Hội và cố gắng thuyết phục anh theo họ. Như thường xảy ra trong những trường hợp như vậy, họ dồn dập tấn công anh với những bài viết, những bài nói chuyện, và những đoạn video do những người chống đối sản xuất, đại đa số những người này là tín hữu cũ bất bình với Giáo Hội. Các anh chị em của anh chế giễu đức tin của anh, nói với anh rằng anh cả tin và lạc hướng. Anh không có câu trả lời cho tất cả những quả quyết của họ, và đức tin của anh bắt đầu lung lay dưới sự đối nghịch không thương xót. Anh tự hỏi anh có nên ngừng đi đến nhà thờ không. Anh nói chuyện với vợ. Anh nói chuyện với những người anh tin tưởng. Anh cầu nguyện. Khi trầm tư trong tình trạng tinh thần hỗn loạn này, anh nhớ về những lần khi anh đã cảm thấy Thánh Linh và đã nhận được một sự làm chứng về lẽ thật từ Thánh Linh. Anh kết luận: “Nếu mình chân thật với bản thân, thì mình phải thừa nhận rằng Thánh Linh đã tác động đến mình không chỉ một lần và chứng ngôn về Thánh Linh là chân chính.” Anh có được một cảm giác hạnh phúc và bình an mới mà anh chia sẻ cùng với vợ và các con anh.

Một cặp vợ chồng đã luôn kiên định và vui vẻ nghe theo lời khuyên dạy của Các Anh Em Thẩm Quyền trong cuộc sống của họ đã từng đau buồn vì hiếm muộn con cái. Họ đã bỏ ra rất nhiều tiền và làm việc với nhiều chuyên gia y tế có năng lực, và sau một thời gian, họ đã được ban phước với một đứa con trai. Tuy nhiên, bi thảm thay, chỉ sau khoảng một năm, đứa bé lại là nạn nhân của một vụ tai nạn mà lỗi không phải của ai cả và đã rơi vào tình trạng bán hôn mê, với thương tích đáng kể lên não bộ. Bé được chăm sóc một cách tốt nhất, nhưng bác sĩ không thể đoán trước được tình hình sẽ đi đến đâu. Đứa bé mà cặp vợ chồng đã cố gắng hết sức và cầu nguyện hết mình để mang đến thế gian về một phương diện nào đó đã bị lấy đi, và họ không biết liệu đứa bé sẽ được trả về cho họ. Bây giờ, họ vật lộn để chăm lo cho những nhu cầu thiết yếu của bé trong khi làm tròn

các trách nhiệm khác của mình. Trong giây phút vô cùng khó khăn này, họ đã quay về với Chúa. Họ trông cậy vào “bánh hằng ngày” họ nhận được từ Ngài. Họ được trợ giúp bởi bạn bè và gia đình đầy lòng trắc ẩn và củng cố bởi các phước lành chức tư tế. Họ đã tiến đến gần với nhau hơn, sự hòa hợp của họ bây giờ có lẽ đã trở nên sâu đậm hơn và trọn vẹn hơn có thể nếu theo cách khác.

Vào ngày 23 tháng Bảy năm 1837, Chúa đã ban một điều mặc khải cho Chủ Tịch Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ lúc bấy giờ là Thomas B. Marsh. Điều mặc khải này bao gồm những điều sau đây:

“Và hãy cầu nguyện cho các anh em của người trong Hội Đồng Mười Hai Vị. Hãy khiển trách họ nặng nề vì danh ta, và hãy để họ bị khiển trách về tất cả những tội lỗi của họ, và người hãy trung thành với danh ta trước mắt ta.

“Và sau những cám dỗ, và nhiều khổ khó của họ, này, ta, là Chúa, sẽ tìm kiếm họ, và nếu họ không chai đá trong lòng, và không cứng cổ chống lại ta, thì họ sẽ được cải hóa, và ta sẽ chữa lành cho họ.”²²

Tôi tin những nguyên tắc được bày tỏ trong các câu này cũng áp dụng cho tất cả chúng ta. Những cám dỗ và khổ cực chúng ta trải qua, cộng thêm những thử thách nào Chúa cảm thấy thích hợp để đặt lên chúng ta, có thể dẫn đến sự cải đạo hoàn chỉnh và sự chữa lành của chúng ta. Nhưng điều này xảy ra nếu, và chỉ nếu, chúng ta không chai đá trong lòng và cứng cổ chống lại Ngài. Nếu chúng ta đứng vững chắc và kiên trì, bất chấp điều gì sẽ đến, thì chúng ta sẽ đạt được sự cải đạo Đấng Cứu Rỗi đã định khi Ngài phán cùng Phi Ê Rơ: “Đến khi người đã hối cải, hãy làm cho vững chí anh em mình,”²³ một sự cải đạo hoàn chỉnh đến nỗi nó không thể bị phá vỡ. Sự chữa lành được hứa là sự thanh tẩy và thánh hóa của tâm hồn đầy thương tích của tội lỗi của chúng ta, làm cho chúng ta thánh thiện.

Tôi được nhắc nhở về lời khuyên dạy của các người mẹ của chúng ta: “Ăn rau đi, nó sẽ tốt cho con.” Mẹ của chúng ta đúng đấy, và trong văn cảnh



của sự kiên trì trong đức tin, việc “ăn rau” chính là cầu nguyện luôn luôn, nuôi dưỡng thánh thư mỗi ngày, phục vụ và thờ phượng trong Giáo Hội, dự phần lễ Tiệc Thánh một cách xứng đáng mỗi tuần, yêu thương người lân cận của mình, và vác lên thánh giá của mình trong sự vâng lời Thượng Đế mỗi ngày.²⁴

Hãy luôn nhớ lời hứa về những sự tốt lành sau này, cả bây giờ và về sau, dành cho những người vững chắc và kiên trì trong đức tin nơi Đấng Ký Tồ. Hãy nhớ về “cuộc sống vĩnh cửu và niềm vui của các thánh đồ.”²⁵ “Hỡi tất cả những ai có tấm lòng thanh khiết, hãy ngẩng đầu lên nhận những lời êm ái của Thượng Đế và thụ hưởng tình thương của Ngài, vì nếu các anh em có tinh thần vững chắc thì các anh em sẽ hưởng được điều đó mãi mãi.”²⁶ Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tồ, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Xin xem Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Ba Anh.”
2. 1 Các Vua 18:21.
3. 1 Các Vua 18:23.
4. 1 Các Vua 18:24.
5. 1 Các Vua 18:29.
6. 1 Các Vua 18:36, 38–39.
7. Lời Giới Thiệu Sách Mặc Môn.
8. Russell M. Nelson, “Sự Mặc Khải cho Giáo Hội, Sự Mặc Khải cho Cuộc Đời Chúng Ta,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 95.
9. Xin xem Gia Cơ 1:5.
10. Gia Cơ 1:6–8.
11. Giảng 8:29; sự nhấn mạnh được thêm vào.

12. 3 Nê Phi 6:14; xin xem thêm An Ma 27:27.
13. An Ma 57:27.
14. Hê La Man 15:7–8.
15. Công Vụ Các Sứ Đồ 2:42.
16. Ê Xê Chi Ên 36:26–28; xin xem thêm 2 Cô Rinh Tô 3:3.
17. Rô Ma 6:4.
18. Xin xem Joseph Smith—Ma Thi Ở 1:22–23; xin xem thêm Ma Thi Ở 24:24–25.
19. 1 Nê Phi 20:10; xin xem thêm Ê Sai 48:10.
20. Như Chúa đã phán cùng Joseph Smith, khi đó 22 tuổi, sau khi bị mất một phần bản dịch Sách Mặc Môn: “Lê ra người không nên sợ loài người hơn sợ Thượng Đế. . . . Hẳn Ngài đã dang tay ra chống đỡ tất cả những tên lửa của kẻ thù nghịch; và hẳn Ngài đã ở với người trong mọi cơn hoạn nạn” (Giáo Lý và Giao Ước 3:7–8). An Ma đã làm chứng rằng sau sự cải đạo của ông: “Cha đã được nâng đỡ trong những cơn thử thách và khó khăn đủ loại, phải, và trong mọi hình thức thống khổ; phải, Thượng Đế đã giải thoát cha ra khỏi ngục tù, ra khỏi mọi dây trói buộc, ra khỏi sự chết; phải, và cha đã đặt tin cậy vào Ngài, và Ngài sẽ còn giải thoát cho cha nữa. Và cha biết rằng, Ngài sẽ nhắc cha lên vào ngày sau cùng, để sống với Ngài trong vinh quang” (An Ma 36:27–28).
21. Ê Sai 61:3.
22. Giáo Lý và Giao Ước 112:12–13.
23. Lu Ca 22:32.
24. Xin xem Lu Ca 9:23. Chủ Tịch Russell M. Nelson nhắc nhở chúng ta: “Không có gì mở được các tầng trời giống như sự tổng hợp bao gồm sự thanh khiết được gia tăng, sự vâng lời chính xác, việc tìm kiếm thiết tha, việc hằng ngày nuôi dưỡng lời của Đấng Ký Tồ trong Sách Mặc Môn [xin xem 2 Nê Phi 32:3], và thời gian thường xuyên được cam kết dành cho công việc đến thờ và lịch sử gia đình” (“Sự Mặc Khải cho Giáo Hội, Sự Mặc Khải cho Cuộc Đời Chúng Ta,” trang 95).
25. Ê Nót 1:3.
26. Gia Cóp 3:2.



Bài của Giám Trợ Dean M. Davies
Đệ Nhất Cố Vấn trong Giám Trợ Đoàn Chủ Tọa

Hãy Đến Lắng Nghe Tiếng Nói của một Vị Tiên Tri

Khi chúng ta thiết lập trong cuộc sống mình cách thực hành việc lắng nghe và lưu tâm đến tiếng nói của các vị tiên tri tại thế, thì chúng ta sẽ nhận được các phước lành vĩnh cửu.

Khi nói về Vị Chủ Tịch của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, Chúa đã phán:

“Và lại nữa, bốn phần của Chủ Tịch chức phẩm của Chức Tư Tế Thượng Phẩm là chủ tọa toàn thể giáo hội, giống như Môi Se—

“... Phải, làm vị tiên kiến, vị mặc khải, vị phiên dịch, và vị tiên tri, với mọi ân tứ của Thượng Đế mà Ngài ban cho người đứng đầu giáo hội” (Giáo Lý và Giao Ước 107:91–92; sự nhấn mạnh được thêm vào).

Tôi đã được phước để chứng kiến một số ân tứ của Thượng Đế được ban cho các vị tiên tri của Ngài. Tôi xin được chia sẻ một kinh nghiệm thiêng liêng như vậy với anh chị em. Trước khi có chức vụ kêu gọi hiện nay, tôi đã được phụ giúp trong việc nhận ra và đề nghị các địa điểm xây cất đền thờ tương lai. Sau ngày 11 tháng Chín năm 2001, việc đi qua biên giới Hoa Kỳ đã bắt đầu được kiểm soát nhiều hơn. Vì vậy, khi đi Đền Thờ Seattle

Washington, nhiều tín hữu Giáo Hội đã phải mất hai đến ba giờ đồng hồ để đi qua biên giới từ Vancouver, Canada. Chủ Tịch Gordon B. Hinckley, Chủ Tịch của Giáo Hội vào lúc đó, đã đề nghị rằng một đền thờ ở Vancouver sẽ



ban phước cho các tín hữu của Giáo Hội. Một địa điểm xây cất đã được cho phép tìm kiếm và sau khi chúng tôi đã xem xét một số đất đai do Giáo Hội sở hữu, thì các địa điểm khác không thuộc sở hữu của Giáo Hội cũng đã được nghiên cứu tỉ mỉ.

Một địa điểm tuyệt đẹp với quy hoạch dành cho tôn giáo gần Quốc Lộ Xuyên Canada đã được tìm thấy. Miếng đất này nằm ở vị trí rất dễ ra vào, với những cây thông Canada đẹp đẽ rải rác xung quanh, và có được một vị trí nổi bật mà sẽ làm cho hàng ngàn người lái xe ngang qua có thể nhìn thấy được.

Chúng tôi trình bày địa điểm đó với hình ảnh và bản đồ trong buổi họp hằng tháng của Ủy Ban Tìm Kiếm Địa Điểm Đền Thờ. Chủ tịch Hinckley đã cho phép chúng tôi ký hợp đồng mua địa điểm đó và hoàn tất các cuộc nghiên cứu cần thiết. Vào tháng Mười Hai năm đó, chúng tôi báo cáo lại cho ủy ban biết rằng các cuộc nghiên cứu đã hoàn tất và chúng tôi muốn được chấp thuận để tiến hành mua đất. Sau khi nghe báo cáo của chúng tôi, Chủ Tịch Hinckley nói: “Tôi cảm thấy là tôi nên đi xem địa điểm này.”

Cuối tháng đó, hai ngày sau lễ Giáng Sinh, chúng tôi đi Vancouver cùng với Chủ Tịch Hinckley; Chủ Tịch Thomas S. Monson; và Bill Williams, một kiến trúc sư đền thờ. Chúng tôi gặp Paul Christensen, chủ tịch giáo khu địa phương, là người đã chở chúng tôi đến địa điểm này. Hôm đó trời mưa phùn và sương mù, nhưng Chủ Tịch Hinckley nhảy ra khỏi xe và bắt đầu đi xung quanh địa điểm đó.

Sau khi dành thời gian xem xét địa điểm, tôi hỏi Chủ Tịch Hinckley là ông có muốn đi xem một số địa điểm khác đã được nghiên cứu để chọn không. Ông nói là có, ông rất thích đi xem. Anh chị em thấy đấy, bằng cách xem các địa điểm khác, chúng tôi có thể so sánh các ưu điểm của chúng.

Chúng tôi đánh xe một vòng lớn theo chiều kim đồng hồ quanh Vancouver để xem các miếng đất khác, cuối cùng quay trở lại địa điểm ban đầu. Chủ Tịch Hinckley nói: “Đây là một địa điểm đẹp.” Rồi ông hỏi: “Chúng ta có thể đi đến nhà hội do

Giáo Hội sở hữu cách đây khoảng một phần tư dặm [0,4 kilômét] không?”

Chúng tôi đáp: “Dĩ nhiên rồi thưa Chủ Tịch.”

Chúng tôi trở lại xe và lái đến ngôi nhà hội gần đó. Khi chúng tôi đến giáo đường, Chủ Tịch Hinckley nói: “Hãy rẽ trái ở đây.” Chúng tôi rẽ trái và đi theo con đường như được chỉ dẫn. Con đường bắt đầu hơi lên dốc.

Ngay khi chiếc xe chạy lên đỉnh dốc, thì Chủ Tịch Hinckley nói: “Hãy dừng xe lại, dừng xe lại.” Rồi ông chỉ vào một thửa đất ở bên tay phải và nói: “Thế còn miếng đất này thì sao? Đây là nơi đền thờ phải được xây cất. Đây là nơi mà Chúa muốn xây đền thờ. Anh có thể mua miếng đất đó không? Anh có thể mua miếng đất đó không?”

Chúng tôi đã không xem tới miếng đất này. Nó ở sâu bên trong và cách xa con đường cái, và nó không được rao bán. Khi chúng tôi đáp là không biết, thì Chủ Tịch Hinckley chỉ vào miếng đất và nói một lần nữa: “Đây là nơi đền thờ phải được xây cất.” Chúng tôi ở lại một vài phút rồi ra sân bay để bay về nhà.

Ngày hôm sau, Anh Williams và tôi được gọi đến văn phòng của Chủ Tịch Hinckley. Ông đã vẽ ra các sơ đồ trên một tờ giấy: các con đường, ngôi giáo đường, rẽ trái ở đây, đánh dấu x vào vị trí cho ngôi đền thờ. Ông hỏi chúng tôi đã biết được điều gì. Chúng tôi nói với ông rằng ông không thể chọn một miếng đất nào khó hơn miếng đất đó cả. Nó thuộc sở hữu của ba người: một từ Canada, một từ Ấn Độ, và một từ Trung Quốc! Và nó không được quy hoạch dành cho tôn giáo.

Ông nói: “Chà, hãy cố hết sức vậy.”

Rồi các phép lạ xảy ra. Trong vòng vài tháng chúng tôi đã sở hữu miếng đất đó, và về sau thành phố Langley, British Columbia, đã cho phép xây cất đền thờ.

Khi suy nghĩ về kinh nghiệm này, tôi hạ mình để nhận ra rằng mặc dù Anh Williams và tôi có được học vấn chính thức và có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bất động sản và thiết kế đền thờ, Chủ Tịch Hinckley không được huấn luyện chính thức như vậy, nhưng ông có một điều



quan trọng hơn nhiều—ân tứ về khả năng tiên tri và tiên kiến. Ông đã có thể hình dung ra ngôi đền thờ của Thượng Đế phải được xây cất ở đâu.

Khi Chúa truyền lệnh cho Các Thánh Hữu ban đầu trong gian kỳ này phải xây cất một đền thờ, Ngài đã phán:

“Nhưng hãy để ngôi nhà được xây cất cho danh ta đúng theo kiểu mẫu ta sẽ cho họ thấy.

“Và nếu dân của ta không xây cất nhà ấy đúng theo kiểu mẫu ta sẽ cho thấy, thì ta sẽ không thu nhận nhà ấy từ tay họ” (Giáo Lý và Giao Ước 115:14–15).

Tình huống của chúng ta ngày nay cũng giống như tình huống của Các Thánh Hữu ban đầu: Chúa đã mặc khải và tiếp tục mặc khải cho Chủ Tịch của Giáo Hội những kiểu mẫu mà theo đó vương quốc của Thượng Đế phải được hướng dẫn theo trong thời kỳ chúng ta. Và, đối với cá nhân, Ngài cung cấp sự hướng dẫn cho mỗi người chúng ta về cách chúng ta nên hướng cuộc sống của mình như thế nào, để hành vi của chúng ta cũng có thể được Chúa chấp nhận.

Vào tháng Tư năm 2013, tôi đã nói chuyện về các nỗ lực liên quan đến việc chuẩn bị đặt nền móng cho mỗi ngôi đền thờ để bảo đảm rằng nó có thể chịu đựng được những cơn bão và thiên tai mà nó sẽ phải hứng chịu. Nhưng nền móng chỉ là khởi đầu thôi.

Một đền thờ được xây cất từ nhiều khối gạch đúc, được xây khít khao chung với nhau theo các kiểu mẫu đã được thiết kế trước. Nếu cuộc sống của chúng ta phải trở thành đền thờ thì mỗi người chúng ta đang cố gắng xây dựng như đã được Chúa dạy (xin xem 1 Cô Rinh Tô 3:16–17), chúng ta có thể tự hỏi mình một cách hợp lý: “Chúng ta nên sắp đặt những khối gạch đúc nào cho đúng để làm cho cuộc sống của mình được tươi đẹp, tuyệt vời và sẵn sàng chống trả những cơn bão của thế gian?”

Chúng ta có thể tìm thấy câu trả lời cho câu hỏi này trong Sách Mặc Môn. Khi đề cập đến biên sử này, Tiên Tri Joseph Smith đã nói: “Tôi đã nói với các anh em trong Giáo Hội rằng Sách Mặc Môn là một cuốn sách đúng thật nhất trong số tất cả các sách trên thế gian, và là nền tảng của tôn giáo chúng ta, và một người sẽ đến gần Thượng Đế hơn nhờ tuân theo những lời giảng dạy trong sách đó thay vì tuân theo bất cứ cuốn sách nào khác” (lời giới thiệu Sách Mặc Môn). Trong lời giới thiệu Sách Mặc Môn này, chúng ta được dạy rằng “những ai nhận được sự làm chứng thiêng liêng từ Đức Thánh Linh [rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế] thì cũng sẽ nhờ bởi cùng một quyền năng như vậy mà tiến đến việc biết được rằng Chúa Giê Su Kỵ Tô là Đấng Cứu Rỗi của thế gian, rằng



Joseph Smith là vị mặc khải và [vị tiên tri của Sự Phục Hồi], và rằng Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là vương quốc của Chúa một lần nữa đã được thiết lập lại trên thế gian.”

Như vậy, đây là một số khối gạch đúc thiết yếu để xây đắp đức tin và chứng ngôn cá nhân của chúng ta:

1. Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Rỗi của thế gian.
2. Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế.
3. Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là vương quốc của Thượng Đế trên thế gian.
4. Joseph Smith là một vị tiên tri, và ngày nay chúng ta có các vị tiên tri tại thế.

Trong những tháng gần đây, tôi đã lắng nghe mỗi bài nói chuyện trong đại hội trung ương mà Chủ Tịch Nelson đã đưa ra kể từ khi ông mới được kêu gọi với tư cách là một Sứ Đồ. Việc này đã thay đổi cuộc sống của tôi. Khi tôi nghiên cứu và suy ngẫm về 34 năm thu thập sự khôn ngoan của Chủ Tịch Nelson, thì những đề tài rõ ràng và kiên định đã được làm rõ nét từ những lời dạy của ông. Mỗi một đề tài này liên quan đến những khối gạch đúc mới được đề cập hoặc một khối

gạch đúc quan trọng khác cho ngôi đền thờ cá nhân của chúng ta. Các khối gạch đúc này gồm có đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, sự hối cải, phép báp têm để xá miễn tội lỗi, ân tứ Đức Thánh Linh, sự cứu chuộc người chết và công việc đền thờ, giữ ngày Sa Bát được thánh, bắt đầu với mục tiêu đã định trước, ở trên con đường giao ước. Chủ Tịch Nelson đã nói về tất cả những khối gạch đúc này bằng tình yêu thương và lòng tận tụy.

Viên đá góc nhà chính và khối gạch đúc của Giáo Hội và đối với cuộc sống của chúng ta là Chúa Giê Su Ky Tô. Đây là Giáo Hội của Ngài. Chủ Tịch Nelson là vị tiên tri của Ngài. Những lời dạy của Chủ Tịch Nelson làm chứng và tiết lộ về cuộc đời và thiên tính của Chúa Giê Su Ky Tô vì lợi ích của chúng ta. Ông nói một cách trù mẫn và thấu đáo về thiên tính của Đấng Cứu Rỗi và sứ mệnh của Ngài. Ông cũng đã chia sẻ chứng ngôn thường xuyên và nhiệt thành về chức vụ kêu gọi thiêng liêng của các vị tiên tri tại thế—Các Chủ Tịch của Giáo Hội—mà ông đã phục vụ dưới sự lãnh đạo của họ.

Hôm nay, bây giờ, chúng ta có đặc ân để tán trợ *ông* với tư cách là vị tiên tri tại thế của Chúa. Chúng ta quen thuộc với việc tán trợ các vị lãnh đạo Giáo Hội qua khuôn mẫu thiêng liêng

bằng việc giơ cánh tay lên thành hình góc vuông để bày tỏ sự chấp nhận và ủng hộ của chúng ta. Chúng ta đã làm điều này chỉ cách đây một vài phút. Nhưng sự tán trợ thực sự còn có ý nghĩa nhiều hơn hành động giơ tay này. Như đã được ghi trong Giáo Lý và Giao Ước 107:22, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn phải được “tán trợ qua sự tín nhiệm, đức tin, cùng lời cầu nguyện của giáo hội.” Chúng ta tiến đến việc hoàn toàn và thực sự tán trợ vị tiên tri tại thế khi chúng ta phát triển mẫu mực tin tưởng nơi những lời nói của ông, có đức tin để hành động theo những lời nói đó, và rồi cầu nguyện để xin các phước lành của Chúa được tiếp tục ban cho ông.

Khi nghĩ về Chủ Tịch Russell M. Nelson, tôi được an ủi nơi những lời của Đấng Cứu Rỗi khi Ngài phán: “Và nếu dân của ta biết nghe theo tiếng nói của ta, và tiếng nói của các tôi tớ của ta, là những người mà ta đã chỉ định để hướng dẫn dân của ta, này, thật vậy ta nói cho các ngươi hay, họ sẽ không bị đời khỏi chỗ của họ” (Giáo Lý và Giao Ước 124:45).

Việc nghe và để tâm làm theo các vị tiên tri tại thế sẽ có những tác động sâu đậm, thậm chí thay đổi cuộc đời chúng ta. Chúng ta được củng cố. Chúng ta được an tâm và tin tưởng hơn nơi Chúa. Chúng ta nghe lời của Chúa. Chúng ta cảm nhận được tình yêu thương của Thượng Đế. Chúng ta sẽ biết cách làm cho cuộc sống mình có mục đích.

Tôi yêu mến và tán trợ Chủ Tịch Russell M. Nelson và những người khác mà đã được kêu gọi với tư cách là các vị tiên tri, tiên kiến và mặc khải. Tôi làm chứng rằng ông có những ân tứ mà Chúa đã ban cho ông và tôi làm chứng rằng khi chúng ta thiết lập trong cuộc sống mình cách thực hành việc lắng nghe và lưu tâm đến tiếng nói của các vị tiên tri tại thế, thì cuộc sống của chúng ta sẽ được xây dựng theo mẫu mực thiêng liêng của Chúa dành cho chúng ta. Lời mời được đưa ra cho mọi người. Hãy đến lắng nghe tiếng nói của một vị tiên tri; phải, hãy đến cùng Đấng Ky Tô mà sống. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Tô, A Men. ■



Bài của Anh Cả Ulisses Soares

Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Thấy Điều Làm Một trong Đấng Ky Tô

Thưa những người bạn đồng hành thân mến của tôi trong công việc của Chúa, tôi tin rằng chúng ta có thể làm tốt hơn nhiều và nên làm tốt hơn trong việc chào đón những người bạn mới vào Giáo Hội.

Xin chào các anh chị em thân mến. Như chúng tôi nói bằng tiếng mẹ đẻ Brazil Bồ Đào Nha của tôi là “Boa tarde!” Tôi cảm thấy được phước để được cùng nhau quy tụ trong đại hội trung ương kỳ diệu này của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô dưới sự hướng dẫn của vị tiên tri yêu dấu của chúng ta, Chủ Tịch Russell M. Nelson. Tôi biết ơn biết bao về cơ hội lớn lao mà mỗi người chúng ta có để lắng nghe tiếng nói của Chúa qua các tôi tớ của Ngài trên thế gian trong những ngày sau này mà chúng ta đang sống.

Quê hương tôi ở Brazil rất giàu tài nguyên thiên nhiên. Có Sông Amazon nổi tiếng là một trong những dòng sông lớn nhất và dài nhất thế giới. Nó được hình thành bởi hai dòng sông riêng rẽ, sông Solimões và sông Negro. Thật là thú vị khi chúng cùng chảy chung với nhau suốt một vài dặm trước khi nước sông hòa lẫn với nhau, vì hai dòng sông này có nguồn gốc, tốc độ, nhiệt độ, và hợp chất hóa học rất khác nhau. Sau vài dặm, cuối cùng nước sông hòa lẫn với nhau, trở thành một dòng sông khác với hai thành phần

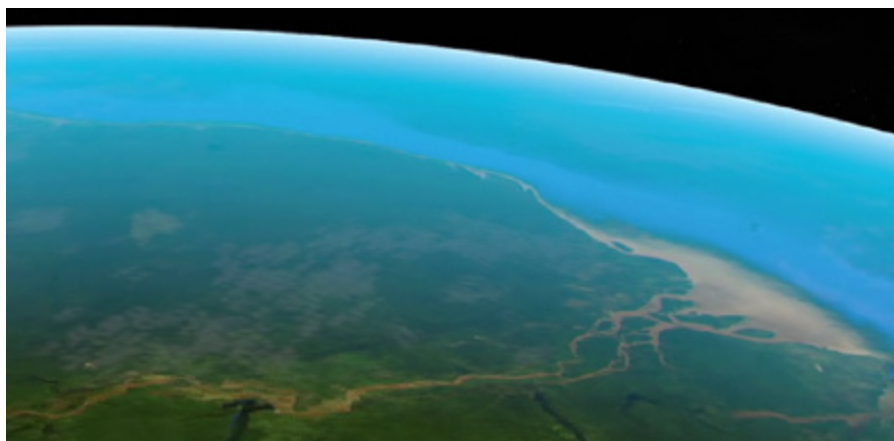
riêng của nó. Chỉ sau khi các thành phần này sáp nhập lại, Sông Amazon mới trở nên mạnh mẽ đến mức khi nó chảy tới Đại Tây Dương, nó đẩy lùi nước biển để nước ngọt vẫn có thể được tìm thấy nhiều dặm trong biển.

Tương tự như hai dòng sông Solimões và Negro cùng chảy chung với nhau để tạo ra Sông Amazon hùng vĩ, con cái của Thượng Đế đến với nhau trong Giáo Hội phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô từ các nền tảng

xã hội, truyền thống và văn hóa khác nhau, tạo thành cộng đồng Thánh Hữu tuyệt vời này trong Đấng Ky Tô. Cuối cùng, khi chúng ta khuyến khích nhau, hỗ trợ và yêu thương lẫn nhau, thì chúng ta kết hợp lại để tạo thành một lực lượng hùng mạnh tốt lành trên thế gian. Là tín đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, cùng chảy chung một dòng như con sông tốt lành này, chúng ta sẽ có thể cung cấp “nước ngọt” của phúc âm cho một thế gian đang khát.

Chúa đã soi dẫn cho các vị tiên tri của Ngài để dạy cho chúng ta cách chúng ta có thể hỗ trợ và yêu thương lẫn nhau, để chúng ta có thể trở nên đoàn kết trong đức tin và mục đích trong việc noi theo Chúa Giê Su Ky Tô. Phao Lô, Vị Sứ Đồ thời Tân Ước, đã dạy rằng những người “chịu phép báp têm trong Đấng Ky Tô, đều mặc lấy Đấng Ky Tô vậy . . . : vì trong Đức Chúa Giê Su Ky Tô, anh em *thấy điều làm một*.”¹

Khi hứa tại lễ báp têm là sẽ noi theo Đấng Cứu Rỗi, chúng ta làm chứng trước Đức Chúa Cha rằng chúng ta sẵn lòng mang danh của Đấng Ky Tô.² Khi cố gắng để có được các thuộc tính thiêng liêng của Ngài trong cuộc sống của mình, chúng ta trở nên khác biệt với con người chúng ta lúc trước, nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Ky Tô, và tình yêu thương của chúng ta dành cho tất cả mọi người gia tăng một cách tự nhiên.³ Chúng ta cảm thấy quan tâm chân thành đến sự an lạc và hạnh phúc của mọi người. Chúng ta xem nhau



Giống như dòng Sông Amazon mạnh mẽ, mà đẩy lùi nước biển khi nó chảy tới Đại Tây Dương, các tín đồ của Chúa Giê Su Ky Tô cung cấp “nước ngọt” của phúc âm cho một thế gian đang khát.

như anh chị em, là con cái của Thượng Đế với nguồn gốc, thuộc tính, và tiềm năng thiêng liêng. Chúng ta mong muốn chăm sóc lẫn nhau và chia sẻ gánh nặng của nhau.⁴

Đây là điều mà Phao Lô đã mô tả là lòng bác ái.⁵ Mặc Môn, một vị tiên tri của Sách Mặc Môn, đã mô tả điều đó là “tình yêu thanh khiết của Đấng Ky Tô,”⁶ tức là hình thức yêu thương cao cả, cao quý và mạnh mẽ nhất. Vị tiên tri hiện nay của chúng ta, Chủ Tịch Russell M. Nelson, mới đây đã mô tả một sự biểu hiện của tình yêu thương thanh khiết này của Đấng Ky Tô là việc phục sự, và đó là một cách thức tập trung và thánh thiện hơn để yêu thương và chăm sóc cho những người khác giống như Đấng Cứu Rỗi đã làm.⁷

Chúng ta hãy xem xét nguyên tắc yêu thương và chăm sóc này, như Đấng Cứu Rỗi đã làm, trong bối cảnh khuyến khích, giúp đỡ, và hỗ trợ những người mới cải đạo và những người bắt đầu cho thấy rằng họ thích tham dự các buổi lễ của Giáo Hội chúng ta.

Khi những người bạn mới này từ bỏ vật chất thế gian và chấp nhận phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, gia nhập Giáo Hội của Ngài, thì họ trở thành các môn đồ của Ngài, được sinh lại qua Ngài.⁸ Họ để lại một thế giới mà họ biết rất rõ và chọn noi theo Chúa Giê Su Ky Tô một cách hết lòng, gia nhập một dòng “sông” mới giống như Sông Amazon hùng vĩ—một dòng sông vốn là một lực lượng tốt lành, dũng cảm và ngay chính chảy về phía hiện diện của Thượng Đế. Sứ Đồ Phi E Rơ mô tả điều này là “dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời.”⁹ Khi những người bạn mới này nhập vào dòng sông mới và xa lạ này, thì lúc đầu họ có thể cảm thấy một chút bỡ ngỡ. Những người bạn mới này cảm thấy mình hòa nhập vào dòng sông với nguồn gốc, nhiệt độ và hợp chất hóa học độc đáo—một dòng sông có truyền thống, văn hóa và từ vựng riêng của nó. Cuộc sống mới này trong Đấng Ky Tô có thể dường như quá choáng ngợp đối với họ. Hãy nghĩ một giây lát về cảm tưởng họ có thể có khi lần

đầu tiên nghe những từ ngữ như “Buổi Họp Tối Gia Đình”, “Ủy Ban Giới Trẻ của Giám Trợ Đoàn”, “Ngày Chủ Nhật nhịn ăn,” “lễ báp têm cho người chết,” “Hội Phụ Nữ,” “Chức Tư Tế Mền Chi Xê Đéc,” “bộ ba quyền thánh thư tổng hợp,” và vân vân.

Thật là dễ dàng để hiểu lý do tại sao họ có thể cảm thấy là họ không thuộc vào Giáo Hội. Trong những tình huống như vậy, họ có thể tự hỏi: “Có chỗ cho tôi ở trong Giáo Hội không? Tôi có thích hợp với Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô không? Giáo Hội có cần tôi không? Tôi sẽ tìm thấy những người bạn mới sẵn sàng giúp đỡ và hỗ trợ tôi không?”

Các bạn thân mến, trong những giây phút như vậy, chúng ta những người đang ở trong những thời điểm khác nhau của cuộc hành trình dài của vai trò môn đồ phải nhiệt thành chào đón những người bạn mới của mình, chấp nhận họ với bất cứ mức hiểu biết phúc âm nào của họ, và giúp đỡ, yêu thương, và luôn mời họ tham gia với chúng ta. Tất cả những người bạn mới này đều là các con trai và con gái yêu quý của Thượng Đế.¹⁰ Chúng ta không thể để mất ngay cả một người trong số họ vì, giống như Sông Amazon phụ thuộc vào các nhánh của nó, chúng ta cũng cần họ nhiều như họ cần chúng ta. Chỉ khi nào đến với nhau và thay đổi như hai dòng Sông Solimões và Negro, thì chúng ta mới trở thành một lực lượng hùng mạnh tốt lành trên thế gian.

Những người bạn mới này của chúng ta mang đến những tài năng, niềm phấn khởi và lòng nhân từ mà Thượng Đế đã ban cho họ. Lòng nhiệt tình của họ đối với phúc âm có thể dễ lây lan, do đó giúp chúng ta củng cố chứng ngôn của mình. Họ cũng mang lại những quan điểm mới mẻ cho sự hiểu biết của chúng ta về cuộc đời và phúc âm. Như tôi đã nói, chúng ta cần họ nhiều như họ cần chúng ta để thêm vào dòng sông hùng vĩ khi nó tiếp tục chảy về phía đại dương.

Từ lâu, chúng ta đã được dạy cách chúng ta có thể giúp những người bạn mới của mình cảm thấy được chào đón và yêu thương trong Giáo Hội phục hồi

của Chúa Giê Su Ky Tô. Họ cần ba điều để có thể luôn vững mạnh và trung tín trong suốt cuộc đời của họ:

Trước hết, họ cần các anh chị em trong Giáo Hội là những người chân thành quan tâm đến họ, những người bạn chân thật và trung thành mà họ có thể liên tục tìm đến, là những người sẽ đi bên cạnh họ, và sẽ trả lời các câu hỏi của họ. Là các tín hữu, chúng ta nên luôn luôn chú ý và tìm kiếm những gương mặt mới khi chúng ta tham dự các sinh hoạt và buổi họp của Giáo Hội, bất kể trách nhiệm, nhiệm vụ, hoặc mối quan tâm nào mà chúng ta có thể có. Chúng ta có thể làm những điều đơn giản để giúp cho những người bạn mới của mình cảm thấy được chấp nhận và được chào đón trong Giáo Hội của Ngài, chẳng hạn như nồng nhiệt chào hỏi, chân thành mỉm cười với họ, ngồi cạnh nhau để cùng hát và thờ phượng, và giới thiệu họ với các tín hữu khác và vân vân. Khi chúng ta mở rộng lòng mình cho những người bạn mới trong một số cách thức này, thì chúng ta đang hành động trong tinh thần phục sự. Khi chúng ta phục sự họ giống như Đấng Cứu Rỗi đã làm, thì họ sẽ không cảm thấy như “những người lạ trong Giáo Hội.” Họ sẽ cảm thấy giống như họ có thể thích hợp trong Giáo Hội và kết bạn mới, và quan trọng hơn hết, họ sẽ cảm nhận được tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi qua sự chăm sóc chân thành của chúng ta.

Thứ hai, những người bạn mới cần một nhiệm vụ—một cơ hội để phục vụ người khác. Sự phục vụ là một trong những khía cạnh nổi bật của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Đó là một tiến trình mà qua đó đức tin của chúng ta có thể phát triển mạnh mẽ hơn. Mỗi người bạn mới đều xứng đáng để tiếp nhận cơ hội đó. Trong khi vị giám trợ và hội đồng tiểu giáo khu có trách nhiệm trực tiếp để đưa ra những sự kêu gọi, thì không có điều gì ngăn cản chúng ta để mời những người bạn mới của mình giúp chúng ta phục vụ người khác một cách không chính thức hoặc qua các dự án phục vụ.

Thứ ba, những người bạn mới này cần phải được “nuôi dưỡng bằng lời nói tốt lành của Thượng Đế.”¹¹ Chúng ta có thể giúp họ yêu thương và làm quen với thánh thư khi chúng ta đọc và thảo luận những lời giảng dạy với họ, cho biết bối cảnh của những câu chuyện và giải thích những từ khó hiểu. Chúng ta cũng có thể dạy họ cách nhận được sự hướng dẫn cá nhân qua việc học thánh thư thường xuyên. Ngoài ra, chúng ta cũng có thể tìm đến những người bạn mới của mình trong nhà của họ và thỉnh thoảng mời họ đến nhà mình ngoài các buổi họp và các sinh hoạt thường lệ của Giáo Hội, giúp họ hòa nhập vào dòng sông hùng vĩ của cộng đồng Các Thánh Hữu.

Khi nhận ra những sự thay đổi và thử thách của những người bạn mới của chúng ta trong việc trở thành những người trong gia đình của Thượng Đế, là các anh chị em của chúng ta, chúng ta có thể chia sẻ cách chúng ta đã khắc phục được những thử thách tương tự trong cuộc sống của mình. Điều này sẽ giúp họ biết rằng họ không đơn độc một mình và Thượng Đế sẽ ban phước cho họ khi họ thực hành đức tin nơi những lời hứa của Ngài.¹²

Khi hai dòng Sông Solimões và Negro hòa lẫn với nhau, thì Sông Amazon trở nên hùng vĩ và mạnh mẽ. Theo cách tương tự, khi chúng ta và những người bạn mới của mình thực sự hợp nhất, thì Giáo Hội phục hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô trở nên mạnh mẽ và vững chắc hơn. Người vợ yêu quý của tôi, Rosana, và tôi rất biết ơn tất cả những người đã giúp chúng tôi hòa nhập vào dòng sông mới này cách đây nhiều năm, khi chúng tôi chấp nhận phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô ở quê hương chúng tôi. Trong suốt những năm qua, những người tuyệt vời này đã thực sự phục sự chúng tôi và giúp chúng tôi tiếp tục tuôn chảy vào sự ngay chính.

Các vị tiên tri ở Tây Bán Cầu biết rõ cách giữ những người bạn mới luôn hòa nhập với nhau một cách trung tín vào trong dòng sông mới tốt lành này hướng tới cuộc sống vĩnh cửu. Ví dụ, vì đã nhìn thấy thời kỳ của chúng ta và biết rằng

chúng ta sẽ gặp những thử thách tương tự,¹³ nên Mô Rô Ni đã gồm vào một số bước quan trọng đó trong các bản viết của ông trong Sách Mặc Môn:

“Và sau khi họ đã được nhận vào lễ báp têm, và được quyền năng của Đức Thánh Linh tác động cùng tẩy sạch, thì họ được kể là dân của giáo hội của Đấng Kỵ Tô; và tên họ được ghi nhận, ngõ hầu họ được nhớ tới và được nuôi dưỡng bằng lời nói tốt lành của Thượng Đế, để giữ họ đi con đường đúng, làm cho họ luôn luôn chú tâm cầu nguyện, và chỉ trông cậy vào công nghiệp của Đấng Kỵ Tô, là Đấng tạo nên và hoàn tất đức tin của họ.

“Và giáo hội thường nhóm họp, để nhin ăn và cầu nguyện, và để nói với nhau về sự an lạc của tâm hồn mình.”¹⁴

Thưa những người bạn đồng hành thân mến của tôi trong công việc của Chúa, tôi tin rằng chúng ta có thể làm tốt hơn nhiều và nên làm tốt hơn trong việc chào đón những người bạn mới vào Giáo Hội. Tôi mời các anh chị em cân nhắc điều chúng ta có thể làm để giữ chặt, chấp nhận và giúp ích hơn cho họ, bắt đầu ngay từ Chủ Nhật tới này. Hãy cẩn thận không để cho các nhiệm vụ của anh chị em trong Giáo Hội làm cản trở việc chào đón những người bạn mới tại các buổi họp và các sinh hoạt của Giáo Hội. Xét cho cùng, những người này đều quý báu trước mắt Thượng Đế và quan trọng hơn nhiều so với các chương trình và sinh hoạt. Nếu chúng ta phục sự những người bạn mới của mình với tấm lòng đầy tình yêu thương thanh khiết như Đấng Cứu Rỗi đã làm, thì tôi hứa với anh chị em, trong tôn danh Ngài, rằng Ngài sẽ giúp chúng ta trong những nỗ lực của chúng ta. Khi chúng ta hành động với tư cách là những người phục sự trung tín, như Đấng Cứu Rỗi đã làm, thì những người bạn mới của chúng ta sẽ có sự giúp đỡ mà họ cần để luôn được vững mạnh, tận tụy, và trung tín đến cùng. Họ sẽ tham gia với chúng ta khi chúng ta trở thành một dân hùng mạnh của Thượng Đế và sẽ giúp chúng ta mang nước ngọt đến một thế giới rất cần các phước lành của phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Những con cái này của Thượng Đế sẽ cảm thấy như

họ “chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ.”¹⁵ Tôi hứa với anh chị em rằng họ sẽ nhận ra sự hiện diện của Đấng Cứu Rỗi trong Giáo Hội của Ngài. Họ sẽ tiếp tục tham dự cùng với chúng ta như một dòng sông chảy vào nguồn của mọi sự tốt lành cho đến khi họ nhận được đôi cánh tay rộng mở của Chúa Giê Su Kỵ Tô của chúng ta; và họ nghe Đức Chúa Cha phán: “Các người sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu.”¹⁶

Tôi mời anh chị em tìm kiếm sự giúp đỡ của Chúa trong việc yêu thương những người khác như Ngài đã yêu thương anh chị em. Mặc Môn đã dạy: “Vậy nên, hỡi [anh chị em] yêu mến của tôi, các người hãy cầu nguyện lên Đức Chúa Cha với tất cả mãnh lực của lòng mình, để các người được tràn đầy tình thương này, là tình thương mà Ngài đã ban cho tất cả những tín đồ chân chính của Vị Nam Tử của Ngài, tức là Chúa Giê Su Kỵ Tô; ngõ hầu các người có thể trở thành con cái của Thượng Đế; để khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ được giống như Ngài, vì chúng ta sẽ trông thấy Ngài như Ngài vốn thật là vậy; để chúng ta có hy vọng ấy; ngõ hầu chúng ta được thanh khiết giống như Ngài thanh khiết vậy.”¹⁷ Tôi làm chứng về các lẽ thật này và làm như vậy trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Ga La Ti 3:27–28; sự nhấn mạnh được thêm vào.
2. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 20:37.
3. Xin xem Mô Si A 3:19.
4. Xin xem Mô Si A 18:8.
5. Xin xem 1 Cô Rinh Tô 13.
6. Xin xem Mô Rô Ni 7:47.
7. Xin xem Russell M. Nelson, “Phục Sự với Quyền Năng và Thẩm Quyền của Thượng Đế,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 68–75.
8. Xin xem Mô Si A 27:25.
9. 1 Phi E Rô 2:9.
10. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 18:10.
11. Mô Rô Ni 10:32; xin xem thêm *Thuyết Giảng Phúc Âm của Tà: Sách Hướng Dẫn Công Việc Phục Vụ Truyền Giáo* (năm 2018), trang 215.
12. Xin xem 1 Nê Phi 7:12.
13. Xin xem Mặc Môn 8:35.
14. Mô Rô Ni 6:4–5.
15. Ê Phê Sô 2:19.
16. 2 Nê Phi 31:20; sự nhấn mạnh được thêm vào.
17. Mô Rô Ni 7:48.



Bài của Anh Cả Gerrit W. Gong
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Ngọn Lửa Đức Tin của Chúng Ta

Đối với những người tìm kiếm, chấp nhận và cố gắng đạt được ngọn lửa đức tin khi đêm tối thì bình minh của đức tin, đôi khi đến chậm, nhưng sẽ đến hoặc có thể trở lại.

Anh chị em thân mến, chẳng phải là một điều kỳ diệu để tiếp tục nhận được sự mặc khải từ thiên thượng qua Chủ Tịch Russell M. Nelson và các vị lãnh đạo Giáo Hội của chúng ta mà mời gọi chúng ta sống theo các cách mới và thánh thiện hơn,¹ ở nhà và ở nhà thờ, với tất cả tấm lòng, tâm trí và sức mạnh của chúng ta sao?

Anh chị em đã từng có cơ hội để làm một điều gì đó mà mình cảm thấy chưa được chuẩn bị hay không xứng

đáng nhưng anh chị em đã được ban phước vì sự cố gắng chưa?

Vâng, tôi có đấy. Đây là một ví dụ.

Cách đây vài năm, Anh Cả Richard G. Scott, một thành viên thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, đã ân cần mời tôi: “Gerrit, anh có muốn vẽ tranh màu nước cùng với tôi không?”

Anh Cả Scott đã nói việc vẽ tranh giúp ông quan sát và sáng tạo. Ông đã viết: “Hãy cố gắng sáng tạo, thậm chí khi kết quả là khiêm tốn. . . . Tính sáng tạo

có thể mang lại một tấm lòng biết ơn về cuộc sống và về những tài năng Chúa đã ban cho anh chị em. . . . Nếu anh chị em lựa chọn một cách khôn ngoan, thì nó không tốn nhiều thời gian.”²

Chủ Tịch Henry B. Eyring đã mô tả những sinh hoạt nghệ thuật của ông như được thúc đẩy bởi “một cảm giác yêu thương,” bao gồm “tình yêu thương một Đấng Sáng Tạo mà đã kỳ vọng các con cái của Ngài trở nên giống như Ngài—để sáng tạo và tạo dựng.”³ Những công việc sáng tạo của Chủ Tịch Eyring cung cấp một “quan điểm thuộc linh độc đáo về chứng ngôn và đức tin.”⁴

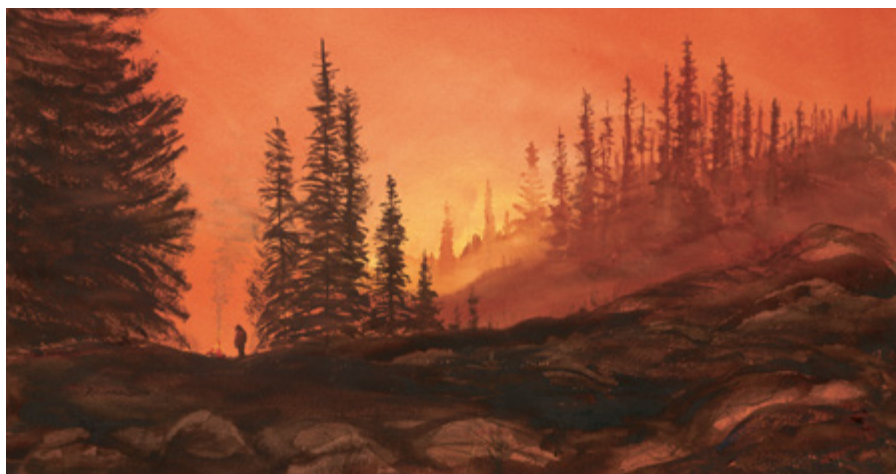
Tác phẩm nghệ thuật của Chủ Tịch Boyd K. Packer minh họa một sử điệp phúc âm cơ bản: “Thượng Đế là Đấng Sáng Tạo các tầng trời và trái đất, và tất cả mọi thứ trên đó, rằng tất cả thiên nhiên đều làm chứng về sự sáng tạo đó do Thượng Đế chỉ dẫn, và rằng có [một] sự hòa hợp hoàn hảo giữa thiên nhiên, khoa học, và phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô.”⁵

An Ma làm chứng: “Tất cả mọi vật đều chứng tỏ là có Thượng Đế.”⁶ Các trẻ em trong hội thiếu nhi của chúng ta hát: “Mỗi khi tôi nghe chim hót hay nhìn lên bầu trời xanh, . . . Tôi vui mừng rằng mình sống trong thế giới xinh đẹp mà Cha Thiên Thượng tạo ra cho tôi.”⁷ Tác giả Victor Hugo giải thích “những mối liên hệ kỳ diệu giữa sinh vật và mọi điều trong vũ trụ này, từ mặt trời đến con rệp. . . . Tất cả mọi loài chim biết bay đều có một phần của Thượng Đế bên trong chúng. . . . Một tinh vân giống như một tổ kiến xếp bằng các ngôi sao.”⁸

Và điều đó mang chúng ta trở lại với lời mời của Anh Cả Richard G. Scott.

Tôi đáp lại: “Anh Cả Scott, tôi muốn trở thành một người hay quan sát và sáng tạo hơn. Tôi trở nên phấn khởi khi tưởng tượng Cha Thiên Thượng vẽ tranh với những đám mây cuộn cuộn và với mọi màu sắc của bầu trời và nước. Tôi nói: “Nhưng”—tôi tạm dừng lại—“Anh Cả Scott, tôi không có kỹ năng vẽ màu nước. Tôi lo rằng có thể làm anh thất vọng khi dạy tôi.”

Anh Cả Scott mỉm cười và sắp xếp cuộc gặp của chúng tôi. Đến ngày hẹn,



Ngọn Lửa Trại lúc Hoàng Hôn, tranh của Anh Cả Richard G. Scott

ông ấy đã chuẩn bị giấy, màu nước và chổi vẽ. Ông đã phác thảo một số nét chính và giúp tôi làm ướt giấy.

Chúng tôi đã sử dụng một bức tranh màu nước tuyệt đẹp của ông có tên *Ngon Lửa Trại lúc Hoàng Hôn* để làm mẫu. Khi vẽ, chúng tôi đã nói chuyện về đức tin—khi chúng ta nhìn vào ánh sáng và sự ấm áp của ngọn lửa, chúng ta bỏ bóng tối và sự không chắc chắn lại phía sau như thể nào—đôi khi trong những đêm dài, cô đơn, ngọn lửa của đức tin có thể mang đến hi vọng và sự đảm bảo như thế nào. Và bình minh đến. Ngọn lửa của đức tin của chúng ta—những kỷ ức, kinh nghiệm của chúng ta và di sản của đức tin nơi sự tốt lành và lòng thương xót dịu dàng của Thượng Đế trong cuộc sống của chúng ta—đã củng cố chúng ta qua đêm tối.

Chứng ngôn của tôi là—đối với những người tìm kiếm, chấp nhận và cố gắng đạt được ngọn lửa đức tin khi đêm tối—thì bình minh của đức tin, đôi khi đến chậm, nhưng sẽ đến hoặc có thể trở lại. Ánh sáng sẽ đến khi chúng ta có ước muốn và tìm kiếm nó, khi chúng ta kiên nhẫn và tuân theo những lệnh truyền của Thượng Đế, khi chúng ta sẵn sàng đón nhận ân điển, sự chữa lành và các giao ước của Thượng Đế.

Khi chúng tôi bắt đầu vẽ, Anh Cả Scott khuyến khích: “Gerrit, dù chỉ qua một buổi học, anh sẽ vẽ điều gì đó mà anh sẽ muốn giữ lại và ghi nhớ.” Anh Cả Scott nói đúng. Tôi yêu quý bức tranh ngọn lửa trại bằng màu nước của chúng tôi mà Anh Cả Scott đã giúp tôi vẽ. Khả năng nghệ thuật của tôi vẫn có hạn, nhưng sự ghi nhớ về ngọn lửa của đức tin có thể cổ vũ chúng ta trong năm cách.

Thứ nhất, ngọn lửa của đức tin có thể cổ vũ chúng ta tìm niềm vui trong sự sáng tạo lành mạnh.

Có niềm vui trong việc tưởng tượng, học hỏi, làm những điều mới đáng giá. Điều này đặc biệt đúng khi chúng ta gia tăng đức tin và sự tin tưởng nơi Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Kỵ Tô. Chúng ta không thể yêu thương bản thân mình đủ để tự cứu mình. Nhưng Cha Thiên Thượng yêu thương chúng ta nhiều hơn và hiểu

chúng ta rõ hơn chúng ta yêu thương và hiểu bản thân mình. Chúng ta có thể tin cậy Chúa và không dựa vào sự hiểu biết của chính mình.⁹

Anh chị em có từng là người duy nhất không được mời đến tiệc sinh nhật của ai đó chưa?

Các anh chị em có từng là người cuối cùng được chọn, hoặc không được chọn, khi các đội đã được chọn không?

Anh chị em có từng chuẩn bị cho một bài thi ở trường, một cuộc phỏng vấn xin việc làm, một cơ hội mà mình thực sự muốn—và anh chị em cảm thấy mình thất bại chưa?

Anh chị em đã có cầu nguyện cho một mối quan hệ, vì bất kỳ lý do gì, nhưng nó không thành chưa?

Anh chị em đã từng đối mặt với căn bệnh mãn tính, bị người phối ngẫu bỏ rơi hay từng đau khổ vì gia đình chưa?

Đấng Cứu Rỗi của chúng ta biết những hoàn cảnh của chúng ta. Khi chúng ta thực hành quyền tự quyết được Thượng Đế ban cho và sử dụng tất cả năng lực của mình trong sự khiêm tốn và đức tin thì Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Kỵ Tô, có thể giúp chúng ta đáp ứng với những thử thách và niềm vui của cuộc sống. Đức tin bao gồm ước muốn và lựa chọn để tin. Đức tin cũng đến từ việc tuân theo những lệnh truyền của Thượng Đế, được ban ra để ban phước cho chúng ta, khi chúng ta đi theo con đường giao ước của Ngài.

Đối với những người đã cảm thấy, hay đang cảm thấy không chắc chắn, cô đơn, thất vọng, tức giận, buồn xuôi, thất bại hay bị lạnh nhạt từ Thượng Đế và Giáo Hội phục hồi của Ngài, thì có thể cần thêm nỗ lực và đức tin để bước vào con đường giao ước của Ngài một lần nữa. Nhưng việc đó rất đáng bỏ công! Xin hãy đến, hay đến lần nữa, với Chúa Giê Su Kỵ Tô! Tình yêu thương của Thượng Đế còn mạnh hơn cả dây trói buộc của sự chết—cả thể xác lẫn linh hồn.¹⁰ Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi của chúng ta là vô hạn và vĩnh cửu. Mỗi người chúng ta đều lạc lối và thất bại. Trong một thời gian, chúng ta có thể lạc lối. Thượng Đế yêu thương chúng ta, bất kể chúng ta đang ở đâu



hay chúng ta đã làm gì, chúng ta luôn có thể trở về với Ngài. Ngài chờ đợi sẵn sàng đón nhận chúng ta.¹¹

Thứ hai, ngọn lửa của đức tin có thể cổ vũ chúng ta để phục sự trong những cách thức mới, cao quý hơn và thánh thiện hơn được Thánh Linh soi dẫn.

Những sự phục sự như vậy mang đến các phép lạ và phước lành thuộc giao ước của Thượng Đế—nơi mà chúng ta cảm thấy tình yêu thương của Thượng Đế và tìm kiếm để phục sự người khác trong tinh thần đó.

Cách đây không lâu, Chị Gong và tôi vừa mới làm quen với một người cha và gia đình được phước bởi một người anh em nắm giữ chức tư tế trung tín, là người đã đến gặp vị giám trợ và hỏi liệu anh ấy (người anh em nắm giữ chức tư tế) có thể trở thành người bạn đồng hành giảng dạy tại gia với người cha. Người cha đã không tích cực và không hứng thú với việc giảng dạy tại gia. Nhưng tấm lòng của người cha đã thay đổi, anh ấy và người anh em thân yêu nắm giữ chức tư tế này bắt đầu thăm viếng những gia đình mà họ được chỉ định. Sau một cuộc thăm viếng như vậy, vợ của anh ấy—chị ấy không đi nhà thờ—hỏi chồng mình mọi việc như thế nào. Người cha thú thực: “Anh có thể đã cảm thấy một điều gì đó”—rồi anh ấy đi vào nhà bếp lấy bia.¹²

Nhưng kinh nghiệm này tiếp nối kinh nghiệm kia: những kinh nghiệm thuộc linh, việc phục sự, những tấm lòng thay đổi, lớp học chuẩn bị đi đền thờ, đi nhà thờ, gia đình được làm lễ gắn bó trong đền thờ thánh. Hãy tưởng



tượng việc con cái và cháu chất sẽ biết ơn như thế nào về cha mẹ chúng và với người anh em phục sự đồng hành đến làm bạn và bạn đồng hành với người cha để phục sự và yêu thương những người khác.

Sự cố vũ thứ ba từ ngọn lửa của đức tin: niềm vui và những phước lành của việc sáng tạo trong phúc âm có được khi chúng ta tìm cách để yêu mến Chúa và những người khác với tất cả tấm lòng và linh hồn của mình.

Thánh thư mời gọi chúng ta đặt tất cả những nỗ lực của mình lên bàn thờ của tình yêu thương và phục vụ. Trong Kinh Cựu Ước, sách Phục Truyền Luật Lệ Ký khuyên chúng ta “kính mến Giê Hô Va Đức Chúa Trời” với tất cả tấm lòng, tâm trí và sức mạnh của mình.¹³ Giô Suê khuyên bảo: “thương yêu Giê Hô Va Đức Chúa Trời các ngươi, đi theo đường lối Ngài, giữ các điều răn Ngài, trù mến Ngài, và hết lòng hết ý phục sự Ngài.”¹⁴

Trong Kinh Tân Ước, Đấng Cứu Rỗi phán hai lệnh truyền lớn nhất: “Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người; và yêu người lân cận như mình.”¹⁵

Trong Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Kỵ Tô, Vua Bên Gia Mìn đã lao nhọc “với tất cả sức lực của thể xác và tất cả năng lực

của tâm hồn mình” và thiết lập một nền hòa bình trong xứ.¹⁶ Trong Giáo Lý và Giao Ước, như mọi người truyền giáo đều biết, Chúa yêu cầu chúng ta phục vụ Ngài với tất cả “tấm lòng, tâm trí và sức mạnh của mình.”¹⁷ Khi các Thánh Hữu đến Hạt Jackson, Chúa đã truyền lệnh cho họ giữ Ngày Sa Bát được thánh bằng cách yêu mến “Chúa Thượng Đế của các ngươi với tất cả tấm lòng, tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh; và các ngươi phải phục vụ Ngài trong danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô”.¹⁸

Chúng ta vui mừng trong lời mời gọi để dâng hiến trọn tấm lòng mình để tìm kiếm những cách thức cao quý hơn và thánh thiện hơn để yêu mến Thượng Đế và những người xung quanh, và để củng cố đức tin của chúng ta nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô trong lòng mình ở nhà lẫn ở nhà thờ.

Thứ tư, ngọn lửa của đức tin cổ vũ chúng ta nên thiết lập những mẫu mực đều đặn về cuộc sống ngay chính mà làm gia tăng đức tin và phần thuộc linh.

Những thói quen thánh thiện, hành vi ngay chính hoặc những mẫu mực thành tâm này có thể gồm có lời cầu nguyện; học tập thánh thư; nhịn ăn; tưởng nhớ đến Đấng Cứu Rỗi và các giao ước của chúng ta qua Giáo Lễ Tiệc Thánh; chia sẻ những phước lành của phúc âm qua công việc truyền giáo, lịch sử gia đình và đền thờ và những sự phục vụ khác; giữ một quyển nhật ký cá nhân về những điều thuộc linh; và vân vân.

Khi những mẫu mực ngay chính và những khao khát thuộc linh liên kết với nhau, thì thời tại thế và thời vĩnh cửu đến cùng nhau. Ánh sáng và cuộc sống thuộc linh đến khi sự tuân thủ tôn giáo thường xuyên mang chúng ta đến gần Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Kỵ Tô hơn. Khi chúng ta yêu mến Thánh Linh và luật pháp, thì những điều vĩnh cửu có thể nhỏ xuống tấm lòng của chúng ta như những giọt sương từ thiên thượng.¹⁹ Với sự vâng lời hằng ngày và làm mới nước sự sống, chúng ta tìm kiếm những câu trả lời, đức tin và sự củng cố để đón nhận những thử thách

và cơ hội với sự kiên nhẫn, quan điểm và niềm vui của phúc âm.

Thứ năm, khi chúng ta giữ các mẫu mực quen thuộc tốt nhất trong khi tìm kiếm những cách mới và thánh thiện hơn để yêu mến Thượng Đế, cùng giúp đỡ bản thân và những người khác chuẩn bị để gặp Ngài, thì ngọn lửa của đức tin của chúng ta có thể cổ vũ chúng ta nhớ về sự hoàn hảo của Đấng Ky Tô, không phải sự hoàn hảo của chúng ta hay sự hoàn hảo theo tiêu chuẩn của thế gian.

Những lời mời gọi của Thượng Đế tràn đầy tình yêu thương và tính khả thi bởi vì Chúa Giê Su Kỵ Tô là “đường đi, lẽ thật, và sự sống.”²⁰ Đối với những người cảm thấy nặng gánh, Ngài mời gọi: “hãy đến cùng ta,” và với những ai đến cùng Ngài, Ngài hứa: “ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ.”²¹ “Hãy đến cùng Đấng Ky Tô để được toàn thiện trong Ngài, . . . yêu mến Thượng Đế với tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh, thì ân điển của Ngài sẽ đủ cho các ngươi, để nhờ ân điển của Ngài mà các ngươi sẽ có thể được toàn thiện trong Đấng Ky Tô.”²²

Trong sự tin chắc này “nhờ ân điển của Ngài mà các ngươi sẽ có thể được toàn thiện trong Đấng Ky Tô” cũng có sự an ủi, bình an và lời hứa rằng chúng ta có thể tiếp tục bước tới với đức tin và sự tự tin nơi Chúa, thậm chí cả khi mọi điều không như chúng ta mong đợi, kỳ vọng hay có lẽ xứng đáng, mặc dù không phải lỗi của chúng ta, ngay cả sau khi chúng ta đã cố hết sức mình.

Trong những thời gian và cách thức khác nhau, tất cả chúng ta đều cảm thấy không đủ, không chắc chắn và có lẽ không xứng đáng. Nhưng qua những nỗ lực trung tín của chúng ta để yêu mến Thượng Đế và phục sự những người lân cận mình, thì chúng ta có thể cảm thấy tình yêu thương của Thượng Đế và sự soi dẫn cần thiết cho cuộc sống của họ và của chúng ta theo những cách thức mới và thánh thiện hơn.

Với lòng trắc ẩn, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta khuyến khích và hứa rằng chúng ta có thể “tiến tới với một sự trỗi trỗi trong Đấng Ky Tô, với một niềm hy vọng hết sức sáng lạn, và với tình yêu thương Thượng Đế và mọi người.”²³

Giáo lý của Đấng Ky Tô, Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, và sự vâng lời chính xác của chúng ta theo con đường giao ước của Ngài có thể giúp chúng ta biết những lẽ thật của Ngài và làm cho chúng ta được tự do.²⁴

Tôi làm chứng về sự trọn vẹn của phúc âm của Ngài và kế hoạch hạnh phúc của Ngài đã được phục hồi và giảng dạy trong Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, trong thánh thư, và bởi các vị tiên tri từ Tiên Tri Joseph Smith đến Chủ Tịch Russell M. Nelson ngày nay. Tôi làm chứng rằng con đường giao ước của Ngài dẫn đến ân tứ lớn nhất mà Cha Thiên Thượng đã hứa: “Các người sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu.”²⁵

Cầu xin các phước lành và niềm vui vĩnh viễn của Ngài ở cùng với chúng ta khi chúng ta củng cố tâm lòng, hi vọng và sự cam kết của mình nơi ngọn lửa của đức tin của chúng ta, tôi cầu nguyện trong thánh danh của Chúa Giê Su Ky Tô. A Men. ■

GHI CHÚ

1. Xin xem Russell M. Nelson, “Phục Sự,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 100.
2. Richard G. Scott, *Finding Peace, Happiness, and Joy* (năm 2007), trang 162–63; trích trong *Elder Richard G. Scott Art Exhibit: A Self-Guided Tour* (cuốn sách nhỏ, năm 2010).
3. *A Visual Journal: Artwork of Henry B. Eyring* (cuốn sách nhỏ, năm 2017), trang 2.
4. *A Visual Journal*, trang 28.
5. Boyd K. Packer, *The Earth Shall Teach Thee: The Lifework of an Amateur Artist* (năm 2012), trang ix.
6. An Ma 30:44.
7. “My Heavenly Father Loves Me,” *Children’s Songbook*, trang 228–229.
8. Victor Hugo, *Những Người Khốn Khổ*, do Julie Rose phiên dịch (New York: Random House, năm 2008), trang 728.
9. Xin xem Châm Ngôn 3:5–6.
10. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 121:44.
11. Xin xem Lu Ca 15:20.
12. Kinh nghiệm được cho phép sử dụng.
13. Phục Truyền Luật Lệ Ký 6:5.
14. Giô Suê 22:5.
15. Lu Ca 10:27.
16. Lời Mặc Môn 1:18.
17. Giáo Lý và Giao Ước 4:2.
18. Giáo Lý và Giao Ước 59:5.
19. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 121:45–46.
20. Giảng 14:6.
21. Ma Thi Ơ 11:28.
22. Mô Rô Ni 10:32.
23. 2 Nê Phi 31:20.
24. Xin xem Giảng 8:32.
25. 2 Nê Phi 31:20.



Bài của Anh Cả Paul B. Pieper

Thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi

Tất Cả Điều Phải Mang Danh đã được Đức Chúa Cha Ban Cho

Danh của Đấng Cứu Rỗi có quyền năng độc nhất và thiết yếu. Đó là tôn danh duy nhất mà qua đó sự cứu rỗi có thể đạt được.

Cách đây một vài tuần, tôi đã tham dự lễ báp têm của một vài trẻ em tám tuổi. Chúng bắt đầu học phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô từ cha mẹ và các giảng viên của chúng. Hạt giống đức tin của chúng nơi Ngài đã bắt đầu nảy nở. Và bây giờ chúng muốn theo Ngài vào nước báp têm để trở thành tín hữu của Giáo Hội phục hồi của Ngài. Khi tôi trông thấy niềm mong đợi và háo hức của chúng, tôi đã tự hỏi liệu chúng hiểu bao nhiêu về một trong những khía cạnh quan trọng

của giao ước báp têm của chúng: mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô.

Từ lúc ban đầu, Thượng Đế đã tuyên bố về tầm quan trọng của danh của Chúa Giê Su Ky Tô trong kế hoạch của Ngài dành cho chúng ta. Một thiên sứ đã giảng dạy cho tổ phụ A Đam của chúng ta: “Người phải làm tất cả mọi điều mà người làm trong danh của Vị Nam Tử, và người phải hồi cải cùng cầu gọi Thượng Đế trong danh của Vị Nam Tử mãi mãi.”¹

Vua Bên Gia Mìn, một vị tiên tri trong Sách Mặc Môn, đã giảng dạy



dân của ông: “Sẽ không có một danh xưng nào khác được ban ra, hay một con đường hoặc một phương tiện nào khác mà nhờ đó sự cứu rỗi có thể đến.”²

Chúa đã lặp lại lẽ thật này qua Tiên Tri Joseph Smith của Ngài: “Này, Giê Su Ky Tô là danh được Đức Chúa Cha ban cho, và không có một danh nào khác được ban ra mà nhờ đó loài người được cứu.”³

Trong thời kỳ của chúng ta, Chủ Tịch Dallin H. Oaks đã dạy chúng ta rằng “những người thực hành đức tin trong thánh danh của Chúa Giê Su Ky Tô . . . và lập giao ước với Ngài . . . có thể có quyền nhận được sự hy sinh chuộc tội của Chúa Giê Su Ky Tô.”⁴

Cha Thiên Thượng muốn tuyên bố hoàn toàn rõ ràng rằng danh của Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, không phải đơn giản là một cái tên trong số nhiều cái tên khác. Danh của Đấng Cứu Rỗi có quyền năng độc nhất và thiết yếu. Đó là tôn danh duy nhất mà qua đó sự cứu rỗi có thể đạt được. Bằng cách nhấn mạnh lẽ thật này trong mọi gian kỳ, Cha Thiên Thượng đầy lòng yêu thương đảm bảo với chúng ta rằng có một con đường để trở về với Ngài. Nhưng việc có sẵn một con đường chắc chắn không có nghĩa là việc chúng ta trở về nhà là tự động được đảm bảo. Thượng Đế phán cùng chúng ta rằng hành động của chúng ta phải được đòi hỏi: “Vậy nên, tất cả mọi người phải *mang lấy* danh Đức Chúa Cha ban cho.”⁵

Để có được quyền năng cứu rỗi mà chỉ đến qua danh của Đấng Ky Tô, chúng ta phải “biết hạ mình trước mặt Thượng Đế . . . và đến với một tâm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối . . . và sẵn lòng *mang danh Chúa Giê Su Ky Tô*” và nhờ đó hội đủ điều kiện, như những người bạn tám tuổi của tôi, để “được thu nhận vào giáo hội của Ngài bằng phép báp têm.”⁶

Tất cả những ai có ước muốn chân thành để mang danh của Đấng Cứu Rỗi cần phải hội đủ điều kiện và tiếp nhận giáo lễ báp têm với tư cách là nhân chứng sống cho Thượng Đế về quyết định của họ.⁷ Nhưng phép báp têm mới chỉ là khởi đầu.

Từ *mang, lấy* không phải là bị động. Nó là một hành động mang nhiều ý nghĩa.⁸ Cam kết của chúng ta để mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô đòi hỏi hành động và có nhiều yếu tố.

Ví dụ, một ý nghĩa của từ *mang, lấy* là *dự phân* hoặc tiếp nhận vào cơ thể của một người, như là *uống* một loại nước nào đó. Bằng cách mang danh của Đấng Ky Tô, chúng ta cam kết để tiếp nhận những lời giảng dạy của Ngài, những đặc tính của Ngài, và cuối cùng là tình yêu thương của Ngài, sâu thẳm trong con người chúng ta để chúng trở thành một phần của chúng ta. Vì vậy, tầm quan trọng của lời mời của Chủ Tịch Russell M. Nelson dành cho những người thành niên “hãy . . . thành tâm và siêng năng [tìm cách] hiểu điều mà mỗi danh hiệu và tên gọi khác nhau [của Đấng Cứu Rỗi] có nghĩa là gì đối với *cá nhân* của [họ],”⁹ và nuôi dưỡng những lời nói của Đấng Ky Tô trong thánh thư, đặc biệt là Sách Mực Mòn.¹⁰

Ý nghĩa thứ hai của từ *mang, lấy* là chấp nhận một người trong một vai trò nhất định hoặc ủng hộ lẽ trung thực của một ý kiến hoặc nguyên tắc. Khi mang danh của Đấng Ky Tô, chúng ta chấp nhận Ngài là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta và luôn luôn ủng hộ những lời giảng dạy của Ngài như là lời chỉ dẫn cho cuộc sống của chúng ta. Trong mọi quyết định đầy ý nghĩa mà chúng ta đưa ra, chúng ta *mang* phúc âm của Ngài với tất cả tâm lòng, năng lực, tâm trí, và sức mạnh của mình.

Cuối cùng, từ *mang, lấy* có thể có nghĩa là làm cho bản thân một người phù hợp với một chức danh hoặc một mục đích. Đa số chúng ta có kinh nghiệm *nhận lấy* trách nhiệm trong công việc hoặc theo đuổi một mục đích hoặc một phong trào. Khi mang danh của Đấng Ky Tô, chúng ta nhận lấy trách nhiệm của một môn đồ chân chính, chúng ta ủng hộ chính nghĩa của Ngài, và chúng ta “đứng lên làm nhân chứng cho [Ngài] bất cứ lúc nào, trong bất cứ việc gì, và ở bất cứ nơi đâu mà [chúng ta] hiện diện”¹¹ Chủ Tịch Nelson đã kêu gọi “*mỗi* thiếu nữ và *mỗi* thiếu niên . . . hãy gia nhập đạo quân giới trẻ của Chúa để giúp quy tụ Y Sê Ra Ên.”¹² Và tất cả chúng ta đều

biết ơn được làm theo lời kêu gọi của vị tiên tri về việc tuyên bố tên của Giáo Hội phục hồi của Ngài như đã được mặc khải bởi chính Đấng Cứu Rỗi: Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.¹³

Trong tiến trình mang danh của Đấng Cứu Rỗi, chúng ta hiểu rằng mục đích chính nghĩa của Đấng Ky Tô và của Giáo Hội của Ngài là một và giống nhau. Hai điều này không thể tách rời được. Tương tự, việc cá nhân chúng ta làm một môn đồ của Đấng Cứu Rỗi và làm một tín hữu tích cực trong Giáo Hội của Ngài là không thể tách rời được. Nếu chúng ta nản chí đối với cam kết của mình với một người, thì cam kết của chúng ta với những người khác cũng sẽ giảm bớt, chắc chắn như đêm nối tiếp ngày.

Một vài người không nguyện ý mang danh của Đấng Cứu Rỗi và theo đuổi chính nghĩa của Ngài bởi vì họ cho rằng điều đó giới hạn, hạn chế, và gò bó không cần thiết. Trên thực tế, việc mang danh của Đấng Ky Tô mang lại cả sự giải phóng lẫn sự phát triển. Việc này đánh thức ước muốn mà chúng ta cảm thấy khi chấp nhận kế hoạch của Thượng Đế qua đức tin nơi Đấng Cứu Rỗi. Với ước muốn chân thật này trong lòng, chúng ta có thể khám phá mục đích thực sự của những ân tứ và tài năng thiêng liêng được ban cho chúng ta, cảm nhận được tình yêu thương tiếp sức của Ngài, và gia tăng mối quan tâm của chúng ta đối với sự an lạc của những người khác. Khi mang danh của Đấng Cứu Rỗi, chúng ta thật sự nắm vững được mọi điều tốt lành và trở nên giống như Ngài.¹⁴

Điều quan trọng là phải nhớ rằng việc mang danh của Đấng Cứu Rỗi là một cam kết giao ước—bắt đầu với giao ước chúng ta lập tại lễ báp têm. Chủ Tịch Nelson có giảng dạy: “Sự cam kết của [chúng ta] để noi theo Đấng Cứu Rỗi bằng cách lập giao ước với Ngài và rồi việc tuân giữ các giao ước đó sẽ mở ra cánh cửa cho mọi phước lành và đặc ân thiêng liêng đã được dành sẵn.”¹⁵ Một trong những đặc ân thiêng liêng của việc mang danh của Đấng Cứu Rỗi bằng phép báp têm là khả năng để tiếp nhận giáo lễ kế tiếp

trên con đường giao ước của chúng ta, lễ xác nhận của chúng ta. Khi tôi hỏi một trong những người bạn tám tuổi của tôi việc mang danh của Đấng Ky Tô có ý nghĩa gì với em ấy, em ấy trả lời một cách đơn giản: “Nó có nghĩa là em có thể có Đức Thánh Linh.” Em ấy nói đúng.

Chúng ta nhận được ân tứ Đức Thánh Linh qua lễ xác nhận sau khi chúng ta đã tiếp nhận giáo lễ báp têm. Ân tứ này là quyền và cơ hội để có Đức Thánh Linh với tư cách là bạn đồng hành liên tục. Nếu chúng ta lắng nghe và vâng theo tiếng nói nhỏ nhẹ êm ái của Ngài, thì Ngài sẽ giữ chúng ta ở trên con đường giao ước mà chúng ta đã bước vào qua phép báp têm, cảnh báo chúng ta khi chúng ta bị cám dỗ để rời khỏi con đường này, và khuyến khích chúng ta hồi cải và điều chỉnh khi cần thiết. Sự tập trung của chúng ta sau phép báp têm là giữ được Đức Thánh Linh luôn luôn ở cùng chúng ta để chúng ta có thể tiến triển trên con đường giao ước. Đức Thánh Linh chỉ có thể ở cùng chúng ta khi chúng ta giữ cho cuộc sống của mình thanh sạch và không có tội lỗi.

Vì lý do này, Chúa đã cung ứng một cách thức cho chúng ta để có thể liên tục làm mới ảnh hưởng thanh tẩy của phép báp têm của chúng ta qua một giáo lễ khác—Tiệc Thánh. Chúng ta “được làm chứng . . . rằng [chúng ta] *tình nguyện mang danh Con của Cha*.”¹⁶ một lần nữa bằng cách gọt tay ra và *nhận lấy* biểu tượng của thể xác và máu của Chúa trong tay của chúng ta—bánh và nước—và *dự phần* bánh và nước vào trong tâm hồn mình. Đối lại, Đấng Cứu Rỗi thực hiện phép lạ thanh tẩy của Ngài một lần nữa và nhờ thế giúp chúng ta hội đủ điều kiện để có được ảnh hưởng liên tục của Đức Thánh Linh. Đây chẳng phải là bằng chứng cho lòng thương xót vô hạn chỉ được tìm thấy trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô sao? Cũng như việc chúng ta mang lên *mình* danh của Ngài, *Ngài* mang lấy tội lỗi và nỗi buồn của chúng ta lên *Ngài*, và thế mà cánh tay thương xót của Ngài “vẫn còn gọt ra”¹⁷ để bao bọc chúng ta trong vòng tay thương yêu của Ngài.¹⁸



Tiệc Thánh là một sự nhắc nhở hằng tuần rằng việc *mang* danh của Đấng Ky Tô là một cam kết hiện hành và liên tục, không phải là một sự kiện duy nhất mà chỉ xảy ra một lần vào ngày chúng ta chịu phép báp têm.¹⁹ Chúng ta có thể liên tục và luôn luôn có được “sự hiển minh chí thanh xưa [thế gian ít người biết được]. Bởi huyết Giê Su phơi ra, tội lỗi của đàn con được tha.”²⁰ Vì thế, không có gì ngạc nhiên rằng mỗi khi con cái của Thượng Đế hiểu các phước lành thuộc linh đầy quyền năng mà có thể đến từ việc mang danh của Đấng Ky Tô, cảm xúc của họ luôn là một niềm vui và ước muốn của họ luôn là để lập giao ước với Thượng Đế của họ.²¹

Khi chúng ta đi theo con đường giao ước được Thượng Đế thiết lập này, cam kết và các nỗ lực của chúng ta để mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô sẽ cho chúng ta sức mạnh để “ghi khắc tên [Ngài] vào tim [chúng ta] luôn luôn.”²² Chúng ta sẽ yêu thương Thượng Đế và những người lân cận của mình và cảm thấy có một ước muốn để phục sự họ. Chúng ta sẽ tuân giữ các giáo lệnh của Ngài và mong mỏi để đến gần Ngài hơn bằng cách lập thêm những giao ước với Ngài. Và khi cảm thấy mình yếu đuối và không thể đạt được những ước muốn

ngay chính của mình, chúng ta sẽ cầu xin sức mạnh mà chỉ có thể đến qua danh của Ngài và Ngài sẽ đến để cứu giúp chúng ta. Khi chúng ta kiên trì một cách trung tín, sẽ đến một ngày mà chúng ta thấy Ngài và ở với Ngài, và chúng ta sẽ nhận thấy rằng mình đã trở nên giống như Ngài, vì vậy hội đủ điều kiện để trở về nơi hiện diện của Đức Chúa Cha.

Vì lời hứa của Đấng Cứu Rỗi là chắc chắn: tất cả những ai “tin nơi danh Chúa Giê Su Ky Tô, và thờ phượng Đức Chúa Cha trong danh Ngài, và kiên trì trong đức tin nơi danh Ngài cho đến cùng”²³ sẽ được cứu rỗi trong vương quốc của Thượng Đế. Cùng với anh chị em, tôi vui mừng rằng những phước lành không gì so sánh bằng này có thể đạt được qua việc chúng ta mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô. Tôi xin làm chứng về Ngài và trong tôn danh của Ngài. A Men. ■

GHI CHÚ

1. Môi Se 5:8.
2. Mô Si A 3:17.
3. Giáo Lý và Giao Ước 18:23.
4. Dallin H. Oaks, “Taking upon Us the Name of Jesus Christ,” *Ensign*, tháng Năm năm 1985, trang 82.
5. Giáo Lý và Giao Ước 18:24; sự nhấn mạnh được thêm vào.
6. Giáo Lý và Giao Ước 20:37; sự nhấn mạnh được thêm vào.
7. Chủ Tịch Dallin H. Oaks đã dạy: “Khi chịu

phép báp têm, chúng ta trở thành tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. . . . Với tư cách là những người tin theo Đấng Ky Tô chân chính, với tư cách là những Ky Tô Hữu, chúng ta vui mừng mang danh của Ngài” (“Taking upon Us the Name of Jesus Christ,” trang 80).

8. Trong từ điển trực tuyến Merriam-Webster, có 20 định nghĩa khác nhau cho ngoại động từ *take* (*mang, lấy*), là dạng động từ được sử dụng trong câu “mang danh của Đấng Cứu Rỗi” (xin xem merriam-webster.com/dictionary/take).
9. Russell M. Nelson, “Các Vị Tiên Tri, Sự Lãnh Đạo và Luật Pháp Thiêng Liêng” (buổi họp đặc biệt devotional dành cho các thành niên trẻ tuổi, ngày 8 tháng Một năm 2017), broadcasts.lds.org.
10. Xin xem Russell M. Nelson, “Sách Mặc Môn: Cuộc Sống của Anh Chị Em Sẽ Ra Sao Nếu Không Có Sách Này?” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2017, trang 60–63.
11. Mô Si A 18:9.
12. Russell M. Nelson, “Niềm Hy Vọng của Y Sô Ra Ên” (buổi họp đặc biệt devotional dành cho giới trẻ toàn cầu, ngày 3 tháng Sáu năm 2018), HopeofIsrael.lds.org.
13. “Chúa đã cho tôi biết về tầm quan trọng của cái tên mà Ngài đã mặc khải cho Giáo Hội của Ngài, chính là Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Chúng ta có công việc trước mắt là làm cho mình trở nên hòa hợp với ý muốn của Ngài” (Russell M. Nelson, “The Name of the Church” [lời tuyên bố chính thức, ngày 16 tháng Tám năm 2018], mormonnewsroom.org).
14. Xin xem Mô Rô Ni 7:19.
15. Russell M. Nelson, “Khi Chúng Ta Tiếp Tục Cùng Nhau Tiến Bước,” *Liahona*, tháng Tư năm 2018, trang 7.
16. Giáo Lý và Giao Ước 20:77; sự nhấn mạnh được thêm vào.
17. 3 Nê Phi 9:14; xin xem thêm An Ma 5:33–34.
18. Xin xem 2 Nê Phi 1:15.
19. “Khi chúng ta làm chứng *sự sẵn lòng* của chúng ta để mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta đang biểu thị cam kết của mình để làm tất cả những gì chúng ta có thể để đạt được cuộc sống vĩnh cửu trong vương quốc của Cha chúng ta. Chúng ta đang thể hiện sự ứng cử—quyết tâm của mình để cố gắng đạt được—sự tôn cao trong thượng thiên giới. . . .
“... Điều chúng ta làm chứng không phải là chúng ta *mang* danh của Ngài mà rằng chúng ta *sẵn lòng* để làm điều đó. Trong ý nghĩa này, sự làm chứng của chúng ta liên quan đến một số sự kiện hoặc trạng thái trong tương lai mà việc đạt được chúng không phải do mình tự ban cho mình, nhưng phụ thuộc vào thẩm quyền và sự đề xướng của chính Đấng Cứu Rỗi” (Dallin H. Oaks, “Taking upon Us the Name of Jesus Christ,” trang 82, 83).
20. “Hỡi Đức Chúa Trời Quang Cửu,” Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi, trang 18.
21. Xin xem Mô Si A 5; 6; 18; 3 Nê Phi 19.
22. Mô Si A 5:12.
23. Giáo Lý và Giao Ước 20:29.



Bài của Anh Cả Dieter F. Uchtdorf
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Tin Tưởng, Yêu Thương, Làm Theo

Chúng ta đạt được cuộc sống dư dật bằng cách trở thành những môn đồ chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô—bằng cách tuân theo các đường lối của Ngài và tham gia vào công việc của Ngài.

Anh chị em thân mến, thật là một dịp tuyệt vời để được ở cùng với anh chị em trong phiên họp đại hội trung ương kỳ diệu này ngày hôm nay: để lắng nghe các sứ điệp đầy soi dẫn; để lắng nghe ca đoàn tuyệt diệu gồm có những người truyền giáo đại diện cho hàng nghìn người truyền giáo trên khắp thế giới—là những người con trai, con gái của chúng ta—và đặc biệt là được đoàn kết trong đức tin của chúng ta ngày hôm nay, một lần nữa tán trợ Vị Chủ Tịch và tiên tri yêu

quý của chúng ta là Chủ Tịch Russell M. Nelson, tán trợ Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, và Các Chức Sắc Trung Ương của Giáo Hội. Thật là một ngày vui để được có mặt với anh chị em hôm nay.

Vua Sa Lô Môn thời xưa hiển nhiên là một trong số những người thành công nhất trong lịch sử.¹ Ông dường như có tất cả mọi thứ—tiền bạc, quyền lực, sự ngưỡng mộ, sự tôn kính. Nhưng sau hàng thập niên thỏa mãn cá nhân và sống xa hoa, Vua Sa Lô Môn đã mô tả cuộc đời của mình như thế nào?

Ông nói: “[Tất] thấy đều hư không.”²

Người này dường như có tất cả mọi thứ, cuối cùng lại cảm thấy thất vọng, bi quan, và không hạnh phúc, mặc cho những hoàn cảnh đầy thuận lợi của mình.³

Tiếng Đức có một từ là *Weltschmerz*. Từ đó được định nghĩa một cách đơn giản là sự buồn rầu đến từ việc ủ rũ quá nhiều về thế giới này vì nó không được như chúng ta mong muốn.

Có lẽ, đôi lúc chúng ta đều sẽ cảm thấy *Weltschmerz*.

Là lúc mà nỗi buồn thăm lặng len lỏi vào các ngóc ngách của cuộc sống chúng ta. Là lúc mà chúng ta cảm thấy



vô cùng buồn rầu cả ngày lẫn đêm. Là lúc mà những điều bi kịch và bất công đến với thế giới và xung quanh chúng ta, kể cả trong cuộc sống của những người chúng ta yêu thương. Là lúc mà chúng ta cảm thấy những điều không may hay xảy đến với mình và có nhiều thử thách hơn so với người khác, là lúc mà nỗi đau làm chúng ta cảm thấy buồn khổ thay vì nên cảm thấy hạnh phúc—chúng ta có thể bị cám dỗ để đồng ý với Sa Lô Môn rằng cuộc sống là hư không và hoàn toàn không hề có ý nghĩa.

Niềm Hy Vọng Lớn Lao

Tin tốt là chúng ta có hy vọng. Có một giải pháp cho sự trống rỗng, hư không và *Weltschmerz* xảy đến trong cuộc sống. Có một giải pháp cho dù chúng ta có thể cảm thấy vô vọng, và nản lòng cùng cực nhất.

Niềm hy vọng này được tìm thấy trong quyền năng có thể làm thay đổi của phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô, trong quyền năng cứu chuộc của Đấng Cứu Rỗi để chữa lành cho những thử thách thuộc linh của chúng ta.

Chúa Giê Su đã phán: “Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật.”⁴

Chúng ta đạt được cuộc sống dư dật không phải bằng việc tập trung vào các nhu cầu hay các thành tựu của mình, mà là bằng cách trở thành những môn đồ chân chính của Chúa Giê Su Kỵ Tô—bằng cách tuân theo các đường lối của Ngài và tham gia vào công việc của Ngài. Chúng ta tìm thấy cuộc sống dư dật bằng cách quên đi bản thân mình và tham gia vào chính nghĩa vĩ đại của Đấng Kỵ Tô.

Chính nghĩa của Chúa Giê Su Kỵ Tô là gì? Đó là tin tưởng nơi Ngài, yêu thương người khác như cách Ngài đã yêu thương, và làm như cách Ngài đã làm.

Chúa Giê Su “đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước.”⁵ Ngài đi giữa kẻ nghèo khó, kẻ vô gia cư, kẻ đau ốm, và kẻ hổ thẹn. Ngài phục sự kẻ không có quyền hành, kẻ yếu đuối, và kẻ không có bạn bè. Ngài dành thời gian cho họ; Ngài nói chuyện cùng họ. “Và Ngài chữa lành cả.”⁶



Bất kỳ nơi nào Ngài đến, Đấng Cứu Rỗi đều giảng dạy “tin lành”⁷ của phúc âm. Ngài chia sẻ các lễ thật vĩnh cửu để cho loài người được tự do về mặt thuộc linh cũng như về mặt vật chất.

Những ai dâng hiến bản thân cho chính nghĩa của Đấng Kỵ Tô sẽ khám phá ra lễ thật có trong lời hứa của Đấng Cứu Rỗi: “Còn ai vì cơ ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại.”⁸

Anh chị em yêu dấu của tôi, Sa Lô Môn đã sai—cuộc sống không hề “hư không.” Mà ngược lại, cuộc sống có thể tràn đầy mục đích, ý nghĩa, và bình an.

Bàn tay chữa lành của Chúa Giê Su Kỵ Tô tìm đến giúp đỡ tất cả những ai tìm kiếm Ngài. Tôi không may mắn nghĩ rằng việc tin tưởng và yêu thương Thượng Đế cùng cố gắng để tuân theo Đấng Kỵ Tô thì có thể thay đổi tâm lòng của chúng ta,⁹ làm dịu nỗi đau của chúng ta, và làm tâm hồn chúng ta chan hòa một “niềm hân hoan cực độ.”¹⁰

Tin Tưởng, Yêu Thương, Làm Theo

Dĩ nhiên, chúng ta phải làm nhiều hơn là chỉ có một sự hiểu biết trí tuệ về các nguyên tắc của phúc âm để có được ảnh hưởng chữa lành này trong cuộc sống chúng ta. Chúng ta phải đưa ảnh hưởng này vào trong cuộc sống của mình—biến nó thành một phần của con người chúng ta và trong điều chúng ta làm.

Tôi đề nghị vai trò môn đồ đó bắt đầu với ba từ đơn giản sau đây:

Tin Tưởng, Yêu Thương, và Làm Theo.

Tin tưởng Thượng Đế dẫn tới việc có đức tin nơi Ngài và phát triển sự tin cậy vào lời Ngài. Đức tin khiến cho tâm lòng chúng ta tăng trưởng trong tình yêu thương dành cho Thượng Đế và những người khác. Khi tình yêu thương đó gia tăng, chúng ta được soi dẫn để noi gương Đấng Cứu Rỗi khi chúng ta tiếp tục cuộc hành trình vĩ đại trên con đường vai trò môn đồ của chính chúng ta.

Anh chị em sẽ nói: “Nhưng, điều đó có vẻ hơi đơn giản hóa. Các vấn đề của cuộc sống, và chần chẫn cả các vấn đề của tôi, phức tạp hơn rất nhiều so với việc sử dụng giải pháp đơn giản như vậy. Anh chị em không thể làm nhẹ bớt việc cảm thấy *Weltschmerz* chỉ với ba từ đơn giản: *Tin tưởng, yêu thương, làm theo.*”

Các cụm từ ngắn đó không làm nhẹ bớt được. Đó là bởi tình yêu thương của Thượng Đế mà chúng ta được giải cứu, phục hồi, và sống lại về mặt thuộc linh.

Thượng Đế biết rõ anh chị em. Anh chị em là con cái của Ngài. Ngài yêu thương anh chị em.

Ngay cả khi anh chị em cảm thấy mình không được yêu thương, Ngài tìm đến anh chị em.

Ngày hôm nay—mỗi ngày—Ngài tìm đến anh chị em, mong muốn chữa lành cho anh chị em, để nâng đỡ anh chị em, thay thế sự trống rỗng trong lòng anh chị em với niềm hân hoan mà tồn tại mãi mãi. Ngài mong muốn xua tan bóng tối mà che phủ cuộc sống của

anh chị em và làm tràn đầy cuộc sống bằng ánh sáng thiêng liêng và rực rỡ của vinh quang bất diệt của Ngài.

Tôi đã kinh nghiệm được điều này cho chính bản thân tôi.

Và với tư cách là một Sứ Đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, tôi làm chứng rằng tất cả những ai đến cùng Thượng Đế—tất cả những ai thực sự *tin tưởng, yêu thương và làm theo*—có thể có được một kinh nghiệm soi dẫn tương tự.

Chúng Ta Tin Tưởng

Thánh thư dạy chúng ta rằng: “không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý [Đức Chúa Trời]; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời.”¹¹

Đối với một số người, việc tin tưởng như vậy thật là khó khăn. Đôi khi, tính kiêu căng ngăn cản chúng ta tin tưởng. Có lẽ, chúng ta nghĩ rằng mình thông minh, được giáo dục, hay là người có nhiều kinh nghiệm, chúng ta chỉ đơn giản là không thể tin tưởng nơi Thượng Đế. Và chúng ta bắt đầu coi tôn giáo như là một truyền thống đại khờ.¹²

Trong kinh nghiệm của tôi, niềm tin không phải là một bức tranh để chúng ta ngắm nhìn, ngưỡng mộ, và là thứ để chúng ta thảo luận và nói lý thuyết. Niềm tin đó giống một cái cây hơn, chúng ta mang nó đến đồng ruộng và, bằng mồ hôi trên trán, tạo ra các luống cây trên thế gian mà chấp nhận các hạt giống và đậu trái luôn.¹³

Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em.¹⁴ Đây là lời hứa dành cho tất cả những ai tìm kiếm để tin.

Chúng Ta Yêu Thương

Thánh thư tiết lộ rằng khi chúng ta càng yêu thương Thượng Đế và con cái của Ngài, chúng ta càng trở nên hạnh phúc hơn.¹⁵ Tuy nhiên, tình yêu thương mà Chúa Giê Su đã nói đến không phải là một cái thẻ quà tặng, không phải là thứ bỏ đi, không phải là loại tình yêu thương làm chuyển sự chú tâm của chúng ta sang thứ khác. Đó không phải là loại tình yêu thương được nói đến và rồi bị lãng quên. Đó không phải là loại tình yêu thương chỉ biết nói “hãy cho tôi biết điều gì mà tôi có thể làm” mà không hề có bất cứ hành động gì.

Tình yêu thương mà Thượng Đế nói đến là thứ mà đi vào tâm lòng chúng ta khi chúng ta thức dậy vào buổi sáng, ở cùng chúng ta suốt cả ngày, và làm tâm lòng chúng ta căng đầy khi chúng ta dâng lời cầu nguyện biết ơn vào cuối buổi tối.

Đó là tình yêu thương không thể diễn tả được mà Cha Thiên Thượng dành cho chúng ta.

Đó là lòng trắc ẩn vô tận mà cho phép chúng ta nhìn thấy những người khác rõ hơn và để biết họ là người như thế nào. Qua lăng kính của tình yêu thương thanh khiết, chúng ta nhìn thấy bản chất bất diệt của những người con trai và con gái có tiềm năng vô hạn, đáng giá và yêu dấu của Thượng Đế Toàn Năng.

Một khi chúng ta nhìn qua lăng kính đó, chúng ta không thể coi nhẹ, coi thường, hay đối xử phân biệt với một ai hết.

Chúng Ta Làm Theo

Trong công việc của Đấng Cứu Rỗi, thường là do những chuyện nhỏ nhặt tầm thường mà “những chuyện lớn mới thành được.”¹⁶

Chúng ta biết rằng việc thực hành lặp đi lặp lại là cần thiết để trở nên giỏi giang trong bất cứ điều gì. Dù đó là chơi kèn clarinet, đá một quả bóng vào lưới, sửa chữa một chiếc xe ô tô, hay thậm chí là lái máy bay, qua việc thực hành mà chúng ta có thể ngày càng trở nên giỏi hơn.¹⁷

Tổ chức mà Đấng Cứu Rỗi của chúng ta thiết lập trên thế gian—Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô—giúp chúng ta làm được y như vậy. Giáo Hội cung ứng một nơi để thực hành việc sống theo cách Ngài đã dạy và ban phước cho những người khác theo cách Ngài đã làm.

Với tư cách là tín hữu của Giáo Hội, chúng ta được trao cho những chức vụ kêu gọi, trách nhiệm, và cơ hội để tìm đến giúp đỡ người khác với lòng trắc ẩn và việc phục sự.

Gần đây, Giáo Hội đã tái nhấn mạnh đến việc phục sự, hay phục vụ hoặc yêu thương người khác. Việc xác định xem chúng ta nên gọi sự nhấn mạnh đặc biệt này là gì đòi hỏi phải suy nghĩ rất nhiều.

Một trong những cái tên đã được cân nhắc là *chăn chiên*, một cái tên phù hợp với lời mời gọi của Đấng Ky Tô: “Hãy chăn chiên ta.”¹⁸ Tuy nhiên, cái tên đó có ít nhất một điểm rắc rối: việc sử dụng từ ngữ đó sẽ khiến tôi trở thành một *Con Chó Chăn Cừu Đức*. Vì vậy, tôi rất hài lòng với từ ngữ *phục sự*.

Công Việc Này là dành cho Tất Cả Mọi Người

Dĩ nhiên, sự nhấn mạnh này không phải là mới mẻ. Nó chỉ cung ứng cho chúng ta một cơ hội đã được làm mới và được thay đổi để thực hành lệnh truyền “hãy yêu nhau”¹⁹ của Đấng Cứu Rỗi, một cách thức đã được thay đổi để thi hành mục đích đó của Giáo Hội.



Hãy suy nghĩ về công việc truyền giáo; việc chia sẻ phúc âm một cách dũng cảm, khiêm nhường, và đầy tự tin là một ví dụ tuyệt vời về sự phục sự cho các nhu cầu thuộc linh của người khác, dù họ là ai chẳng nữa.

Hay là làm công việc đền thờ—tìm kiếm tên của tổ tiên và mang đến cho họ các phước lành của thời vĩnh cửu. Đây thật là một cách thức phục sự đầy thiêng liêng.

Hãy suy ngẫm về việc tìm kiếm người nghèo khó và thiếu thốn, nâng đỡ những bàn tay rũ rượi, hoặc ban phước cho người bị bệnh và đau khổ. Không phải những hành động phục sự thanh khiết này đã được Chúa thực hành khi Ngài sống trên thế gian hay sao?

Nếu anh chị em không phải là tín hữu của Giáo Hội, tôi mời anh chị em “hãy đến xem.”²⁰ Hãy đến và tham gia với chúng tôi. Nếu anh chị em là tín hữu của Giáo Hội nhưng hiện không tích cực tham gia, tôi mời gọi anh chị em: hãy trở lại. Chúng tôi cần anh chị em!

Hãy đến, và đóng góp sức mạnh của anh chị em với chúng tôi.

Bởi vì tài năng, khả năng, và cá tính độc đáo của anh chị em sẽ giúp chúng tôi trở nên tốt hơn và hạnh phúc hơn. Nếu anh chị em làm như vậy, chúng tôi cũng sẽ giúp anh chị em trở nên tốt hơn và hạnh phúc hơn.

Hãy đến, giúp chúng tôi xây dựng và củng cố một bầu không khí chữa lành, nhân từ, và đầy lòng thương xót đối với tất cả con cái của Thượng Đế. Vì tất cả chúng ta đang cố gắng trở thành những sinh linh mới, là nơi mà “những sự cũ đã qua đi” và “mọi sự đều trở nên mới.”²¹ Đáng Cúi Rối cho chúng ta thấy rằng chúng ta cần phải tiếp tục tiến triển trong cuộc sống này và trở nên giống như Ngài. Ngài phán: “Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta.”²² Tất cả chúng ta hãy cùng nhau làm việc để trở thành người mà Thượng Đế mong muốn chúng ta trở thành.

Đây là loại văn hóa phúc âm mà chúng ta mong muốn nuôi dưỡng trong khắp Giáo Hội của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Chúng ta tìm cách củng cố Giáo Hội là một nơi mà chúng ta tha thứ cho nhau. Là nơi chúng ta chống lại cảm dỗ

tìm ra lỗi lầm của nhau, ngồi lê đôi mách, và làm cho người khác cảm thấy tổn thương. Là nơi, thay vì chú tâm vào những thiếu sót, chúng ta nâng đỡ và giúp nhau trở thành người tốt nhất mà chúng ta có thể trở thành.

Tôi mời anh chị em một lần nữa. Hãy đến xem. Hãy tham gia với chúng tôi. Chúng tôi cần anh chị em.

Những Người Không Hoàn Hảo

Anh chị em sẽ thấy rằng Giáo Hội này có được một số người tốt lành nhất trên thế gian. Họ dễ chịu, nhân từ, tốt bụng, và chân thành. Họ chăm chỉ, sẵn lòng hy sinh, và thậm chí có những lúc quả cảm.

Và họ cũng đau đớn và không hoàn hảo.

Họ cũng mắc sai lầm.

Có những lúc họ nói những điều không nên nói ra. Họ làm những điều mà họ ước rằng họ đã không làm.

Nhưng họ có chung điều này—họ muốn tiến triển và đến gần Chúa, Đáng Cúi Rối, Chúa Giê Su Kỵ Tô của chúng ta hơn.

Họ đang cố gắng để làm đúng.

Họ *tin tưởng*. Họ *yêu thương*. Họ *làm theo*.

Họ muốn trở nên ít ích kỷ hơn, trắc ẩn hơn, tế nhị hơn, giống như Chúa Giê Su hơn.

Cách Để Nhận Được Hạnh Phúc

Phải, cuộc sống đôi lúc khó khăn. Chắc chắn tất cả chúng ta đều có lúc thất vọng và nản lòng.

Nhưng phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô mang đến hy vọng. Và, trong Giáo Hội của Chúa Giê Su Kỵ Tô, chúng ta tham gia với những người tìm kiếm một nơi mà chúng ta có thể cảm thấy như ở nhà—một nơi cho sự tăng trưởng mà chúng ta có thể *tin tưởng*, *yêu thương*, và *làm theo*.

Bắt kể những khác biệt giữa chúng ta là gì, chúng ta tìm cách để hoàn toàn chấp nhận nhau là con trai và con gái của Thượng Đế yêu dấu của chúng ta.

Tôi vô cùng biết ơn được làm một tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô, và biết rằng Thượng Đế yêu thương con cái của Ngài đủ để ban cho chúng ta

một cách thức để nhận được hạnh phúc và đầy ý nghĩa trong cuộc sống này, và một cách thức để kinh nghiệm được niềm vui vĩnh cửu trong những lâu đài vinh quang trong cuộc sống mai sau.

Tôi biết ơn Thượng Đế đã ban cho chúng ta một cách thức để chữa lành những thử thách thuộc linh và *Weltschmerz* mà xảy đến trong cuộc sống.

Tôi làm chứng và để lại cho anh chị em phước lành của tôi là khi chúng ta *tin tưởng* nơi Thượng Đế, khi chúng ta *yêu thương* Ngài và *yêu thương* những người khác bằng cả tấm lòng, và cố gắng *làm theo* cách Thượng Đế đã chỉ dẫn cho chúng ta, chúng ta sẽ tìm thấy sự chữa lành và bình an, niềm hạnh phúc và ý nghĩa. Trong thánh danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Một cuộc điều tra trên trang msn.com liệt kê rằng Sa Lô Môn là người giàu có thứ năm đã từng sống. “Theo Kinh Thánh, Vua Sa Lô Môn trị vì từ năm 970 trước Công Nguyên tới năm 931 trước Công Nguyên, và trong thời gian này, người ta nói rằng ông đã nhận được 25 tấn vàng cho mỗi năm trong 39 năm trị vì của ông, mà có giá trị hàng tỉ đô la tính vào năm 2016. Cùng với số của cải khổng lồ kể xiết được thu gom từ thuế và thương mại, tài sản cá nhân của vị vua cai trị trong Kinh Thánh này có thể vượt qua con số 2 nghìn tỷ USD tính theo giá trị ngày nay” (“The 20 Richest People of All Time,” ngày 25 tháng tư năm 2017, msn.com).
2. Xin xem Truyền Đạo 1:1–2.
3. Xin xem Truyền Đạo 2:17.
4. Giảng 10:10.
5. Công Vụ Các Sứ Đồ 10:38.
6. Ma Thi Ơ 12:15; xin xem thêm Ma Thi Ơ 15:30.
7. Từ *phúc âm* có nguồn gốc từ một từ ngữ Hy Lạp mà có nghĩa đen là “tin lành” (xin xem Bible Dictionary, “Gospels”).
8. Ma Thi Ơ 16:25.
9. Xin xem Ê Xê Chi Ên 36:26; Giê Rê Mi 24:7.
10. 1 Nê Phi 8:12.
11. Hê Bơ Rơ 11:6.
12. Xin xem 2 Nê Phi 9:28.
13. Xin xem Giảng 15:16.
14. Xin xem Gia Cơ 4:8.
15. Xin xem 4 Nê Phi 1:15–16.
16. An Ma 37:6.
17. Aristotle tin rằng “nhờ những hành động ngay chính mà mới sản sinh ra người ngay chính” (*The Nicomachean Ethics*, David Ross dịch, Lesley Brown hiệu đính [năm 2009], trang 28).
18. Xin xem Giảng 21:15–17.
19. Giảng 15:12.
20. Giảng 1:39.
21. 2 Cô Rinh Tô 5:17.
22. Giảng 14:15.



Bài của Joy D. Jones
Chủ Tịch Trung Ương Hội Thiếu Nhi

Vì Ngài

Việc biết được người nào và lý do tại sao chúng ta phục vụ giúp chúng ta hiểu rằng sự thể hiện cao quý nhất của tình yêu thương là lòng tận tụy với Thượng Đế.

Vào cái đêm lịch sử này, tôi bày tỏ tình yêu thương và lòng biết ơn của mình đối với mỗi người, các chị em thân mến của tôi. Bất kể tuổi tác, địa điểm hay hoàn cảnh của mình như thế nào, chúng ta quy tụ buổi tối hôm nay trong tình đoàn kết, sức mạnh, mục đích và chúng ngón rằng chúng ta được yêu thương và dẫn dắt bởi Cha Thiên Thượng; Đấng Cứu Rỗi, Chúa Giê Su Ky Tô; và vị tiên tri tại thế, Chủ Tịch Russell M. Nelson.

Khi còn là một cặp vợ chồng trẻ, vợ chồng tôi đã được vị giám trợ của chúng tôi kêu gọi đến thăm và phục sự một gia đình đã nhiều năm không đến nhà thờ. Chúng tôi sẵn lòng chấp nhận chỉ định đó và đi đến nhà họ vài ngày sau đó. Chúng tôi thấy rõ ngay lập tức rằng họ không muốn khách từ Giáo Hội đến thăm.

Vì vậy, trong chuyến đi thăm kế tiếp, chúng tôi mang đến cho họ một đĩa bánh quy, tin rằng những miếng sô cô la trong bánh sẽ làm họ mềm lòng. Họ đã không mềm lòng. Cặp vợ chồng đó nói chuyện với chúng tôi qua cánh cửa lưới, cho thấy rõ ràng hơn là chúng tôi không được hoan nghênh. Nhưng khi lái xe về nhà, chúng tôi gần như chắc chắn là mình có thể đã thành công nếu chúng tôi mang đến cho họ bánh cốm gạo.

Việc chúng tôi thiếu sự hiểu biết về phần thuộc linh đã khiến cho những nỗ lực bị thất bại khác trở nên nản lòng hơn. Việc bị khước từ không bao giờ làm cho chúng ta thoải mái cả. Theo thời gian, chúng tôi bắt đầu tự hỏi: “*Tại sao mình lại làm điều này? Mục đích của mình là gì?*”

Anh Cả Carl B. Cook đã nhận xét: “Sự phục vụ trong Giáo Hội có thể trở nên khó khăn nếu chúng ta được yêu cầu làm một việc mà làm chúng ta sợ hãi, nếu chúng ta trở nên mệt mỏi khi phục vụ, hoặc nếu chúng ta được kêu gọi để làm một việc gì đó nhưng không thấy hấp dẫn lúc ban đầu.”¹ Chúng tôi đã cảm nhận được lẽ thật về những lời của Anh Cả Cook khi chúng tôi quyết định là phải tìm kiếm sự hướng dẫn từ Một Đấng với một sự hiểu biết nhiều hơn sự hiểu biết của chúng tôi.

Vì vậy, sau nhiều lần chân thành cầu nguyện và học tập, chúng tôi đã nhận được câu trả lời về lý do cho sự phục vụ của mình. Chúng tôi đã có một sự thay đổi trong sự hiểu biết của mình, một sự thay đổi trong lòng, thực sự là một kinh nghiệm mặc khải.² Trong khi chúng tôi tìm kiếm sự hướng dẫn từ thánh thư, thì Chúa đã dạy chúng tôi cách làm cho tiến trình phục vụ

người khác dễ dàng và có ý nghĩa hơn. Đây là câu thánh thư chúng tôi đọc mà đã thay đổi ước muốn lẫn cách đạt được mục tiêu của chúng tôi: “Các người yêu thương Chúa Thượng Đế của các người với tất cả tấm lòng, tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh; và *các người phải phục vụ Ngài* trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô.”³ Mặc dù câu này rất quen thuộc nhưng dường như nó tác động tới chúng tôi theo một cách mới mẻ và quan trọng.

Chúng tôi nhận biết rằng mình đã chân thành cố gắng phục vụ gia đình này và phục vụ vị giám trợ của mình, nhưng chúng tôi phải tự hỏi liệu chúng tôi có thực sự phục vụ vì tình yêu mến dành cho Chúa không. Vua Bên Gia Min đã nói rõ về điều khác biệt này khi ông nói: “Này, tôi nói cho các người hay, vì tôi đã nói với các người là tôi đã dành hết những ngày tháng của đời mình để phục vụ các người, tôi không muốn khoe khoang, vì *tôi làm thế là để phục vụ Thượng Đế.*”⁴

Vậy Vua Bên Gia Min thực sự phục vụ ai? Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi. Việc biết được *người nào* và *lý do tại sao* chúng ta phục vụ giúp chúng ta hiểu rằng sự thể hiện cao quý nhất của tình yêu thương là lòng tận tụy với Thượng Đế.

Khi sự tập trung của chúng tôi dần dần thay đổi, thì những lời cầu nguyện của chúng tôi cũng thay đổi theo. Chúng tôi bắt đầu mong đợi những chuyển đi thăm của mình với gia đình thân thiết này vì tình yêu mến của chúng tôi dành cho Chúa.⁵ Chúng tôi đã làm điều đó vì Ngài. Ngài đã làm cho sự khó khăn không còn là một gánh nặng nữa. Sau nhiều tháng chúng tôi đứng trước cửa nhà, gia đình ấy bắt đầu cho chúng tôi vào. Cuối cùng, chúng tôi đã có những lần cầu nguyện và những cuộc thảo luận phúc âm thật tuyệt vời và thường xuyên với nhau. Một tình bạn lâu dài phát triển. Chúng tôi thờ phượng và yêu mến Ngài bằng cách yêu thương con cái của Ngài.

Các chị em có thể nghĩ về một thời điểm mà các chị em đã tìm đến bằng tình yêu thương và nỗ lực chân thành để giúp đỡ một người nào đó đang hoạn nạn và cảm thấy rằng những

nỗ lực của các chị em bị làm ngơ hoặc có lẽ không được biết ơn hay thậm chí còn vô ích nữa không? Trong giây phút đó, các chị em có thắc mắc về giá trị của sự phục vụ của mình không? Nếu vậy, thì tôi hy vọng rằng những lời của Vua Bên Gia Min có thể thay thế nỗi nghi ngờ và thậm chí cả nỗi đau đớn của các chị em nữa: “Tức là mình phục vụ Thượng Đế của mình vậy.”⁶

Thay vì chất chứa oán giận, chúng ta có thể xây đắp, qua sự phục vụ, một mối quan hệ hoàn hảo hơn với Cha Thiên Thượng của mình. Tình yêu mến và sự tận tâm của chúng ta đối với Ngài ngăn chặn nhu cầu phải được công nhận hay biết ơn và cho phép tình yêu thương của Ngài tuôn chảy đến chúng ta và qua chúng ta.

Đôi khi, lúc đầu chúng ta có thể phục vụ vì bốn phận hoặc nhiệm vụ, nhưng ngay cả sự phục vụ đó cũng có thể dẫn chúng ta đến việc đạt được điều cao quý hơn bên trong chúng ta, dẫn dắt chúng ta phục vụ trong “một cách tốt lành hơn”⁷—như trong lời mời của Chủ Tịch Nelson để thực hiện “một phương pháp mới hơn, thiêng liêng hơn để chăm sóc và phục sự người khác.”⁸

Khi chúng ta tập trung vào tất cả những gì Thượng Đế đã làm cho mình thì sự phục vụ của chúng ta được thúc đẩy bởi tấm lòng biết ơn. Khi trở nên ít quan tâm hơn về sự phục vụ của chúng ta sẽ mang lại lợi ích gì cho mình, thì thay vì thế chúng ta nhận ra rằng điều cần tập trung trong sự phục vụ của mình là đặt Thượng Đế trước hết.⁹

Chủ Tịch M. Russell Ballard đã dạy: “Chỉ khi nào chúng ta hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Thượng Đế và Đấng Kỵ Tô thì chúng ta mới có thể chia sẻ tình yêu thương này với người lân cận của mình qua những hành động nhân từ và phục vụ.”¹⁰

Giáo lệnh đầu tiên trong số Mười Giáo Lệnh lặp lại sự thông sáng thiêng liêng này: “Ta là Giê Hô Va Đức Chúa Trời người. . . . Trước mặt ta, người chớ có các thần khác.”¹¹ Thứ tự sắp đặt trong giáo lệnh này giúp chúng ta hiểu rằng nếu chúng ta đặt Ngài là ưu tiên số một của mình thì mọi thứ khác cuối cùng rồi sẽ vào đúng vị trí của chúng—ngay cả sự phục vụ của chúng ta đối với



người khác. Khi Ngài nắm lấy vị trí quan trọng trong cuộc sống của chúng ta bằng sự lựa chọn có ý thức của chúng ta, thì Ngài có thể ban phước cho những hành động của chúng ta vì lợi ích của chúng ta và lợi ích của người khác.

Chúa đã dạy: “Hãy hướng về ta trong mọi ý nghĩ.”¹² Và mỗi tuần chúng ta giao ước để chỉ làm điều đó—để “luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài.”¹³ Liệu một sự tập trung vào Thượng Đế như vậy có thể áp dụng trong mọi việc chúng ta làm không? Liệu việc thực hiện ngay cả một nhiệm vụ nhỏ nhất có thể trở thành một cơ hội để cho thấy tình yêu thương và sự tận tâm của chúng ta đối với Ngài không? Tôi tin là có thể và sẽ làm được.

Chúng ta có thể làm cho từng công việc trong bản liệt kê những việc cần làm của mình trở thành một cách để tôn vinh Ngài. Chúng ta có thể coi mỗi nhiệm vụ như là một đặc ân và cơ hội để phục vụ Ngài, ngay cả khi chúng ta đang cần làm cho kịp thời hạn, thì hành bốn phận hoặc là thay tã bẩn không.

Như Am Môn nói: “Phải, tôi biết rằng tôi chẳng có nghĩa lý gì; về sức lực thì tôi là một kẻ yếu đuối; vậy nên tôi không khoe khoang về tôi, nhưng tôi muốn khoe khoang về Thượng Đế của tôi, vì với sức mạnh của Ngài, tôi có thể làm được tất cả mọi điều.”¹⁴

Khi việc phục vụ Thượng Đế trở thành ưu tiên số một của chúng ta trong cuộc sống, thì chúng ta mất sự sống mình, và cuối cùng, chúng ta tìm thấy được nó.¹⁵

Đấng Cứu Rỗi đã giảng dạy nguyên tắc này một cách thật đơn giản và trực tiếp: “Vậy nên, hãy để ánh sáng của

các người chiếu trước mặt dân này, để họ thấy được những việc làm tốt đẹp của các người mà *tôn vinh Cha các người* trên trời.”¹⁶

Tôi xin chia sẻ với các chị em một vài lời thông sáng được tìm thấy ở trên bức tường của một cô nhi viện ở Calcutta, Ấn Độ: “Nếu mình tử tế thì người ta có thể cáo buộc mình có động cơ ích kỷ, ý đồ thầm kín. Nhưng hãy cứ luôn luôn tử tế. Những gì mình dành ra nhiều năm để xây đắp, ai đó có thể phá hủy trong một đêm. Nhưng hãy cứ luôn luôn xây đắp. Điều tốt lành mình làm hôm nay, người ta sẽ thường quên đi ngày mai. Nhưng hãy cứ luôn luôn làm điều tốt lành. Hãy mang đến cho thế giới những điều tốt nhất mà mình có, và có thể là không bao giờ đủ cả. Nhưng hãy cứ luôn luôn mang đến cho thế giới những điều tốt nhất mà mình có. Các chị em thấy đấy, cuối cùng, thì dù sao chẳng nữa, đó là giữa các chị em và Thượng Đế của mình.”¹⁷

Thưa các chị em, điều đó luôn luôn là giữa chúng ta và Chúa. Như Chủ Tịch James E. Faust đã nói: “Điều cần thiết nhất trên thế giới là gì? . . . ‘Chẳng phải điều cần thiết nhất trên toàn thế giới đối với mọi người là có được một mối quan hệ cá nhân, liên tục, hằng ngày với Đấng Cứu Rỗi sao?’ Việc có được một mối quan hệ như vậy có thể cho thấy thiên tính bên trong chúng ta, và không có điều gì có thể tạo ra một sự khác biệt lớn hơn trong cuộc sống của chúng ta khi chúng ta tiến đến việc biết và hiểu mối quan hệ thiêng liêng của mình với Thượng Đế.”¹⁸

Tương tự như vậy, An Ma giải thích cho con trai của ông: “Phải, và hãy kêu cầu Thượng Đế trong mọi sự nường cậy của con; phải, hãy làm mọi việc trong Chúa, và bất cứ nơi nào con đi, hãy đi trong Chúa; phải, hãy đưa ý nghĩ của con hướng về Chúa; phải, hãy đặt mọi sự thương mến trong lòng con vào Chúa mãi mãi.”¹⁹

Và Chủ Tịch Russell M. Nelson cũng đã dạy chúng ta như vậy: “Khi chúng ta thấu hiểu Sự Chuộc Tội tự nguyện của Ngài, thì bất cứ cảm giác hy sinh nào về phần chúng ta đều sẽ hoàn toàn được thay thế bởi một cảm giác biết ơn sâu đậm về đặc ân phục vụ Ngài.”²⁰

Thưa các chị em, tôi làm chứng rằng khi Chúa Giê Su Ky Tô, qua quyền năng của Sự Chuộc Tội của Ngài, làm việc *với* chúng ta và *trong* chúng ta, thì Ngài bắt đầu làm việc *qua* chúng ta để ban phước cho người khác. Chúng ta phục vụ họ, nhưng chúng ta làm như vậy bằng cách yêu mến và phục vụ Ngài. Chúng ta trở thành giống như điều thánh thư mô tả: “Mọi người [nam và nữ] đều phải tìm kiếm làm điều lợi ích cho người lân cận mình, và phải làm mọi việc với con mắt duy nhất hướng về vinh quang của Thượng Đế.”²¹

Có lẽ vị giám trợ của chúng tôi đã biết đó là bài học mà vợ chồng tôi sẽ học được từ những nỗ lực ban đầu và đầy thiện chí, nhưng không hoàn hảo, để phục sự các con trai và con gái yêu dấu của Ngài. Tôi chia sẻ chứng ngôn cá nhân và vững chắc của mình về lòng nhân từ và tình yêu thương mà Ngài chia sẻ với chúng tôi ngay cả khi chúng tôi cố gắng phục vụ trong danh Ngài. Trong thánh danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■



Michelle D. Craig

Đệ Nhất Cố Vấn trong Chủ Tịch Đoàn
Trung Ương Hội Thiếu Nữ

Chưa hài lòng về Nếp Sống Thuộc Linh của Mình

Việc chưa hài lòng về nếp sống thuộc linh có thể khiến chúng ta hành động theo đức tin, tuân theo lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi để làm điều thiện, và khiêm nhường dâng cuộc sống của mình lên Ngài.

GHI CHÚ

1. Carl B. Cook, “Phục Vụ,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2016, trang 110.
2. Xin xem Mô Si A 5:2.
3. Giáo Lý và Giao Ước 59:5; sự nhấn mạnh được thêm vào.
4. Mô Si A 2:16; sự nhấn mạnh được thêm vào.
5. Xin xem 1 Nê Phi 11:22.
6. Mô Si A 2:17.
7. 1 Cô Rinh Tô 12:31.
8. Russell M. Nelson, “Phục Vụ,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 100.
9. Xin xem thêm Ma Thi Ô 6:1–4, 33.
10. M. Russell Ballard, “Tìm Được Niềm Vui bằng Sự Phục Vụ với Tình Thương,” *Liahona*, tháng Năm năm 2011, trang 47.
11. Xuất Ê Díp Tô Ký 20:2–3.
12. Giáo Lý và Giao Ước 6:36.
13. Giáo Lý và Giao Ước 20:77, 79.
14. An Ma 26:12.
15. Xin xem Ma Thi Ô 16:24–25.
16. 3 Nê Phi 12:16; sự nhấn mạnh được thêm vào.
17. Thường được cho là từ Mẹ Teresa; xin xem Kent M. Keith, *The Paradoxical Commandments* (năm 1968).
18. James E. Faust, “A Personal Relationship with the Savior,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1976, trang 58.
19. An Ma 37:36.
20. Russell M. Nelson, “The Atonement,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 1996, trang 35.
21. Giáo Lý và Giao Ước 82:19.

Khi tôi còn học tiểu học, chúng tôi đi bộ về nhà trên một con đường lát đá uốn lượn quanh một sườn đồi. Có một con đường mòn khác, không lát đá, được gọi là “con đường mòn của con trai.” Con đường mòn của con trai là một con đường đất đi thẳng lên đồi. Nó ngắn hơn nhưng dốc hơn nhiều. Khi còn nhỏ, tôi đã biết là mình



có thể đi bộ lên bất cứ con đường mòn nào mà mấy đứa con trai có thể đi được. Quan trọng hơn, tôi đã biết là mình đang sống trong những ngày sau và mình sẽ cần phải làm những việc khó khăn, giống như những người tiên phong—và tôi muốn được sẵn sàng. Vì vậy, thỉnh thoảng, tôi thường tụt lại phía sau nhóm bạn bè của tôi trên con đường lát đá, cởi giày ra và đi chân không trên con đường mòn của con trai. Tôi cố gắng làm cho đôi chân của mình khỏe khoắn hơn.

Là một bé gái trong Hội Thiếu Nhi, đó là điều tôi đã nghĩ là mình có thể làm để chuẩn bị. Bây giờ thì tôi biết cách khác rồi! Thay vì đi chân không trên những con đường mòn trên núi, tôi biết là mình có thể chuẩn bị đôi chân để đi trên con đường giao ước bằng cách đáp ứng lời mời của Đức Thánh Linh. Vì Chúa, qua vị tiên tri của Ngài, kêu gọi mỗi người chúng ta sống và quan tâm đến người khác trong một “cách thức cao quý hơn và thánh thiện hơn” cùng “cải thiện thêm.”¹

Những lời kêu gọi hành động này của vị tiên tri, kèm theo ý thức bẩm sinh của chúng ta rằng mình có thể làm và trở thành người tốt hơn, đôi khi tạo ra bên trong chúng ta điều mà Anh Cả Neal A. Maxwell đã gọi là “chưa hài lòng với nếp sống thuộc linh của mình.”² Chúng ta chưa hài lòng về nếp sống thuộc linh khi so sánh “hiện trạng của con người chúng ta bây giờ [với] con người mà chúng ta có khả năng để *trở thành*.”³ Nếu thành thật, thì mỗi người chúng ta cảm thấy có một sự khác biệt giữa hiện trạng của con người chúng ta và trạng thái của con người mà chúng ta muốn trở thành. Chúng ta khao khát năng lực cá nhân lớn lao hơn. Chúng ta có những cảm nghĩ này vì chúng ta là các con gái và con trai của Thượng Đế, sinh ra với Ánh Sáng của Đấng Ky Tô nhưng lại sống trong một thế giới sa ngã. Những cảm nghĩ này được Thượng Đế ban cho và tạo ra một sự khẩn cấp để hành động.

Chúng ta nên khuyến khích những cảm nghĩ chưa hài lòng với nếp sống thuộc linh mà kêu gọi chúng ta tới một cách thức cao quý hơn, trong khi nhận ra và tránh sự nguy hại của Sa Tan—nỗ lực đến mức không làm gì cả. Đây là cơ hội quý báu cho Sa Tan để mang đến cho chúng ta ý nghĩ nản lòng này. Chúng ta có thể chọn để đi trên con đường cao quý hơn mà dẫn chúng ta đi tìm kiếm Thượng Đế và sự bình an cùng ân điển của Ngài, hoặc chúng ta có thể nghe theo Sa Tan, là kẻ tấn công chúng ta tới tận bằng những thông điệp rằng chúng ta sẽ không bao giờ có đủ: đủ giàu có, đủ thông minh, đủ đẹp, không đủ tốt về bất cứ phương diện nào. Việc chúng ta chưa hài lòng về nếp sống thuộc linh có thể củng cố chúng ta—hoặc làm suy yếu chúng ta.

Hành Động trong Đức Tin

Một cách để biết được mình chưa hài lòng về nếp sống thuộc linh từ sự nguy hại của Sa Tan là cảm giác chưa hài lòng đó sẽ dẫn chúng ta đến hành động trung tín. Việc chưa hài lòng với nếp sống thuộc linh không phải là lời mời gọi làm điều chúng ta cảm thấy thoải mái cũng như sẽ không dẫn



chúng ta đến chỗ tuyệt vọng. Tôi đã biết được rằng khi tôi luẩn quẩn với ý nghĩ về mọi thứ mà mình *không* thành công thì tôi không tiến triển, và tôi cảm thấy khó khăn hơn nhiều để cảm nhận và tuân theo Thánh Linh⁴

Khi còn trẻ, Joseph Smith đã trở nên nhận thức rõ về những thiếu sót của mình và lo lắng về “sự an lạc của linh hồn bất diệt của [ông].” Theo lời ông: “Tâm trí tôi trở nên buồn bã vô cùng vì tôi đã thấy rõ tội lỗi của mình, và . . . cảm thấy phiền muộn vì tội lỗi của mình và tội lỗi của thế gian.”⁵ Điều này dẫn ông tới “tâm trí bồn chồn và bất ổn trầm trọng.”⁶ Điều này nghe có quen thuộc không? Các chị em có cảm thấy bất ổn hay buồn bã vì những thiếu sót của mình không?

Thế là Joseph *đã làm* một điều gì đó. Ông chia sẻ: “Tôi thường tự hỏi: Bây giờ mình *làm* gì đây?”⁷ Joseph đã hành động theo đức tin. Ông đã gửi đến thánh thư, đọc lời mời trong Gia Cơ 1:5, và tìm đến Thượng Đế để xin giúp đỡ. Do đó, khả năng đã khai mở Sự Phục Hồi. Tôi biết ơn vô cùng rằng việc Joseph chưa hài lòng với nếp sống thuộc linh, cảm nghĩ bất ổn và hoang mang của ông đã thúc đẩy ông có được hành động trung tín.

Tuân Theo Những Thúc Giục để Làm Điều Tốt

Thế gian thường sử dụng cảm nghĩ chưa hài lòng như là một cái cớ để

tự tập trung vào mình, để biến những ý nghĩ của chúng ta hướng vào bên trong và về quá khứ cùng suy nghĩ cho cá nhân quá nhiều về *tôi* là ai, *tôi* không phải là ai, và điều *tôi* muốn. Việc chưa hài lòng về nếp sống thuộc linh thúc đẩy chúng ta noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi, là Đấng “đi từ nơi nợ qua chỗ kia làm phước.”⁸ Khi bước đi trên con đường của môn đồ, chúng ta nhận được những thúc giục của Thánh Linh để tìm đến giúp đỡ người khác.

Một câu chuyện tôi đã nghe được cách đây nhiều năm đã giúp tôi nhận ra và sau đó hành động theo những thúc giục của Đức Thánh Linh. Chị Bonnie D. Parkin, cựu Chủ Tịch Trung Ương Hội Phụ Nữ, đã chia sẻ những điều sau đây:

“Susan . . . là một người thợ may tuyệt vời. Chủ Tịch [Spencer W.] Kimball sống trong tiểu giáo khu [của chị ấy]. Một ngày Chủ Nhật nọ, Susan nhận thấy chủ tịch có một bộ com lê mới. Cha của chị mới . . . mang cho chị một tấm lụa tuyệt đẹp. Susan nghĩ rằng tấm lụa đó sẽ may thành một chiếc cà vạt lịch sự hợp với bộ com lê mới của Chủ Tịch Kimball. Vì vậy, vào ngày thứ Hai, chị đã may chiếc cà vạt. Chị gói nó bằng giấy lụa và đi đến khu nhà của Chủ Tịch Kimball.

“Đang đi đến cửa trước, đột nhiên chị dừng lại và nghĩ: ‘Tôi là ai mà may cà vạt cho vị tiên tri? Có lẽ ông ấy đã có rất nhiều cà vạt rồi.’ Vì nghĩ là mình đã phạm sai lầm, nên chị quay đi.

“Vừa lúc đó Chị Kimball mở cửa trước ra và nói: ‘Ồ, Susan!’

“Susan lúng túng nói: ‘Tôi thấy Chủ Tịch Kimball mặc bộ com lê mới của ông vào ngày Chủ Nhật. Cha tôi mới mang cho tôi một tấm lụa từ New York . . . và vì thế tôi đã may cho chủ tịch một chiếc cà vạt.’

“Trước khi Susan có thể nói tiếp, Chị Kimball đã ngăn chị lại, đặt tay lên vai chị, và nói: ‘Susan ơi, đừng bao giờ bỏ qua một ý nghĩ rộng lượng cả.’”⁹

Tôi thích câu nói đó! “Đừng bao giờ bỏ qua một ý nghĩ rộng lượng cả.” Đôi khi tôi có ấn tượng để làm một việc gì đó cho một người nào đó, nhưng tôi tự hỏi liệu đó có phải là một sự thúc giục hay chỉ là suy nghĩ của tôi thôi. Nhưng



tôi nhớ lại rằng “những điều gì thuộc về Thượng Đế đều luôn luôn thuyết phục và mời mọc loài người làm điều thiện; vậy nên, tất cả những gì để mời mọc và thuyết phục loài người làm điều thiện, cùng yêu mến Thượng Đế và phục vụ Ngài đều do Thượng Đế soi dẫn cả.”¹⁰

Cho dù đó là những thúc giục trực tiếp hay chỉ là những thôi thúc để giúp đỡ, thì một hành vi tốt không bao giờ là vô ích cả; vì “lòng bác ái không bao giờ hư mất”¹¹—và không bao giờ là sự đáp ứng sai cả.

Tuy thường bất tiện về thời gian, và chúng ta hiếm khi biết được ảnh hưởng của các hành vi phục vụ nhỏ nhặt của mình. Nhưng thỉnh thoảng, chúng ta sẽ nhận ra rằng mình là công cụ trong tay Thượng Đế và chúng ta sẽ biết ơn để biết rằng việc Đức Thánh Linh đang tác động qua chúng ta là một biểu hiện của sự chấp thuận của Thượng Đế.

Thưa các chị em, các chị em và tôi có thể khẩn nài Đức Thánh Linh cho chúng ta thấy “tất cả mọi việc chúng ta phải nên làm,”¹² cho dù bản liệt kê những việc cần làm của chúng ta trông đã kín rồi. Khi được thúc giục, chúng ta có thể để lại chén đĩa trong bồn rửa chén hoặc hoãn lại những việc đòi hỏi chúng ta phải hoàn tất để có thể đọc truyện cho một đứa con, đi thăm một người bạn, trông trẻ con hàng xóm,

hoặc phục vụ trong đền thờ. Xin đừng hiểu lầm—tôi là một người thích lập bản liệt kê những việc cần làm, kiểm lại những việc cần làm đã hoàn tất. Nhưng sự bình an đến khi biết rằng việc *làm* một người tốt không nhất thiết phải đồng nghĩa với việc *làm* nhiều hơn nữa. Việc đáp ứng với cảm giác chưa hài lòng bằng cách quyết tâm tuân theo những thúc giục đã thay đổi cách tôi suy nghĩ về “thời gian của tôi,” và tôi thấy rằng sự phục vụ không phải là những điều làm gián đoạn sinh hoạt của tôi mà là mục đích của cuộc đời tôi.

Việc Chưa Hài Lòng về Nếp Sống Thuộc Linh của Minh Dẫn Chúng Ta tới Đấng Ky Tô

Việc chưa hài lòng về nếp sống thuộc linh của mình dẫn đến sự khiêm nhường, chứ không phải là tự thương hại mình hay cảm giác nản lòng đến từ việc so sánh mà trong đó chúng ta luôn luôn không đủ. Có đủ loại khác biệt giữa các phụ nữ tuân giữ giao ước; gia đình của họ, kinh nghiệm sống của họ, và hoàn cảnh của họ đều khác nhau.

Dĩ nhiên, tất cả chúng ta sẽ thiếu tiềm năng thiêng liêng của mình, và có một số lẽ thật trong việc nhận biết rằng *một mình* chúng ta thì không có đủ. Nhưng điều đáng mừng của phúc âm là với ân điển của Thượng Đế, chúng ta có đủ. Với sự giúp đỡ của Đấng Ky Tô, chúng ta có thể làm được tất cả mọi điều.¹³ Thánh thư hứa rằng chúng ta sẽ “tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.”¹⁴

Sự thật đáng ngạc nhiên là những yếu kém của chúng ta có thể là một phước lành khi chúng làm chúng ta hạ mình và làm cho chúng ta tìm đến cùng Đấng Ky Tô.¹⁵ Sự chưa hài lòng như vậy trở nên thiêng liêng khi chúng ta khiêm nhường đến gần Chúa Giê Su Ky Tô với sự thiếu sót của mình, thay vì ngần ngại vì tự thương hại mình.

Thật ra, các phép lạ của Chúa Giê Su thường bắt đầu với sự thừa nhận về mong muốn, nhu cầu, thất bại, hoặc không thích đáng. Các chị em còn nhớ các ổ bánh và cá chứ? Mỗi người trong số các tác giả sách Phúc Âm đều kể về cách kỳ diệu mà Chúa Giê Su đã cho hàng ngàn người theo Ngài ăn.¹⁶ Nhưng câu chuyện bắt đầu với việc

các môn đồ nhận ra sự thiếu thốn của họ; họ nhận biết rằng họ chỉ có “năm cái bánh mạch nha và hai con cá; nhưng đông người dường này, thì ngần ấy có thấm vào đâu?”¹⁷ Các môn đồ đã đứng: họ *không* có đủ thức ăn, nhưng họ đã dâng lên Chúa Giê Su những gì họ có và rồi Ngài đã làm phép lạ.

Các chị em có bao giờ cảm thấy tài năng và ân tứ của mình không đủ cho nhiệm vụ trước mắt không? Vâng, tôi có đấy. Nhưng các chị em và tôi có thể dâng lên Đấng Ky Tô những gì chúng ta có, và Ngài sẽ làm cho những nỗ lực của chúng ta được hữu hiệu hơn. Những gì các chị em phải dâng lên là quá đủ rồi—cho dù với những nhược điểm và yếu kém của con người—*nếu* các chị em dựa vào ân điển của Thượng Đế.

Sự thật là mỗi chúng ta thuộc vào thể hệ sau Thượng Đế—là con cái của Thượng Đế.¹⁸ Và giống như Ngài đã làm với các vị tiên tri lẫn những người nam và người nữ bình thường qua nhiều thời đại, Cha Thiên Thượng cũng có ý định biến đổi chúng ta.

C. S. Lewis giải thích quyền năng biến đổi của Thượng Đế theo cách này: “Hãy tưởng tượng mình là một ngôi nhà ở. Thượng Đế đến để xây cất lại căn nhà đó. Thoạt tiên, có lẽ, anh chị em có thể hiểu Ngài đang làm gì. Ngài đang làm cho cổng rãnh chảy thông và ngăn những chỗ rò rỉ trên mái nhà và vân vân; anh chị em biết rằng những việc đó cần phải làm và do đó anh chị em không ngạc nhiên. Nhưng cuối cùng Ngài bắt đầu thay đổi căn nhà bằng một cách mà gây đau đớn khủng khiếp. . . . [Anh chị em thấy đó,] Ngài đang xây dựng một ngôi nhà hoàn toàn khác với ngôi nhà anh chị em nghĩ . . . Anh chị em nghĩ rằng mình [đang được] biến thành một căn nhà nhỏ tươm tất: nhưng Ngài đang xây lên một cung điện. Ngài có ý định là chính Ngài sẽ đến sống ở đó.”¹⁹

Nhờ vào sự hy sinh chuộc tội của Đấng Cứu Rỗi, chúng ta mới có thể được làm cho có khả năng để làm các nhiệm vụ trước mắt. Các vị tiên tri đã dạy rằng, khi leo lên con đường của môn đồ, chúng ta có thể được thánh hóa nhờ vào ân điển của Đấng Ky Tô.

Việc chưa hài lòng về nếp sống thuộc linh có thể khiến chúng ta hành động theo đức tin, tuân theo lời mời gọi của Đấng Cứu Rỗi để làm điều thiện, và khiêm nhường dâng cuộc sống của mình lên Ngài. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Russell M. Nelson, trong Tad Walch, “‘The Lord’s Message Is for Everyone’: President Nelson Talks about Global Tour,” *Deseret News*, ngày 12 tháng Tư năm 2018, deseretnews.com.
2. Neal A. Maxwell, “Becoming a Disciple,” *Ensign*, tháng Sáu năm 1996, trang 18.
3. Neal A. Maxwell, “Becoming a Disciple,” trang 16; sự nhấn mạnh được thêm vào.
4. “Sự chán nản sẽ làm suy yếu đức tin của các anh chị em. Nếu các anh chị em hạ thấp sự kỳ vọng của mình, thì hiệu quả của các anh chị em sẽ giảm bớt, ước muốn của các anh chị em sẽ suy yếu đi, và các anh chị em sẽ gặp nhiều khó khăn hơn để noi theo Thánh Linh” (“Mục Đích của Tôi với tư cách là một Người Truyền Giáo Là Gì?” *Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta: Sách Hướng Dẫn Công Việc Phục Vụ Truyền Giáo*, duyệt sửa [năm 2018], lds.org/manual/missionary).
5. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (năm 2007), trang 28.
6. Joseph Smith—Lịch Sử 1:8.
7. Joseph Smith—Lịch Sử 1:10; sự nhấn mạnh được thêm vào.
8. Công Vụ Các Sứ Đồ 10:38.
9. Bonnie D. Parkin, “Personal Ministry: Sacred and Precious” (buổi họp đặc biệt devotionat tại trường Brigham Young University, ngày 13 tháng Hai năm 2007), trang 1, speeches.byu.edu.
10. Mô Rô Ni 7:13.
11. 1 Cô Rinh Tô 13:8.
12. 2 Nê Phi 32:5.
13. “Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng Kỵ Tô ban thêm sức cho tôi” (Phi Líp 4:13).
14. Hê Bơ Rô 4:16.
15. “Và nếu loài người đến cùng ta, ta sẽ chỉ cho họ thấy sự yếu kém của họ. Ta ban cho loài người sự yếu kém để họ biết khiêm nhường; và *ân điển* của ta cũng đủ để ban cho tất cả những ai biết hạ mình trước mặt ta; vì nếu họ biết hạ mình trước mặt ta và có đức tin nơi ta, thì lúc đó ta sẽ làm cho những điều yếu kém trở nên mạnh mẽ đối với họ” (Ê The 12:27; sự nhấn mạnh được thêm vào).
16. Xin xem Ma Thi Ô 14:13–21; Mác 6:31–44; Lu Ca 9:10–17; Giảng 6:1–14.
17. Giảng 6:9.
18. Chủ Tịch Boyd K. Packer đã dạy: “Bất kể có bao nhiêu thế hệ trong dòng họ của anh chị em, bất kể anh chị em tiêu biểu cho chủng tộc hay dân tộc nào, thì gia phả của linh hồn của anh chị em cũng có thể được tóm gọn trong một hàng duy nhất. Anh chị em là con của Thượng Đế!” (To Young Women and Men *Ensign*, tháng Năm năm 1989, trang 54).
19. C. S. Lewis, *Mere Christianity* (năm 1960), trang 160.



Bài của Cristina B. Franco

Đệ Nhị Cố Vấn trong Chủ Tịch Đoàn Trung Ương Hội Thiếu Nhi

Niềm Vui của Sự Phục Vụ Vô Vị Kỵ

Chúng ta đã hứa với Cha Thiên Thượng rằng chúng ta sẽ phục vụ Ngài và những người khác bằng tình yêu thương và làm theo ý muốn của Ngài trong mọi sự.

Sau đại hội trung ương lần trước, nhiều người đã hỏi tôi với cùng một câu hỏi: “Những cái ghế đó ngồi có thoải mái không?” Mỗi lần như vậy, câu trả lời của tôi đều giống nhau: “Những cái ghế đó ngồi rất thoải mái nếu mình không phải nói chuyện.” Đúng thế phải không? Cái ghế của tôi đã không ngồi được thoải

mái trong đại hội này, nhưng tôi thực sự biết ơn về phước lành và vinh dự được nói chuyện với các chị em buổi tối hôm nay.

Đôi khi chúng ta ngồi ở những chỗ khác nhau khi phục vụ. Một số người được khá thoải mái và một số người khác thì không, nhưng chúng ta đã hứa với Cha Thiên Thượng rằng chúng ta sẽ phục vụ Ngài và những người khác bằng tình yêu thương và làm theo ý muốn của Ngài trong mọi sự.

Cách đây một vài năm, giới trẻ trong Giáo Hội đã học được rằng “khi ta ‘bắt tay vào công việc phục vụ Thượng Đế’ [Giáo Lý và Giao Ước 4:2], thì ta đang tham gia cuộc hành trình vĩ đại nhất từ trước tới nay. Ta đang giúp Thượng Đế gấp rút làm công việc của Ngài, và đó là một kinh nghiệm tuyệt vời, vui vẻ và kỳ diệu.”¹ Đó là một cuộc hành trình dành cho tất cả mọi người—đủ mọi lứa tuổi—và cũng là một cuộc hành trình đưa chúng ta đi cùng với những gì mà vị tiên tri yêu quý của chúng ta đã nói đến “con đường giao ước.”²

Tuy nhiên, rồi thay, chúng ta sống trong một thế giới ích kỷ nơi mà mọi người thường hỏi: “Điều này mang lại





lợi lộc gì cho tôi?” thay vì hỏi: “Tôi có thể giúp đỡ ai ngày hôm nay?” hoặc “Làm thế nào tôi có thể phục vụ Chúa hữu hiệu hơn trong chức vụ kêu gọi của mình?” hay “Tôi có dành hết nỗ lực của mình cho Chúa không?”

Một tấm gương tuyệt vời trong cuộc đời tôi về sự phục vụ vô vị kỷ là Chị Victoria Antoniotti. Victoria là một trong những giảng viên Hội Thiếu Nhi trong chi nhánh của tôi khi tôi lớn lên ở Argentina. Mỗi chiều thứ Ba, khi chúng tôi quy tụ lại để tham dự Hội Thiếu Nhi, chị ấy mang cho chúng tôi một ổ bánh sô cô la. Mọi người đều ưa thích loại bánh ấy—vâng, mọi người ngoại trừ tôi. Tôi ghét bánh sô cô la! Và mặc dù chị ấy cố gắng chia sẻ ổ bánh đó với tôi, tôi vẫn luôn từ chối lời mời của chị.

Một ngày nọ sau khi chị ấy đã chia sẻ ổ bánh sô cô la với mấy đứa trẻ kia, tôi hỏi chị: “Tại sao chị không mang một ổ bánh với hương vị khác—như cam hay vani?”

Sau khi cười một chút, chị ấy hỏi tôi: “Tại sao *em* không thử ăn một miếng nhỏ xem sao? Ổ bánh này được làm bằng một nguyên liệu đặc biệt, và tôi hứa rằng nếu em ăn thử em sẽ thích đó!”

Tôi nhìn quanh, và trước sự ngạc nhiên của tôi, mọi người dường như đang thưởng thức ổ bánh. Tôi đồng ý ăn thử. Các chị em có thể đoán điều gì đã xảy ra không? Tôi thích bánh đó!

Đó chính là lần đầu tiên tôi đã thích ăn bánh sô cô la.

Mãi cho đến nhiều năm sau tôi mới biết được nguyên liệu bí mật trong ổ bánh sô cô la của Chị Antoniotti là gì. Tôi và các con đến thăm mẹ tôi mỗi tuần. Trong một lần đến thăm, Mẹ tôi và tôi đang thưởng thức một miếng bánh sô cô la, và tôi kể cho mẹ tôi nghe lần đầu tiên tôi đã bắt đầu thích bánh sô cô la như thế nào. Rồi Mẹ tôi tiết lộ cho tôi biết về phần còn lại của câu chuyện.

Mẹ tôi nói: “Cris này, con phải hiểu là Victoria và gia đình của chị ấy không có nhiều tiền, và mỗi tuần chị ấy phải chọn giữa việc trả tiền xe buýt đưa chị ấy và bốn đứa con của mình đến Hội Thiếu Nhi hoặc mua nguyên liệu để làm ổ bánh sô cô la cho lớp học trong Hội Thiếu Nhi của chị ấy. Chị ấy luôn chọn làm bánh sô cô la thay vì đi xe buýt, và mẹ con chị ấy đi bộ hơn ba kilômét, mỗi chiều, bất kể thời tiết như thế nào.”

Ngày hôm đó tôi đã biết ơn nhiều hơn đối với ổ bánh sô cô la của chị ấy. Quan trọng hơn nữa, tôi đã biết được rằng nguyên liệu bí mật trong ổ bánh của Victoria là tình yêu thương mà chị ấy đã dành cho những người chị phục vụ và sự hy sinh vô vị kỷ của chị ấy dành cho chúng tôi.

Việc nghĩ lại ổ bánh của Victoria giúp tôi ghi nhớ một sự hy sinh

vô vị kỷ trong các bài học bắt đầu do Chúa giảng dạy cho các môn đồ của Ngài khi Ngài bước về phía kho bạc của đền thờ. Các chị em biết câu chuyện này mà. Anh Cả James E. Talmage dạy rằng có 13 cái rương, “và người ta bỏ những phần đóng góp của họ vào mấy cái rương này vì các mục đích [khác nhau] được nêu ra bởi các chữ khắc trên mấy cái thùng.” Chúa Giê Su đã nhìn xem hàng người hiến tặng gồm có tất cả các hạng người khác nhau. Một số người hiến tặng với “mục đích chân thành” trong khi những người khác bỏ vào “nhiều tiền bạc và vàng,” hy vọng được nhìn thấy, được nhận thấy, và được ca ngợi vì những đóng góp của họ.

“Có lắm người giàu bỏ nhiều tiền; cũng có một mục góa nghèo kia đến bỏ hai đồng tiền ăn một phần tư xu; phần đóng góp của mục ấy còn ít hơn nữa xu tiền Mỹ. Chúa kêu các môn đồ của Ngài lại, hướng sự chú ý của họ đến người đàn bà góa nghèo khổ và hành động của bà ấy, mà phán rằng: ‘Quả thật, ta nói cùng các người, mục góa nghèo này đã bỏ tiền vào rương nhiều hơn hết thảy những người đã bỏ vào. Vì mọi kẻ khác lấy của dư mình bỏ vào, còn mục này nghèo cực lắm, đã bỏ hết của mình có, là hết của có để nuôi mình’ [Mác 12:43–44].”³

Người đàn bà góa này dường như không nắm giữ một địa vị quan trọng trong xã hội của thời bà. Bà thực sự nắm giữ một cái gì đó quan trọng hơn: ý định của bà là chân thành, và bà đã dâng tất cả những gì bà có. Có lẽ bà ấy đã dâng ít hơn những người khác, âm thầm hơn những người khác, và khác biệt hơn những người khác. Trong mắt của một số người, những gì mà bà ấy dâng là không đáng kể, nhưng trong mắt của Đấng Cứu Rỗi, là Đấng “có thể nhận thức những tư tưởng và những ý định trong lòng,”⁴ bà đã dâng tất cả những gì bà có.

Thưa các chị em, chúng ta có do dự để dâng tất cả những gì mình có lên Chúa không? Liệu chúng ta có hy sinh thời gian và tài năng của mình để thể hệ đang vươn lên có thể học cách yêu mến Chúa và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài không? Chúng ta có đang

phục sự những người xung quanh mình lẫn những người chúng ta được chỉ định phục sự một cách tận tình và siêng năng—hy sinh thời gian và năng lực mà có thể được sử dụng theo những cách khác không? Chúng ta có đang sống theo hai giáo lệnh lớn—yêu mến Thượng Đế và yêu thương con cái của Ngài không?⁵ Thường thì tình yêu thương đó được thể hiện với tính cách là sự phục vụ.

Chủ Tịch Dallin H. Oaks đã dạy: “Đấng Cứu Rỗi của chúng ta đã hy sinh để phục vụ vô vị kỷ. Ngài dạy rằng mỗi người chúng ta cần phải noi theo Ngài bằng cách tự chối bỏ những mối quan tâm ích kỷ để phục vụ những người khác.”

Ông nói tiếp:

“Một ví dụ quen thuộc về việc tham gia tích cực vào việc phục vụ những người khác . . . là sự hy sinh mà cha mẹ đã dành cho con cái của họ. Những người mẹ chịu đau đớn và mất các ưu tiên cá nhân và sự an nhàn để sinh ra và nuôi dạy mỗi đứa con. Những người cha sửa đổi cuộc sống và các ưu tiên của mình để cấp dưỡng cho một gia đình. . . .

“ . . . Chúng ta cũng hân hoan nơi những người chăm sóc cho những người trong gia đình bị tàn tật và cha mẹ già. Không một ai phục vụ như vậy mà lại hỏi rằng điều này mang lại lợi lộc gì cho tôi? Tất cả những điều này đòi hỏi phải để qua một bên sự tiện lợi cá nhân cho sự phục vụ không vị kỷ. . . .

“[Và] tất cả những điều này minh họa nguyên tắc vĩnh cửu rằng chúng ta được hạnh phúc và được mãn nguyện hơn khi chúng ta hành động và phục vụ vì điều chúng ta ban phát, chứ không phải về điều mà chúng ta nhận được.

“Đấng Cứu Rỗi của chúng ta dạy chúng ta phải noi theo Ngài bằng cách thực hiện những sự hy sinh cần thiết để tự cống hiến vào sự phục vụ vô vị kỷ cho những người khác.”⁶

Chủ Tịch Thomas S. Monson cũng đã dạy rằng “có lẽ khi diện kiến Đấng Sáng Tạo của mình thì chúng ta sẽ không được hỏi: ‘Người có được bao nhiêu địa vị?’ mà thay vì thế là: ‘Người đã giúp đỡ bao nhiêu người?’ Thật ra, (anh) chị em có thể không bao giờ thực sự yêu mến Chúa cho đến khi

(anh) chị em phục vụ Ngài bằng cách phục vụ dân Ngài.”⁷

Thưa các chị em, nói cách khác, việc chúng ta ngồi thoải mái trong ghế hoặc nếu chúng ta ngồi chịu đựng trong suốt buổi họp trên một cái ghế xếp bị gỉ sét trong hàng ghế ở ngoài sau thì cũng không quan trọng. Thậm chí cũng sẽ không quan trọng nếu chúng ta cần phải bước vào phòng đợi để đỡ một em bé đang khóc. Điều quan trọng là chúng ta đến với ước muốn để phục vụ, là chúng ta lưu tâm tới những người mà chúng ta phục sự và vui vẻ chào đón họ, và chúng ta tự giới thiệu mình với những người ngồi cạnh mình trong hàng ghế xếp của chúng ta—tìm đến với tình bạn mặc dù chúng ta *không được* chỉ định để phục sự họ. Và chắc chắn sẽ là quan trọng để chúng ta làm hết khả năng của mình với nguyên liệu phục vụ đặc biệt kết hợp với tình yêu thương và sự hy sinh.

Tôi đã bắt đầu biết rằng chúng ta không cần phải làm một ổ bánh sô cô la để là một giảng viên thành công hoặc tận tụy trong lớp Hội Thiếu Nhi, vì đó không phải là về ổ bánh. Mà đó là tình yêu thương thúc đẩy hành động.

Tôi làm chứng rằng tình yêu thương đó được trở nên thiêng liêng qua sự hy sinh—sự hy sinh của một giảng viên và thậm chí còn nhiều hơn thế nữa qua sự hy sinh tối thượng và vĩnh cửu của Vị Nam Tử của Thượng Đế. Tôi làm chứng rằng Ngài hằng sống! Tôi yêu mến Ngài và mong muốn dẹp bỏ những ham muốn ích kỷ để yêu thương và phục sự như Ngài. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Chủ Tịch Đoàn Trung Ương Hội Thiếu Niên, “This Marvelous Work,” *Liahona*, tháng Một năm 2015, trang 49.
2. Russell M. Nelson, “Khi Chúng Ta Cùng Tiễn Bước với Nhau,” *Liahona*, tháng Tư năm 2018, trang 7.
3. James E. Talmage, *Jesus the Christ* (năm 1916), trang 561.
4. Giáo Lý và Giao Ước 33:1.
5. Xin xem Ma Thi Ơ 22:37, 39.
6. Dallin H. Oaks, “Sự Phục Vụ Vô Vị Kỷ,” *Liahona*, tháng Năm năm 2009, trang 93, 96.
7. Thomas S. Monson, “Great Expectations” (Buổi họp đặc biệt devotional tại trường Brigham Young University, ngày 11 tháng Một năm 2009), trang 6, speeches.byu.edu.





Bài của Chủ Tịch Henry B. Eyring
Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Phụ Nữ và Việc Học Phúc Âm trong Nhà

Đấng Cứu Rỗi là tấm gương hoàn hảo của các chị em về cách mà các chị em sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc của Ngài để trở nên chú trọng nhiều hơn vào việc học phúc âm trong nhà.

Các chị em thân mến, thật là tuyệt vời được nhóm họp với các chị em. Đây là một thời điểm thú vị trong Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Chúa đang trút sự hiểu biết xuống cho Giáo Hội của Ngài như Ngài đã hứa.

Các chị em còn nhớ lời Ngài phán: “Dòng nước lũ vẫn còn không tinh khiết bao lâu nữa? Quyền năng nào có thể cầm giữ được thiên thượng? Giống như một người với bàn tay yếu ớt của mình đang ra để ngăn dòng sông Missouri đang chảy, hay làm cho dòng sông này chảy ngược về nguồn, thì chẳng khác chi ngăn cản không cho Đấng Toàn Năng đổ sự hiểu biết từ trời lên đầu các Thánh Hữu Ngày Sau vậy.”¹

Một phần của việc chia sẻ sự hiểu biết hiện tại của Chúa có liên quan đến việc nhanh chóng trút lễ thật xuống trí óc và vào lòng của dân Ngài. Ngài đã nói rõ rằng các con gái của Cha Thiên Thượng sẽ đóng một vai trò chính yếu trong sự đẩy nhanh kỳ diệu đó. Một bằng chứng về phép lạ đó là Ngài hướng dẫn vị tiên tri của Ngài để nhấn mạnh nhiều hơn vào việc giảng dạy phúc âm trong nhà và trong gia đình.

Các chị em có thể hỏi: “Làm thế nào điều đó khiến cho các chị em trung tín trở thành một lực lượng chính yếu để giúp Chúa trút sự hiểu biết lên trên Các Thánh Hữu của Ngài?” Chúa ban cho câu trả lời trong “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới.” Các chị em còn nhớ những lời này, nhưng các chị em có thể thấy được ý nghĩa mới mẻ và nhận ra rằng Chúa đã thấy trước những thay đổi thú vị này hiện

đang xảy ra. Trong bản tuyên ngôn này, Ngài đã ban cho các chị em trách nhiệm phải là những người giảng dạy phúc âm chính trong gia đình bằng những lời này: “Những người mẹ có trách nhiệm chính yếu để nuôi dưỡng con cái mình.”² Trách nhiệm này bao gồm việc nuôi dưỡng lễ thật và sự hiểu biết phúc âm.

Bản tuyên ngôn này ghi tiếp: “Những người cha và người mẹ có bốn phận giúp đỡ lẫn nhau với tư cách là những người bạn đời bình đẳng.”³ Họ là những người bạn đời bình đẳng, bình đẳng trong tiềm năng của họ để phát triển phần thuộc linh và để đạt được sự hiểu biết, và do đó được hiệp nhất qua việc giúp đỡ nhau. Họ bình đẳng trong số mệnh thiêng liêng của họ để cùng được tôn cao với nhau. Trong thực tế, những người nam và người nữ không thể được tôn cao riêng một mình.

Vậy thì, tại sao một người con gái của Thượng Đế trong một mối quan hệ hiệp nhất và bình đẳng lại nhận lãnh trách nhiệm chính để nuôi dưỡng với sự hiểu biết thuộc linh quan trọng nhất mà tất cả mọi người phải nhận được, một sự hiểu biết về lễ thật đến từ thiên thượng? Theo như tôi hiểu, đó là cách thức của Chúa kể từ khi các gia đình được tạo dựng trong thế gian này.

Ví dụ, chính Ê Va là người đã nhận được sự hiểu biết rằng A Đam cần phải ăn trái của cây hiểu biết điều thiện và điều ác để họ tuân giữ mọi





giáo lệnh của Thượng Đế và thành lập một gia đình. Tôi không biết tại sao sự hiểu biết đó lại đến với Ê Va trước, nhưng A Đam và Ê Va đã hoàn toàn hiệp nhất khi sự hiểu biết được trút xuống cho A Đam.

Một ví dụ khác về việc Chúa sử dụng các ân tử nuôi dưỡng của phụ nữ là cách Ngài đã củng cố các con trai của Hê La Man. Tôi đã xúc động khi đọc câu chuyện đó trong thánh thư và rồi nhớ tới những lời nói dịu dàng của mẹ tôi khi tôi rời nhà đi nhập ngũ.

Hê La Man đã ghi lại:

“Họ đã được mẹ của họ dạy rằng, nếu họ không nghi ngờ, Thượng Đế sẽ giải thoát họ.

“Và họ còn kể lại cho tôi nghe những lời của mẹ họ, và nói như vậy: Chúng tôi không nghi ngờ gì về việc mẹ chúng tôi đã biết như vậy.”⁴

Mặc dù không biết được hết những lý do của việc Chúa ban trách nhiệm chính cho các chị em trung tín để nuôi dưỡng trong gia đình, nhưng tôi tin rằng trách nhiệm này liên quan đến khả năng yêu thương của các chị em. Trách nhiệm đó cần phải có một tình thương bao la để thấy được nhu cầu của người khác hơn là của chính mình. Đó là tình yêu thanh khiết của Đấng Ky Tô dành cho người mà các chị em nuôi dưỡng. Cảm nghĩ bác ái đó đến từ người đã được chọn để làm người nuôi dưỡng và trở thành xứng đáng với các tác động của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Phương châm của

Hội Phụ Nữ, mà chính mẹ tôi đã cho thấy bằng cách nêu gương, dường như đối với tôi là đây soi dẫn: “Lòng Bác Ái Không Bao Giờ Hư Mất.”

Là con gái của Thượng Đế, các chị em có một khả năng bẩm sinh và tuyệt vời để cảm nhận được các nhu cầu của người khác và để yêu thương. Vì vậy, khả năng đó làm cho các chị em dễ nhạy cảm với những lời mách bảo của Thánh Linh. Sau đó, Thánh Linh có thể hướng dẫn những ý nghĩ, lời nói, và hành động của các chị em để nuôi dưỡng mọi người hầu cho Chúa có thể trút xuống sự hiểu biết, lẽ thật và lòng can đảm lên họ.

Mỗi chị em đang nghe tôi nói đều ở trong một hoàn cảnh riêng biệt trên cuộc hành trình của mình trong cuộc sống. Một số các em là các em gái lần đầu tiên tham dự phiên họp phụ nữ trung ương. Một số là các thiếu nữ đang chuẩn bị trở thành những người nuôi dưỡng mà Thượng Đế muốn các em trở thành. Một số mới kết hôn chưa có con; những người khác là những người mẹ trẻ với một hoặc nhiều đứa con hơn. Một số là những người mẹ của các thanh thiếu niên và những người khác thì có con đang phục vụ truyền giáo. Một số có con cái đã có đức tin suy yếu và sống xa nhà. Một số sống một mình không có người bạn đời trung tín. Một số là các bà nội, bà ngoại.

Tuy thế, bất kể hoàn cảnh cá nhân của các chị em là như thế nào đi nữa,

thì các chị em vẫn là một phần tử—một phần tử quan trọng—trong gia đình của Thượng Đế và trong gia đình mình, cho dù trong tương lai, trong thế giới này, hay trong thế giới linh hồn. Sự tin cậy của các chị em từ Thượng Đế là hết lòng nuôi dưỡng càng nhiều người trong gia đình của Ngài và của các chị em với tình yêu thương và đức tin của các chị em nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Thử thách chung của các chị em là biết người nào, cách nào và khi nào để nuôi dưỡng. Các chị em cần sự giúp đỡ của Chúa. Ngài biết tâm lòng của người khác, và Ngài biết khi nào họ sẵn sàng chấp nhận sự nuôi dưỡng của các chị em. Lời cầu nguyện với đức tin của các chị em sẽ là bí quyết của các chị em để thành công. Các chị em có thể dựa vào việc tiếp nhận sự hướng dẫn của Ngài.

Ngài ban cho lời khuyến khích này: “Hãy cầu xin Đức Chúa Cha trong danh ta, với đức tin tin tưởng rằng các người sẽ nhận được, rồi các người sẽ có được Đức Thánh Linh, là Đấng sẽ biểu lộ tất cả mọi sự việc mà cần thiết cho con cái loài người.”⁵

Ngoài lời cầu nguyện ra, việc nghiêm túc học thánh thư cũng sẽ là một phần khả năng nuôi dưỡng ngày càng gia tăng của các chị em. Đây là lời hứa: “Các người cũng chớ nên nghi ngại trước về những gì các người sẽ nói; nhưng hãy luôn luôn tích trữ trong tâm trí mình những lời nói về cuộc sống, rồi chính trong giờ phút ấy các người sẽ được ban cho phần đó là phần sẽ thích hợp cho từng người.”⁶

Vì vậy các chị em sẽ dành ra nhiều thời gian hơn để cầu nguyện, suy ngẫm, và suy tư về các vấn đề thuộc linh. Các chị em sẽ có sự hiểu biết về lẽ thật được trút xuống cho các chị em và gia tăng trong khả năng nuôi dưỡng trong gia đình của mình.

Sẽ có những lúc mà các chị em cảm thấy rằng sự tiến bộ của mình trong việc học cách nuôi dưỡng tốt hơn bị chậm lại. Sẽ cần có đức tin để kiên trì chịu đựng. Đấng Cứu Rỗi đã gửi cho các chị em lời khuyến khích này:

“Vậy nên, chớ mệt mỏi khi làm điều thiện, vì các người đang đặt nền móng cho một công việc lớn lao. Và từ những việc nhỏ sẽ đưa lại những việc lớn.



“Này, Chúa đòi hỏi tấm lòng thành và tâm hồn đầy thiện chí; và những kẻ có thiện chí và biết tuân lời sẽ hưởng sự tốt lành của đất Si Ôn vào những ngày sau cùng này.”⁷

Sự hiện diện của các chị em buổi tối hôm nay là bằng chứng cho thấy rằng các chị em sẵn lòng chấp nhận lời mời gọi của Chúa để nuôi dưỡng những người khác. Điều đó là đúng ngay cả đối với người trẻ tuổi nhất đang ở đây buổi tối hôm nay. Các chị em có thể biết người nào để nuôi dưỡng trong gia đình mình. Nếu các chị em cầu nguyện với ý định chân thành thì một cái tên hoặc một khuôn mặt sẽ đến với tâm trí của các chị em. Nếu cầu nguyện để biết phải làm gì hoặc phải nói gì, các chị em sẽ cảm nhận được một sự đáp ứng. Mỗi khi các chị em vâng lời thì khả năng nuôi dưỡng của các chị em sẽ gia tăng. Các chị em sẽ chuẩn bị cho cái ngày mà các chị em sẽ nuôi dưỡng con cái của mình.

Những người mẹ của các thanh thiếu niên có thể cầu nguyện để biết cách nuôi dưỡng một đứa con trai hoặc con gái mà dường như lãnh đạm đối với việc nuôi dưỡng. Các chị em có thể cầu nguyện để biết người nào có thể có ảnh hưởng thuộc linh mà đứa con của các chị em cần và sẽ chấp nhận.

Thượng Đế lắng nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện chân thành như vậy của những người mẹ đầy lo lắng, và Ngài sẽ giúp đỡ.

Ngoài ra, một người bà hiện diện ở đây buổi tối hôm nay có thể cảm thấy đau lòng vì những căng thẳng và khó khăn mà con cháu của bà gây ra. Bà ấy có thể lấy can đảm và sự hướng dẫn từ những kinh nghiệm của các gia đình trong thánh thư.

Từ thời Ê Va và A Đam, đến suốt thời Tổ Phụ Y Sơ Ra Ên, và tới mỗi gia đình trong Sách Mặc Môn, đều có một bài học chắc chắn về điều phải làm khi buồn lòng vì mấy đứa con lãnh đạm là: cứ tiếp tục yêu thương.

Chúng ta có tấm gương đầy khích lệ của Đấng Cứu Rỗi khi Ngài nuôi dưỡng con cái linh hồn phản nghịch của Cha Thiên Thượng của Ngài. Cho dù họ và chúng ta có gây ra đau đớn thì tay của Đấng Cứu Rỗi vẫn dang rộng.⁸ Ngài phán trong 3 Nê Phi về các anh chị em linh hồn của Ngài là những người mà Ngài đã cố gắng nuôi dưỡng nhưng không thành công: “Hỡi . . . các người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên, đã biết bao lần ta quy tụ các người lại như gà mái túc con mình ấp trong cánh, và đã nuôi dưỡng các người.”⁹

Đối với các chị em trong mọi giai đoạn của cuộc đời, trong mọi hoàn cảnh gia đình, và trong mọi nền văn hóa, Đấng Cứu Rỗi là tấm gương hoàn hảo của các chị em về cách mà các chị em sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc của Ngài để trở nên chú trọng nhiều hơn vào việc học phúc âm trong nhà.

Các chị em sẽ mang cảm nghĩ bác ái vốn có của mình vào những thay đổi trong các sinh hoạt và những thực hành trong gia đình mình. Điều đó sẽ mang lại sự phát triển nhiều hơn về phần thuộc linh. Khi cầu nguyện cùng với và cho những người trong gia đình, các chị em sẽ cảm thấy tình yêu thương của mình và của Đấng Cứu Rỗi dành cho họ. Tình yêu thương đó sẽ càng ngày càng trở thành ân tứ thuộc linh của mình nhiều hơn khi các chị em tìm kiếm nó. Những người trong gia đình của các chị em sẽ cảm nhận được tình yêu thương đó khi các chị em cầu nguyện với đức tin lớn lao hơn.

Khi gia đình quy tụ lại đọc to thánh thư, thì các chị em đã đọc và cầu nguyện rồi về thánh thư để tự chuẩn bị cho mình. Các chị em sẽ tìm thấy những giây phút để cầu nguyện để cho Thánh Linh soi sáng tâm trí của các chị em. Rồi khi đến lượt các chị em đọc, thì những người trong gia đình sẽ cảm nhận được tình yêu thương của các chị em dành cho Thượng Đế và lời của Ngài. Họ sẽ được nuôi dưỡng bởi Ngài và bởi Thánh Linh của Ngài.

Cũng sự trút xuống đó có thể đến với bất cứ buổi họp mặt nào của gia đình nếu các chị em cầu nguyện và hoạch định cho buổi họp mặt đó. Điều đó có thể đòi hỏi nỗ lực và thời gian, nhưng sẽ mang đến phép lạ. Tôi còn nhớ một bài học mà mẹ tôi đã dạy khi tôi còn nhỏ. Tôi vẫn còn nhớ rõ tám bản đồ tô màu mà bà đã làm về các chuyến hành trình của Sứ Đồ Phao Lô. Tôi tự hỏi làm thế nào bà đã tìm ra thời gian và sức lực để làm điều đó. Và cho đến bây giờ, tôi vẫn được ban phước nhờ vào tình yêu thương của bà dành cho Vị Sứ Đồ trung tín đó.

Mỗi chị em sẽ tìm cách để đóng góp vào sự hiểu biết được gia tăng về lẽ thật của gia đình mình trong Giáo Hội được phục hồi của Chúa. Mỗi chị em sẽ cầu nguyện, học tập và suy ngẫm để biết sự đóng góp độc đáo của các chị em sẽ là gì. Nhưng tôi biết điều này: mỗi chị em, khi mang ách một cách bình đẳng với các con trai của Thượng Đế, sẽ là một phần quan trọng của một phép lạ trong việc học hỏi và sống theo phúc âm mà sẽ thúc đẩy sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên và sẽ chuẩn bị gia đình của Thượng Đế cho sự trở lại vinh quang của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Trong thánh danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Giáo Lý và Giao Ước 121:33.
2. “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” *Liahona*, tháng Năm năm 2017, trang 145.
3. “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” trang 145.
4. An Ma 56:47–48.
5. Giáo Lý và Giao Ước 18:18.
6. Giáo Lý và Giao Ước 84:85.
7. Giáo Lý và Giao Ước 64:33–34.
8. Xin xem 2 Nê Phi 19:12, 21.
9. 3 Nê Phi 10:4.



Bài của Chủ Tịch Dallin H. Oaks
Đệ Nhất Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Cha Mẹ và Con Cái

Kế hoạch hạnh phúc vĩ đại của Cha Thiên Thượng chúng ta cho anh chị em biết mình là ai và mục đích cuộc sống của anh chị em.

Các chị em yêu quý của tôi, thật là tuyệt vời để có phiên họp mới này của đại hội trung ương dành cho các chị em tám tuổi trở lên trong Giáo Hội. Chúng ta đã nghe các sứ điệp đầy soi dẫn từ các chị em lãnh đạo và từ Chủ Tịch Henry B. Eyring. Chủ Tịch Eyring và tôi rất thích được làm việc dưới sự lãnh đạo của Chủ Tịch Russell M. Nelson, và chúng tôi mong chờ bài nói chuyện tiên tri của ông.

I.

Con cái là ân tứ quý báu nhất của chúng ta do Thượng Đế ban cho—chúng là dòng dõi vĩnh cửu của chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta sống trong một thời kỳ mà nhiều phụ nữ mong muốn không dính líu gì đến việc sinh đẻ và nuôi nấng con cái. Nhiều người thành niên trẻ tuổi trì hoãn hôn nhân cho đến khi đáp ứng được các nhu cầu về vật chất. Độ tuổi kết hôn trung bình của các tín hữu Giáo Hội đã gia tăng lên tới hơn hai năm, và số trẻ em do các tín hữu Giáo Hội sinh ra đang giảm xuống. Hoa Kỳ và một số quốc gia khác đối diện với một tương lai có quá ít con cái sẽ lớn lên trở thành những người thành niên nhằm hỗ trợ số người đang về hưu.¹ Hơn 40 phần trăm trẻ em sinh ra ở Hoa Kỳ là từ những người mẹ đơn thân. Các trẻ em này rất dễ bị

tổn thương. Mỗi một trong số các xu hướng này đều chống lại kế hoạch cứu rỗi thiêng liêng của Đức Chúa Cha.

II.

Các phụ nữ Thánh HỮU Ngày Sau hiểu rằng việc làm mẹ là ưu tiên hàng đầu của họ, là niềm vui khôn cùng của họ. Chủ Tịch Gordon B. Hinckley nói: “Phần lớn phụ nữ có được thành công lớn lao nhất, hạnh phúc nhiều nhất ở trong nhà và trong gia đình. Thượng Đế ban cho người phụ nữ một điều gì đó thiêng liêng mà tự biểu lộ bằng



sức mạnh thầm lặng, bằng sự thanh lịch, bằng sự bình an, bằng sự thiện lành, bằng đức hạnh, bằng lễ thật, bằng tình yêu thương. Và tất cả những đức tính phi thường này được biểu lộ một cách chân thành và mãn nguyện nhất trong vai trò của người mẹ.”

Ông nói tiếp: “Công việc lớn lao nhất mà bất cứ người phụ nữ nào từng làm sẽ là nuôi nấng và dạy dỗ, sống theo và khuyến khích cùng nuôi dưỡng con cái mình trong sự ngay chính và lễ thật. Không có điều gì khác sẽ so sánh được với điều đó, bất kể điều gì người ấy làm.”²

Thưa các người mẹ, các chị em yêu quý, chúng tôi yêu mến các chị em vì con người của các chị em và vì những gì các chị em làm cho tất cả chúng tôi.

Trong bài nói chuyện quan trọng vào năm 2015 của ông có tựa đề “Một Lời Khẩn Nài cùng Các Chị Em Phụ Nữ,” Chủ Tịch Russell M. Nelson đã nói:

“Vương quốc của Thượng Đế không được và không thể được trọn vẹn nếu không có những người phụ nữ lập và sau đó tuân giữ các giao ước thiêng liêng, những người phụ nữ mà có thể nói với quyền năng và thẩm quyền của Thượng Đế!

“Ngày nay, . . . chúng ta cần những người phụ nữ biết cách làm cho những điều quan trọng xảy ra nhờ vào đức tin của họ và là những người can đảm bênh vực cho đạo đức và gia đình trong một thế giới tội lỗi. Chúng ta cần những người phụ nữ tận tâm trong việc chăm sóc và dẫn dắt con cái của Thượng Đế dọc trên con đường giao ước hướng tới sự tôn cao; những người phụ nữ biết cách tiếp nhận sự mặc khải cá nhân, là những người hiểu được quyền năng và sự bình an của lễ thiên ân trong đền thờ; những người phụ nữ biết cách khẩn cầu các quyền năng trên trời để bảo vệ và củng cố con cái và gia đình; những người phụ nữ mạnh dạn giảng dạy.”³

Những lời giảng dạy đầy soi dẫn này đều được dựa trên “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” mà trong đó Giáo Hội phục hồi này tái xác nhận giáo lý và những lỗi thực hành là trọng tâm đối với kế hoạch của Đấng Sáng Tạo trước khi Ngài sáng tạo thể gian.



III.

Giờ đây tôi xin ngỏ lời cùng nhóm nhỏ tuổi hơn trong cử tọa này. Các em trẻ tuổi yêu quý, vì sự hiểu biết của các em về phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô, nên các em là độc nhất vô nhị. Sự hiểu biết của các em sẽ cho phép các em kiên trì chịu đựng và vượt qua những khó khăn của tuổi trưởng thành. Từ khi còn nhỏ, các em đã tham gia vào những dự án và chương trình mà đã phát triển tài năng của các em, như khả năng viết, nói chuyện, hoạch định. Các em đã học được hành vi có trách nhiệm và cách chống lại cám dỗ để không nói dối, gian lận, ăn cắp, hoặc uống rượu hoặc dùng ma túy.

Việc các em là độc nhất vô nhị đã được ghi nhận trong một chương trình nghiên cứu về thanh thiếu niên và tôn giáo Mỹ tại trường đại học University of North Carolina. Một bài báo đăng trên tạp chí *Charlotte Observer* có tiêu đề “Các thanh thiếu niên Mặc Môn đối phó tốt nhất: Nghiên cứu cho thấy họ vượt trội các bạn cùng lứa trong cách xử lý những căng thẳng khi trưởng thành.” Bài báo này kết luận rằng “Người Mặc Môn thành công nhất trong việc tránh những hành vi mạo hiểm, đạt kết quả tốt ở trường và có thái độ lạc quan về tương lai.” Một trong những người thực hiện

cuộc nghiên cứu, là người đã phỏng vấn phần lớn giới trẻ của chúng ta, nói rằng: “Hầu hết trên mọi phương diện chúng tôi xem xét, một mẫu mực rõ ràng là: Người Mặc Môn là những người đứng đầu.”⁴

Tại sao các em đối phó tốt nhất với những khó khăn của tuổi trưởng thành? Các em thiếu nữ, đó là vì các em hiểu kế hoạch hạnh phúc vĩ đại của Cha Thiên Thượng. Kế hoạch này cho biết các em là ai và mục đích cuộc sống của các em là gì. Giới trẻ có sự hiểu biết đó đều làm tốt hơn trong việc giải quyết vấn đề và chọn điều đúng. Các em biết các em có thể được Chúa giúp đỡ để vượt qua tất cả những khó khăn của tuổi trưởng thành.

Một lý do khác tại sao các em đạt được hiệu quả tốt nhất là vì các em hiểu rằng các em là con của một Cha Thiên Thượng yêu thương các em. Tôi chắc rằng các em quen thuộc với bài thánh ca tuyệt vời của chúng ta “Dearest Children, God is Near You (Con Yêu Dấu, Thượng Đế Ở Bên Con).” Đây là câu đầu mà chúng ta đều đã hát và tin tưởng:

*Con yêu dấu, Thượng Đế ở bên con,
Canh chừng các con ngày lẫn đêm,
Vui mừng được làm Cha và ban phước
cho con,
Nếu con cố gắng làm điều thiện lành.”⁵*

Có hai bài học trong câu đó: Thứ nhất, Cha Thiên Thượng của chúng ta luôn ở bên chúng ta và canh chừng chúng ta ngày lẫn đêm. Hãy suy nghĩ về điều đó! Thượng Đế yêu thương chúng ta, Ngài ở bên chúng ta, và Ngài canh chừng chúng ta. Thứ hai, Ngài vui mừng để ban phước cho chúng ta khi chúng ta “cố gắng làm điều thiện lành.” Thật là điều an ủi mỗi khi chúng ta lo âu và gặp khó khăn!

Vâng, thưa các thiếu nữ, các em được ban phước và các em đều rất tuyệt vời, nhưng các em đều giống như tất cả các con cái của Cha Thiên Thượng trong việc cần thiết phải “cố gắng làm điều thiện lành.”

Tôi có thể đưa ra ở đây cho các em lời khuyên bảo về nhiều điều khác nhau, nhưng tôi đã chọn ra chỉ hai điều.

Lời khuyên bảo thứ nhất của tôi liên quan đến điện thoại di động. Một cuộc khảo sát mới đây trên toàn quốc cho thấy rằng hơn nửa số thanh thiếu niên ở Hoa Kỳ nói rằng họ dành ra quá nhiều thời gian sử dụng điện thoại di động. Hơn 40 phần trăm nói rằng họ cảm thấy lo lắng khi xa rời điện thoại của mình.⁶ Điều này phổ biến trong số các em gái hơn là các em trai. Thưa các em trẻ tuổi—và cả các phụ nữ tuổi trưởng thành—các chị em sẽ được ban phước nếu các chị em hạn chế sử dụng và phụ thuộc vào điện thoại.

Lời khuyên bảo thứ hai của tôi còn quan trọng hơn nữa. Hãy tử tế với người khác. Sự tử tế là một điều gì đó nhiều em trong giới trẻ của chúng ta hiện đang làm. Một số nhóm thanh thiếu niên trong một số cộng đồng đã cho tất cả chúng ta thấy cách để tử tế với người khác. Chúng ta đã được soi dẫn bởi những hành động tử tế của giới trẻ của chúng ta đối với những người cần được yêu thương và giúp đỡ. Trong nhiều phương diện, các em đã đưa ra sự giúp đỡ đó và cho thấy tình yêu thương đó dành cho nhau. Chúng tôi mong muốn tất cả mọi người đều noi theo tấm gương của các em.

Tuy nhiên, chúng ta biết rằng kẻ nghịch thù cám dỗ tất cả chúng ta để trở nên không tử tế, và vẫn còn có nhiều ví dụ về điều này, thậm chí trong





các em thiếu nhi và giới trẻ. Những hành động liên tục không tử tế được biết đến bằng nhiều cách gọi khác nhau, chẳng hạn như bắt nạt, kéo bè kéo cánh chống lại một người nào đó, hoặc cùng nhau tẩy chay người khác. Các ví dụ này đều là cổ tình gây ra đau đớn cho các bạn cùng lớp hoặc bạn bè. Thưa các em nhỏ tuổi, Chúa không hài lòng nếu chúng ta tàn nhẫn hoặc hung dữ với người khác.

Đây là một ví dụ. Tôi biết một thiếu niên, một người tị nạn ở Utah đây, bị trêu ghẹo vì khác biệt, kể cả vì đôi khi đã nói ngôn ngữ bản xứ của mình. Em ấy bị ngược đãi bởi một nhóm thanh thiếu niên có điều kiện cho đến khi em ấy trả thù theo một cách làm cho em ấy phải đi tù hơn 70 ngày trong khi đang bị chính phủ cân nhắc trục xuất. Tôi không biết điều gì đã khiến khích nhóm thanh thiếu niên này, nhiều người trong số họ là Thánh Hữu Ngày Sau như các em, nhưng tôi có thể thấy tác động từ hành động hung dữ của họ, một kinh nghiệm đáng buồn và cái giá phải trả đối với một trong các con cái của Thượng Đế. Những hành động nhỏ nhất không tử tế có thể có những hậu quả thảm khốc.

Khi tôi nghe câu chuyện đó, tôi đã so sánh nó với điều vị tiên tri của chúng ta, Chủ Tịch Nelson, nói trong buổi họp đặc biệt dành cho giới trẻ toàn cầu mới gần đây. Khi yêu cầu các em và tất cả các thanh thiếu niên khác phụ giúp trong việc quy tụ Y Sơ Ra Ên, ông nói: “Hãy trở nên nổi bật; hãy khác biệt với mọi người trên thế giới. Các em và tôi biết rằng các em sẽ làm ánh sáng cho thế gian. Vì thế, Chúa cần các em trông giống như, nghe giống như, hành động giống như, và ăn mặc giống như một môn đồ thực sự của Chúa Giê Su Ky Tô.”⁷

Đạo quân của giới trẻ mà Chủ Tịch Nelson mời các em tham gia sẽ không *hung dữ* với nhau. Đạo quân này sẽ tuân theo lời giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi để tìm đến và yêu thương, cùng quan tâm đến người khác, thậm chí không phản kháng khi cảm thấy có ai đó cư xử xấu với mình.

Trong một bài nói chuyện tại đại hội trung ương vào khoảng thời gian



mà nhiều người trong số các em mới ra đời, Chủ Tịch Gordon B. Hinckley đã ca ngợi “những em thiếu nữ xinh đẹp mà đang cố gắng sống theo phúc âm.” Ông mô tả các em ấy, giống như tôi cảm thấy để mô tả các em:

“Các em ấy rất rộng lượng với nhau. Các em ấy tìm cách củng cố lẫn nhau. Các em ấy là niềm vinh dự cho các bậc cha mẹ và gia đình mà sinh ra các em. Các em ấy đang gần đến tuổi phụ nữ, và sẽ mang với mình trong suốt cuộc đời những lý tưởng mà hiện nay đang làm động cơ thúc đẩy các em.”⁸

Là một tôi tớ của Chúa, tôi xin nói cùng các em, các thiếu nữ, thế giới của chúng ta cần sự tốt lành và tình yêu thương của các em. Hãy tử tế với nhau. Chúa Giê Su dạy chúng ta hãy yêu thương đồng loại và đối xử với người khác như cách chúng ta muốn được đối xử. Khi cố gắng trở nên tử tế, chúng ta đến gần với Ngài và ảnh hưởng yêu thương của Ngài.

Thưa các chị em yêu quý, nếu các chị em tham gia vào bất cứ hành động hung dữ hoặc nhỏ mọn nào—cá nhân hay với cả nhóm—thì hãy quyết định ngay bây giờ để thay đổi và khuyến khích người khác thay đổi. Đó là lời khuyên bảo của tôi, và tôi đưa ra cho các chị em với tư cách là một tôi tớ của Chúa Giê Su Ky Tô bởi vì Thánh Linh của Ngài đã thúc giục tôi nói với các chị em về vấn đề quan trọng này.

Tôi làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, là Đấng đã dạy chúng ta yêu thương lẫn nhau như Ngài đã yêu thương chúng ta. Tôi cầu nguyện rằng chúng ta sẽ làm được như vậy, trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Xin xem Sara Berg, “Nation’s Latest Challenge: Too Few Children,” *AMA Wire*, ngày 18 tháng Sáu năm 2018, wire.ama-assn.org.
2. *Teachings of Gordon B. Hinckley* (năm 1997), trang 387, 390; xin xem thêm M. Russell Ballard, “Những Người Mẹ và Con Gái,” *Liahona*, tháng Năm năm 2010, trang 18 (trong *Daughters in My Kingdom: The History and Work of Relief Society* [năm 2011], trang 156).
3. Russell M. Nelson, “Một Lời Khẩn Nài cùng Các Chị Em Phụ Nữ,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2015, trang 96; xin xem thêm Russell M. Nelson, “Children of the Covenant,” *Ensign*, tháng Năm năm 1995, trang 33.
4. Nghiên cứu này của Christian Smith và Melinda Lundquist Denton đã được Oxford University Press xuất bản với tiêu đề *Soul Searching: The Religious and Spiritual Lives of American Teenagers* (2005).
5. “Dearest Children, God Is Near You,” *Hymns*, số 96.
6. Xin xem “In Our Opinion: You Don’t Need to Be Captured by Screen Time,” *Deseret News*, ngày 31 tháng Một năm 2018, deseretnews.com.
7. Russell M. Nelson, “Hope of Israel” (buổi họp đặc biệt devotional dành cho giới trẻ toàn cầu, ngày 03 tháng Sáu năm 2018), trang 8, HopeofIsrael.lds.org.
8. Gordon B. Hinckley, “Cần Có Sự Tử Tế Hơn,” *Liahona*, tháng Năm năm 2006, trang 60–61.



Bài của Chủ Tịch Russell M. Nelson

Sự Tham Gia của Các Chị Em Phụ Nữ trong Việc Quy Tụ Y Sơ Ra Ên

Tôi đưa ra lời nài xin của vị tiên tri cho các chị em, các phụ nữ của Giáo Hội, để ảnh hưởng đến tương lai bằng cách giúp quy tụ Y Sơ Ra Ên đang bị phân tán.

Các chị em quý mến, thật là tuyệt vời được có mặt với các chị em. Có lẽ một kinh nghiệm gần đây sẽ cho các chị em một khái niệm về cảm nghĩ của tôi về các chị em và khả năng thiêng liêng mà các chị em đã được ban cho.

Một ngày nọ, trong khi nói chuyện với một giáo đoàn ở Nam Mỹ, tôi trở nên rất hào hứng với đề tài của mình, và vào một thời điểm quan trọng, tôi đã nói: “Là *mẹ* của 10 đứa con, tôi có thể nói cho anh chị em biết rằng . . .” Và rồi tôi nói tiếp cho đến hết sự điệp của mình.

Tôi đã không ý thức được là mình đã nói tới từ *mẹ*. Người phiên dịch của tôi, vì cho rằng tôi đã nói nhầm, nên đã thay đổi từ *mẹ* thành từ *cha* vì vậy giáo đoàn không bao giờ biết là tôi đã nói mình là một *người mẹ*. Nhưng vợ tôi, Wendy, đã nghe điều đó, và bà rất vui mừng trước sự lầm lẫn đó của tôi.

Trong giây phút đó, nỗi khao khát sâu sắc trong lòng tôi để tạo ra một sự khác biệt trong thế giới—giống như chỉ

người mẹ mới làm điều đó—đã được bày tỏ với nhiều cảm xúc từ đáy lòng tôi. Trong suốt cuộc đời tôi, bất cứ khi nào tôi được hỏi tại sao tôi *đã chọn* trở thành bác sĩ y khoa, thì câu trả lời của tôi luôn luôn giống nhau: “Vì tôi đã không thể *chọn* để làm một người mẹ.”



Xin lưu ý rằng bất cứ lúc nào tôi sử dụng từ *mẹ*, thì tôi không chỉ nói về các phụ nữ đã sinh con hoặc có con nuôi trong cuộc sống này. Tôi đang nói về *tất cả* các con gái trưởng thành của Cha Mẹ Thiên Thượng. *Mỗi* phụ nữ đều là một người mẹ nhờ vào số mệnh vĩnh cửu của mình.

Vậy buổi tối hôm nay, với tư cách là *cha* của 10 đứa con—*chín con gái* và một con trai—và với tư cách là Chủ Tịch của Giáo Hội, tôi cầu nguyện rằng các chị em sẽ cảm nhận được cảm nghĩ sâu sắc của tôi đối với các chị em—về con người của các chị em và tất cả những điều tốt lành mà các chị em có thể làm. Không ai có thể làm những gì mà một người phụ nữ ngay chính có thể làm. Không ai có thể mô phỏng y hệt ảnh hưởng của một người mẹ.

Đàn ông có thể và thường truyền đạt tình yêu thương của Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi cho người khác. Nhưng phụ nữ có một ân tứ đặc biệt về điều đó—một thiên ân thiêng liêng. Các chị em có khả năng cảm nhận điều mà một người nào đó cần—và *khi nào* người ấy cần điều đó. Các chị em có thể tìm đến giúp đỡ, an ủi, giảng dạy, và củng cố một người nào đó vào đúng lúc họ cần.

Phụ nữ nhìn những sự việc khác hơn nam giới, và ôi, chúng tôi cần góc nhìn của các chị em biết bao! Bản chất của các chị em dẫn các chị em đến việc nghĩ tới người khác *đầu tiên*, để xem xét ảnh hưởng mà bất cứ tiến trình hành động nào sẽ có trên những người khác.

Như Chủ Tịch Eyring đã giải thích, chính là Tổ Mẫu Ê Va đầy vinh quang của chúng ta—với sự hiểu biết sâu rộng về kế hoạch của Cha Thiên Thượng—bà là người đã khởi xướng điều mà chúng ta gọi là “Sự Sa Ngã.” Sự lựa chọn khôn ngoan và dũng cảm của bà cùng quyết định ủng hộ của A Đam đã tiến hành kế hoạch hạnh phúc của Thượng Đế. Họ đã làm cho mỗi người chúng ta có thể đến thế gian, tiếp nhận một thể xác, và chứng tỏ rằng chúng ta sẽ chọn ủng hộ Chúa Giê Su Kỵ Tô *bây giờ*, cũng giống như chúng ta đã làm ở nơi tiền dương thế.

Các chị em thân mến, các chị em có được các ân tứ thuộc linh và

thiên hướng đặc biệt. Buổi tối hôm nay, tôi khuyến khích các chị em, với tất cả hy vọng của lòng mình, nên cầu nguyện để hiểu *các ân tứ thuộc linh của mình*—để tra dồi, sử dụng và phát triển chúng, thậm chí còn nhiều hơn các chị em từng có. Các chị em sẽ thay đổi thế giới khi làm như vậy.

Là phụ nữ, các chị em soi dẫn những người khác và đặt ra một tiêu chuẩn xứng đáng để noi theo. Tôi xin chia sẻ với các chị em thêm một chút thông tin về hai lời loan báo quan trọng được đưa ra tại đại hội trung ương kỳ trước của chúng ta. Thừa các chị em, các chị em là thiết yếu cho mỗi thông báo đó.

Trước hết, việc phục sự. Tiêu chuẩn tối cao cho việc phục sự là thuộc về Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Ky Tô. Nói chung, phụ nữ luôn luôn gần gũi với tiêu chuẩn đó hơn nam giới. Khi thực sự phục sự, các chị em làm theo những cảm nghĩ của mình để giúp người khác cảm nhận tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi. Khuynh hướng phục sự là vốn có nơi các phụ nữ ngay chính. Tôi biết có những người phụ nữ cầu nguyện mỗi ngày rằng: “Cha muốn con giúp đỡ người nào ngày hôm nay?”

Trước khi có lời loan báo tháng Tư năm 2018 về cách chăm sóc cao quý hơn và thánh thiện hơn cho người khác, khuynh hướng của một số người nam là ghi xuống nhiệm vụ giảng dạy tại gia của mình là “đã hoàn tất” và làm nhiệm vụ kế tiếp.

Nhưng khi *các chị em* cảm thấy rằng một chị phụ nữ mà các chị em đi thăm viếng giảng dạy cần giúp đỡ, thì các chị em đáp ứng ngay và sau đó suốt cả tháng. Vì vậy, chính là *cách* các chị em đã thăm viếng giảng dạy mà đã soi dẫn cho chúng tôi để nâng lên thành việc phục sự.

Thứ hai, trong đại hội trung ương kỳ rồi, chúng tôi cũng tái cấu trúc các nhóm tức số Chúc Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Khi chúng tôi cầu nguyện để biết cách giúp đỡ những người nam của Giáo Hội được hiệu quả hơn trong trách nhiệm của họ thì chúng tôi đã xem xét kỹ mẫu mực của Hội Phụ Nữ.

Trong Hội Phụ Nữ, phụ nữ ở nhiều lứa tuổi và các giai đoạn khác nhau của cuộc đời nhóm họp lại với nhau. Mỗi giai đoạn của cuộc đời có những thử thách riêng, nhưng *các chị em*, nhóm họp với nhau, mỗi tuần, cùng tăng trưởng và giảng dạy phúc âm với nhau, và tạo ra một ảnh hưởng quan trọng trên thế gian.

Giờ đây, khi noi theo gương của các chị em, những người mang Chúc Tư Tế Mên Chi Xê Đéc đều là thành viên của nhóm tức số các anh cả. Những người đàn ông này từ 18 đến 98 tuổi (có thể lớn hơn nữa), với những kinh nghiệm đa dạng ngang nhau trong chức tư tế và Giáo Hội. Giờ đây, những anh em này có thể tạo ra những mối liên kết anh em mạnh mẽ hơn, cùng học hỏi với nhau và ban phước cho những người khác một cách hiệu quả hơn.

Các chị em còn nhớ tháng Sáu vừa qua, Chị Nelson và tôi đã nói chuyện với giới trẻ của Giáo Hội. Chúng tôi mời họ tham gia vào đạo quân giới trẻ của Chúa để giúp quy tụ Y Sơ Ra Ên ở cả hai bên tấm màn che. Sự quy tụ này là “thử thách *gay go nhất*, chính nghĩa *quan trọng nhất*, và công việc *vĩ đại nhất* trên thế gian ngày nay”!¹

Đó là một chính nghĩa mà rất cần các phụ nữ, vì phụ nữ ảnh hưởng tương lai. Vì vậy buổi tối hôm nay, tôi đưa ra lời nài xin của vị tiên tri cho các chị em, các phụ nữ của Giáo Hội, để ảnh hưởng tương lai bằng cách giúp quy tụ Y Sơ Ra Ên đang bị phân tán.

Các chị em có thể bắt đầu từ đâu?

Tôi xin đưa ra *bốn lời mời*:

Trước hết, tôi mời các chị em tham gia vào một thời gian 10 ngày không sử dụng phương tiện truyền thông xã hội và bất cứ phương tiện truyền thông nào khác mang lại những ý nghĩ tiêu cực và không trong sạch cho tâm trí của các chị em. Hãy cầu nguyện để biết những ảnh hưởng nào cần loại bỏ trong thời gian không sử dụng phương tiện truyền thông. Ảnh hưởng của 10 ngày không sử dụng phương tiện truyền thông của các chị em có thể làm cho các chị em ngạc nhiên. Các chị em nhận thấy điều gì sau khi ngưng tiếp xúc với những quan điểm của thế gian mà đã làm tổn thương tinh thần của



các chị em? Có sự thay đổi ở lĩnh vực nào mà *bây giờ* các chị em muốn dành thời gian và sức lực của mình không? Có bất cứ ưu tiên nào của các chị em đã thay đổi—cho dù chỉ một chút không? Tôi khuyến khích các chị em ghi lại và làm theo mỗi ấn tượng.

Thứ hai, tôi mời các chị em đọc Sách Mặc Môn từ nay đến cuối năm. Điều đó có thể dường như khó thể thực hiện được với tất cả những việc khác mà các chị em đang cố gắng xoay sở trong cuộc sống của mình, nhưng nếu các chị em chấp nhận lời mời này một cách hết lòng thì Chúa sẽ giúp các chị em tìm ra một cách để đạt được điều đó. Và, nếu các chị em thành tâm học sách đó, thì tôi hứa rằng thiên thượng sẽ ban phước cho các chị em. Chúa sẽ ban phước cho các chị em với sự soi dẫn và sự mặc khải ngày càng gia tăng.

Khi các chị em đọc, tôi xin khuyến khích các chị em đánh dấu mỗi câu nói về hoặc ám chỉ Đấng Cứu Rỗi. Sau đó, hãy chủ động nói về Đấng Ky Tô, hoan hỷ về Đấng Ky Tô, và thuyết giảng về Đấng Ky Tô với gia đình và bạn bè của các chị em.² Họ và các chị em sẽ trở nên gần gũi hơn với Đấng Cứu Rỗi qua tiến trình này. Và những thay đổi, ngay cả những phép lạ, sẽ bắt đầu xảy ra.



Buổi sáng hôm nay, lời loan báo được đưa ra về lịch trình họp mới cho ngày Chủ Nhật và chương trình giảng dạy tập trung vào mái gia đình, được Giáo Hội hỗ trợ. Các chị em thân mến, các chị em chính là thiết yếu cho sự thành công của nỗ lực giảng dạy phúc âm mới mẻ, cân bằng này. Xin dạy cho những người mà các chị em yêu thương điều các chị em đang học được từ thánh thư. Hãy dạy họ cách trông cậy vào Đấng Cứu Rỗi vì sự chữa lành và quyền năng thanh tẩy của Ngài khi họ phạm tội. Và dạy họ cách tiếp cận quyền năng củng cố của Ngài mỗi ngày trong cuộc sống họ.

Thứ ba, hãy thiết lập một mẫu mực tham dự đền thờ thường xuyên. Điều này có thể đòi hỏi thêm một chút hy sinh trong cuộc sống của các chị em. Thời gian thường xuyên hơn trong đền thờ sẽ cho phép Chúa dạy các chị em cách tiếp cận quyền năng chức tư tế của Ngài mà các chị em đã được ban cho trong đền thờ của Ngài. Đối với các chị em không sống gần một đền thờ, tôi mời các chị em nên thành tâm học hỏi về các đền thờ trong thánh thư và trong những lời của các vị tiên tri tại thế. Hãy cố gắng *biết* thêm, *hiểu* thêm, *cảm nhận mạnh mẽ* thêm về đền thờ hơn bao giờ hết.

Trong buổi họp đặc biệt devotional của giới trẻ toàn cầu vào tháng Sáu vừa qua, tôi đã nói về một thiếu niên có cuộc sống thay đổi khi cha mẹ của em ấy thay cái điện thoại thông minh của em ấy bằng một cái điện thoại có nắp gập lại. Mẹ của em thiếu niên này là

một người phụ nữ can đảm và có đức tin. Chị ấy thấy con trai của mình đang bắt đầu có những lựa chọn mà có thể ngăn cản nó đi phục vụ truyền giáo. Chị ấy đi vào đền thờ cầu nguyện để biết cách hữu hiệu nhất nhằm giúp đỡ con trai mình. Sau đó, chị ấy làm theo mọi ấn tượng nhận được.

Chị ấy nói: “Tôi cảm thấy Thánh Linh hướng dẫn tôi kiểm tra chiếc điện thoại của con trai tôi vào thời điểm cụ thể để bắt gặp những điều cụ thể. Tôi không biết cách sử dụng điện thoại thông minh này, nhưng Thánh Linh đã hướng dẫn tôi xem qua các phương tiện truyền thông xã hội mà tôi thậm chí còn không sử dụng! Tôi biết rằng Thánh Linh giúp các bậc cha mẹ đang tìm kiếm sự hướng dẫn để bảo vệ con cái của họ. [Lúc đầu] con trai tôi rất tức giận tôi. . . . Nhưng chỉ sau ba ngày, nó đã cảm ơn tôi! Nó đã có thể cảm thấy sự khác biệt.”

Hành vi và thái độ của con trai người mẹ ấy đã thay đổi đáng kể. Nó trở nên hữu ích hơn ở nhà, mỉm cười nhiều hơn, và chú ý hơn ở nhà thờ. Nó thích phục vụ trong một thời gian trong phòng báp têm của đền thờ và chuẩn bị cho công việc truyền giáo của nó.

Mục Đích của Hội Phụ Nữ

Hội Phụ Nữ giúp chuẩn bị cho các phụ nữ để nhận được các phước lành của cuộc sống vĩnh cửu khi họ:

- Gia tăng đức tin nơi Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tổ cùng Sự Chuộc Tội của Ngài.
- Củng cố các cá nhân, các gia đình, và mái ấm qua các giáo lễ và giao ước.
- Đoàn kết tìm cách giúp đỡ những người đang gặp hoạn nạn.

Có thể có được các bản sao của tuyên bố này tại [trang lds.org/callings/relief-society/purposes](https://www.lds.org/callings/relief-society/purposes) hoặc tại [store.lds.org](https://www.lds.org/store).

Lời mời thứ tư của tôi cho các em nào đủ tuổi là hãy tham gia tích cực vào Hội Phụ Nữ. Tôi khuyến khích các em học tập lời phát biểu hiện tại về mục đích của Hội Phụ Nữ. Lời phát biểu đó là đây soi dẫn. Nó có thể hướng dẫn các em trong việc phát triển lời phát biểu về mục đích của chính các em về cuộc sống của mình. Tôi cũng khẩn nài các chị em hãy cảm nhận các lễ thật trong bản tuyên ngôn của Hội Phụ Nữ được xuất bản cách đây gần 20 năm.³ Một bản tuyên ngôn này được đóng khung treo trên tường trong văn phòng của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. Tôi cảm thấy hân hoan *mỗi* lần tôi đọc nó. Nó mô tả các chị em là ai và Chúa cần các chị em vào *ngay* thời điểm này khi các chị em làm phần vụ *của mình* để giúp quy tụ Y Sơ Ra Ên đang bị phân tán.

Các chị em thân mến, chúng tôi cần *các chị em*! Chúng tôi “cần sức mạnh, sự cải đạo, lòng tin chắc, khả năng lãnh đạo, sự khôn ngoan, và tiếng nói *của các chị em*.”⁴ Chúng tôi không thể nào quy tụ Y Sơ Ra Ên nếu không có các chị em.

Tôi yêu mến các chị em và cảm ơn các chị em và giờ đây tôi ban phước cho các chị em với khả năng rời bỏ thế gian này trong khi phụ giúp trong công việc quan trọng và khẩn cấp này. Cùng nhau chúng ta có thể làm tất cả những gì Cha Thiên Thượng cần chúng ta làm để chuẩn bị thế gian cho Sự Tái Lâm của Con Trai Yêu Quý của Ngài.

Chúa Giê Su là Đấng Kỵ Tô. Đây là Giáo Hội của Ngài. Tôi làm chứng điều này trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Russell M. Nelson, “Niềm Hy Vọng của Y Sơ Ra Ên” (buổi họp đặc biệt devotional dành cho giới trẻ toàn cầu, ngày 3 tháng Sáu năm 2018), [HopeofIsrael.lds.org](https://www.lds.org/ldsorg/relief-society).
2. Xin xem 2 Nê Phi 25:26.
3. Các tài liệu này đều có sẵn trực tuyến. Để có lời phát biểu về mục đích của Hội Phụ Nữ, xin xem [lds.org/callings/relief-society](https://www.lds.org/callings/relief-society). Để có bản tuyên ngôn của Hội Phụ Nữ, xin xem Mary Ellen Smoot, “Rejoice, Daughters of Zion,” *Liahona*, tháng Một năm 2000, trang 111–114.
4. Russell M. Nelson, “Một Lời Khẩn Nài cùng Các Chị Em Phụ Nữ,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2015, trang 96; sự nhấn mạnh được thêm vào.

Các Vị Thăm Quyền Trung Ương và Các Chức Sắc Trung Ương của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô

ĐỆ NHẤT CHỦ TỊCH ĐOÀN



Dallin H. Oaks
Đệ Nhất Cố Vấn



Russell M. Nelson
Chủ Tịch



Henry B. Eyring
Đệ Nhị Cố Vấn

NHÓM TỨC SỐ MƯỜI HAI VỊ SỨ ĐỒ



M. Russell Ballard



Jeffrey R. Holland



Dieter F. Uchtdorf



David A. Bednar



Quentin L. Cook



D. Todd Christofferson



Neil L. Andersen



Ronald A. Rasband



Gary E. Stevenson



Dale G. Renlund



Gerrit W. Gong



Ulisses Soares

CHỦ TỊCH ĐOÀN NHÓM TỨC SỐ THẦY BẢY MƯƠI



L. Whitney Clayton



Patrick Kearon



Carl B. Cook



Robert C. Gay



Terence M. Vinson



José A. Teixeira



Carlos A. Godoy

CÁC THẦY BẦY MƯƠI CÓ THẮM QUYỀN TRUNG ƯƠNG

(theo thứ tự chữ cái)

GIÁM TRỢ ĐOÀN CHỦ TỌA

		
Đệ Nhị Cỗ Ván	Giám trợ Chủ tọa	Đệ Nhị Cỗ Ván

CÁC CHỨC SẮC TRUNG ƯƠNG

TRƯỞNG CHỦ NHẬT	HỘI THIẾU NỮ	HỘI PHỤ NỮ	HỘI THIẾU NHI	HỘI THIẾU NIÊN
				
Đệ Nhất Cỗ Ván	Đệ Nhất Cỗ Ván	Đệ Nhị Cỗ Ván	Đệ Nhất Cỗ Ván	Đệ Nhất Cỗ Ván
				
Chủ tịch	Chủ tịch	Chủ tịch	Chủ tịch	Chủ tịch
				
Đệ Nhị Cỗ Ván	Đệ Nhị Cỗ Ván	Đệ Nhị Cỗ Ván	Đệ Nhị Cỗ Ván	Đệ Nhị Cỗ Ván
				
Đệ Nhị Cỗ Ván				

Tháng Mười năm 2018



Bài của Chủ Tịch M. Russell Ballard

Quyền Chủ Tịch Nhóm Túc Sở Mười Hai Vị Sứ Đồ

Khải Tượng về Sự Cứu Chuộc Người Chết

Tôi làm chứng rằng khải tượng Chủ Tịch Joseph F. Smith nhận được là chân thật. Tôi làm chứng rằng mọi người có thể đọc nó và biết được rằng khải tượng đó là chân thật.

T hưa các anh chị em của tôi, bài nói chuyện của tôi đã được chuẩn bị trước khi vợ tôi, Barbara, qua đời. Gia đình tôi và tôi xin cảm ơn anh chị em về tình yêu thương và sự ân cần anh chị em dành cho chúng tôi. Tôi cầu nguyện rằng Chúa sẽ ban phước cho tôi khi tôi nói chuyện với anh chị em vào buổi sáng hôm nay.

Vào tháng Mười năm 1918, 100 năm về trước, Chủ Tịch Joseph F. Smith đã nhận được một khải tượng đầy vinh quang. Sau gần 65 năm tận tụy phục vụ Chúa trong Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô và chỉ một vài tuần trước khi qua đời vào ngày 19 tháng Mười Một năm 1918, ông ngồi trong phòng mình suy ngẫm về sự hy sinh chuộc tội của Đấng Ky Tô và đọc lời mô tả của Sứ Đồ Phi Ê Rơ về giáo vụ của Đấng Cứu Rỗi trong thế giới linh hồn sau Sự Đóng Đinh của Ngài.

Ông ghi lại: “Trong khi tôi đọc tôi đã bị cảm xúc lớn lao. . . . Trong khi tôi đang suy ngẫm về những điều [này] . . . , thì mất hiểu biết của tôi được mở ra, và Thánh Linh của Chúa ngự trên tôi,

và tôi thấy muôn triệu kẻ chết, cả nhỏ và lớn.”¹ Toàn bộ văn bản của khải tượng này được ghi chép lại trong Giáo Lý và Giao Ước tiết 138.

Cho phép tôi cung cấp một số thông tin về bối cảnh này để chúng ta có thể nhận thức được trọn vẹn hơn sự chuẩn bị trọn đời của Joseph F. để nhận được điều mặc khải tuyệt diệu này.

Khi là Chủ Tịch Giáo Hội, Joseph F. đã đến thăm Nauvoo vào năm 1906 và suy ngẫm về một kỷ ức ông có khi chỉ mới 5 tuổi. Ông nói: “Đây là địa điểm chính xác nơi tôi đã đứng khi [Joseph, chú của tôi, và cha tôi, Hyrum] cưỡi ngựa đến trên đường đi Carthage. Cha tôi đã không xuống ngựa mà nghiêng người trên yên và bế tôi lên khỏi mặt đất. Ông hôn từ biệt tôi và đặt tôi xuống đất một lần nữa và tôi nhìn ông cưỡi ngựa đi khỏi.”²

Vào lần kế tiếp Joseph F. nhìn thấy họ, mẹ của ông, Mary Fielding Smith, đã bế ông lên để nhìn các vị tuần đạo nằm kế bên nhau sau khi bị sát hại một cách tàn nhẫn trong Ngục Thất Carthage vào ngày 27 tháng Sáu năm 1844.

Hai năm sau đó, Joseph F. cùng với gia đình ông và người mẹ trung tín, Mary Fielding Smith, đã rời bỏ nhà của mình ở Nauvoo để đi đến Chung Cư Mùa Đông. Mặc dù chưa tròn tám tuổi, nhưng Joseph F. đã được yêu cầu lái một trong những chiếc xe bò từ Montrose, Iowa, đến Chung Cư Mùa Đông và sau đó đến Thung Lũng Salt Lake, khi đến nơi ông mới gần 10 tuổi. Tôi hy vọng các em trai và thanh niên đều đang lắng nghe và sẽ nhận ra trách nhiệm và sự kỳ vọng được đặt lên Joseph F. trong thời niên thiếu của ông.

Chỉ bốn năm sau, vào năm 1852, khi ông 13 tuổi, người mẹ yêu dấu của ông qua đời—bỏ lại Joseph và các anh chị em ông mồ côi.³

Joseph F. được kêu gọi phục vụ truyền giáo toàn thời gian ở Quần Đảo Hawaii vào năm 1854, khi ông mới chỉ 15 tuổi. Công việc truyền giáo này, kéo dài ba năm, là khởi đầu của một cuộc đời phục vụ trong Giáo Hội.

Khi trở về Utah, Joseph F. đã kết hôn vào năm 1859.⁴ Trong một vài năm tiếp theo, cuộc sống của ông bận rộn với công việc làm, trách nhiệm gia đình, và hai công việc truyền giáo khác. Vào ngày 1 tháng Bảy năm 1866, ở tuổi 27, cuộc sống của Joseph F. đã vĩnh viễn thay đổi khi ông được Brigham Young sắc phong làm một Vị Sứ Đồ. Vào tháng Mười năm kế tiếp, ông đã bỏ khuyết vào chỗ trống trong Hội Đồng Mười Hai Vị.⁵ Ông đã phục





Trong một khai tượng đầy vinh quang nhận được vào tháng Mười năm 1918, Chủ Tịch Joseph F. Smith đã trông thấy cha của ông, Hyrum, và Tiên Tri Joseph Smith.

vụ với tư cách là cố vấn cho Brigham Young, John Taylor, Wilford Woodruff, và Lorenzo Snow trước khi chính ông trở thành Chủ Tịch vào năm 1901.⁶

Joseph F. cùng vợ ông, Julina, chào đón đứa con đầu lòng của họ, Mercy Josephine, vào gia đình họ.⁷ Bé gái đó qua đời khi mới chỉ hai tuổi rưỡi. Không lâu sau đó, Joseph F. ghi lại: “Một tháng trước ngày hôm qua . . . con gái Josephine yêu dấu của tôi qua đời. Ôi! Giá mà tôi đã có thể cứu lấy con bé để nó có thể trưởng thành. Tôi nhớ con bé mỗi ngày và tôi cảm thấy cô đơn. . . . Xin Thượng Đế tha thứ cho sự yếu kém của tôi nếu việc yêu thương con cái như tôi yêu thương chúng là sai.”⁸

Trong cuộc đời mình, Chủ Tịch Smith đã mất đi người cha, người mẹ, một người anh và hai người chị, hai người vợ, và mười ba người con. Ông khá từng trải sự sầu khổ và mất đi người thân.

Khi con trai ông, Albert Jesse, qua đời, Joseph F. đã viết thư cho em gái mình, Martha Ann, rằng ông đã khẩn cầu Chúa xin cứu lấy con mình và hỏi: “Tại sao lại như vậy? Ôi Thượng Đế, tại sao lại như vậy?”⁹

Bất chấp những lời cầu nguyện của ông vào lúc đó, Joseph F. không nhận được sự đáp ứng nào về vấn đề này.¹⁰ Ông nói với Martha Ann rằng “các tầng trời [dường như] chai đá” đối với vấn đề cái chết và thể giới linh hồn. Tuy nhiên, đức tin của ông nơi các lời hứa vĩnh cửu của Chúa rất vững chắc và bền bỉ.

Theo kỳ định của Chúa, những sự đáp ứng, an ủi, và hiểu biết thêm về thể giới linh hồn mà Chủ Tịch Smith tìm kiếm đã đến với ông qua khai tượng kỳ diệu ông nhận được vào tháng Mười năm 1918.

Năm đó là một năm đặc biệt đau khổ đối với ông. Ông thương tiếc những người chết trong Đại Thế Chiến với con số tử vong tiếp tục tăng lên đến hơn 20 triệu người. Thêm vào đó, một dịch cúm tàn quét khắp thế giới, cướp đi mạng sống của khoảng 100 triệu người.

Cũng trong năm đó, Chủ Tịch Smith đã mất đi thêm ba người thân quý báu trong gia đình. Anh Cả Hyrum Mack Smith thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, con trai đầu lòng của ông và ông ngoại của tôi, đột ngột qua đời vì vỡ ruột thừa.

Chủ Tịch Smith đã viết: “Tôi nín lặng—[chết lặng] trong sự sầu khổ! . . . Con tim tôi tan nát; và run rẩy không còn sức sống! . . . Ôi! Tôi yêu thương con trai của tôi! . . . Tôi sẽ yêu thương nó mãi mãi. Và điều này đúng và sẽ luôn luôn đúng với tất cả các con trai và con gái của tôi, nhưng nó là đứa con trai đầu lòng của tôi, là đứa đầu tiên mang đến cho tôi niềm vui và niềm hy vọng về một cái tên vô tận, đáng kính giữa loài người. . . . Từ trong sâu thẳm tâm hồn tôi, tôi tạ ơn Thượng Đế về con trai tôi! Nhưng . . . Ôi! Tôi cần con trai tôi! Tất cả chúng ta đều cần con trai tôi! Con trai tôi có ích nhất cho Giáo Hội. . . . Và giờ đây . . . Ôi! Tôi có thể làm được gì! . . . Ôi! Xin Thượng Đế hãy giúp đỡ tôi!”¹¹

Vào tháng kế tiếp, con rể của Chủ Tịch Smith, Alonzo Kesler, qua đời trong một tai nạn thảm khốc.¹² Chủ Tịch Smith ghi lại trong nhật ký của mình: “Tai nạn chết người kinh hoàng và thảm khốc nhất này đã một lần nữa phủ một tấm màn u ám lên cả gia đình tôi.”¹³

Bảy tháng sau đó, vào tháng Chín năm 1918, con dâu của Chủ Tịch Smith và bà ngoại của tôi, Ida Bowman Smith, qua đời sau khi hạ sinh người con thứ năm, chú Hyrum của tôi.¹⁴

Và rồi, vào ngày 3 tháng Mười năm 1918, vì đã cảm nhận được nỗi sầu khổ mãnh liệt cho hàng triệu người chết trên thế giới vì chiến tranh và bệnh dịch cũng như cái chết của những người trong chính gia đình mình, nên Chủ Tịch Smith nhận được điều mặc khải từ thiên thượng được biết đến là “khai tượng về sự cứu chuộc người chết.”

Ông ám chỉ đến điều mặc khải vào ngày hôm sau trong phiên họp mở đầu đại hội trung ương tháng Mười. Sức khỏe của Chủ Tịch Smith đang suy giảm, nhưng ông nói ngắn gọn: “Tôi sẽ không, tôi không dám, cố gắng bắt đầu nói chuyện về nhiều điều đang ở trong tâm trí tôi buổi sáng hôm nay, và tôi sẽ ngừng cố gắng nói cho anh chị em nghe một số điều ở trong tâm trí và tấm lòng của tôi, cho đến một lúc nào đó trong tương lai, khi Chúa cho phép. Tôi đã không sống một mình trong năm tháng [vừa qua] này. Tôi đã ở trong tinh thần cầu nguyện, khẩn cầu,

đức tin và quyết tâm; và tôi đã liên tục giao tiếp với Thánh Linh của Chúa.”¹⁵

Điều mặc khải ông nhận được vào ngày 3 tháng Mười đã an ủi tấm lòng ông và mang đến lời giải đáp cho nhiều câu hỏi của ông. Chúng ta cũng có thể được an ủi và biết thêm về tương lai của chính mình khi chúng ta và những người thân yêu của mình chết đi và đi đến thế giới linh hồn bằng cách học điều mặc khải này và suy ngẫm tầm quan trọng của nó trong cách chúng ta sống cuộc sống hằng ngày của mình.

Một trong những điều Chủ Tịch Smith đã thấy là việc Đăng Cữu Rồi đến viếng thăm những người trung tín trong thế giới linh hồn sau cái chết của chính Ngài trên thập tự giá. Tôi trích lại từ trong khả tượng:

“Nhưng này, ở giữa những người ngay chính, Ngài đã tổ chức các lực lượng của Ngài cùng chỉ định các sứ giả, khoát cho họ quyền năng và thẩm quyền, và ủy thác cho họ ra đi mang ánh sáng phúc âm đến với những kẻ ở trong bóng tối, nghĩa là tất cả những linh hồn con người [nam lẫn nữ];¹⁶ và phúc âm được thuyết giảng cho người chết là như vậy. . . .

“Những linh hồn này được giảng dạy về đức tin nơi Thượng Đế, hối cải tội lỗi, phép báp têm làm thay để được xá miễn tội lỗi, ân tứ Đức Thánh Linh qua phép đặt tay,

“Và tất cả các nguyên tắc khác của phúc âm mà họ cần phải biết để tự làm cho mình xứng đáng ngỏ hầu họ có thể được xét đoán theo loài người về phần xác, nhưng được sống theo Thượng Đế về phần hồn. . . .

“Vì những người chết đã coi việc tách rời lâu dài linh hồn khỏi thể xác của mình là một hình thức nô lệ.

“Những linh hồn này được Chúa giảng dạy, và ban cho quyền năng để sống lại, sau sự phục sinh của Ngài từ cõi chết, để bước vào vương quốc của Cha Ngài, là nơi họ sẽ được đội mão triều thiên bằng sự bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu,

“Và từ đó về sau tiếp tục việc làm của mình theo như đã được Chúa hứa, và làm những người dự phần vào tất cả mọi phúc lành mà đã được dành sẵn



cho những ai yêu mến Ngài.”¹⁷

Trong khả tượng, Chủ Tịch Smith đã thấy cha mình, Hyrum, và Tiên Tri Joseph Smith. Đã 74 năm trôi qua từ lần cuối cùng ông nhìn thấy họ khi còn là một cậu bé ở Nauvoo. Chúng ta chỉ có thể tưởng tượng nỗi vui mừng của ông khi nhìn thấy người cha và người chú yêu quý. Ông hẳn đã được soi dẫn và an ủi khi biết rằng mọi linh hồn đều giữ được hình dáng thể xác trần thế của họ và rằng họ đang nóng lòng chờ đợi cái ngày sự phục sinh được hứa của họ sẽ đến. Khả tượng đã cho thấy một cách hoàn chỉnh hơn các chi tiết trong kế hoạch của Cha Thiên Thượng dành cho con cái của Ngài và tình yêu thương cứu chuộc của Đấng Ky Tô và quyền năng vô song của Sự Chuộc Tội của Ngài.¹⁸

Nhân dịp kỷ niệm 100 năm đặc biệt này, tôi xin mời anh chị em hãy đọc toàn bộ và suy ngẫm về điều mặc khải này. Khi anh chị làm vậy, cầu xin Chúa sẽ ban phúc cho anh chị em để có thể hiểu một cách trọn vẹn hơn và nhận thức được tình yêu thương của Thượng Đế và kế hoạch cứu rỗi và hạnh phúc của Ngài dành cho con cái của Ngài.

Tôi làm chứng rằng khả tượng Chủ Tịch Joseph F. Smith nhận được là chân thật. Tôi làm chứng rằng mọi người có thể đọc nó và biết được rằng khả tượng đó là chân thật. Những ai không nhận được sự hiểu biết này trong cuộc sống này chắc chắn sẽ biết được lẽ

trung thực khi tất cả mọi người đều đến được thế giới linh hồn. Ở đó, tất cả mọi người sẽ yêu mến và ngợi ca Thượng Đế và Chúa Giê Su Ky Tô về kế hoạch cứu rỗi vĩ đại và phúc lành về Sự Phục Sinh được hứa khi thể xác và linh hồn sẽ một lần nữa tái hợp để không bị chia lìa lần nữa.¹⁹

Tôi biết ơn biết bao để được biết Barbara yêu dấu của tôi đang ở đâu và rằng chúng tôi sẽ được ở cùng nhau lần nữa với gia đình mình, cho trọn thời vĩnh cửu. Lời cầu nguyện khiêm nhường của tôi là cầu xin sự bình an của Chúa nâng đỡ chúng ta bây giờ và mãi mãi, trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô. A Men. ■

GHI CHÚ

1. Giáo Lý và Giao Ước 138:6, 11.
2. Joseph F. Smith, trong Preston Nibley, *The Presidents of the Church* (năm 1959), trang 228.
3. Xin xem Joseph Fielding Smith, *Life of Joseph F. Smith* (năm 1938), trang 13.
4. Ông kết hôn với Levira Clark vào năm 1859, Julina Lambson vào năm 1866, Sarah Richards vào năm 1868, Edna Lambson vào năm 1871, Alice Kimball vào năm 1883, và Mary Schwartz vào năm 1884.
5. Joseph F. Smith được kêu gọi làm một vị cố vấn nữa trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn (Brigham Young, Heber C. Kimball, và Daniel H. Wells). Ông cũng đã phục vụ với tư cách là Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn cho ba vị Chủ Tịch Giáo Hội: Các Chủ Tịch John Taylor, Wilford Woodruff, và Lorenzo Snow.
6. Joseph F. Smith phục vụ với tư cách là một vị cố vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn dưới thời Chủ Tịch Brigham Young và phục

vụ với tư cách là Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn dưới thời John Taylor, Wilford Woodruff, và Lorenzo Snow. Ông là vị Chủ Tịch Giáo Hội đầu tiên đã phục vụ trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn trước khi được kêu gọi với tư cách là Chủ Tịch.

7. Mercy Josephine, con đầu lòng của Joseph F., chào đời vào ngày 14 tháng Tám năm 1867, và qua đời vào ngày 6 tháng Sáu năm 1870.
8. Joseph F. Smith, nhật ký, ngày 7 tháng Bảy năm 1870, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội, Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, Salt Lake City, Utah.
9. Thư Joseph F. Smith gửi Martha Ann Smith Harris, ngày 26 tháng Tám năm 1883, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội; xin xem Richard Neitzel Holzapfel and David M. Whitchurch, *My Dear Sister: The Letters between Joseph F. Smith and His Sister Martha Ann* (năm 2018), trang 290–291.
10. Trong nhiều tình huống, Chúa đã hướng dẫn Joseph F. Smith trong đời tư và trong giáo vụ của ông với tư cách là một Vị Sứ Đồ và Chủ Tịch Giáo Hội qua các giấc mơ, điều mặc khải, và khải tượng được soi dẫn. Thường thì những ân tứ quý báu này từ Chúa được ghi chép lại trong các cuốn nhật ký, bài giảng, hồi ký, và văn kiện chính thức của Giáo Hội.
11. Joseph F. Smith, nhật ký, ngày 23 tháng Một năm 1918, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội; cách đánh vần và viết hoa đã được hiện đại hóa; xin xem Joseph Fielding Smith, *Life of Joseph F. Smith*, trang 473–474.
12. “A. [P.] Kesler Qua Đời Khi Ngã từ một Tòa Nhà,” *Ogden Standard*, ngày 5 tháng Hai năm 1918, trang 5.
13. Joseph F. Smith, nhật ký, ngày 4 tháng Hai năm 1918, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội.
14. Xin xem “Ida Bowman Smith,” *Salt Lake Herald-Republican*, ngày 26 tháng Chín năm 1918, trang 4.
15. Joseph F. Smith, trong Conference Report, tháng Mười năm 1918, trang 2.
16. Xin xem phần tham khảo của “Tổ Mẫu Ê Va của chúng ta đầy vinh quang” và “nhiều người con gái trung thành . . . [đã] tôn thờ Đấng Thượng Đế chân thật và hằng sống” (Giáo Lý và Giao Ước 138:39).
17. Giáo Lý và Giao Ước 138:30, 33–34, 50–52.
18. Văn bản của khải tượng xuất hiện lần đầu tiên trong ấn bản ngày 30 tháng Mười Một năm 1918 của tờ *Deseret News*, 11 ngày sau khi Chủ Tịch Smith qua đời vào ngày 19 tháng Mười Một. Văn bản được in trong số tháng Mười Hai của tờ *Improvement Era* và trong số tháng Một năm 1919 của các tờ *Relief Society Magazine*, *Utah Genealogical and Historical Magazine*, *Young Woman's Journal*, và *Millennial Star*.
19. Mặc dù những đứa con trai diệt vong sẽ được phục sinh, nhưng họ không được dâng tình yêu mến và lời ngợi ca lên Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô như những người nhận được vương quốc vinh quang. Xin xem An Ma 11:41; Giáo Lý và Giao Ước 88:32–35.



Bài của Chị Bonnie H. Cordon
Chủ Tịch Trung Ương Hội Thiếu Nữ

Trở Thành một Người Chăn

Tôi hy vọng rằng những người mà anh chị em phục sự sẽ xem anh chị em như là một người bạn và nhận biết rằng họ có một người bệnh vực và một người bạn tâm tình.

Cách đây một năm, một đứa trẻ trong Hội Thiếu Nhi mà tôi gặp ở Chile đã làm cho tôi mỉm cười. Em ấy nói: “Chào chị. Em tên là David. Chị sẽ nói chuyện về em trong đại hội trung ương được không?”

Tôi lặng lẽ suy ngẫm về lời chào bất ngờ của David. Chúng ta đều muốn được công nhận. Chúng ta đều muốn được là người quan trọng, được nhớ tới và cảm thấy được yêu thương.

Thưa anh chị em, mỗi anh chị em đều là quan trọng. Cho dù anh chị em không được đề cập tới trong đại hội trung ương nhưng Đấng Cứu Rỗi cũng biết tới và yêu thương anh chị em. Nếu muốn biết điều đó có đúng hay không, anh chị em chỉ cần suy nghĩ rằng Ngài đã “chạm [anh chị em] trong lòng bàn tay [Ngài].”¹

Vì biết rằng Đấng Cứu Rỗi yêu thương mình, nên chúng ta có thể muốn biết là làm thế nào chúng ta có thể cho thấy một cách tốt nhất tình yêu mến của mình dành cho Ngài.

Đấng Cứu Rỗi hỏi Phi E Rơ: “Người yêu ta chẳng . . . ?”

Phi E Rơ thưa rằng: “Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa

Giê Su phán rằng: Hãy chăn những chiên con ta.”

Khi được hỏi câu hỏi này cả lần thứ hai lẫn lần thứ ba: “Người yêu ta chẳng?” Phi E Rơ buồn rầu tuy nhiên vẫn xác nhận tình yêu mến của ông: “Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Chúa Giê Su phán cùng ông: *Hãy chăn chiên ta.*”²

Không phải Phi E Rơ đã tự chứng tỏ là một tín đồ yêu mến Đấng Ky Tô sao?



Từ cuộc gặp gỡ đầu tiên của Ngài và ông trên bờ biển, ông đã “liền bỏ lưới” mà đi theo Đấng Cứu Rỗi.³ Phi E Rơ đã trở thành một tay đánh lưới người thực sự. Ông đi cùng với Đấng Cứu Rỗi trong giáo vụ của riêng Ngài và giúp giảng dạy những người khác phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

Nhưng giờ đây Chúa phục sinh đã biết rằng Ngài sẽ không còn ở bên cạnh Phi E Rơ nữa, để chỉ cho ông cách thức và khi nào ông phải phục vụ. Khi Đấng Cứu Rỗi vắng mặt, Phi E Rơ sẽ cần phải tìm kiếm sự hướng dẫn từ Thánh Linh, nhận được sự mặc khải cho chính ông, và sau đó có được can đảm và đức tin để hành động. Vì chú trọng vào các tín đồ của Ngài nên Đấng Cứu Rỗi mong muốn Phi E Rơ phải làm điều Ngài sẽ làm nếu Ngài có mặt ở đó. Ngài yêu cầu Phi E Rơ phải trở thành người chăn.

Tháng Tư vừa qua, Chủ Tịch Russell M. Nelson đã đưa ra cho chúng ta một lời mời tương tự là phải chăn chiên của Đức Chúa Cha trong một cách thiêng liêng hơn và làm như vậy qua việc phục sự.⁴

Để chấp nhận lời mời này một cách hiệu quả, chúng ta cần phải phát triển một tấm lòng của một người chăn và hiểu được nhu cầu của chiên của Chúa. Làm thế nào để chúng ta trở thành những người chăn mà Chúa cần chúng ta trở thành?

Cũng như với mọi câu hỏi khác, chúng ta có thể trông cậy vào Đấng Cứu Rỗi, Chúa Giê Su Ky Tô—Đấng Chăn Hiên Lành. Chiên của Đấng Cứu Rỗi đã được biết đến và được đếm rồi, chúng được trông nom, chúng được quy tụ lại vào đàn chiên của Thượng Đế.

Đã Được Biết Đến và Được Đếm Rồi

Khi cố gắng noi theo gương của Đấng Cứu Rỗi, trước hết chúng ta phải biết và đếm số chiên của Ngài. Chúng ta đã được chỉ định chăm sóc những cá nhân và gia đình cụ thể để chúng ta chắc chắn rằng tất cả đàn chiên của Chúa đều đã được đếm rồi và không một ai bị lãng quên cả. Tuy nhiên, việc đếm không thực sự là về các con số; mà là về việc bảo đảm rằng *mỗi* người đều cảm nhận được tình yêu thương



của Đấng Cứu Rỗi qua một người nào đó phục vụ *thay cho* Ngài. Theo cách đó, tất cả mọi người đều có thể nhận ra rằng họ được Cha Thiên Thượng nhân từ biết đến.

Mới đây tôi gặp một thiếu nữ đã được chỉ định phục sự một chị phụ nữ lớn hơn gần gấp năm lần tuổi của em ấy. Họ đã cùng nhau khám phá ra là có chung sở thích về âm nhạc. Khi người thiếu nữ này đến thăm, họ cùng nhau hát những bài hát và chia sẻ những bản nhạc ưa thích của họ. Họ đang tạo ra một tình bạn mà ban phước cho cuộc sống của cả hai người.

Tôi hy vọng rằng những người mà anh chị em phục sự sẽ xem anh chị em như là một người bạn và nhận biết rằng họ có một người bên vực và một người bạn tâm tình—một người mà biết được hoàn cảnh của họ và hỗ trợ họ trong niềm hy vọng và nguyện vọng của họ.

Mới đây tôi đã nhận được một sự chỉ định đi phục sự cho một chị phụ nữ mà người bạn đồng hành của tôi cũng như tôi không biết rõ. Khi tôi bàn bạc với Jess, người bạn đồng hành phục sự 16 tuổi của tôi, em ấy đã đề nghị một cách khôn ngoan: “Chúng ta cần phải làm quen với chị ấy.”

Ngay lập tức chúng tôi quyết định phải có một tấm hình tự chụp và một tin nhắn bằng văn bản. Tôi cầm điện thoại và Jess nhấn nút để chụp hình. Cơ hội phục sự đầu tiên của chúng tôi là một nỗ lực đồng hành.

Trong chuyến đi thăm đầu tiên của mình, chúng tôi đã hỏi chị phụ nữ ấy

có điều gì mà chúng tôi có thể gồm vào trong lời cầu nguyện của chúng tôi thay cho chị ấy không. Chị ấy đã chia sẻ một thử thách cá nhân cảm động và nói rằng sẽ hoan nghênh những lời cầu nguyện của chúng tôi. Tính chân thật và sự tin tưởng của chị đã lập tức mang lại một tình yêu thương sâu đậm. Thật là một đặc ân tuyệt vời để nhớ tới chị ấy trong những lời cầu nguyện hằng ngày của tôi.

Khi cầu nguyện, anh chị em sẽ cảm nhận được tình yêu thương của Chúa Giê Su Ky Tô dành cho những người mà anh chị em phục sự. Chia sẻ tình yêu thương đó với họ. Còn cách nào hữu hiệu để chăn chiên của Ngài hơn là giúp họ cảm nhận được tình yêu thương của Ngài—*qua anh chị em?*

Đã Được Trông Nom Chăm Sóc

Cách thứ hai để mở rộng tấm lòng của người chăn là trông nom chăm sóc chiên của Ngài. Là tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể di chuyển, sửa chữa, tu sửa, và xây dựng lại được hầu như mọi thứ. Chúng ta nhanh chóng đáp ứng nhu cầu với một bàn tay giúp đỡ hoặc một đĩa bánh quy. Nhưng còn có gì thêm nữa?

Chiên của chúng ta có biết chúng ta đang trông nom chăm sóc chúng bằng tình yêu thương và chúng ta sẽ bắt tay hành động để giúp đỡ không?

Trong Ma Thi Ơ 25, chúng ta đọc:

“Hỡi các người được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng đã sẵn sàng cho các người . . . :

“Vì ta đói, các người đã cho ta ăn; ta khát, các người đã cho ta uống; ta là khách lạ, các người tiếp rước ta: . . .

“Lúc ấy, người công bình sẽ thưa rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi *đã thấy* Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống?

“Lại khi nào chúng tôi *đã thấy* Chúa là khách lạ mà tiếp rước?”⁵

Thưa anh chị em, từ khóa ở đây là *đã thấy*. Người ngay chính đã thấy những người đang hoạn nạn vì họ đang chú ý nhìn. Chúng ta cũng có thể chú ý nhìn để giúp đỡ và an ủi, để cùng vui mừng và ngay cả mơ ước. Khi hành động, chúng ta cũng có thể được an tâm về lời hứa trong Ma Thi Ơ: “Hễ các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này, . . . ấy là đã làm cho chính mình ta.”⁶

Một người bạn—chúng tôi sẽ gọi anh ta là John—đã chia sẻ điều có thể xảy ra khi chúng ta thấy nhu cầu ít rõ rệt hơn của một người khác: “Một chị phụ nữ trong tiểu giáo khu của tôi đã toan tự tử. Sau hai tháng, tôi khám phá ra rằng không ai trong nhóm túc sở của tôi đã tiếp xúc với người chồng của chị ấy để nói về kinh nghiệm đau thương này. Đáng buồn là tôi cũng đã không làm gì hết. Cuối cùng, tôi mời người chồng đi ăn trưa. Anh ta là một người nhút nhát, thường hay dè dặt. Tuy nhiên khi tôi nói: ‘Vợ anh đã toan tự tử. Điều đó chắc hẳn là quá sức chịu đựng cho anh. Anh có muốn nói về chuyện đó không?’ Anh ta nức nở khóc. Chúng tôi đã có một cuộc trò chuyện đầy cảm động và thân mật cũng như đã trở nên gần gũi và tin cậy đáng kể trong vòng vài phút.”

John nói thêm: “Tôi nghĩ chúng ta có khuynh hướng là chỉ làm một điều gì tử tế để an ủi thay vì tìm ra cách đối phó với tình huống đó bằng sự chân thật và tình yêu thương.”⁷

Chiên của chúng ta có thể bị tổn thương, lạc đường, hoặc thậm chí còn cố ý đi lạc lối; là người chăn của chúng, chúng ta có thể là một trong những người đầu tiên thấy được nhu cầu của chúng. Chúng ta có thể lắng nghe và yêu thương mà không phê phán và mang đến hy vọng và giúp đỡ với sự hướng dẫn sáng suốt của Đức Thánh Linh.

Thưa anh chị em, thế giới tràn đầy hy vọng và vui vẻ hơn nhờ vào những hành động nhỏ nhặt tử tế đầy soi dẫn của anh chị em. Khi anh chị em tìm kiếm sự hướng dẫn của Chúa về cách bày tỏ tình yêu thương của Ngài và thấy được nhu cầu của những người mà anh chị em phục sự thì mắt của anh chị em sẽ được mở ra. Sự chỉ định phục sự thiêng liêng của anh chị em mang đến cho anh chị em quyền thiêng liêng để có được sự soi dẫn. Anh chị em có thể tìm kiếm sự soi dẫn đó với sự tin tưởng.

Được Quy Tụ vào Đàn Chiên của Thượng Đế

Thứ ba, chúng ta muốn chiên của mình được quy tụ vào với đàn chiên của Thượng Đế. Để làm như vậy, chúng ta cần phải xem xét chiên của chúng ta đang ở nơi nào trên con đường giao ước và sẵn lòng bước đi với chúng trên cuộc hành trình của đức tin của chúng. Chúng ta có một đặc ân thiêng liêng để biết được tâm lòng của họ và hướng dẫn họ đến với Đấng Cứu Rỗi của họ.

Chị Josivini ở Fiji—thật sự khó thấy được lối đi của chị ở phía trước trên con đường giao ước. Người bạn của chị đã thấy rằng Josivini rất vất vả để thấy rõ thánh thư để đọc được. Người bạn này cung cấp cho Josivini cặp mắt kính mới để đọc sách và một cây bút chì màu vàng tươi để tô đậm mọi chỗ đề cập đến Chúa Giê Su Kỵ Tô trong Sách Mặc Môn. Hành động mà bắt đầu như là một ước muốn đơn giản để phục sự và giúp đỡ với việc học thánh thư đã đưa đến việc Josivini tham dự đền thờ lần đầu tiên, 28 năm sau khi chị chịu phép báp têm.

Cho dù chiên của mình đang mạnh hay yếu, hân hoan hay đau khổ, thì chúng ta cũng có thể bảo đảm rằng không một ai cảm thấy cô đơn cả. Chúng ta có thể yêu thương họ cho dù mức độ thuộc linh của họ như thế nào đi nữa và mang đến sự hỗ trợ cùng khuyến khích mà có thể giúp họ tiến triển. Khi chúng ta cầu nguyện và cố gắng hiểu được tâm lòng của họ, thì tôi làm chứng rằng Cha Thiên Thượng sẽ hướng dẫn chúng ta và Thánh Linh của Ngài sẽ đi với chúng ta. Chúng ta có cơ hội để trở thành “các thiên sứ sẽ vây quanh” khi Ngài đi trước mặt họ.⁸

Chúa mời chúng ta chăn chiên Ngài, chăm sóc đàn chiên của Ngài như Ngài thường làm. Ngài mời chúng ta làm người chăn chiên cho mọi dân tộc, mọi quốc gia. (Và vâng, thưa Anh Cả Uchtdorf, chúng tôi yêu thương và cần những con chó chăn cừu Đức ạ.) Và Ngài mong muốn những người trẻ tuổi của Ngài tham gia vào chính nghĩa này.

Giới trẻ của chúng ta có thể là một số người chăn vững mạnh nhất. Như Chủ tịch Russell M. Nelson nói, họ là “trong số những người giỏi nhất mà Chúa *từng* gửi đến thế gian này.” Họ là những “linh hồn cao quý,” “nhóm người xuất sắc nhất” của chúng ta đang noi theo Đấng Cứu Rỗi.⁹ Anh chị em có thể tưởng tượng được khả năng mà những người chăn như vậy sẽ mang đến khi họ chăm sóc cho chiên của Ngài không? Chúng ta thấy những điều kỳ diệu khi phục sự bên cạnh giới trẻ của chúng ta.

Các thiếu nữ và các thiếu niên thân mến, chúng tôi cần các em! Nếu các em không có một sự chỉ định phục sự, thì hãy nói chuyện với chủ tịch Hội Phụ Nữ hoặc nhóm túc sở các anh cả. Họ sẽ hân hoan về sự sẵn lòng của các em để chắc chắn rằng chiên của Ngài phải được biết đến và được đếm, được trông nom chăm sóc, và được quy tụ vào trong đàn chiên của Thượng Đế.

Khi đến ngày mà chúng ta sẽ quỳ xuống dưới chân Đấng Cứu Rỗi yêu dấu của mình, và đã nuôi dưỡng đàn chiên của Ngài, thì tôi cầu nguyện rằng chúng ta có thể trả lời như Phi E Rơ: “Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa.”¹⁰ Những con chiên này, chiên của Ngài, đã được *yêu thương*, được *an toàn*, và đã *về nhà*. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. 1 Nê Phi 21:16.
2. Xin xem Giảng 9:15–17; sự nhấn mạnh được thêm vào.
3. Xin xem Ma Thi Ơ 4:20.
4. Russell M. Nelson, “Phục Sự,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 100.
5. Ma Thi Ơ 25:34–35, 37–38; sự nhấn mạnh được thêm vào.
6. Ma Thi Ơ 25:40.
7. Thư riêng.
8. Giáo Lý và Giao Ước 84:88.
9. Russell M. Nelson, “Niềm Hy Vọng của Y Sô Ra Ên” (buổi họp đặc biệt devotionals dành cho giới trẻ toàn cầu, ngày 3 tháng Sáu năm 2018), [HopeofIsrael.Lds.org](https://www.hopeofisrael.lds.org).
10. Giảng 21:15.



Bài của Anh Cả Jeffrey R. Holland
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Chức Vụ Giảng Hòa

Tôi làm chứng về sự thanh bình cho tâm hồn mà sự giảng hòa với Thượng Đế và với nhau sẽ mang đến nếu chúng ta đủ nhu mì và dũng cảm để theo đuổi điều đó.

Tháng Tư vừa qua, khi Chủ Tịch Russell M. Nelson giới thiệu khái niệm phục sự, ông đã nhấn mạnh rằng nó là một cách để tuân giữ các giáo lệnh lớn là yêu thương Thượng Đế và yêu thương lẫn nhau.¹ Chúng tôi, với tư cách là các chức sắc trong Giáo Hội, công khai hoan nghênh và khen ngợi anh chị em về sự đáp ứng to lớn anh chị em đã bắt đầu thực hiện trong việc này. Chúng tôi cảm ơn anh chị em đã nghe theo vị tiên tri yêu quý của chúng ta trong công việc tuyệt vời này và đề nghị rằng anh chị em đừng chờ đợi thêm nhiều sự hướng dẫn khác. Hãy cứ nhảy xuống nước và bơi. Hãy bơi đến chỗ những người cần sự giúp đỡ. Đừng bị động, dẫn đo xem anh chị em có thể cung cấp sự phục vụ nào. Nếu chúng ta tuân theo các nguyên tắc đã được giảng dạy, theo sát các chìa khóa chức tư tế, và tìm kiếm Thánh Linh để được hướng dẫn, thì chúng ta không thể thất bại.

Buổi sáng hôm nay, tôi muốn nói chuyện về một khía cạnh còn riêng tư hơn của việc phục sự mà không phải theo chỉ định, không liên quan đến một cuộc phỏng vấn theo lịch nào cả, và không phải báo cáo cho ai ngoại trừ thiên thượng. Cho phép tôi chia sẻ chỉ một ví dụ đơn giản về loại công việc phục sự này.

Grant Morrell Bowen là một người chồng và người cha chăm chỉ, tận tụy, và như nhiều người khác kiếm sống bằng nghề nông, đã vật lộn về mặt tài chính khi vụ mùa khoai tây địa phương thất bát. Anh và vợ, Norma, nhận thêm công việc làm khác, rồi cuối cùng dọn đến một thành phố khác, và bắt đầu lại để ổn định về mặt tài chính. Tuy nhiên, trong một vụ việc vô cùng đáng tiếc, Anh Bowen cảm thấy bị tổn thương nặng nề khi, trong một cuộc phỏng vấn giấy giới thiệu đi đền thờ, vị giám trợ đã hơi nghi ngờ việc Anh Bowen tuyên bố rằng anh đóng tiền thập phân đầy đủ.

Tôi không biết ai trong số những người đàn ông này có thông tin chính xác hơn ngày hôm đó, nhưng tôi biết rằng Chị Bowen bước ra khỏi cuộc phỏng vấn với giấy giới thiệu được gia

hạn, trong khi Anh Bowen bước ra với một sự giận dữ mà đã làm anh rời xa Giáo Hội trong suốt 15 năm.

Bất kể ai đã đứng về việc đóng tiền thập phân, hiển nhiên rằng cả Anh Bowen lẫn vị giám trợ đã quên mất huấn thị của Đấng Cứu Rỗi “với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ”² và lời khuyên dạy của Phao Lô “chớ cảm giận cho đến khi mặt trời lặn.”³ Thực tế là họ *đã không* hòa với nhau và mặt trời *đã* lặn mà Anh Bowen vẫn còn cảm giận trong nhiều ngày liền, rồi nhiều tuần liền, rồi nhiều năm liền, chứng minh cho luận điểm được một trong những người La Mã cổ thông thái nhất đưa ra: “Sự giận dữ, nếu không được kiểm chế, thường [phá hủy] nhiều hơn là vết thương gây ra nó.”⁴ Nhưng phép lạ của việc giảng hòa luôn có sẵn cho chúng ta, và vì tình yêu thương dành cho gia đình anh và Giáo Hội mà anh biết là chân chính, Anh Bowen đã trở lại hoàn toàn tích cực trong Giáo Hội. Cho phép tôi vấn tắt thuật lại cho anh chị em nghe điều đó đã xảy ra như thế nào.

Con trai của Anh Bowen, Brad, là một người bạn tốt của chúng tôi và là một Thầy Bảy Mươi Có Thẩm Quyền Giáo Vùng tận tụy phục vụ ở miền nam tiểu bang Idaho. Khi vụ việc này xảy ra, Brad mới 11 tuổi, và trong suốt 15 năm, anh đã chứng kiến sự tận tâm tôn giáo của cha mình suy giảm, một bằng chứng cho vụ mùa khủng khiếp khi sự giận dữ và hiểu lầm được gieo trồng. Một điều gì đó cần phải được thực hiện. Vì thế, khi lễ Tạ Ơn năm 1977 đến gần, Brad, sinh viên 26 tuổi trường Đại Học Brigham Young; vợ anh, Valerie; và đứa bé trai mới chào đời, Mic, chất đồ lên chiếc xe sinh viên cũ kỹ và, bất chấp thời tiết xấu, lái đi Billings, Montana.





Ngay cả cú đụng xe vào một ổ tuyết gần West Yellowstone cũng không thể cản bước gia đình nhỏ này đi liên lạc phục sự với Anh Bowen Cha.

Khi đến nơi, Brad và em gái Pam đã xin được gặp riêng với cha mình một lát. Brad xúc động bắt đầu cuộc hội thoại: “Cha là một người cha tuyệt vời, và chúng con luôn biết cha yêu thương chúng con đến dường nào. Nhưng có một điều gì đó không đúng, và nó đã không đúng từ rất lâu rồi. Bởi vì cha từng bị tổn thương trong quá khứ, nên cả gia đình này đã bị tổn thương suốt nhiều năm liền. Chúng ta đang tan nát, và cha là người duy nhất có thể hàn gắn chúng ta lại. Chúng con xin cha, nhiều năm đã trôi qua rồi, cha có thể tìm trong mình khả năng để bỏ qua một bên vụ việc đáng tiếc đó với vị giám trợ đó và một lần nữa dẫn dắt gia đình này trong phúc âm như cha đã từng làm không?”

Có một sự yên lặng hoàn toàn bao trùm. Sau đó, Anh Bowen nhìn vào hai đứa con này của anh, là xương bởi xương ông, thịt bởi thịt ông,⁵ và lặng lẽ nói: “Cha sẽ. Cha sẽ làm vậy.”

Vui mừng nhưng kinh ngạc trước câu trả lời bất ngờ, Brad Bowen và gia đình anh chứng kiến người chồng và người cha của mình đi đến vị giám trợ hiện tại trong một tinh thần giảng hòa để chinh đốn lại cuộc đời mình. Trong một phản ứng hoàn hảo trước cuộc

viếng thăm đầy can đảm nhưng hoàn toàn bất ngờ này, vị giám trợ, người đã nhiều lần đưa ra lời mời Anh Bowen trở lại, đã ôm chầm lấy anh và chỉ ôm anh—trong một cái ôm thật lâu.

Chỉ trong một vài tuần—phải, một khoảng thời gian rất ngắn—Anh Bowen đã hoàn toàn tích cực trở lại trong Giáo Hội và đã tự mình trở nên xứng đáng để trở lại tham dự đền thờ. Không lâu sau, anh đã chấp nhận sự kêu gọi để chủ tọa một chi nhánh nhỏ đang gặp khó khăn chỉ có 25 người và đã phát triển chi nhánh đó thành một giáo đoàn đang lớn mạnh với hơn 100 người. Tất cả những điều này xảy ra gần một nửa thế kỷ trước, nhưng kết quả của lời khẩn cầu phục sự của một người con trai và một người con gái đến cha họ và sự sẵn lòng của người cha đó để tha thứ và tiến bước bất chấp sự thiếu hoàn hảo của người khác đã mang đến những phước lành mà vẫn còn đang đến—và sẽ mãi mãi đến—với gia đình Bowen.

Thưa anh chị em, Chúa Giê Su đã yêu cầu rằng chúng ta “phải sống với nhau trong tình thương”⁶ và “không còn có sự tranh luận nào xảy ra giữa các người nữa.”⁷ Ngài đã cảnh báo dân Nê Phi: “Kẻ nào còn tinh thần tranh chấp thì kẻ đó không thuộc về ta.”⁸ Quả thật vậy, ở một mức độ rộng lớn, mối quan hệ của chúng ta với Đấng Ky Tô sẽ được xác định—hoặc ít nhất là

bị ảnh hưởng—bởi mối quan hệ của chúng ta với nhau.

Ngài đã phán: “Nếu người . . . muốn đến cùng ta, và nhớ lại anh em mình có điều gì nghịch cùng mình—

“Thì hãy trở về làm hòa với [người đó] trước đã, rồi sau đó đến cùng ta với một tấm lòng cương quyết, lúc đó ta sẽ đón nhận người.”⁹

Chắc chắn rằng, mỗi người trong chúng ta đều có thể kể ra một loạt những vết thương và nỗi đau và ký ức đau buồn trước đây mà chính những giây phút này vẫn còn ăn mòn sự bình an trong lòng của một ai đó hoặc gia đình hoặc xóm giềng. Dù chúng ta có gây ra hoặc chịu sự đau đớn đó hay không, thì những vết thương đó cần phải được chữa lành để cuộc sống có thể được đáng sống như Thượng Đế đã kỳ định. Giống như thức ăn để lâu ngày, quá hạn sử dụng, và không còn ăn được nữa, thì đã đến lúc để bỏ qua những món giận hờn từ xưa đó rồi. Xin đừng dành không gian quý báu trong tâm hồn anh chị em cho chúng nữa. Như Prospero đã nói với Alonso đang cảm thấy hối tiếc trong vở kịch *Giông Tố* (The Tempest): “Chúng ta không nên buồn bã về quá khứ nữa vì chẳng còn lý do gì để buồn cả.”¹⁰

Đấng Ky Tô đã giảng dạy trong thời Kinh Tân Ước: “Hãy tha thứ, người sẽ tha thứ mình.”¹¹ Và Ngài đã giảng dạy trong thời kỳ của chúng ta: “Ta, là Chúa, sẽ tha thứ cho ai mà ta muốn tha thứ, nhưng các người được đòi hỏi phải biết tha thứ tất cả mọi người.”¹² Tuy nhiên, điều quan trọng đối với một số người trong số anh chị em đang sống trong đau khổ là hãy để ý điều Ngài *không* nói. Ngài *không* nói rằng: “Các người không được cảm thấy nỗi đau hoặc sự đau khổ thật sự từ những kinh nghiệm đầy tổn thương do người khác gây ra.” Ngài *cũng không* nói rằng: “Để được tha thứ, các người phải tiếp tục một mối quan hệ không lành mạnh hoặc quay trở về tình trạng bị ngược đãi, bị tổn thương.” Nhưng bất chấp ngay cả những hành vi xúc phạm nặng nề nhất có thể xảy đến với chúng ta, chúng ta có thể vượt lên khỏi nỗi đau của mình chỉ khi nào chúng ta đặt chân lên trên con đường của sự chữa lành



thật sự. Con đường đó là con đường đầy vị tha mà Chúa Giê Su của Na Xa Rét đã đi. Ngài là Đấng mời gọi mỗi người trong chúng ta: “Hãy đến mà theo Ta.”¹³

Với lời mời làm môn đồ của Ngài và cố gắng làm như Ngài đã làm, Chúa Giê Su đang yêu cầu chúng ta làm những công cụ ân điển của Ngài—làm “khâm sai của Đấng [Ký Tô]” trong “chức vụ giảng hòa,” như Phao Lô đã mô tả điều đó cho dân thành Cô Rinh Tô.¹⁴ Đấng Chữa Lành cho mọi vết thương, Đấng sửa chữa mọi điều sai trái, yêu cầu chúng ta hãy lao nhọc với Ngài trong nhiệm vụ khó khăn để mang sự bình an đến một thế giới không thể tìm thấy điều đó bằng bất cứ cách thức nào khác.

Vì thế, như Phillip Brooks đã viết: “Hỡi các bạn là những người để những sự hiểu lầm tai hại diễn ra năm này qua năm khác, định rằng một ngày nào đó sẽ giải quyết chúng; hỡi các bạn là những người vẫn còn tranh cãi bởi vì các bạn không thể quyết định rằng bây giờ là lúc để hy sinh lòng kiêu hãnh của mình và [dàn xếp] những mối bất hòa này; hỡi các bạn là những người đi ngang qua những người khác trên đường với cái nhìn không thiện cảm, không nói chuyện với họ để cố tình gây tổn thương cho họ . . . ; hỡi các bạn là những người để . . . [một ai đó] đau khổ mà không có được một lời cảm kích hoặc cảm thông, định rằng

sẽ nói với họ . . . vào một ngày nào đó, . . . hãy ngay lập tức đi và làm điều các bạn có thể sẽ không bao giờ có một cơ hội khác để làm.”¹⁵

Các anh chị em thân mến của tôi, tôi làm chứng rằng việc tha thứ và từ bỏ những hành vi xúc phạm, lâu năm hay mới gần đây, là một phần quan trọng của vinh quang của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ký Tô. Tôi làm chứng rằng cuối cùng thì sự sửa chữa thuộc linh như vậy chỉ có thể đến từ Đấng Cứu Chuộc thiêng liêng của chúng ta, là Đấng nhanh chóng đến bên chúng ta, “trong cánh [Ngài] có sự [chữa lành].”¹⁶ Chúng ta tạ ơn Ngài, và Cha Thiên Thượng của chúng ta là Đấng đã gửi Ngài, để sự phục hồi và sự tái sinh, một tương lai không còn những sự đau khổ lâu năm và những lỗi lầm trong quá khứ, không những có thể đạt được mà chúng đã còn được mua lại, trả cho, với một cái giá đau đớn được tượng trưng bằng máu của Chiên Con đã đổ ra.

Với thẩm quyền sứ đồ được trao cho tôi bởi Đấng Cứu Rỗi của thế gian, tôi làm chứng về sự thanh bình cho tâm hồn mà sự giảng hòa với Thượng Đế và với nhau sẽ mang đến nếu chúng ta đủ nhu mì và dũng cảm để theo đuổi điều đó. Đấng Cứu Rỗi nài nỉ: “Hãy chấm dứt tranh chấp nhau.”¹⁷ Nếu anh chị em biết về một vết thương cũ, hãy chữa lành nó. Hãy quan tâm lẫn nhau với tình yêu thương.

Các bạn thân mến của tôi, trong chức vụ giảng hòa chung của chúng ta, tôi yêu cầu chúng ta hãy làm những người giải hòa—yêu thích sự bình an, tìm kiếm sự bình an, tạo ra sự bình an, trân quý sự bình an. Tôi đưa ra lời thỉnh cầu này trong tôn danh của Hoàng Tử Bình An, là Đấng biết mọi điều về việc “bị thương trong nhà bạn [Ngài],”¹⁸ nhưng vẫn có thể tha thứ và quên đi—và chữa lành—và vui vẻ. Tôi cầu nguyện cho điều này, cho anh chị em và cho tôi, trong tôn danh của Chúa Giê Su Ký Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Ma Thi Ơ 22:36–40; Lu Ca 10:25–28.
2. Ma Thi Ơ 5:25.
3. Ê Phê Sô 4:26.
4. Henry Ward Beecher, trong Tryon Edwards, *A Dictionary of Thoughts* (năm 1891), trang 21.
5. Xin xem Sáng Thế Ký 2:23.
6. Giáo Lý và Giao Ước 42:45.
7. 3 Nê Phi 11:22; xin xem thêm 3 Nê Phi 11:28.
8. 3 Nê Phi 11:29.
9. 3 Nê Phi 12:23–24; sự nhấn mạnh được thêm vào.
10. William Shakespeare, *Giông Tố* (The Tempest), hồi 5, cảnh 1, dòng 199–200.
11. Lu Ca 6:37.
12. Giáo Lý và Giao Ước 64:10.
13. Lu Ca 18:22.
14. Xin xem 2 Cô Rinh Tô 5:18–20.
15. Phillips Brooks, *The Purpose and Use of Comfort* (năm 1906), trang 329.
16. Ma La Chi 4:2; xin xem thêm 2 Nê Phi 25:13; 3 Nê Phi 25:2.
17. Giáo Lý và Giao Ước 136:23.
18. Xa Cha Ri 13:6; xin xem thêm Giáo Lý và Giao ước 45:52.



Bài của Anh Cả Shayne M. Bowen
Thuộc Nhóm Túc Số Bảy Mười

Vai Trò của Sách Mặc Môn trong Sự Cải Đạo

Chúng ta đang quy tụ Y Sơ Ra Ên lại lần cuối cùng và làm như vậy với Sách Mặc Môn, một trong những công cụ cải đạo mạnh mẽ nhất.

Nhiều người ngày nay tự hỏi về tính xác thật của Thượng Đế và mối quan hệ của chúng ta với Ngài. Nhiều người biết rất ít hoặc chẳng biết gì cả về kế hoạch hạnh phúc vĩ đại của Ngài. Hơn 30 năm trước, Chủ Tịch Ezra Taft Benson đã quan sát thấy rằng “phần lớn thế gian ngày nay chối bỏ thiên tính của Đấng Cứu Rỗi. Họ nghi ngờ sự ra đời kỳ diệu của Ngài, cuộc sống hoàn hảo của Ngài và tính xác thực của Sự Phục Sinh vinh quang của Ngài.”¹

Trong thời chúng ta bây giờ, các thách thức tập trung không những vào Đấng Cứu Rỗi mà còn vào Giáo Hội của Ngài—Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô—được Ngài phục hồi qua Tiên Tri Joseph Smith. Các thách thức này thường tập trung vào lịch sử, những lời giảng dạy, hoặc lối thực hành trong Giáo Hội của Đấng Cứu Rỗi.

Sách Mặc Môn Giúp Chúng Ta Phát Triển Chứng Ngôn

Trong sách *Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta*, chúng ta đọc được rằng:

“Hãy nhớ rằng sự hiểu biết của chúng ta [về Cha Thiên Thượng và kế hoạch hạnh phúc của Ngài] đến từ các vị tiên tri hiện đại—Joseph Smith và những người kế nhiệm của ông—là những người nhận được sự mặc khải [trực tiếp] từ Thượng Đế. Do đó, câu hỏi đầu tiên cho một ai đó để trả lời nên là Joseph Smith có phải là một vị tiên tri hay không, và người ấy có thể trả lời câu hỏi này bằng cách đọc và cầu nguyện về Sách Mặc Môn.”²

Chứng ngôn của tôi về sự kêu gọi thiêng liêng của Tiên Tri Joseph Smith đã được củng cố bằng cách thành tâm học Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô. Tôi đã làm theo lời mời của Mô Rô Ni là “cầu vãn Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vinh Cửu, trong danh Đấng Ky Tô,” để biết lẽ trung thực của Sách Mặc Môn.³ Tôi làm chứng rằng tôi biết sách đó là chân chính. Sự hiểu biết đó đến với tôi, giống như có thể đến với anh chị em, “bởi quyền năng của Đức Thánh Linh.”⁴

Trang tựa của Sách Mặc Môn viết rằng: “Những ai nhận được sự làm chứng thiêng liêng này [về Sách Mặc Môn] từ Đức Thánh Linh cũng sẽ nhờ bởi cùng một quyền năng như vậy mà biết được rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Rỗi của thế gian, rằng Joseph Smith là vị mặc khải và tiên tri của Ngài trong những ngày sau cùng này và rằng Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là vương quốc của Chúa một lần nữa đã được thiết lập lại trên thế gian để chuẩn bị cho ngày tái lâm của Đấng Mê Si.”⁵

Khi là một người truyền giáo trẻ tuổi đang chuẩn bị đi phục vụ ở Chile, tôi đã học được một bài học lớn về quyền năng cải đạo của Sách Mặc Môn. Ông Gonzalez đang phục vụ ở một vị trí cao trọng trong giáo hội của ông trong nhiều năm. Ông được đào tạo sâu rộng về tôn giáo, có cả bằng cấp về thần học. Ông khá tự hào về sự am hiểu Kinh Thánh của mình. Đối với những người truyền giáo chúng tôi, hiển nhiên ông ta là một học giả về tôn giáo.



Ông biết rõ là những người truyền giáo thuộc Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô đang làm công việc thuyết giảng tại Lima, Peru, thành phố nơi ông sinh sống. Ông luôn luôn muốn gặp họ để ông có thể dạy dỗ họ về Kinh Thánh.

Một ngày nọ, gần như là một món quà từ thiên thượng, ông ta đã nghĩ như vậy, khi hai người truyền giáo chặn ông ta lại trên đường và hỏi liệu họ có thể đến nhà chia sẻ thánh thư với ông không. Đây đúng là giấc mơ thành hiện thực! Lời cầu nguyện của ông đã được đáp ứng. Cuối cùng, ông đã có thể dạy cho những cậu trai trẻ lầm lạc này sự thật. Ông nói với họ rằng ông rất vui mừng mời họ về nhà để thảo luận về thánh thư.

Ông vô cùng háo hức chờ đến cuộc hẹn của mình. Ông đã sẵn sàng sử dụng Kinh Thánh để bác bỏ những điều họ tin tưởng. Ông tự tin rằng Kinh Thánh sẽ chỉ ra một cách rõ ràng và rành mạch những sai lầm trong đường lối của họ. Buổi tối có cuộc hẹn đã đến, và những người truyền giáo gõ cửa nhà ông. Ông vô cùng phấn khích. Giây phút mong chờ cuối cùng đã đến.

Ông mở cửa mời những người truyền giáo vào nhà mình. Một trong những người truyền giáo trao cho ông một quyển sách màu xanh và làm chứng chân thành rằng anh ta biết quyển sách này chứa đựng lời của Thượng Đế. Người truyền giáo thứ hai thêm vào chứng ngôn mạnh mẽ của mình về quyển sách, làm chứng rằng nó đã được dịch bởi một vị tiên tri hiện đại của Thượng Đế, tên là Joseph Smith, và sách này dạy về Đấng Ky Tô. Rồi những người truyền giáo xin phép cáo từ và rời khỏi nhà ông.

Ông Gonzalez rất thất vọng. Nhưng ông mở quyển sách ra và bắt đầu đọc qua các trang. Ông đọc trang đầu tiên. Ông đọc trang kế tiếp, kế nữa và không dừng lại cho đến quá trưa ngày hôm sau. Ông đã đọc trọn quyển sách và biết sách đó là chân chính. Ông đã biết điều ông phải làm. Ông gọi điện thoại cho những người truyền giáo, tiếp nhận các bài học, và từ bỏ cuộc sống quen thuộc để trở thành tín hữu



của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.

Người đàn ông tốt lành đó là giảng viên của tôi trong Trung Tâm Huấn Luyện Truyền Giáo tại Provo, Utah. Câu chuyện cải đạo của Anh Gonzalez và quyền năng của Sách Mặc Môn đã tạo ấn tượng mạnh mẽ cho tôi.

Khi tôi đến Chile, chủ tịch phái bộ truyền giáo của tôi, Chủ Tịch Royden J. Glade, đã mời chúng tôi đọc chứng ngôn của Tiên Tri Joseph Smith được ghi trong Joseph Smith—Lịch Sử mỗi tuần. Ông đã dạy chúng tôi rằng một chứng ngôn về Khải Tượng Thứ Nhất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chứng ngôn của chính chúng ta về phúc âm và về Sách Mặc Môn.

Tôi đã nghiêm túc chấp nhận lời mời của ông. Tôi đã đọc những lời ghi chép về Khải Tượng Thứ Nhất; tôi đã đọc Sách Mặc Môn. Tôi đã cầu nguyện như Mô Rô Ni hướng dẫn và cầu vắn lên “Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, trong danh Đấng Ky Tô”⁶ để xem Sách Mặc Môn có thật không. Ngày hôm nay tôi làm chứng rằng tôi biết Sách Mặc Môn, như Tiên Tri Joseph Smith đã nói, là “một cuốn sách đúng thật nhất trong số tất cả các sách trên thế gian, và là nền tảng của tôn giáo chúng ta, và một người sẽ đến gần Thượng Đế hơn nhờ tuân theo những

lời giảng dạy trong sách đó thay vì tuân theo bất cứ cuốn sách nào khác.”⁷ Tiên Tri Joseph Smith cũng tuyên bố rằng: “Nếu lấy đi Sách Mặc Môn và những điều mặc khải thì đâu là tôn giáo của chúng ta? Chúng ta không có gì cả.”⁸

Sự Cải Đạo của Cá Nhân

Khi chúng ta hiểu hơn về chúng ta là ai và các mục đích của Sách Mặc Môn, thì sự cải đạo của chúng ta càng thêm sâu sắc và chắc chắn hơn. Chúng ta được củng cố khi cam kết tuân giữ các giao ước chúng ta đã lập với Thượng Đế.

Một mục đích chính yếu của Sách Mặc Môn là để quy tụ dân Y Sơ Ra Ên bị phân tán. Sự quy tụ này cho phép tất cả con cái của Thượng Đế có cơ hội bước vào con đường giao ước và, bằng cách tôn trọng các giao ước đó, có thể trở về nơi hiện diện của Đức Chúa Cha. Khi chúng ta dạy về sự hồi cải và báp têm những người cải đạo, thì chúng ta đang quy tụ dân Y Sơ Ra Ên bị phân tán.

Sách Mặc Môn đề cập đến gia tộc Y Sơ Ra Ên 108 lần. Trong phần đầu Sách Mặc Môn, Nê Phi đã dạy rằng: “Vì chủ đích của tôi là để có thể thuyết phục loài người đến với Thượng Đế của Áp Ra Ham, và Thượng Đế của Y Sác, và Thượng Đế của Gia Cốp, để được cứu rỗi.”⁹ Thượng Đế của Áp Ra Ham, Y



Su Ky Tô. Họ quyết định cho chính bản thân họ xem mình có muốn biết thêm không.”¹³

Đây là điều chúng ta đang làm với tư cách là các tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô: chúng ta đang tìm cách mang đến cho thế gian một sự hiểu biết—và một sự cải đạo—theo phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Chúng ta là “những người quy tụ ngày sau.”¹⁴ Sự mệnh của chúng ta rất rõ ràng. Thưa các anh chị em, chúng ta hãy trở nên giống như những người đã khắc ghi lời hứa của Mô Rô Ni vào lòng, đã cầu nguyện và nhận được câu trả lời để biết rằng Sách Mặc Môn là chân chính, và rồi đã chia sẻ sự hiểu biết đó với người khác bằng lời nói, và quan trọng nhất là, bằng hành động.

Vai Trò của Sách Mặc Môn trong Sự Cải Đạo

Sách Mặc Môn chứa đựng phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô.¹⁵ Sách đó dẫn chúng ta đến các giao ước của Đức Chúa Cha, mà nếu tuân giữ theo thì chúng ta sẽ chắc chắn có được ân tứ lớn nhất của Ngài—cuộc sống vĩnh cửu.¹⁶ Sách Mặc Môn là nền tảng cho sự cải đạo của tất cả con trai và con gái của Cha Thiên Thượng.

Xin trích lại lời của Chủ Tịch Nelson: “Khi anh chị em . . . đọc Sách Mặc Môn hằng ngày, anh chị em sẽ học được giáo lý về sự quy tụ, các lễ thật về Chúa Giê Su Ky Tô, Sự Chuộc Tội của Ngài, và phúc âm trọn vẹn của Ngài mà không thể tìm thấy trong Kinh Thánh. Sách Mặc Môn là trọng tâm của sự quy tụ dân Y Sơ Ra Ên. Thật vậy, nếu không có Sách Mặc Môn thì sự quy tụ dân Y Sơ Ra Ên đã được hứa sẽ không xảy ra”¹⁷

Cho phép tôi kết thúc bằng những lời của Đấng Cứu Rỗi khi Ngài dạy cho dân Nê Phi những phước lành đã được hứa: “Các người là con cháu của các tiên tri; và các người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên; và các người thuộc giao ước mà Đức Chúa Cha đã lập với tổ phụ các người, khi Ngài phán cùng Áp Ra Ham rằng: Nhờ dòng dõi của người, mà tất cả các dân trên thế gian này đều sẽ được phước.”¹⁸

Sác, và Gia Cốp là Chúa Giê Su Ky Tô, Thượng Đế của Kinh Cựu Ước. Chúng ta được cứu khi đến cùng Đấng Ky Tô qua việc sống theo phúc âm Ngài.

Về sau, Nê Phi đã viết:

“Phải, cha tôi đã nói nhiều về Dân Ngoại và về gia tộc Y Sơ Ra Ên, rằng họ được ví như cây ô liu có nhiều cành bị bẻ gãy và bị phân tán khắp trên mặt đất. . . .

“Và sau khi gia tộc Y Sơ Ra Ên bị phân tán khắp nơi, họ sẽ được quy tụ lại với nhau, hay nói tóm lại, sau khi người Dân Ngoại đã nhận được Phúc Âm trọn vẹn thì những cành thiên nhiên của cây ô liu, hay nói cách khác, những người còn sót lại thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên, sẽ được ghép vào, hay nói cách khác, họ sẽ nhận biết được Đấng Mê Si chân chính, Chúa của họ và cũng là Đấng Cứu Chuộc của họ.”¹⁰

Tương tự, vào phần cuối Sách Mặc Môn, tiên tri Mô Rô Ni nhắc nhở chúng ta về các giao ước của chúng ta, là “Để người không còn bị bối rối nữa, ngõ hầu những giao ước của Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu đã lập với người có thể được làm tròn, hỡi gia tộc Y Sơ Ra Ên.”¹¹

Các Giao Ước của Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu

“Các giao ước của Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu” được Mô Rô Ni đề cập đến là gì? Chúng ta đọc được trong sách Áp Ra Ham:

“Danh ta là Giê Hô Va, và ta biết sự cuối cùng từ lúc ban đầu; vậy nên tay ta sẽ ở trên người.

“Và ta sẽ làm cho người thành một dân lớn, và ta sẽ ban phước cho người không lường được, và làm cho tên của người danh tiếng khắp các quốc gia, và người sẽ là một phước lành cho dòng dõi của người sau người, ngõ hầu qua bàn tay của mình, họ sẽ đem giáo vụ và Chức Tư Tế này đến với tất cả các quốc gia.”¹²

Chủ Tịch Russell M. Nelson đã dạy trong một buổi phát sóng toàn cầu gần đây rằng “đây chắc chắn là những ngày sau, và Chúa đang gấp rút làm công việc của Ngài để quy tụ dân Y Sơ Ra Ên. Sự quy tụ đó là điều quan trọng nhất xảy ra trên thế gian ngày nay. Không gì khác có thể so sánh được về tầm cỡ, về tầm quan trọng, hay về sự oai nghiêm của việc này. Và nếu anh chị em chọn, nếu anh chị em muốn, thì anh chị em có thể là một phần quan trọng của nó. Anh chị em có thể là một phần quan trọng trong một sự kiện lớn lao, vĩ đại, và đầy uy nghi!

“Khi nói về *sự quy tụ*, chúng ta đơn giản là đang nói về lễ thật quan trọng này: mỗi một người con của Cha Thiên Thượng, ở cả hai bên bức màn che, đều xứng đáng được nghe về sứ điệp của phúc âm phục hồi của Chúa Giê

Tôi làm chứng rằng chúng ta là con cái của Thượng Đế, dòng dõi của Áp Ra Ham, gia tộc Y Sơ Ra Ên. Chúng ta đang quy tụ Y Sơ Ra Ên lại lần cuối cùng và làm như vậy với Sách Mặc Môn—là quyển sách mà, khi kết hợp với Thánh Linh của Chúa, trở thành một công cụ cải đạo mạnh mẽ nhất. Chúng ta được hướng dẫn bởi một vị tiên tri của Thượng Đế, Chủ Tịch Russell M. Nelson, là người đang lãnh đạo việc quy tụ Y Sơ Ra Ên trong thời đại chúng ta. Sách Mặc Môn là chân chính. Sách đó đã thay đổi cuộc sống của tôi. Tôi hứa với anh chị em rằng, như Mô Rô Ni và nhiều vị tiên tri qua các thời kỳ, sách đó có thể thay đổi cuộc sống của anh chị em.¹⁹ Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. *Teachings of Presidents of the Church: Ezra Taft Benson* (năm 2014), trang 129.
2. “Vai Trò của Sách Mặc Môn Là Gì?” *Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta: Sách Hướng Dẫn Công Việc Phục Vụ Truyền Giáo*, ấn bản hiệu đính (năm 2018), lds.org/manual/missionary.
3. Mô Rô Ni 10:4.
4. Mô Rô Ni 10:4.
5. Lời Giới Thiệu Sách Mặc Môn.
6. Mô Rô Ni 10:4.
7. Lời Giới Thiệu Sách Mặc Môn.
8. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (năm 2007), trang 211.
9. 1 Nê Phi 6:4.
10. 1 Nê Phi 10:12, 14.
11. Mô Rô Ni 10:31.
12. Áp Ra Ham 2:8–9.
13. Russell M. Nelson, “Hope of Israel” (buổi họp đặc biệt devotional dành cho giới trẻ toàn cầu, ngày 03 tháng Sáu năm 2018), trang 4, [HopeofIsrael.Lds.org](https://hopeofisrael.lds.org).
14. Xin xem Gia Cóp 5:72.
15. Chủ Tịch Ezra Taft Benson đã dạy rằng: “Chính Chúa Giê Su Kỵ Tô đã phán rằng Sách Mặc Môn chứa đựng ‘phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Kỵ Tô’ (GLGU 20:9). Điều đó không có nghĩa rằng sách chứa đựng mọi điều giảng dạy, mọi giáo lý đã từng được mặc khải. Thay vì thế, điều đó có nghĩa rằng trong Sách Mặc Môn chúng ta sẽ tìm thấy các giáo lý trọn vẹn mà cần thiết cho sự cứu rỗi của mình. Và các giáo lý đó được giảng dạy một cách minh bạch và giản dị đến nỗi trẻ em cũng có thể học được những cách để được cứu rỗi và tôn cao” (*Teachings: Ezra Taft Benson*, trang 131).
16. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 14:7.
17. Russell M. Nelson, “Hope of Israel” trang 7.
18. 3 Nê Phi 20:25.
19. Xin xem, ví dụ, Henry B. Eyring, “Sách Mặc Môn Sẽ Thay Đổi Cuộc Sống Anh Chị Em,” *Liahona*, tháng Hai năm 2004, trang 12–16.



Bài của Anh Cả Neil L. Andersen
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Bị Tồn Thương

Trong những thử thách gặt gao trên trần thế, việc tiến bước một cách kiên nhẫn, và quyền năng chữa lành của Đấng Cứu Rỗi sẽ mang đến cho anh chị em ánh sáng, sự hiểu biết, sự bình an, và niềm hy vọng.

Vào ngày 22 tháng Ba năm 2016, chỉ vài phút trước tám giờ sáng, hai quả bom khủng bố phát nổ ở Sân Bay Brussels. Anh Cả Richard Norby, Anh Cả Mason Wells, và Anh Cả Joseph Empey đã đưa Chị Fanny Clain ra sân bay để đáp chuyến bay đến phái bộ truyền giáo của chị ấy ở Cleveland, Ohio. Ba mươi hai người thiệt mạng, và tất cả những người truyền giáo đều bị thương.

Người bị thương nặng nhất là Anh Cả Richard Norby, 66 tuổi, đang phục vụ cùng vợ ông là Chị Pam Norby.

Anh Cả Norby nghĩ về khoảnh khắc đó:



Richard Norby đang hồi phục trong bệnh viện.

“Ngay lập tức, tôi biết điều gì đã xảy ra.

“Tôi cố gắng chạy đến nơi an toàn, nhưng tôi lập tức ngã xuống. . . . Tôi có thể thấy rằng chân trái của tôi bị thương nặng. Tôi [nhận thấy] muối than trông giống như mạng nhện phủ xuống từ hai bàn tay tôi. Tôi kéo nhẹ nó xuống, nhưng nhận ra rằng nó không phải là muối than mà chính là da tôi đã bị cháy. Cái áo trắng của tôi biến thành màu đỏ do vết thương ở lưng tôi.

“Khi ý thức về điều gì vừa mới xảy ra tràn đầy tâm trí tôi, tôi [có] một ý nghĩ vô cùng mạnh mẽ này: . . . Đấng Cứu Rỗi biết tôi đang ở đâu, điều gì vừa xảy ra, và [điều gì] tôi đang trải qua vào khoảnh khắc đó.”¹

Richard Norby và vợ ông là Pam đã đương đầu với những ngày khó khăn sau tai nạn đó. Ông được điều trị trong trạng thái gây mê, tiếp theo bởi những cuộc giải phẫu, nhiễm trùng, và hoang mang không rõ tương lai ra sao.

Richard Norby còn sống, nhưng cuộc đời ông sẽ không bao giờ giống như trước. Hai năm rưỡi sau, các vết thương của ông vẫn còn đang lành; một cái trụ chống thay thế cho phần bị mất ở chân ông; mỗi bước đi nay khác hơn kể từ khoảnh khắc đó ở Sân Bay Brussels.



Richard và Pam Norby.

Tại sao điều này lại xảy đến với Richard và Pam Norby?² Họ đã trung tín với các giao ước của họ, đã phục vụ truyền giáo trước đó ở Bờ Biển Ngà và nuôi dạy một gia đình tuyệt vời. Có thể dễ hiểu nếu một người nào đó nói: “Như thế là không công bằng! Như thế là không đúng! Họ đang cống hiến cuộc đời của họ cho phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô; làm sao điều này có thể xảy ra được?”

Đây Là Cuộc Sống Trần Thế

Mặc dù có những chi tiết khác nhau, nhưng những bi kịch, những khó khăn và thử thách bất ngờ, cả về mặt thể chất lẫn tinh thần, đều xảy đến với mỗi chúng ta bởi vì đây là cuộc sống trần thế.

Sáng nay khi nghĩ về những người nói chuyện trong chỉ phiên họp này của đại hội, tôi nhận thấy có con của hai người và cháu của ba người đã đột ngột ra đi trở về căn nhà thiêng thượng của họ. Không ai trong số họ được miễn khỏi bệnh tật và nỗi buồn, và như đã được nói đến, vào đúng tuần này, một thiên thần trên thế gian, người mà tất cả chúng tôi đều yêu mến, Chị Barbara Ballard, đã qua đời. Thưa Chủ Tịch Ballard, chúng tôi sẽ không bao giờ quên chứng ngôn của chủ tịch sáng hôm nay.

Chúng ta tìm kiếm niềm hạnh phúc. Chúng ta mong mỗi có được sự bình an. Chúng ta hy vọng có được tình yêu thương. Và Chúa ban xuống cho chúng ta vô số những phước lành dồi dào. Nhưng đi kèm với niềm vui và hạnh phúc, là một điều chắc chắn: sẽ có những khoảnh khắc, những giờ phút, những tháng ngày, đôi khi là những

năm ròng mà tâm hồn chúng ta sẽ bị tổn thương.

Thánh thư dạy rằng chúng ta sẽ nếm trái đắng cay và ngọt bùi³ và rằng sẽ có “sự tương phản trong mọi sự việc.”⁴ Chúa Giê Su phán: “[Đức Chúa Cha của các ngươi] khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác.”⁵

Vết thương trong tâm hồn không phải là duy nhất đối với người giàu sang hay người nghèo khổ, đối với một nền văn hóa, một quốc gia, hay một thế hệ. Chúng đến với tất cả mọi người và là một phần của sự học hỏi chúng ta nhận được từ kinh nghiệm trần thế này.

Người Ngay Chính Không Được Miễn Khỏi

Sứ điệp của tôi ngày hôm nay đặc biệt dành cho những người đang tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế, đang tuân giữ những lời hứa của họ với Thượng Đế, và giống như vợ chồng Norby hoặc nhiều người nam, người nữ, và trẻ em khác trong cử tọa toàn cầu này, phải đương đầu với những khó khăn và thử thách không lường trước và đầy đau đớn.

Vết thương của chúng ta có thể đến từ một thiên tai hoặc một tai nạn rủi ro. Chúng có thể đến từ một người chồng hoặc người vợ không trung tín, làm đảo lộn cuộc sống của một người phối ngẫu và con cái ngay chính. Những vết thương có thể đến từ sự tối tăm và mờ mịt của căn bệnh trầm cảm, từ một căn bệnh bất ngờ, từ nỗi đau khổ hoặc cái chết sớm của một người nào đó chúng ta yêu thương, từ nỗi buồn vì một người trong gia đình từ bỏ tín ngưỡng của mình, từ nỗi cô đơn khi hoàn cảnh không mang đến một người bạn đời vĩnh cửu, hoặc từ nhiều [nỗi buồn phiền] làm đau lòng và đau đớn khác nữa mà “mắt không thể thấy được.”⁶

Mỗi chúng ta hiểu rằng khó khăn là một phần của cuộc sống, nhưng khi nó đến với cá nhân chúng ta, nó có thể làm chúng ta choáng váng. Chúng ta cần phải sẵn sàng mà không cần phải sợ hãi. Sứ Đồ Phi E Rơ nói: “Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường.”⁷ Kế hoạch của Cha chúng ta giống như một tấm vải

được dệt từ những sợi chỉ màu sáng tượng trưng cho hạnh phúc và niềm vui, cùng với những sợi chỉ màu sẫm tượng trưng cho thử thách và nghịch cảnh. Những thử thách này, mặc dù khó khăn, thường dạy cho chúng ta những bài học quý giá.⁸

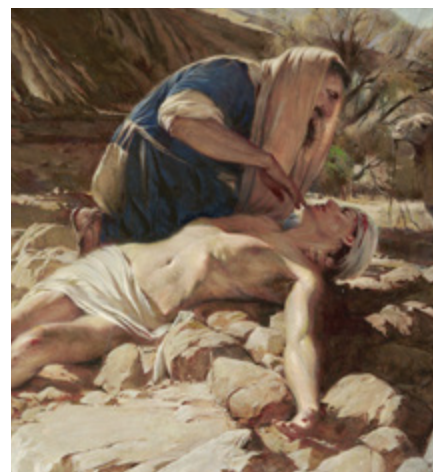
Khi kể câu chuyện kỳ diệu về 2.060 chiến sĩ trẻ của Hê La Man, chúng ta yêu thích câu thánh thư này: “Nhờ lòng nhân từ của Thượng Đế, và trước sự ngạc nhiên của chúng tôi và cả sự vui mừng của toàn quân đội chúng tôi, không có một người nào trong bọn họ bị giết cả.”

Nhưng câu này còn tiếp tục: “Và trong số bọn họ cũng không có một ai mà không bị thương tích nhiều.”⁹ Mỗi thiếu niên trong số 2.060 thiếu niên đều bị thương nhiều, và mỗi người trong chúng ta sẽ bị thương trong trận chiến của cuộc đời, dù đó là về phần thể chất hay thuộc linh, hay cả hai.

Chúa Giê Su Kỵ Tô là Đấng Sa Ma Ri Nhân Lành của Chúng Ta

Đừng bao giờ bỏ cuộc—cho dù vết thương của anh chị em có nặng đến đâu, bất kể vì lý do gì, bất kể chúng xảy ra ở đâu hay vào lúc nào, và dù có kéo dài lâu hay mau, thì điều đó không có nghĩa là anh chị em sẽ bị diệt vong về phần thuộc linh. Nó có nghĩa là anh chị em sẽ sống sót về mặt thuộc linh và phát triển trong đức tin của mình và tin cậy nơi Thượng Đế.

Thượng Đế đã không sáng tạo ra linh hồn của chúng ta mà không lệ thuộc vào Ngài. Chúa và Đấng Cứu Rỗi, Chúa Giê Su Kỵ Tô của chúng ta,



qua ân tứ không kể xiết của Sự Chuộc Tội của Ngài, không chỉ giải cứu chúng ta khỏi cái chết và ban cho chúng ta, qua sự hối cải, sự tha thứ các tội lỗi của chúng ta, nhưng Ngài cũng sẵn sàng giải cứu chúng ta khỏi nỗi buồn rầu và đau đớn của tâm hồn bị tổn thương của chúng ta.¹⁰

Đấng Cứu Rỗi là Đấng Sa Ma Ri Nhân Lành của chúng ta,¹¹ được gửi đến “để chữa lành cho kẻ vỡ lòng.”¹² Ngài đến với chúng ta trong khi những người khác không muốn giúp đỡ chúng ta. Với lòng trắc ẩn, Ngài xúc dầu chữa lành lên những vết thương của chúng ta và hàn gắn chúng. Ngài nâng đỡ chúng ta. Ngài chăm sóc cho chúng ta. Ngài mời gọi chúng ta: “Hãy đến cùng ta . . . và ta sẽ chữa lành cho [các người].”¹³

“Và [Chúa Giê Su] sẽ . . . chịu đựng mọi sự đau đớn, thống khổ, cùng mọi cám dỗ; . . . để cho . . . Ngài [có thể] mang lấy những đau đớn và bệnh tật của dân Ngài . . . nhận lấy [về Ngài] những sự yếu đuối của [chúng ta], [để] . . . tràn đầy sự thương xót.”¹⁴

Hãy đến, những kẻ phiền muộn, cho dù các người có đang tuyệt vọng; Hãy đến gần Ngài thương xót, khẩn thiết quỳ trước Ngài.

Hãy mang tới Ngài tấm lòng đau thương; hãy cho Ngài biết nỗi thống khổ của mình.

Không có nỗi thống khổ nào trên trần gian mà thiên thượng không thể chữa lành được.”¹⁵

Vào một thời điểm đau khổ khủng khiếp, Chúa đã phán với Tiên Tri Joseph, “Tất cả những điều này sẽ đem lại cho người một kinh nghiệm, và sẽ lợi ích cho người.”¹⁶ Làm sao nghịch cảnh có thể là vì lợi ích cho chúng ta? Trong những thử thách gặt gao trên trần thế, việc tiến bước một cách kiên nhẫn, và quyền năng chữa lành của Đấng Cứu Rỗi sẽ mang đến cho anh chị em ánh sáng, sự hiểu biết, sự bình an, và niềm hy vọng.¹⁷

Đừng Bao Giờ Bỏ Cuộc

Hãy hết lòng cầu nguyện. Hãy củng cố đức tin của anh chị em nơi

Chúa Giê Su Ky Tô, trong sự xác thực của Ngài, trong ân điển của Ngài. Hãy suy ngẫm lời Ngài: “Ân điển ta đủ cho người rồi, vì sức mạnh của ta nên trọn vẹn trong sự yếu đuối.”¹⁸

Hãy nhớ rằng, sự hối cải là liều thuốc thuộc linh hữu hiệu.¹⁹ Hãy tuân giữ các giáo lệnh và xứng đáng với Đấng An Ủi, hãy nhớ rằng Đấng Cứu Rỗi đã hứa: “Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người.”²⁰

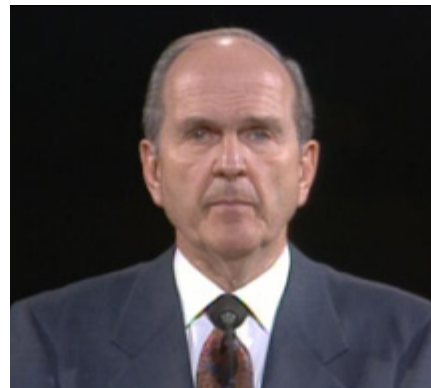
Sự bình an của đền thờ là dầu xoa dịu cho tâm hồn bị tổn thương. Hãy trở lại nhà của Chúa với tấm lòng bị tổn thương của anh chị em càng thường xuyên càng tốt mang theo tên của những người trong gia đình mình. Đền thờ giúp chúng ta hiểu về những gì xảy ra trong cuộc sống ngắn ngủi trên trần thế từ một quan điểm vĩnh cửu.²¹

Hãy nhìn lại quá khứ, hãy nhớ rằng anh chị em đã chứng tỏ sự xứng đáng của mình trong cuộc sống tiền dương thế. Anh chị em là một người con can đảm của Thượng Đế, và với sự giúp đỡ của Ngài, anh chị em có thể chiến thắng trong những thử thách trên thế giới sa đọa này. Anh chị em đã làm điều đó trước đây, và anh chị em có thể làm được điều đó một lần nữa.

Hãy hướng tới tương lai. Những nỗi lo âu và phiền muộn của anh chị em là có thực, nhưng chúng sẽ không kéo dài mãi mãi.²² Thời gian khó khăn và thử thách rồi sẽ trôi qua, bởi vì “Vị Nam Tử . . . [đã chối dậy] với sự chữa lành trong đôi cánh của Ngài.”²³

Vợ chồng Norby nói với tôi: “Đôi lúc chúng tôi cảm thấy thất vọng nhưng chúng tôi không bao giờ để cho cảm giác đó tiếp tục.”²⁴ Sứ Đồ Phao Lô nói: “Chúng tôi bị ép . . . nhưng không đến cùng; bị túng thiếu nhưng không ngã lòng; bị bắt bớ, nhưng không đến bỏ; bị đánh đập, nhưng không đến chết mất.”²⁵ Anh chị em có thể kiệt sức, nhưng đừng bao giờ bỏ cuộc.²⁶

Thậm chí với những vết thương đầy đau đớn của riêng mình, theo bản năng, anh chị em sẽ dang tay ra giúp đỡ những người khác, tin cậy vào lời hứa của Đấng Cứu Rỗi: “Ai vì cố ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại.”²⁷ Người bị thương mà chăm



Tại đại hội trung ương tháng Tư năm 1995, trong khi nói về sự qua đời mới đây của con gái của ông là Emily, Chủ Tịch Russell M. Nelson đã làm chứng rằng Chúa Giê Su Ky Tô nắm giữ các chìa khóa của Sự Phục Sinh.

sóc cho vết thương của người khác quả là thiên thần của Thượng Đế trên thế gian.

Trong chỉ một vài phút nữa, chúng ta sẽ lắng nghe vị tiên tri yêu quý của chúng ta, Chủ Tịch Russell M. Nelson, một người có đức tin không lay chuyển nơi Chúa Giê Su Ky Tô, một người tràn đầy hy vọng và sự bình an, được Thượng Đế yêu mến nhưng không được miễn khỏi vết thương của tâm hồn.

Vào năm 1995, con gái Emily của ông, đã bị chẩn đoán mắc bệnh ung thư trong khi đang mang thai. Họ đã có những tháng ngày hy vọng và hạnh phúc khi đứa bé mạnh khỏe của cô ấy ra đời. Nhưng căn bệnh ung thư



“Bằng cách tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế,” Chủ Tịch Nelson nói với Các Thánh Hữu ở Puerto Rico, “chúng ta có thể tìm thấy niềm vui thậm chí khi đang ở trong những hoàn cảnh tồi tệ nhất.”

tái phát, và Emily yêu dấu của họ đã qua đời chỉ hai tuần trước sinh nhật lần thứ 37 của cô ấy, để lại một người chồng đầy yêu thương và năm đứa con thơ.

Trong đại hội trung ương, không lâu sau khi cô ấy qua đời, Chủ Tịch Nelson đã tâm sự: “Tôi đã khóc trong khổ đau cùng với mong ước rằng tôi có thể làm được nhiều hơn cho con gái chúng tôi. . . . Nếu tôi có quyền năng phục sinh, tôi sẽ bị cám dỗ để làm cho [con gái tôi] sống lại. . . . [Nhưng] Chúa Giê Su Ky Tô nắm giữ các chìa khóa và sẽ sử dụng chúng cho Emily . . . và cho tất cả mọi người vào thời điểm riêng của Chúa.”²⁸

Tháng trước, trong khi đi thăm các Thánh Hữu ở Puerto Rico và nhớ lại trận bão tàn khốc năm ngoái, Chủ Tịch Nelson đã nói với tình yêu thương và lòng trắc ẩn:

“[Đây] là một phần của cuộc sống. Đó là lý do tại sao chúng ta ở đây. Chúng ta ở đây để có một thể xác và để được thử thách. Một số những thử thách này là về vật chất; một số là về tinh thần, và thử thách của anh chị em là cả về mặt vật chất lẫn tinh thần.”²⁹

“Anh chị em chưa bỏ cuộc. Chúng tôi [rất] tự hào về anh chị em. Các anh chị em, Các Thánh Hữu trung tín, đã mất mát rất nhiều, nhưng qua kinh nghiệm này, anh chị em đã nuôi dưỡng đức tin của mình nơi Chúa Giê Su Ky Tô.”³⁰

“Bằng cách tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế, chúng ta có thể tìm thấy niềm vui thậm chí giữa những hoàn cảnh khó khăn nhất của mình.”³¹

Tất Cả Những Giọt Lệ Rơi Sẽ Được Lau Khô

Thưa các anh chị em của tôi, tôi hứa rằng việc gia tăng đức tin của anh chị em nơi Chúa Giê Su Ky Tô sẽ mang đến cho anh chị em thêm sức mạnh và niềm hy vọng lớn lao hơn. Đối với anh chị em, những người ngay chính, Đấng Chữa Lành tâm hồn chúng ta sẽ chữa lành tất cả các vết thương của anh chị em, vào thời điểm của Ngài và theo cách thức của Ngài.³² Không có sự bất công nào, không có sự ngược đãi nào, không có thử thách nào, không có nỗi buồn nào, không có nỗi đau khổ nào,

không có nỗi đau đớn nào, không có vết thương nào—dù có sâu thẳm đến đâu, dù có lớn lao đến đâu, dù có đau đớn đến đâu—sẽ bị loại trừ khỏi sự an ủi, bình an, và niềm hy vọng cuối cùng của Ngài là Đấng mà cánh tay đang rộng của Ngài và bàn tay bị thương của Ngài sẽ chào đón chúng ta trở lại sự hiện diện của Ngài. Vào ngày đó, Sứ Đồ Giảng làm chứng, người ngay chính “là những kẻ [ra] khỏi cơn đại nạn”³³ sẽ đứng “[mặc] áo dài trắng . . . trước ngai Đức Chúa Trời.” Chiên Con sẽ “che chở [chúng ta] . . . và Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt [anh chị em].”³⁴ Ngày đó sẽ đến. Tôi cũng làm chứng như thế, trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Cuộc trò chuyện riêng, ngày 26 tháng Một năm 2018.
2. Trong một cuộc gặp gỡ vào đầu năm nay, Richard Norby nói với tôi: “Chúng tôi đáp ứng với những gì được ban cho chúng tôi.” Ông chia sẻ điều này từ nhật ký của ông: “Những thử thách mà đến với mỗi chúng tôi cho chúng tôi cơ hội và đặc ân để biết rõ Đấng Cứu Rỗi hơn và hiểu rõ chi tiết hơn về sự hy sinh chuộc tội của Ngài. Ngài là Đấng mà chúng tôi trông cậy vào. Ngài là Đấng mà chúng tôi tìm kiếm. Ngài là Đấng mà chúng tôi phụ thuộc vào. Ngài là Đấng mà chúng tôi tin tưởng. Ngài là Đấng mà chúng tôi yêu thương hết lòng, không có bất cứ hạn chế nào. Đấng Cứu Rỗi đã lấp đầy tất cả những nỗi đau đớn về thể xác và tinh cảm mà là một phần của cuộc sống trần thế. Ngài cắt bỏ nỗi đau đớn cho chúng tôi. Ngài nhận lấy hết mọi nỗi buồn của chúng tôi.”
3. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 29:39.
4. 2 Nê Phi 2:11.
5. Ma Thi O 5:45.
6. “Lord, I Would Follow Thee,” *Hymns*, số 220.
7. 1 Phi E Rô 4:12.
8. “Và chúng ta sẽ thử thách họ bằng phương tiện này, để xem họ sẽ làm theo tất cả những gì Chúa, Thượng Đế của họ, sẽ truyền lệnh cho họ chẳng” (Áp Ra Ham 3:25; xin xem thêm Giáo Lý và Giao Ước 101:4–5).
9. An Ma 57:25.
10. Một người bạn viết cho tôi: “Gần năm năm chiến đấu với tình trạng ‘tối tăm và mờ mịt’ về mặt cảm xúc trong nhiều mức độ khác nhau mang ta đến đỉnh cao của khả năng, sức mạnh ý chí, đức tin, và sự kiên nhẫn. Sau nhiều ngày ‘chịu đựng,’ ta mệt mỏi. Sau nhiều tuần ‘chịu đựng,’ ta kiệt sức. Sau nhiều tháng ‘chịu đựng,’ ta bắt đầu yếu đuối. Sau nhiều năm ‘chịu đựng,’ ta chấp nhận khả năng là mình sẽ không bao giờ cảm thấy khá hơn nữa. Niềm hy vọng trở thành ân tứ quý báu, và khó đạt được. Nói

tóm lại, tôi không chắc tôi biết mình đã vượt qua thử thách này như thế nào, ngoại trừ nhờ [Đấng Cứu Rỗi]. Đó là cách giải thích duy nhất. Tôi không thể giải thích bằng cách nào tôi biết được điều này, ngoại trừ tôi quả thật biết vậy. Nhờ Ngài nên tôi đã vượt qua được thử thách này.”

11. Xin xem Lu Ca 10:30–35.
12. Lu Ca 4:18; xin xem thêm Ê Sai 61:1.
13. 3 Nê Phi 18:32.
14. An Ma 7:11–12. “Ngài đã hạ mình xuống thấp hơn tất cả mọi vật, để qua đó Ngài hiểu thấu tất cả mọi vật” (Giáo Lý và Giao Ước 88:6).
15. “Come, Ye Disconsolate,” *Hymns*, số 115.
16. Giáo Lý và Giao Ước 122:7.
17. “Con đã biết được sự vĩ đại của Thượng Đế; và Ngài sẽ biệt riêng sự đau khổ của con thành lợi ích cho con” (2 Nê Phi 2:2). “Cha biết rằng, kẻ nào tin cậy nơi Thượng Đế thì sẽ được nâng đỡ trong những thử thách, trong những khó khăn và những thống khổ của mình, và sẽ được nâng cao vào ngày sau cùng” (An Ma 36:3).
18. 2 Cô Rinh Tô 12:9.
19. Xin xem Neil L. Andersen, “The Joy of Becoming Clean,” *Ensign*, tháng Tư năm 1995, trang 50–53.
20. Giảng 14:18.
21. “Nếu chúng ta chỉ có sự trông cậy trong Đấng Ky Tô về đời này mà thôi, thì trong cả mọi người, chúng ta là kẻ khốn nạn hơn hết” (1 Cô Rinh Tô 15:19).
22. Trong câu đầu của Sách Mặc Môn, Nê Phi giải thích rằng ông đã “Trong những chuỗi ngày của đời tôi, tôi đã từng chứng kiến biết bao nỗi thống khổ” (1 Nê Phi 1:1). Về sau, Nê Phi nói: “Tuy nhiên, tôi đã hướng về Thượng Đế của tôi, và tôi đã ca ngợi Ngài suốt ngày; và tôi không hề ta thán Chúa vì những nỗi khổ đau của tôi” (1 Nê Phi 18:16).
23. 3 Nê Phi 25:2.
24. Cuộc trò chuyện riêng, ngày 26 tháng Một năm 2018.
25. 2 Cô Rinh Tô 4:8–9.
26. Chủ Tịch Hugh B. Brown, trong khi đang đi tham quan Y Sơ Ra Ên, đã được hỏi tại sao Áp Ra Ham được truyền lệnh phải hy sinh con trai mình. Ông đã trả lời: “Áp Ra Ham cần phải học được một điều gì đó về Áp Ra Ham” (trong Truman G. Madsen, *Joseph Smith the Prophet* [năm 1989], trang 93).
27. Ma Thi O 16:25.
28. Russell M. Nelson, “Children of the Covenant,” *Ensign*, tháng Năm năm 1995, trang 32.
29. Russell M. Nelson, trong bài của Jason Swensen, “Better Days Are Ahead for the People of Puerto Rico,” *Church News*, ngày 9 tháng Chín năm 2018, trang 4.
30. Russell M. Nelson, trong bài của Swensen, “Better Days Are Ahead,” trang 3.
31. Russell M. Nelson, trong bài của Swensen, “Better Days Are Ahead,” trang 4.
32. Xin xem Russell M. Nelson, “Chúa Giê Su Ky Tô—Đấng Chữa Lành Bậc Thầy,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2005, trang 85–88.
33. Khải Huyền 7:14.
34. Xin xem Khải Huyền 7:13, 15, 17.



Bài của Chủ Tịch Russell M. Nelson

Tên Đúng của Giáo Hội

Chúa Giê Su Ky Tô đã chỉ thị chúng ta phải gọi Giáo Hội bằng danh Ngài bởi vì đó là Giáo Hội của Ngài, tràn đầy quyền năng của Ngài.

Anh chị em thân mến, vào ngày Sa Bát đẹp trời này, chúng ta cùng nhau hân hoan vì nhiều phước lành của chúng ta từ Chúa. Chúng tôi biết ơn về những chứng ngôn của anh chị em về phước âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô, về những hy sinh anh chị em đã có để ở lại hoặc trở về con đường giao ước của Ngài, và về sự phục vụ tận tâm của anh chị em trong Giáo Hội của Ngài.

Hôm nay tôi cảm thấy bắt buộc phải thảo luận với anh chị em một vấn đề quan trọng. Cách đây vài tuần, tôi đã đưa ra một lời tuyên bố về việc gọi đúng tên Giáo Hội.¹ Tôi đã làm như vậy vì Chúa đã cho tôi biết về tầm quan trọng của cái tên mà Ngài đã đặt cho Giáo Hội của Ngài, chính là Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.²

Như anh chị em mong đợi, những phản ứng thuận lợi lẫn bất lợi về lời tuyên bố này và về phần hướng dẫn mẫu đã được sửa lại³. Ngay lập tức nhiều tín hữu đã sửa tên của Giáo Hội trên blog của họ và các trang truyền thông xã hội. Những người khác muốn biết, với tất cả những gì đang xảy ra trên thế giới, tại sao cần phải nhấn mạnh một cái gì đó quá “nhỏ nhặt.” Và một số người nói rằng việc sửa đổi đó không thể thực hiện được, vậy tại sao

lại phải cố gắng chứ? Tôi xin giải thích lý do tại sao chúng tôi quan tâm rất nhiều đến vấn đề này. Nhưng trước hết tôi xin nói rõ nỗ lực này *không phải*:

- Không phải thay đổi tên.
- Không phải thay đổi danh hiệu.
- Không phải chỉnh trang bề ngoài.
- Không phải một ý thích chợt nảy ra.
- Không phải là điều nhỏ nhặt tầm thường.

Thay vì thế đó là một sự sửa đổi. Đó là lệnh của Chúa. Joseph Smith không đặt tên cho Giáo Hội được phục hồi

qua ông; Mặc Môn cũng không đặt tên cho Giáo Hội. Chính Đấng Cứu Rỗi đã phán: “Vì giáo hội của ta sẽ được gọi như vậy trong những ngày sau cùng, tức là Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.”⁴

Thậm chí trước đó, vào năm 34 sau Công Nguyên, Chúa phục sinh của chúng ta đã ban lời chỉ dẫn tương tự cho các tín hữu của Giáo Hội Ngài khi Ngài hiện đến cùng họ ở Châu Mỹ. Vào lúc đó Ngài đã phán:

“Vậy các ngươi phải gọi giáo hội bằng danh ta. . . .

“Làm sao mà giáo hội thuộc về ta nếu không được gọi bằng danh ta? Vì nếu một giáo hội có tên là Môi Se thì tức đó là giáo hội của Môi Se; hoặc nếu được gọi theo tên một người nào đó, thì giáo hội ấy sẽ thuộc về người đó; vậy nên, nếu giáo hội được gọi bằng danh ta thì đó là giáo hội của ta.”⁵

Do đó, không thể thay đổi tên của Giáo Hội được. Khi Đấng Cứu Rỗi nói rõ tên của Giáo Hội của Ngài phải là gì và thậm chí còn bắt đầu lời phán của Ngài với câu: “Vì giáo hội của ta sẽ được gọi như vậy,” Ngài rất nghiêm túc khi phán như vậy. Và nếu chúng ta cho phép biệt danh được sử dụng hoặc chấp nhận hay thậm chí còn tự quảng bá các biệt danh đó, thì Ngài bị xúc phạm.

Một cái tên, hoặc trong trường hợp này, một biệt danh có giá trị gì? Khi nói đến các biệt danh của Giáo Hội, như “Giáo Hội Thánh Hữu Ngày Sau,” “Giáo Hội Mặc Môn,” hay “Giáo Hội Các





Thánh Hữu Ngày Sau,” thì điều quan trọng nhất *trong* các tên đó là *không* có tên của Đấng Cứu Rỗi. Việc loại bỏ tên của Chúa ra khỏi Giáo Hội của Chúa là một chiến thắng lớn cho Sa Tan. Khi *loại bỏ* tên của Đấng Cứu Rỗi, chúng ta đang khéo léo *chối bỏ* tất cả những gì Chúa Giê Su Kỵ Tô đã làm cho chúng ta—ngay cả Sự Chuộc Tội của Ngài.

Hãy xem xét điều này từ quan điểm của Ngài: Trong cuộc sống tiền dương thế, Ngài là Đức Giê Hô Va, Thượng Đế của Kinh Cựu Ước. Dưới sự hướng dẫn của Cha Ngài, Ngài là Đấng sáng tạo thế giới này và các thế giới khác.⁶ Ngài đã chọn tuân phục theo ý muốn của Cha Ngài và làm một điều gì đó cho tất cả con cái của Thượng Đế mà không một ai khác có thể làm được! Ngài hạ cố để đến thế gian với tư cách là Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha trong xác thịt, Ngài bị chửi rủa, bị nhạo báng, bị nhổ nước bọt, và bị đánh đập một cách tàn bạo. Trong Vườn Ghết Sê Ma Nê, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta đã gánh chịu *mọi* đau đớn, *mọi* tội lỗi, và *mọi* thống khổ và khổ sở mà anh chị em và tôi và mọi người đã từng sống hoặc sẽ sống *chưa hề* trải qua. Dưới trọng lượng của gánh nặng đau đớn tột cùng đó, Ngài đã rướm máu từ mỗi lỗ chân lông.⁷ Tất cả nỗi thống khổ này gia tăng khi Ngài bị đóng đinh một cách tàn nhẫn trên thập tự giá ở Đồi Sô.

Qua những kinh nghiệm đau đớn tột cùng này và Sự Phục Sinh tiếp theo sau

đó—Sự Chuộc Tội vô hạn của Ngài—Ngài đã ban sự bất diệt cho tất cả mọi người, và chuộc mỗi người chúng ta khỏi những ảnh hưởng của tội lỗi, với điều kiện chúng ta phải hối cải.

Sau Sự Phục Sinh của Đấng Cứu Rỗi và cái chết của Các Sứ Đồ của Ngài, thế gian đã chìm sâu vào nhiều thế kỷ tăm tối. Rồi vào năm 1820, Đức Chúa Cha và Con Trai của Ngài, Chúa Giê Su Kỵ Tô, đã hiện đến cùng Tiên Tri Joseph Smith để khởi đầu Sự Phục Hồi Giáo Hội của Chúa.

Sau tất cả những gì Ngài đã chịu đựng—sau tất cả những gì Ngài đã làm cho nhân loại—tôi nhận thấy với niềm hối tiếc sâu xa rằng chúng ta đã vô tình chấp nhận việc Giáo Hội phục hồi của Chúa được gọi bằng những cái tên khác, mỗi cái tên đều loại bỏ thánh danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô!

Mỗi Chủ Nhật khi dự phần Tiệc Thánh một cách xứng đáng, chúng ta lập lại lời hứa thiêng liêng của mình cùng với Cha Thiên Thượng của chúng ta rằng chúng ta sẵn lòng mang danh của Con Trai Ngài, Chúa Giê Su Kỵ Tô.⁸ Chúng ta hứa sẽ noi theo Ngài, hối cải, tuân giữ các giáo lệnh của Ngài, và *luôn* tưởng nhớ tới Ngài.

Khi loại bỏ tên Ngài ra khỏi Giáo Hội của Ngài, thì chúng ta đang vô tình loại bỏ *Ngài*, mà Ngài chính là trọng tâm chính yếu của cuộc sống chúng ta.

Việc chúng ta mang danh của Đấng Cứu Rỗi gồm có việc tuyên bố và

làm chứng với người khác—qua hành động và lời nói của chúng ta—rằng Chúa Giê Su là Đấng Kỵ Tô. Chúng ta có rất sợ phải *xúc phạm* một người nào đó gọi chúng ta là “người Mặc Môn” đến nỗi chúng ta đã không *bảo vệ* chính Đấng Cứu Rỗi, để bên vực Ngài ngay cả trong cái tên mà Giáo Hội của Ngài được gọi không?

Nếu chúng ta với tư cách là một dân tộc và các cá nhân muốn tiếp cận quyền năng của Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô—để thanh tẩy và chữa lành chúng ta, để củng cố và làm vinh hiển chúng ta, và cuối cùng để tôn cao chúng ta—thì chúng ta cần phải thừa nhận rõ ràng Ngài là nguồn gốc của quyền năng đó. Chúng ta có thể bắt đầu bằng cách gọi Giáo Hội của Ngài bằng cái tên mà Ngài đã đặt cho.

Đối với phần lớn thế giới, Giáo Hội của Chúa hiện nay được cải trang thành “Giáo Hội Mặc Môn.” Nhưng chúng ta là tín hữu của Giáo Hội của Chúa biết ai đứng đầu Giáo Hội: chính là Chúa Giê Su Kỵ Tô. Rủi thay, nhiều người nghe từ *Mặc Môn* lại có thể nghĩ rằng chúng ta thờ phượng Mặc Môn. Không phải vậy đâu! Chúng ta kính trọng và tôn trọng vị tiên tri người Mỹ vĩ đại thời xưa đó.⁹ Nhưng chúng ta *không* phải là các môn đồ của Mặc Môn. Chúng ta là các môn đồ của Chúa.

Trong những thời kỳ ban đầu của Giáo Hội phục hồi, các từ ngữ như *Giáo Hội Mặc Môn* và *Người Mặc Môn*¹⁰ thường được sử dụng như các tên hiệu—như các từ chỉ về sự độc ác, từ để chửi rủa—nhằm che giấu ảnh hưởng của Thượng Đế trong việc phục hồi Giáo Hội của Chúa Giê Su Kỵ Tô trong những ngày sau này.¹¹

Thưa các anh chị em, có nhiều cuộc tranh luận trên thế gian chống lại việc phục hồi tên đúng của Giáo Hội. Vì thế giới kỹ thuật số mà chúng ta đang sống trong đó, và với sự tối ưu hóa của công cụ tìm kiếm mà giúp tất cả chúng ta tìm thấy thông tin chúng ta cần hầu như ngay lập tức—kể cả thông tin về Giáo Hội của Chúa—các nhà phê bình nói rằng sự sửa đổi vào thời điểm này là không khôn ngoan. Những người khác cảm thấy rằng vì chúng ta thường được biết đến là “Người Mặc Môn” và

là “Giáo Hội Mặc Môn,” thì tốt nhất chúng ta nên chấp nhận điều đó.

Nếu đây là một cuộc thảo luận về việc xây dựng thương hiệu của một tổ chức của con người, thì những lập luận đó có thể thắng được. Nhưng trong vấn đề quan trọng này, chúng ta trông cậy vào Ngài là Đấng mà Giáo Hội này thuộc vào và thừa nhận rằng đường lối của Chúa không phải, và sẽ không bao giờ là đường lối của con người. Nếu chúng ta chịu kiên nhẫn và làm giới phận vụ của mình, thì Chúa sẽ dẫn dắt chúng ta qua nhiệm vụ quan trọng này. Xét cho cùng, chúng ta biết rằng Chúa giúp những người cố gắng làm theo ý muốn của Ngài, cũng giống như Ngài đã giúp Nê Phi hoàn thành nhiệm vụ đóng một con tàu để vượt qua biển cả.¹²

Chúng ta sẽ muốn lễ độ và kiên nhẫn trong các nỗ lực của mình để sửa đổi các lỗi lầm này. Phương tiện truyền thông có trách nhiệm sẽ thông cảm khi đáp ứng lời yêu cầu của chúng ta.

Trong một đại hội trung ương trước đây, Anh Cả Benjamín De Hoyos đã nói về một sự kiện như vậy. Anh ấy nói:

“Cách đây vài năm, trong khi phục vụ trong văn phòng ngoại vụ của Giáo Hội ở Mexico, [một người bạn đồng hành và tôi] được mời tham dự một chương trình hội luận trên đài phát thanh. . . . [Một trong số những vị giám đốc chương trình] hỏi [chúng tôi]: ‘Tại sao Giáo Hội có một cái tên dài như vậy? . . .’

“Người bạn đồng hành của tôi và tôi đều mỉm cười trước một câu hỏi lý thú như vậy và rồi tiếp tục giải thích rằng tên của Giáo Hội không phải do con người chọn. Cái tên đó do Đấng Cứu Rỗi đặt cho. . . . Vị giám đốc chương trình lập tức kính cẩn đáp: ‘Vậy thì, chúng tôi sẽ lặp lại cái tên đó với niềm hân hoan lớn lao.’”¹³

Bài tường trình đó cung cấp một mẫu mực. Từng nỗ lực một, những nỗ lực tốt nhất của chúng ta với tư cách là cá nhân sẽ được yêu cầu sửa đổi những lỗi lầm đã dần dần được chấp nhận qua nhiều năm tháng.¹⁴ Những người khác trên thế giới có thể hoặc không thể làm theo chúng ta để gọi chúng ta bằng cái tên đúng hay không. Nhưng thật là giả dối nếu chúng ta thất vọng khi hầu hết thế giới gọi Giáo Hội và các tín hữu của Giáo Hội bằng tên sai nếu chúng ta cũng làm như vậy.

Phần hướng dẫn mẫu được sửa lại của chúng ta thật là hữu ích. Phần ấy nói rằng: “Trong cách gọi đầu tiên, tên đầy đủ của Giáo Hội được ưa thích là: ‘Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.’ Khi cách gọi [thứ hai] được rút gọn là cần thiết, thì từ ngữ ‘Giáo Hội’ hoặc ‘Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô’ được khuyến khích nên sử dụng. Tên ‘Giáo Hội phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô’ cũng là chính xác và được khuyến khích sử dụng.”¹⁵

Nếu một người nào đó có hỏi: “Bạn là người Mặc Môn à?” thì anh chị em có thể trả lời: “Nếu bạn hỏi tôi có phải

là tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô không, thì vâng, đúng thế!”

Nếu một người nào đó hỏi: “Bạn là Thánh Hữu Ngày Sau à?”¹⁶ thì anh chị em có thể đáp: “Vâng, đúng thế. Tôi tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và tôi là tín hữu của Giáo Hội được phục hồi của Ngài.”

Anh chị em thân mến, tôi hứa với anh chị em rằng nếu chúng ta cố gắng hết sức để phục hồi lại đúng tên của Giáo Hội của Chúa, thì Ngài là Đấng mà Giáo Hội này thuộc vào sẽ trút quyền năng và các phước lành của Ngài xuống đầu Các Thánh Hữu Ngày Sau,¹⁷ theo cách mà chúng ta chưa từng thấy bao giờ. Chúng ta sẽ có sự hiểu biết và quyền năng của Thượng Đế để giúp chúng ta mang các phước lành của phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô đến cho mọi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ và dân tộc và chuẩn bị thế gian cho Sự Tái Lâm của Chúa.

Vậy thì, một cái tên có giá trị gì? Khi nói đến tên của Giáo Hội của Chúa, thì câu trả lời phải là “Vô cùng quan trọng!” Chúa Giê Su Ky Tô đã chỉ thị chúng ta phải gọi Giáo Hội bằng danh Ngài bởi vì đó là Giáo Hội của Ngài, tràn đầy quyền năng của Ngài.

Tôi biết rằng Thượng Đế hằng sống. Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô. Ngài lãnh đạo Giáo Hội của Ngài ngày nay. Tôi làm chứng như vậy trong thánh danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. “Chúa đã cho tôi biết về tầm quan trọng của cái tên mà Ngài đã mặc khải cho Giáo Hội của Ngài, chính là Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Chúng ta có công việc trước mắt là làm cho mình trở nên hòa hợp với ý muốn của Ngài. Trong những tuần gần đây, nhiều vị lãnh đạo và phòng sở của Giáo Hội đã bắt đầu những bước cần thiết để làm như vậy. Sẽ có sẵn thêm thông tin về vấn đề quan trọng này trong những tháng tới” (Russell M. Nelson, trong “The Name of the Church” [lời tuyên bố chính thức, ngày 16 tháng Tám năm 2018], mormonnewsroom.org).
2. Các Vị Chủ Tịch tiền nhiệm của Giáo Hội: cũng đã đưa ra những lời yêu cầu tương tự. Ví dụ, Chủ Tịch George Albert Smith nói: “Đừng làm buồn lòng Chúa bằng cách gọi đây là Giáo Hội Mặc Môn. Ngài không gọi Giáo Hội này là Giáo Hội Mặc Môn” (trong Conference Report, tháng Tư năm 1948, trang 160).
3. Xin xem “Style Guide—The Name of the Church,” mormonnewsroom.org.



4. Giáo Lý và Giao Ước 115:4.
 5. 3 Nê Phi 27:7–8.
 6. Xin xem Môi Se 1:33.
 7. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 19:18.
 8. Xin xem Mô Rô Ni 4:3; Giáo Lý và Giao Ước 20:37, 77.
 9. Mặc Môn là một trong bốn người viết chính của Sách Mặc Môn, những người khác là Nê Phi, Gia Cốp và Mô Rô Ni. Tất cả đều là những người chứng kiến tận mắt của Chúa, cũng như là dịch giả đầy soi dẫn của sách, Tiên Tri Joseph Smith.
 10. Ngay cả từ *Mormonites* cũng nằm trong số các từ chỉ sự nhạo báng đã được sử dụng (xin xem *History of the Church*, 2:62–63, trang 126).
 11. Các tên hiệu khác dường như đã xảy ra trong thời Tân Ước. Trong phiên tòa xử Sứ Đồ Phao Lô trước Phê Lít, Phao Lô bị cho là “lâm đầu của phe người Na Xa Rét” (Công Vụ Các Sứ Đồ 24:5). Về việc sử dụng cụm từ “của phe người Na Xa Rét,” một nhà bình luận đã viết: “Đây là cái tên thường được gọi các Kỳ Tô hữu một cách khinh miệt. Họ bị gọi như vậy vì Chúa Giê Su chính là người Na Xa Rét” (Albert Barnes, *Notes, Explanatory and Practical, on the Acts of the Apostles* [1937], trang 313).
- Tương tự như vậy, một nhà bình luận khác nói rằng: “Vì Chúa chúng ta đã bị gọi một cách khinh miệt là ‘Người Na Xa Rét’ (Matt. xxvi. 71), nên dân Do Thái đã gọi các môn đồ của Ngài là ‘những người Na Xa Rét.’ Họ thường không thừa nhận rằng họ là Kỳ Tô hữu, có nghĩa là các môn đồ của Đấng Mê Si” (*The Pulpit Commentary: The Acts of the Apostles*, do H. D. M. Spence và Joseph S. Exell biên tập [năm 1884], 2:231).
- Tương tự như vậy, Anh Cả Neal A. Maxwell đã nhận xét: “Qua lịch sử thánh thư, chúng ta thấy những nỗ lực tái diễn theo định kỳ để hạ nhục các vị tiên tri nhằm loại bỏ họ—gán nhân cho họ để giảm bớt uy tín của họ. Tuy nhiên, phần lớn họ hoàn toàn bị người đương thời của họ và lịch sử thế tục làm mờ không biết tới. Xét cho cùng, các Kỳ Tô hữu thời xưa chỉ được gọi là ‘phe người Na Xa Rét.’ (Công Vụ Các Sứ Đồ 24:5.)” (“Out of Obscurity,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1984, trang 10).
12. Xin xem 1 Nê Phi 18:1–2.
 13. Benjamín De Hoyos, “Được Kêu Gọi làm Thánh Hữu,” *Liahona*, tháng Năm năm 2011, 106.
 14. Mặc dù không có quyền bắt buộc người khác có thể gọi chúng ta là gì, nhưng chúng ta có toàn quyền về cách chúng ta tự gọi mình. Làm thế nào chúng ta có thể kỳ vọng người khác kính trọng tên đúng của Giáo Hội nếu chúng ta với tư cách là tín hữu của Giáo Hội lại không làm như vậy?
 15. “Style Guide—The Name of the Church,” mormonnewsroom.org.
 16. Từ *thánh hữu* thường được sử dụng trong Kinh Thánh. Ví dụ, trong Thư của Phao Lô gửi cho Người Ê Phê Sô, ông đã sử dụng từ *thánh hữu* ít nhất một lần trong mỗi chương. Thánh hữu là một người tin nơi Chúa Giê Su Kỳ Tô và cố gắng noi theo Ngài.
 17. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 121:33.



Bài của Chủ Tịch Henry B. Eyring

Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Hãy Cố Gắng, Cố Gắng, Cố Gắng

Đấng Cứu Rỗi đang đặt danh Ngài vào lòng anh chị em. Và anh chị em đang cảm nhận được tình yêu thương thanh khiết của Đấng Kỳ Tô dành cho người khác và cho mình.

Anh chị em thân mến, tôi vô cùng biết ơn cơ hội được nói chuyện với anh chị em. Đại hội này đã nâng cao tinh thần và gây dựng cho tôi. Đức Thánh Linh đã mang tiếng nhạc lời ca vào lòng chúng ta. Tôi cầu nguyện rằng điều tôi nói sẽ được truyền đạt cho anh chị em bởi cùng một Thánh Linh đó.

Cách đây nhiều năm, tôi là đệ nhất cố vấn cho một vị chủ tịch giáo hạt ở miền đông Hoa Kỳ. Hơn một lần,

trong khi chúng tôi lái xe đến các chi nhánh nhỏ của mình, anh ấy nói với tôi: “Hal này, khi anh gặp một người nào đó, hãy đối xử với họ như thể họ đang gặp nhiều phiền toái, thì phần lớn là anh sẽ đúng.” Anh ấy không những nói đúng, mà tôi còn học được qua nhiều năm rằng anh ấy đã ước tính quá thấp. Hôm nay, tôi muốn khuyến khích anh chị em trong những phiền toái anh chị em gặp phải.

Cuộc sống trên trần thế của chúng ta được một Thượng Đế nhân từ hoạch định phải là một thử thách và là nguồn tăng trưởng cho mỗi chúng ta. Anh chị em còn nhớ những lời của Thượng Đế về con cái của Ngài lúc Sáng Tạo thế gian: “Và chúng ta sẽ thử thách họ bằng phương tiện này, để xem họ sẽ làm theo tất cả những gì Chúa, Thượng Đế của họ, sẽ truyền lệnh cho họ chẳng.”¹

Kể từ lúc ban đầu, những thử thách đã không dễ dàng. Chúng ta đối phó với những thử thách đến từ việc có thể xác hữu diệt. Tất cả chúng ta sống trong một thế giới mà cuộc chiến của Sa Tan chống lại lẽ thật và chống lại hạnh phúc cá nhân càng ngày càng trở nên dữ dội hơn. Thế giới và cuộc sống



cá nhân của anh chị em có thể dường như trở nên càng ngày càng náo động đối với anh chị em.

Tôi xin cam đoan điều này: Thượng Đế nhân từ là Đấng đã cho phép anh chị em trải qua những thử thách này cũng hoạch định một cách thức chắc chắn để vượt qua chúng. Cha Thiên Thượng yêu thương thể gian đến nỗi Ngài đã gửi Con Trai Yêu Dấu của Ngài đến giúp đỡ chúng ta.² Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, đã phó mạng sống của Ngài cho chúng ta. Chúa Giê Su Ky Tô đã mang gánh nặng của tất cả tội lỗi chúng ta trong Vườn Ghê Sê Ma Nê và trên cây thập tự. Ngài đã trải qua mọi nỗi buồn phiền, đau đớn, và những hậu quả của tội lỗi chúng ta để Ngài có thể an ủi và củng cố chúng ta qua mọi thử thách trong cuộc sống.³

Anh chị em còn nhớ rằng Chúa đã phán với các tông đồ của Ngài:

“Ta với Cha là một. Ta ở trong Cha và Cha ở trong ta; và vì các ngươi đã tiếp nhận ta nên các ngươi ở trong ta và ta ở trong các ngươi.

“Vậy nên, ta đang ở giữa các ngươi, và ta là người chăn hiền lành, và là đá của Y Sơ Ra Ên. Kẻ nào xây dựng trên đá này sẽ không bao giờ ngã.”⁴

Vị tiên tri của chúng ta, Chủ Tịch Russell M. Nelson, cũng đã đưa ra lời cam đoan tương tự. Hơn nữa, ông đã mô tả một cách mà chúng ta có thể xây dựng trên đá đó và mang danh Chúa trong lòng mình để hướng dẫn chúng ta qua những thử thách của mình.

Ông nói: “Anh chị em nào có thể bị chán nản trong giây lát, thì hãy nhớ, cuộc sống không có nghĩa là dễ dàng đâu. Chúng ta phải trải qua những thử thách và chịu đựng nỗi đau buồn trong cuộc sống. Khi anh chị em nhớ rằng ‘không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được’ (Lu Ca 1:37), thì hãy biết rằng Ngài là Cha của anh chị em. Anh chị em là con trai hay con gái của Ngài được tạo theo hình ảnh của Ngài, được quyền nhận được sự mặc khải nhờ vào sự xứng đáng của anh chị em để giúp đỡ những nỗ lực ngay chính của mình. Anh chị em có thể mang danh thánh của Chúa. Anh chị em có thể hội đủ điều kiện để nói trong thánh danh của Thượng Đế (xin xem GLGU 1:20).”⁵

Những lời của Chủ Tịch Nelson nhắc nhở chúng ta về lời hứa được lập trong lời cầu nguyện Tiệc Thánh, một lời hứa mà Cha Thiên Thượng của chúng ta làm tròn khi chúng ta làm điều chúng ta đã hứa.

Hãy lắng nghe những lời này: “Hỡi Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vinh Cửu, trong tôn danh Con của Cha là Chúa Giê Su Ky Tô, chúng con cầu xin Cha ban phước và thánh hóa bánh này cho linh hồn của tất cả những ai cùng chia xẻ bánh này, để họ được phép ăn trong sự tưởng nhớ đến thể xác Con của Cha, và được làm chứng cùng Cha, hỡi Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vinh Cửu, rằng họ tình nguyện mang danh Con của Cha, và luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài, cùng tuân giữ các giáo lệnh mà Ngài đã ban cho họ, để họ có thể luôn được Thánh Linh của Ngài ở cùng họ. A Men.”⁶

Mỗi lần nói *A Men* khi lời cầu nguyện đó được dâng lên thay cho mình, chúng ta hứa rằng qua việc dự phần bánh, chúng ta sẵn lòng mang thánh danh của Chúa Giê Su Ky Tô, luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài, và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài. Đối lại, chúng ta được hứa rằng chúng ta có thể luôn luôn có Thánh Linh của Ngài ở cùng chúng ta. Nhờ vào những lời hứa này, Đấng Cứu Rỗi là đá mà trên đó chúng ta có thể đứng một cách an toàn và không sợ hãi trong mọi cơn bão mà chúng ta gặp.

Khi suy ngẫm về những lời giao ước và những phước lành tương ứng đã được hứa, tôi đã tự hỏi về ý nghĩa của việc sẵn lòng mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô.

Chủ Tịch Dallin H. Oaks giải thích: “Điều quan trọng là khi dự phần Tiệc Thánh, chúng ta không làm chứng rằng chúng ta *mang* danh của Chúa Giê Su Ky Tô. Chúng ta làm chứng rằng chúng ta *sẵn lòng* làm như vậy. (Xin xem GLGU 20:77.) Thực tế là chúng ta chỉ làm chứng cho sự sẵn lòng của mình, cho thấy rằng một điều gì khác phải xảy ra trước khi chúng ta thực sự mang thánh danh đó theo ý nghĩa quan trọng nhất.”⁷

Lời phát biểu rằng chúng ta “sẵn lòng mang” danh Ngài cho chúng ta biết rằng mặc dù trước hết chúng ta mang lấy danh Đấng Cứu Rỗi khi

chúng ta chịu phép báp têm, thì việc mang danh Ngài không kết thúc tại lễ báp têm. Chúng ta phải liên tục cố gắng để mang danh Ngài trong suốt cuộc đời của chúng ta, kể cả khi chúng ta tái lập các giao ước lúc dự phần Tiệc Thánh và lập các giao ước trong các đền thờ thánh của Chúa.

Vậy thì có hai câu hỏi quan trọng cho mỗi chúng ta: “Tôi phải làm gì để mang danh Ngài?” và “Làm sao tôi biết được khi nào tôi tiến bộ?”

Lời phát biểu của Chủ Tịch Nelson cho thấy một câu trả lời hữu ích. Ông nói rằng chúng ta có thể mang danh của Đấng Cứu Rỗi và rằng chúng ta có thể nói trong danh Ngài. Khi chúng ta nói trong danh Ngài là chúng ta phục vụ Ngài. “Vi làm sao một người có thể nhận biết được chủ mà mình chưa bao giờ phục vụ, và là một người xa lạ đối với mình, xa lạ cả trong ý tưởng lẫn ý muốn trong tâm hồn mình?”⁸

Việc nói trong danh Ngài đòi hỏi một lời cầu nguyện với đức tin. Cần phải có một lời cầu nguyện khẩn thiết lên Cha Thiên Thượng để học những lời nào mà chúng ta có thể nói để giúp đỡ Đấng Cứu Rỗi trong công việc của Ngài. Chúng ta phải hội đủ điều kiện cho lời hứa: “Dầu bằng chính tiếng nói của ta hoặc bằng tiếng nói của tôi tớ ta thì cũng như nhau.”⁹

Tuy nhiên, để mang danh Ngài, chúng ta còn phải cần nhiều điều hơn là nói trong danh Ngài. Có những cảm nghĩ trong lòng mà chúng ta phải có để hội đủ điều kiện là các tông đồ của Ngài.

Tiên tri Mặc Môn mô tả những cảm nghĩ mà làm cho chúng ta đủ điều kiện và cho phép chúng ta mang danh Ngài. Những cảm nghĩ này gồm có đức tin, niềm hy vọng và lòng bác ái tức là tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô.

Mặc Môn giải thích:

“Tôi xét đoán những điều tốt đẹp hơn về các người, vì tôi cho rằng, nhờ sự nhu mì của các người mà các người đã có đức tin nơi Đấng Ky Tô; vì nếu không có đức tin nơi Ngài thì các người đã không xứng đáng được kể là những tín đồ trong giáo hội của Ngài.

“Và lại nữa, hỡi các đồng bào yêu mến của tôi, tôi muốn nói với các người về hy vọng. Làm sao có được



đức tin nếu các người không có hy vọng?

“Và các người sẽ hy vọng điều gì? Này, tôi nói cho các người hay rằng, qua sự chuộc tội của Đấng Ky Tô cùng quyền năng phục sinh của Ngài, các người sẽ có hy vọng được sống lại vĩnh cửu, và sở dĩ được vậy là nhờ các người có đức tin nơi Ngài theo như lời hứa.

“Vậy nên, nếu một người có đức tin thì người đó cần phải có hy vọng; vì nếu không có đức tin thì không thể có bất cứ hy vọng gì.

“Và lại nữa, này, tôi nói cho các người hay rằng, một người không thể có đức tin và hy vọng nếu người đó không nhu mì và không khiêm tốn trong lòng.

“Vì nếu không được như vậy thì đức tin và hy vọng của người đó đều trở nên vô bổ, vì không ai được chấp nhận trước mặt Thượng Đế ngoài những người nhu mì và khiêm tốn trong lòng; và nếu một người nhu mì và khiêm tốn trong lòng, và thú nhận, bởi quyền năng của Đức Thánh Linh, rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, thì người đó cần phải có lòng bác ái; vì nếu không có lòng bác ái thì người đó chẳng ra gì cả, vậy nên người đó cần phải có lòng bác ái.”

Sau khi mô tả lòng bác ái, Mặc Môn nói tiếp:

“Nhưng lòng bác ái là tình thương yêu thanh khiết của Đấng Ky Tô, và nó bền bỉ mãi mãi; và vào ngày sau cùng ai được tìm thấy rằng có được nó thì sẽ được mọi điều tốt lành.

“Vậy nên, hỡi các đồng bào yêu mến của tôi, các người hãy cầu nguyện lên Đức Chúa Cha với tất cả mãnh lực của lòng mình, để các người được tràn đầy tình thương này, là tình thương mà Ngài đã ban cho tất cả những tín đồ chân chính của Vị Nam Tử của Ngài, tức là Chúa Giê Su Ky Tô; ngõ hầu các người có thể trở thành con cái của Thượng Đế; để khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ được giống như Ngài, vì chúng ta sẽ trông thấy Ngài như Ngài vốn thật là vậy; để chúng ta có hy vọng ấy; ngõ hầu chúng ta được thanh khiết giống như Ngài thanh khiết vậy. A Men.”¹⁰

Tôi làm chứng rằng Đấng Cứu Rỗi đang đặt danh Ngài vào trong lòng của anh chị em. Đối với nhiều anh chị em, đức tin của anh chị em nơi Ngài đang gia tăng. Anh chị em đang cảm thấy hy vọng và lạc quan hơn. Và anh chị em đang cảm nhận được tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô dành cho người khác và cho mình.

Tôi thấy tình yêu thương đó nơi những người truyền giáo đang phục vụ trên khắp thế giới. Tôi thấy tình yêu thương đó nơi các tín hữu đang nói chuyện với bạn bè và những người trong gia đình của họ về Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Những người nam, người nữ, những người trẻ tuổi, và thậm chí cả trẻ em đều đang phục vụ vì tình yêu mến dành cho Đấng Cứu Rỗi và cho những người lân cận của họ.

Ngay sau tin tức đầu tiên về thảm họa trên toàn thế giới, các tín hữu đã lập kế hoạch để đi giải cứu, đôi khi băng qua đại dương, mà không hề được yêu cầu. Đôi khi họ thấy khó lòng để đợi chờ đến khi khu vực bị tàn phá có thể tiếp nhận họ.

Tôi nhận biết rằng một số anh chị em đang lắng nghe ngày hôm nay có thể cảm thấy rằng đức tin và hy vọng của anh chị em đã bị những phiền toái của mình đè bẹp. Và anh chị em có thể khao khát để cảm thấy được yêu thương.

Thưa anh chị em, Chúa có các cơ hội gần bên anh chị em để cảm nhận và chia sẻ tình yêu thương của Ngài. Anh chị em có thể cầu nguyện với sự tin tưởng để Chúa dẫn dắt anh chị em yêu thương một người nào đó trong danh Ngài. Ngài đáp ứng những lời cầu nguyện của những người tình nguyện hiến lành như anh chị em. Anh chị em sẽ cảm nhận được tình yêu thương của Thượng Đế dành cho anh chị em và cho người mà anh chị em phục vụ trong danh Ngài. Khi anh chị em giúp đỡ con cái của Thượng Đế khi họ gặp phiền toái thì những điều phiền toái của chính anh chị em có thể dường như trở nên nhẹ nhàng hơn. Đức tin và niềm hy vọng của anh chị em sẽ được củng cố.

Tôi đã đích thân chứng kiến lẽ thật đó. Trong suốt cuộc đời mình, vợ tôi đã nói lên trong danh Chúa và phục vụ mọi người trong danh Ngài. Như tôi đã đề cập trước đây, một trong các giám trợ của chúng tôi đã có lần nói với tôi: “Tôi rất ngạc nhiên. Mỗi khi tôi nghe có một người trong tiểu giáo khu đang gặp phiền toái, tôi đều chạy nhanh đến giúp đỡ. Tuy nhiên vào lúc tôi đến nơi thì dường như vợ anh luôn luôn đã ở đó rồi.” Điều đó đã đúng như vậy trong tất cả những nơi mà chúng tôi đã sống trong 56 năm.

Giờ đây bà chỉ có thể nói một vài lời mỗi ngày. Bà được những người mà bà đã yêu thương trong danh Chúa đến thăm. Mỗi sáng và mỗi tối, tôi hát các bài thánh ca với bà và chúng tôi cầu nguyện. Tôi luôn phải là người cầu nguyện và hát. Đôi khi tôi có thể thấy bà nhép miệng hát theo những lời

trong các bài thánh ca. Bà thích các bài ca thiếu nhi hơn. Cảm tình mà bà dường như thích nhất được tóm tắt trong bài hát “Tôi Đang Cố Gắng để Giống như Chúa Giê Su.”¹¹

Hôm kia, sau khi hát những lời của điệp khúc: “Yêu thương nhau như Chúa Giê Su yêu thương ta. Hãy cố gắng cho thấy lòng nhân trong mọi việc ta làm,” bà đã nói nhỏ nhưng rõ ràng: “Hãy cố gắng, cố gắng, cố gắng.” Tôi nghĩ khi bà nhìn thấy Ngài, bà sẽ thấy rằng Đấng Cứu Rỗi của chúng ta đã đặt danh Ngài vào lòng bà và bà đã trở thành giống như Ngài. Ngài đang giúp bà vượt qua những phiền toái của bà bây giờ, giống như Ngài sẽ giúp anh chị em vượt qua những phiền toái của anh chị em.

Tôi chia sẻ chứng ngôn cùng anh chị em rằng Đấng Cứu Rỗi biết và yêu thương anh chị em. Ngài biết tên của anh chị em giống như anh chị em biết danh Ngài. Ngài biết những phiền toái của anh chị em. Ngài đã trải qua những phiền toái đó. Qua Sự Chuộc Tội của Ngài, Ngài đã thắng thế gian. Bằng việc sẵn lòng mang danh Ngài, anh chị em sẽ nâng đỡ gánh nặng của vô số người khác. Và cuối cùng anh chị em sẽ thấy rằng mình biết rõ Đấng Cứu Rỗi hơn và mình yêu thương Ngài nhiều hơn. Danh Ngài sẽ ở trong lòng anh chị em và được gắn chặt trong ký ức của anh chị em. Đó là cái tên mà anh chị em sẽ được gọi. Tôi làm chứng như vậy, với lòng biết ơn về lòng nhân từ tử tế của Ngài đối với tôi, với những người thân yêu của tôi, và với anh chị em, trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Áp Ra Ham 3:25.
2. Xin xem Giảng 3:16–17.
3. Xin xem An Ma 7:11–12.
4. Giáo Lý và Giao Ước 50:43–44.
5. Russell M. Nelson, “With God Nothing Shall Be Impossible,” *Ensign*, tháng Năm năm 1988, trang 35.
6. Giáo Lý và Giao Ước 20:77.
7. Dallin H. Oaks, “Taking upon Us the Name of Jesus Christ,” *Ensign*, tháng Năm năm 1985, trang 81.
8. Mô Si A 5:13.
9. Giáo Lý và Giao Ước 1:38.
10. Mô Rô Ni 7:39–44, 47–48.
11. Xin xem “I’m Trying to Be Like Jesus,” *Children’s Songbook*, trang 78–79.



Bài của Brian K. Ashton

Đệ Nhị Cố Vấn trong Chủ Tịch Đoàn
Trung Ương Trường Chủ Nhật

Thượng Đế Đức Chúa Cha

Mỗi người chúng ta đều có tiềm năng trở nên giống như Đức Chúa Cha. Để làm được vậy, chúng ta phải thờ phượng Đức Chúa Cha trong danh của Đức Chúa Con.

Trong suốt cuộc đời mình, người vợ Melinda của tôi đã nỗ lực với tất cả lòng thành để làm một môn đồ trung tín của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Mặc dù vậy, khi bắt đầu tuổi niên thiếu, bà đã cảm thấy không xứng đáng với tình yêu thương và những phước lành của Cha Thiên Thượng bởi vì bà đã hiểu sai thiên tính của Ngài. May mắn thay, Melinda tiếp tục tuân giữ các lệnh truyền bất chấp nỗi buồn rầu trong lòng. Một vài năm trước, bà đã có một loạt các kinh nghiệm giúp cho bà hiểu rõ hơn thiên tính của Thượng Đế, gồm cả tình yêu thương Ngài dành cho con cái Ngài cùng sự biết ơn của Ngài cho những nỗ lực thậm chí không hoàn hảo của chúng ta khi làm công việc của Ngài.

Bà giải thích cách mà điều này đã ảnh hưởng đến mình: “Giờ đây tôi cảm thấy chắc chắn rằng kế hoạch của Cha Thiên Thượng có hiệu quả, cá nhân Ngài dành nhiều thời gian và nỗ lực giúp chúng ta thành công, và Ngài cung ứng cho chúng ta những bài học và kinh nghiệm cần có để trở về nơi hiện diện của Ngài. Tôi càng nhìn bản thân mình và người khác theo cách

Thượng Đế nhìn chúng ta hơn. Tôi có thể làm một người mẹ, dạy dỗ, và phục vụ với nhiều yêu thương và ít sợ hãi hơn. Tôi cảm thấy bình an và tự tin thay vì lo lắng và bất an. Thay vì cảm thấy bị phán xét, tôi cảm thấy được ủng hộ. Đức tin của tôi càng thêm chắc chắn. Tôi cảm thấy tình yêu thương từ Đức Chúa Cha của tôi thường xuyên hơn và sâu đậm hơn.”¹

Việc có “một ý nghĩ *đúng đắn* về tính cách, sự hoàn hảo, và thuộc tính [của Cha Thiên Thượng]” là rất



thiết yếu khi thực hành đức tin đủ để có được sự tôn cao.² Một sự hiểu biết đúng đắn về tính cách của Cha Thiên Thượng có thể thay đổi cách chúng ta nhìn bản thân mình và người khác và giúp chúng ta hiểu được tình yêu thương vô hạn của Thượng Đế dành cho con cái Ngài và ước muốn lớn lao của Ngài để giúp chúng ta trở nên giống như Ngài. Một quan điểm sai lầm về thiên tính của Ngài có thể làm chúng ta cảm thấy chúng ta không bao giờ đủ khả năng để quay về sự hiện diện của Ngài.

Mục đích của tôi hôm nay là dạy các điểm giáo lý quan trọng về Đức Chúa Cha mà sẽ cho phép mỗi chúng ta, đặc biệt là những ai đang tự hỏi xem Thượng Đế có yêu thương họ không, có thể hiểu hơn về tính cách thật của Ngài và thực hành đức tin lớn hơn nơi Ngài, Vị Nam Tử của Ngài, cùng kế hoạch Ngài dành cho chúng ta.

Cuộc Sống Tiền Dương Thế

Trong cuộc sống tiền dương thế, chúng ta là những linh hồn được Cha Mẹ Thiên Thượng sinh ra và đã sống với Hai Ngài như một gia đình.³ Hai Ngài biết chúng ta, dạy dỗ chúng ta, và yêu thương chúng ta.⁴ Chúng ta vô cùng mong muốn trở nên giống như Cha Thiên Thượng của chúng ta. Tuy nhiên, để được như vậy, chúng ta đã nhận ra rằng chúng ta sẽ phải:

1. Có được thể xác vinh quang, bất tử;⁵
2. Kết hôn và lập gia đình bằng quyền năng gắn bó của chức tư tế;⁶ và
3. Có được mọi sự hiểu biết, quyền năng, và thuộc tính thiêng liêng.⁷

Kết quả là, Đức Chúa Cha đã tạo ra một kế hoạch với những điều kiện nhất định⁸ cho phép chúng ta có được thể xác mà sẽ trở nên bất diệt và đầy vinh quang khi Phục Sinh; kết hôn và tạo dựng gia đình trên trần thế hoặc, đối với người nào trung tín nhưng không có cơ hội bây giờ, thì sẽ có sau trần thế;⁹ tiến triển đến sự hoàn hảo; và cuối cùng trở về sống với Cha Mẹ Thiên Thượng chúng ta, cùng gia đình mình trong một trạng thái của sự tôn cao và hạnh phúc vĩnh cửu¹⁰

Thánh thư gọi đây là kế hoạch cứu rỗi.¹¹ Chúng ta vô cùng biết ơn để có kế hoạch này đến nỗi khi kế hoạch được trình bày với chúng ta, chúng ta đã cất tiếng reo mừng.¹² Mỗi chúng ta đã chấp nhận các điều kiện của kế hoạch này, kể cả các kinh nghiệm và thử thách của trần thế mà sẽ giúp chúng ta phát triển các thuộc tính thiêng liêng.¹³

Cuộc Sống Trần Thế

Trong cuộc sống trần thế, Cha Thiên Thượng đã cung cấp cho chúng ta những điều kiện chúng ta cần để tiến triển trong kế hoạch Ngài. Đức Chúa Cha đã sinh ra Chúa Giê Su Kỵ Tô trong xác thịt¹⁴ và ban cho Ngài sự giúp đỡ thiêng liêng để Ngài hoàn thành được sứ mệnh trần thế. Giống như vậy, Cha Thiên Thượng sẽ giúp mỗi chúng ta nếu chúng ta cố gắng tuân giữ các lệnh truyền của Ngài.¹⁵ Ngài ban cho chúng ta quyền tự quyết.¹⁶ Cuộc đời chúng ta nằm trong tay Ngài, và “ngày tháng của [chúng ta] đã được biết” và “sẽ chẳng ít hơn được.”¹⁷ Và Ngài đảm bảo rằng cuối cùng mọi sự hiệp lại làm lợi ích cho những người yêu mến Ngài.¹⁸

Chính Cha Thiên Thượng là Đấng ban cho chúng ta đồ ăn đủ ngày,¹⁹ gồm cả thức ăn chúng ta dùng và sức mạnh

chúng ta cần để giữ các lệnh truyền của Ngài.²⁰ Đức Chúa Cha ban cho những ân tứ tốt lành.²¹ Ngài nghe và đáp ứng những lời cầu nguyện của chúng ta.²² Cha Thiên Thượng giải thoát chúng ta khỏi quỷ dữ khi chúng ta chịu cho Ngài làm vậy.²³ Ngài khóc cho chúng ta khi chúng ta đau khổ.²⁴ Cuối cùng, tất cả các phước lành của chúng ta đều đến từ Cha Thiên Thượng.²⁵

Cha Thiên Thượng hướng dẫn và ban cho chúng ta các kinh nghiệm cần có dựa trên những ưu điểm, khuyết điểm, và lựa chọn của chúng ta để chúng ta có thể gặt hái được kết quả tốt.²⁶ Đức Chúa Cha sửa phạt chúng ta khi cần bởi vì Ngài yêu thương chúng ta.²⁷ Ngài là “Đấng Khuyên Nhủ,”²⁸ là Đấng sẽ khuyên dạy chúng ta nếu chúng ta kêu cầu.²⁹

Chính Cha Thiên Thượng là Đấng đã gửi cả ảnh hưởng cùng ân tứ của Đức Thánh Linh vào cuộc sống chúng ta.³⁰ Qua ân tứ Đức Thánh Linh, vinh quang—hay là tri thức, sự sáng, và quyền năng—của Đức Chúa Cha có thể ở trong chúng ta.³¹ Nếu chúng ta cố gắng làm gia tăng ánh sáng và lẽ thật cho đến chừng nào con mắt chúng ta hướng duy nhất về vinh quang của Thượng Đế, thì Cha Thiên Thượng sẽ gửi Đức Thánh Linh Hứa Hẹn đến để đóng ấn chúng ta với cuộc sống vĩnh cửu và sẽ biểu lộ mặt Ngài cho chúng ta—trong cuộc sống này hoặc cuộc sống mai sau.³²

Cuộc Sống Sau Trần Thế

Trong thế giới linh hồn sau trần thế, Cha Thiên Thượng tiếp tục trút Đức Thánh Linh xuống và gửi những người truyền giáo đến với những ai cần phước âm. Ngài đáp ứng những lời cầu nguyện và giúp cho người nào còn thiếu các giáo lễ cứu rỗi được nhận các giáo lễ làm thay.³³

Đức Chúa Cha đã làm cho Chúa Giê Su Kỵ Tô sống lại và ban cho Ngài quyền năng để thực hiện Sự Phục Sinh,³⁴ là cách thức nhờ đó chúng ta có được thể xác bất diệt. Sự Cứu Chuộc và Phục Sinh của Đấng Cứu Rỗi mang chúng ta trở lại nơi hiện diện của Đức Chúa Cha, là nơi chúng ta sẽ bị Chúa Giê Su Kỵ Tô phán xét.³⁵



Những ai dựa vào “công lao, lòng thương xót, và ân điển của Đấng Mê Si Thánh”³⁶ sẽ nhận được thể xác đầy vinh quang giống như Đức Chúa Cha³⁷ và ở cùng Ngài “trong một trạng thái hạnh phúc bất tận.”³⁸ Ở đó, Đức Chúa Cha sẽ lau hết nước mắt chúng ta³⁹ và giúp chúng ta tiếp tục trên cuộc hành trình trở nên giống như Ngài.

Anh chị em có thể thấy rằng Cha Thiên Thượng luôn luôn ở đó vì chúng ta.⁴⁰

Tính Cách của Đức Chúa Cha

Để trở nên giống như Đức Chúa Cha, chúng ta phải phát triển được những tính cách của Ngài. Sự toàn hảo và các thuộc tính của Cha Thiên Thượng gồm có như sau:

- Đức Chúa Cha là “Bất Tận và Vĩnh Cửu.”⁴¹
- Ngài hoàn toàn công bình, giàu thương xót, nhân từ, nhặn nhục, và chỉ mong muốn điều tốt nhất cho chúng ta.⁴²
- Cha Thiên Thượng gắn liền với tình yêu thương.⁴³
- Ngài giữ các giao ước của Ngài.⁴⁴
- Ngài không thay đổi.⁴⁵
- Ngài không thể nói dối.⁴⁶
- Đức Chúa Cha chẳng vị nể ai.⁴⁷
- Ngài biết mọi điều—quá khứ, hiện tại, và tương lai—từ lúc khởi đầu.⁴⁸
- Cha Thiên Thượng thông minh hơn⁴⁹ tất cả chúng ta.⁵⁰
- Đức Chúa Cha có mọi quyền năng⁵¹ và làm mọi điều Ngài đã quyết định để làm.⁵²

Thưa anh chị em, chúng ta có thể tin tưởng và trông cậy nơi Đức Chúa Cha. Bởi vì Ngài có quan điểm vĩnh cửu, nên Ngài có thể thấy những điều chúng ta không thể thấy được. Niềm vui, công việc, và vinh quang của Ngài là mang lại cuộc sống bất diệt và sự tôn cao cho chúng ta.⁵³ Mọi điều Ngài làm đều là vì ích lợi của chúng ta. Ngài “mong muốn chúng ta có niềm hạnh phúc vĩnh cửu còn nhiều hơn [chúng ta] mong muốn.”⁵⁴ Và Ngài “sẽ không đòi hỏi chúng ta phải trải qua giây phút khó khăn hơn điều hoàn toàn cần thiết cho lợi ích của chúng ta hoặc cho



lợi ích của những người chúng ta yêu thương.”⁵⁵ Kết quả là, Ngài tập trung giúp đỡ chúng ta tiến triển, không phải tập trung xét đoán và kết tội chúng ta.⁵⁶

Trở Nên Giống Như Cha Thiên Thượng của Chúng Ta

Là những con cái linh hồn của Thượng Đế, mỗi người chúng ta đều có tiềm năng trở nên giống như Đức Chúa Cha. Để làm được vậy, chúng ta phải thờ phượng Đức Chúa Cha trong danh của Đức Chúa Con.⁵⁷ Chúng ta làm điều này bằng cách cố gắng vâng theo ý muốn của Đức Chúa Cha, giống như Đấng Cứu Rỗi đã làm,⁵⁸ và bằng cách hồi cải liên tục.⁵⁹ Khi làm những việc này, chúng ta “nhận được từ ân điển này đến ân điển khác” cho đến khi nhận được sự trọn vẹn của Cha Thiên Thượng⁶⁰ và được ban cho “tính cách, sự hoàn hảo, và thuộc tính” của Ngài.⁶¹

Khi xem xét khoảng cách giữa chúng ta là những người trần thế với Đấng mà Cha Thiên Thượng đã trở thành, thì không ngạc nhiên khi một số người cảm thấy không thể nào trở nên giống như Ngài được. Tuy vậy, thánh thư dạy rất rõ. Nếu chúng ta bám chặt vào Đấng Ký Tô với đức tin, hồi cải, và tìm kiếm ân điển của Thượng Đế qua sự vâng lời, thì cuối cùng chúng ta sẽ trở nên giống như Đức Chúa Cha. Tôi được an ủi vô cùng khi biết rằng những ai cố gắng vâng lời sẽ

“nhận được từ ân điển này đến ân điển khác” và cuối cùng “nhận được sự trọn vẹn của Ngài.”⁶² Nói cách khác, chúng ta sẽ không tự mình trở nên giống như Đức Chúa Cha được.⁶³ Thay vì thế, điều đó sẽ đến qua các ân tứ của ân điển, một số ân tứ lớn lao nhưng đa phần nhỏ bé, mà gây dựng dựa trên từng ân điển một cho đến khi chúng ta có được sự trọn vẹn. Nhưng thưa các anh chị em, điều đó sẽ đến!

Tôi mời anh chị em tin cậy rằng Cha Thiên Thượng biết cách để tôn cao anh chị em; hãy tìm kiếm sự giúp đỡ tán trợ hằng ngày của Ngài; và tiến bước với đức tin nơi Đấng Ký Tô ngay cả khi anh chị em không thể cảm thấy tình yêu thương của Thượng Đế.

Có nhiều điều chúng ta không hiểu được về việc trở nên giống như Đức Chúa Cha.⁶⁴ Nhưng tôi có thể làm chứng chắc chắn rằng mọi hy sinh để cố gắng trở nên giống như Đức Chúa Cha đều đáng giá.⁶⁵ Những sự hy sinh chúng ta có nơi đây trên trần thế, bất kể to lớn ra sao, thì vẫn không thể sánh bằng niềm vui, hạnh phúc, và tình yêu thương không gì đo lường nổi mà chúng ta sẽ cảm nhận được ở nơi hiện diện của Thượng Đế.⁶⁶ Nếu anh chị em đang gặp khó khăn để tin rằng những sự hy sinh mà anh chị em đang được đòi hỏi là đáng làm, thì Đấng Cứu Rỗi đang kêu gọi anh chị em: “Các người chưa hiểu nổi những phước lành lớn lao biết dường nào mà Đức Chúa Cha . . . đã chuẩn bị cho các người; . . . các người không thể chịu đựng nổi mọi điều bây giờ được; tuy nhiên, hãy vui lên, vì ta sẽ hướng dẫn các người đi.”⁶⁷

Tôi làm chứng rằng Cha Thiên Thượng của anh chị em yêu thương *anh chị em* và muốn *anh chị em* sống với Ngài lần nữa. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Ghi chú thuộc sở hữu của tác giả; xin xem thêm D. Melinda Ashton, “The Holy Ghost: Direction, Correction and Warning” (Đại Hội Phụ Nữ Đại Học Brigham Young University, ngày 28 tháng 4, năm 2016), byutv.org.
2. *Lectures on Faith* (năm 1985), trang 38.
3. Xin xem “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” *Liahona*, tháng Năm năm 2017, trang 145; “Mother in Heaven,” Gospel Topics, topics.lds.org.

4. Sự Đồi Phao Lô đã chỉ ra rằng chúng ta biết Đức Chúa Cha rất rõ đến nỗi linh hồn chúng ta vẫn ao ước gọi Ngài là *A Ba*, có nghĩa là “Cha,” một từ dùng riêng cho những người cha và cùng thân thuộc với chúng ta (xin xem Rô Ma 8:15).
5. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 130:22.
6. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 132:19–20.
7. Xin xem Ma Thi Ô 5:48; xin xem thêm 2 Phi E Rơ 1:3–8.
8. Những điều kiện này gồm có giữ trạng thái thứ nhất của chúng ta (xin xem Áp Ra Ham 3:26) và rồi trên trần thế thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài, hối cải, chịu phép báp têm bằng nước bởi một người nắm giữ thẩm quyền chức tư tế của Thượng Đế, tiếp nhận ân tứ Đức Thánh Linh, và kiên trì đến cùng (xin xem 3 Nê Phi 27:16–20).
9. Chủ Tịch Dallin H. Oaks đã dạy: “Một số người đang lắng nghe sử điệp này có lẽ nói rằng: ‘Nhưng còn tôi thì sao?’ Chúng tôi biết rằng có nhiều Thánh Hữu Ngày Sau xứng đáng và tuyệt vời hiện đang thiếu cơ hội lý tưởng và những điều kiện thiết yếu cho sự tiến triển của họ. Tình trạng độc thân, hoàn cảnh không có con cái, cái chết, và lý dị làm vỡ mộng về lý tưởng và trì hoãn việc thực hiện các phước lành đã được hứa. . . . Nhưng những tâm trạng vỡ mộng này chỉ là tạm thời mà thôi. Chúa đã hứa rằng trong thời vĩnh cửu sẽ không có phước lành nào bị khước từ không được ban cho các con trai và con gái của Ngài là những người tuân giữ các lệnh truyền, và trung thành với giao ước của họ cùng mong muốn điều đúng” (“The Great Plan of Happiness,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1993, trang 75).
10. Xin xem Mô Si A 2:41.
11. Xin xem An Ma 42:5; cũng được gọi là kế hoạch cứu chuộc (ví dụ, xin xem Gia Cốp 6:8) và kế hoạch hạnh phúc (xin xem An Ma 42:8, 16).
12. Xin xem Gióp 38:4–7.
13. Ví dụ, xin xem Hê Bơ Rơ 5:8; 12:11; Ê The 12:27. Ít ra trước nhất, với sự hiểu biết hạn chế của chúng ta, một số thử thách chúng ta đối mặt trên trần thế dường như sẽ ngăn cản chúng ta không có được một số phước lành đã được hứa mà chúng ta mong chờ nhất. Mặc cho những điều dường như mâu thuẫn này, Thượng Đế sẽ ban cho chúng ta mọi phước lành đã được hứa nếu chúng ta vẫn trung tín.
14. Xin xem Lu Ca 1:31–35; Giảng 1:14; 1 Nê Phi 11:18–21; Sách Hướng Dẫn Thánh Thư, “Chúa Giê Su Ky Tô,” scriptures.lds.org.
15. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 93:4–5, 16–17, 19–20.
16. Xin xem Môi Se 7:32.
17. Giáo Lý và Giao Ước 122:9.
18. Xin xem Rô Ma 8:28.
19. Xin xem Ma Thi Ô 6:11.
20. Xin xem N. Eldon Tanner, “The Importance of Prayer,” *Ensign*, tháng Năm năm 1974, trang 50–53.
21. Xin xem Lu Ca 11:10–13; Gia Cơ 1:17.
22. Xin xem Lu Ca 11:5–10; Bản Dịch Joseph Smith, Lu Ca 11:5–6 (trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư); 3 Nê Phi 13:6.
23. Xin xem Ma Thi Ô 6:13.
24. Xin xem Môi Se 7:31–40.



25. Xin xem Gia Cơ 1:17.
26. Xin xem Giảng 15:1–2; Giáo Lý và Giao Ước 122:6–7.
27. Xin xem Hê Bơ Rơ 12:5–11; Giáo Lý và Giao Ước 95:1.
28. Môi Se 7:35.
29. Xin xem An Ma 37:12, 37.
30. Xin xem Giảng 14:26; 2 Nê Phi 31:12.
31. Xin xem Giảng 17:21–23, 26; Giáo Lý và Giao Ước 93:36.
32. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 76:53; 88:67–68.
33. Xin xem 1 Phi E Rơ 4:6. Anh Cả Melvin J. Ballard, khi kể về lý do tại sao một người đàn ông mà ông báp têm đã gia nhập Giáo Hội, đã nói: “tôi được biết rằng tổ tiên của ông ấy trong thế giới linh hồn đã chấp nhận Phúc Âm nhiều năm về trước và đã cầu xin rằng một ai đó trong gia đình họ trên thế gian sẽ mở cánh cửa cho họ, và rằng những lời cầu nguyện của họ đã thành công và Chúa đã chỉ dẫn những người truyền giáo đến cửa nhà của người này” (*Crusader for Righteousness* [năm 1966], trang 250).
34. Xin xem Mặc Môn 7:5–6; xin xem thêm Giảng 5:21, 26; 1 Cô Rinh Tô 6:14; 2 Nê Phi 9:11–12; An Ma 40:2–3; 3 Nê Phi 27:14.
35. Xin xem Giảng 5:22; Gia Cốp 6:9; An Ma 11:44; Hê La Man 14:15–18. Sự Chuộc Tội của Đấng Ky Tô đã khôi phục mọi hậu quả từ Sự Sa Ngã của Á Đam, gồm cả cái chết thể xác lẫn cái chết thuộc linh, mà chúng ta phải vượt qua cả hai cái chết này thì mới được quay lại nơi hiện diện của Cha Thiên Thượng. Những ai đã hối cải các tội lỗi của họ sẽ ở với Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử trong thời vĩnh cửu. Tuy nhiên, những ai không hối cải được sẽ hứng chịu cái chết thứ hai, đến bởi tội lỗi của chính họ (xin xem Hê La Man 14:15–18).
36. 2 Nê Phi 2:8.
37. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 76:56; 88:28–29.
38. Mô Si A 2:41.
39. Xin xem Khải Huyền 7:17.
40. Xin xem Môi Se 7:30. Cha Thiên Thượng thậm chí tiếp tục trông coi và chăm lo cho những ai ở vương quốc trung thiên qua sự chăm sóc của Chúa Giê Su Ky Tô và những người khác ở thượng thiên (xin xem

- Giáo Lý và Giao Ước 76:77, 87) và những người ở vương quốc hạ thiên qua sự chăm sóc của Đức Thánh Linh và các thiên sứ (xin xem Giáo Lý và Giao Ước 76:86, 88).
41. Môi Se 7:35; xin xem thêm Thi Thiên 90:2.
 42. Xin xem Thi Thiên 103:6–8; Lu Ca 6:36; Môi Se 7:30.
 43. Xin xem 1 Giảng 4:16.
 44. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 84:40.
 45. Xin xem Gia Cơ 1:17.
 46. Xin xem Dân Số Ký 23:19.
 47. Xin xem Công Vụ Các Sứ Đồ 10:34–35.
 48. Xin xem 1 Nê Phi 9:6; Giáo Lý và Giao Ước 130:7.
 49. Dictionary.com định nghĩa *thông minh* là “khả năng học hỏi, suy luận, hiểu, và các hình thức tương tự của hoạt động trí não; năng khiếu linh hội lẽ thật, các mối quan hệ, sự việc, ý nghĩa, v.v.” và “kiến thức.”
 50. Xin xem Áp Ra Ham 3:19. Chúa Giê Su Ky Tô khi là một Đấng vinh quang, hoàn hảo thì cũng thông minh hơn tất cả chúng ta.
 51. Xin xem Khải Huyền 21:22.
 52. Xin xem Áp Ra Ham 3:17.
 53. Xin xem Môi Se 1:39.
 54. Richard G. Scott, “Trust in the Lord,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1995, trang 17.
 55. Richard G. Scott, “Trust in the Lord,” trang 17.
 56. Xin xem Giảng 5:22; Môi Se 1:39. Chính là Sa Tan và tự bản thân chúng ta sẽ kết tội chúng ta (xin xem Khải Huyền 12:10; An Ma 12:14).
 57. Xin xem Giảng 4:23; Giáo Lý và Giao Ước 18:40; 20:29.
 58. Xin xem 3 Nê Phi 11:11; Giáo Lý và Giao Ước 93:11–19.
 59. Hối cải là tiến trình nhờ đó chúng ta thay đổi bản tính thiên nhiên của mình để trở nên giống như Thượng Đế. Vì vậy, chúng ta nên luôn luôn hối cải, không chỉ hối cải khi chúng ta “làm sai điều gì đó.”
 60. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 93:19–20.
 61. *Lectures on Faith*, trang 38, xin xem thêm Mô Rô Ni 7:48; 10:32–33; Giáo Lý và Giao Ước 76:56, 94–95; 84:33–38.
 62. Giáo Lý và Giao Ước 93:20; sự nhấn mạnh được thêm vào.
 63. Xin xem Mô Rô Ni 10:32–33; Giáo Lý và Giao Ước 76:69, 94–95.
 64. Tại sao Thượng Đế không thể hay là sẽ không mặc khải nhiều hơn về tiến trình trở nên giống như Ngài? Tôi thành thật không biết mọi lý do. Nhưng có ít nhất hai lý do mà tôi thật sự hiểu được. Thứ nhất là có một số điều chỉ đơn giản là không thể hiểu được trong trạng thái trần tục của chúng ta (xin xem Giáo Lý và Giao Ước 78:17). Nó giống với việc cố gắng giải thích về mạng internet cho một ai đó sống trong Thời Trung Cổ. Không có bối cảnh và khái niệm. Và thứ hai là các ân tứ về ân điển thường đến với chúng ta chính vì lý do là chúng ta hẳn phải khổ sở và đấu tranh với việc không biết.
 65. Những hy sinh mà chúng ta được đòi hỏi thực hiện có thể thiết yếu để đạt được sự toàn vẹn (xin xem Bản Dịch Joseph Smith, Hê Bơ Rơ 11:40 [trong Sách Hướng Dẫn Thánh Thư]).
 66. Xin xem Rô Ma 8:18.
 67. Giáo Lý và Giao Ước 78:17–18.



Bài của Anh Cả Robert C. Gay

Thuộc Chủ Tịch Đoàn Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi

Mang Lấy Danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô

Cầu xin cho chúng ta sẽ trung tín mang lấy danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô—bằng cách thấy như Ngài thấy, bằng cách phục vụ như Ngài đã phục vụ, và bằng cách tin tưởng rằng ân điển của Ngài là đủ.

T hưa anh chị em thân mến của tôi, gần đây, khi suy ngẫm về lời đề nghị của Chủ Tịch Russell M. Nelson để gọi Giáo Hội bằng tên đã được mặc khải, tôi đã tìm kiếm trong thánh thư khi mà Đấng Cứu Rỗi hướng dẫn dân Nê Phi về tên của Giáo Hội.¹ Khi đọc những lời của Đấng Cứu Rỗi, tôi cảm thấy kinh ngạc bởi cách Ngài cũng bảo dân chúng rằng “người phải mang lấy danh của Đấng Kỵ Tô.”² Điều này khiến tôi nhìn lại bản thân mình và tự hỏi: “Tôi có đang mang lấy danh của Đấng Cứu Rỗi theo cách Ngài muốn tôi làm như vậy không?”³ Hôm nay, tôi muốn chia sẻ một vài ấn tượng tôi nhận được trong sự đáp ứng cho câu hỏi của tôi.

Thứ nhất, việc mang lấy danh của Đấng Kỵ Tô có nghĩa là chúng ta cố gắng một cách trung tín để thấy như Thượng Đế thấy.⁴ Thượng Đế nhìn thấy như thế nào? Joseph Smith đã nói: “Trong khi một phần nhân loại phê phán và kết tội phần nhân loại khác một cách không thương xót, thì Đấng Phụ Thân Vĩ Đại của vũ trụ nhìn xuống toàn thể gia đình nhân loại với một mối quan tâm và tình yêu thương của một

người cha,” vì “tình yêu thương của Ngài [rất] bao la không thể hiểu nổi.”⁵

Cách đây một vài năm, chị của tôi đã qua đời. Chị ấy đã có một cuộc đời đầy gian truân. Chị gặp khó khăn với phúc âm và chưa bao giờ thực sự tích cực cả. Chồng của chị từ bỏ cuộc hôn nhân của họ và bỏ đi, để lại cho chị bốn

đứa con nhỏ phải nuôi lớn. Vào buổi tối hôm chị ấy mất, trong căn phòng với sự có mặt của các con của chị, tôi đã ban cho chị một phước lành để trở về nhà một cách bình yên. Ngay tại thời điểm đó, tôi nhận ra rằng mình đã luôn thường định nghĩa cuộc đời của chị bằng những thử thách và việc chị kém tích cực. Khi đặt tay lên đầu của chị vào buổi tối hôm đó, tôi đã nhận được một sự sửa phạt khắt khe từ Thánh Linh. Tôi đã nhận thức được một cách sâu sắc sự tốt lành của chị và được phép thấy chị như Thượng Đế thấy chị—không phải là một người gặp khó khăn với phúc âm và cuộc sống nhưng là một người đã phải đối mặt với những vấn đề khó khăn mà tôi đã không phải đối mặt. Tôi đã thấy chị là một người mẹ tuyệt vời, mặc cho những chương ngại lớn lao, đã nuôi lớn bốn người con xinh đẹp và tuyệt vời. Tôi đã thấy chị là một người bạn của mẹ chúng tôi, đã dành thời gian để chăm sóc và làm một người bạn đồng hành của bà sau khi cha chúng tôi qua đời.

Trong suốt buổi tối cuối cùng đó với chị của mình, tôi tin rằng Thượng Đế đã hỏi tôi: “Con không thấy rằng mỗi một người xung quanh con là một cá thể thiêng liêng sao?”

Chủ Tịch Brigham Young đã dạy:

“Tôi muốn thúc đẩy các Thánh Hữu . . . để hiểu những người nam và người





nữ bằng con người của họ chứ không phải hiểu họ bằng con người của anh chị em.”⁶

“Chúng ta thường nghe—‘Người đó đã làm sai và không thể là một Thánh Hữu được.’ . . . Chúng ta nghe một vài người nói tục và nói dối . . . [hoặc] không tuân giữ ngày Sa Bát. . . . Đừng phán xét những người như vậy, vì anh chị em không biết kế hoạch của Chúa dành cho họ. . . . [Thay vào đó,] hãy nhìn nhận với họ.”⁷

Có ai trong số anh chị em có thể tưởng tượng rằng Đấng Cứu Rỗi để cho anh chị em và những gánh nặng của anh chị em thoáng qua Ngài mà không để ý đến không? Đấng Cứu Rỗi nhìn người Sa Ma Ri, người phạm tội thông dâm, người thu thuế, người bị bệnh phong, người bị bệnh tâm thần, và những người phạm tội với cùng một ánh mắt. Tất cả đều là con cái của Cha Ngài. Tất cả đều có thể được cứu chuộc.

Anh chị em có thể tưởng tượng được Ngài quay lưng lại với một ai đó đang nghi ngờ về vị trí của họ trong

vương quốc của Thượng Đế hoặc bị đau khổ theo bất cứ cách thức nào không?⁸ Tôi thì không thể tưởng tượng được. Trong mắt của Đấng Ky Tô, mỗi linh hồn đều có giá trị vô tận. Không một ai được định trước là sẽ thất bại. Tất cả mọi người đều có thể có được cuộc sống vĩnh cửu.⁹

Từ sự sửa phạt từ Thánh Linh tại bên giường của chị tôi, tôi đã học được một bài học lớn lao: rằng khi chúng ta thấy như Ngài thấy, chiến thắng của chúng ta sẽ là chiến thắng nhân đôi—sự cứu chuộc cho những người chúng ta tác động đến và sự cứu chuộc cho bản thân chúng ta.

Thứ hai, để mang lấy danh của Đấng Ky Tô, chúng ta không chỉ phải thấy như Thượng Đế thấy mà chúng ta còn phải làm công việc của Ngài và phục vụ như Ngài đã phục vụ. Chúng ta sống theo hai giáo lệnh lớn, tuân phục theo ý muốn của Thượng Đế, quy tụ Y Sơ Ra Ên, và để cho ánh sáng của chúng ta “soi trước mặt người ta.”¹⁰ Chúng ta tiếp nhận và sống theo các

giao ước và giáo lễ của Giáo Hội phục hồi của Ngài.¹¹ Khi chúng ta làm điều này, Chúa ban cho chúng ta quyền năng để ban phước cho bản thân chúng ta, gia đình chúng ta, và cuộc sống của những người khác.¹² Hãy tự hỏi: “Tôi có biết bất kỳ ai mà không cần quyền năng của thiên thượng trong cuộc sống của họ không?”

Thượng Đế sẽ làm những điều kỳ diệu giữa chúng ta khi chúng ta thánh hóa bản thân mình.¹³ Chúng ta thánh hóa bản thân mình bằng cách thanh tẩy tâm lòng của mình.¹⁴ Chúng ta thanh tẩy tâm lòng của mình khi chúng ta nghe lời Ngài,¹⁵ hối cải tội lỗi của mình,¹⁶ trở nên được cải đạo,¹⁷ và yêu thương như Ngài yêu thương.¹⁸ Đấng Cứu Rỗi đã hỏi chúng ta: “Nếu các người yêu những kẻ yêu mình, thì có được thưởng gì đâu?”¹⁹

Gần đây, tôi biết được về một kinh nghiệm trong cuộc đời của Anh Cả James E. Talmage mà đã khiến tôi dừng lại và suy ngẫm về cách tôi yêu thương và phục vụ những người xung quanh mình. Khi còn là một giáo sư trẻ, trước khi ông trở thành một Vị Sứ Đồ, trong đỉnh điểm của căn bệnh dịch bạch hầu chết người năm 1892, Anh Cả Talmage đã phát hiện ra một gia đình người lạ, không phải là tín hữu của Giáo Hội, sống gần ông và đang bị mắc căn bệnh này. Không ai muốn mạo hiểm bản thân mình để vào trong ngôi nhà bị nhiễm bệnh này. Tuy nhiên, Anh Cả Talmage ngay lập tức đã đến nhà của họ. Ông đã tìm thấy bốn đứa trẻ: một đứa bé hai tuổi rưỡi nằm chết trên giường, một đứa bé năm tuổi và một đứa bé mười tuổi đang trong cơn đau đớn, và một đứa bé mười ba tuổi yếu ớt. Cha mẹ của chúng thì đang phải gánh chịu nỗi đau khổ và sự suy nhược.

Anh Cả Talmage đã chăm lo cho cả người chết lẫn người sống, quét dọn các phòng, bỏ quần áo dơ bẩn ra ngoài, và đốt những miếng giẻ bẩn phủ đầy bệnh tật. Ông đã làm việc cả ngày và trở lại vào sáng hôm sau. Đứa bé mười tuổi đã mất trong đêm. Ông đã bồng đứa bé năm tuổi lên và ôm nó. Cô bé ho ra chất nhầy có máu lên đầy mặt và quần áo của ông. Ông đã viết: “Tôi không thể bỏ cô bé xuống được.”

Và ông đã ôm cô bé cho đến khi cô bé chết trong tay ông. Ông đã giúp chôn ba đứa bé và sắp xếp thức ăn và quần áo sạch cho gia đình đau thương này. Trên đường về nhà, Anh Talmage đã vứt bỏ quần áo của mình, tắm trong dung dịch kẽm, cách ly bản thân khỏi gia đình mình, và chịu đựng một đợt tấn công nhẹ từ căn bệnh này.²⁰

Có rất nhiều những mảnh đời xung quanh chúng ta đang nằm trong vòng nguy hiểm. Các Thánh Hữu mang lấy danh của Đấng Cứu Rỗi bằng cách trở nên thánh hóa và phục sự tất cả mọi người cho dù họ là ai đi nữa—nhiều mảnh đời sẽ được cứu khi chúng ta làm như vậy.²¹

Cuối cùng, tôi tin rằng để mang lấy danh của Ngài, chúng ta phải tin cậy nơi Ngài. Tại một buổi họp tôi đã tham dự vào một ngày Chủ Nhật nọ, một thiếu nữ đã hỏi một điều đại loại như sau: “Bạn trai của em và em vừa mới chia tay, và anh ấy chọn rời khỏi Giáo Hội. Anh ấy nói với em anh ấy chưa bao giờ hạnh phúc hơn. Làm sao lại có điều này được ạ?”

Đấng Cứu Rỗi đã trả lời câu hỏi này khi Ngài nói với dân Nê phi: “Nhưng nếu [cuộc sống của người] không xây dựng trên phúc âm của ta mà lại xây dựng trên công việc của loài người, hay trên công việc của quỷ dữ, thì quả thật ta nói cho các ngươi hay, [các ngươi sẽ] chỉ vui mừng cho công việc của [các ngươi] có một thời gian mà thôi, rồi khi ngày cuối cùng đến.”²² Đơn giản là không có một niềm vui nào lâu dài bên ngoài phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Tuy nhiên, tại buổi họp đó, tôi đã nghĩ về nhiều người tốt tôi biết đang vật lộn với những gánh nặng lớn lao và những lệnh truyền mà vô cùng khó khăn đối với họ. Tôi tự hỏi: “Đấng Cứu Rỗi sẽ nói gì nữa với họ?”²³ Tôi tin rằng Ngài sẽ hỏi: “Ngươi có tin ta không?”²⁴ Với người phụ nữ bị bệnh về huyết, Ngài nói: “Đức tin ngươi đã chữa lành ngươi; hãy đi cho bình an.”²⁵

Một trong những câu thánh thư yêu thích của tôi là Giăng 4:4: “Nhưng Ngài phải đi ngang qua vùng Sa Ma Ri.”

Tại sao tôi yêu thích câu thánh thư đó? Bởi vì Chúa Giê Su không *cần phải* đi qua vùng Sa Ma Ri. Những người

Do Thái thời của Ngài ghét những người Sa Ma Ri và hành trình theo con đường xung quanh Sa Ma Ri. Nhưng Chúa Giê Su đã chọn để đi đến đó và lần đầu tiên tuyên bố trước toàn thể gian rằng Ngài là Đấng Mê Si đã được hứa. Đối với sứ điệp này, Ngài không những đã chọn một nhóm người bị ruồng bỏ, mà còn chọn một người phụ nữ—và không phải là bất kỳ người phụ nữ nào nhưng là một người phụ nữ đang sống trong tội lỗi—một người mà vào thời điểm đó được cho là tệ hại nhất trong những người tệ hại. Tôi tin rằng Chúa Giê Su đã làm điều này để mỗi người chúng ta có thể luôn hiểu được rằng tình yêu thương của Ngài lớn lao hơn những nỗi sợ hãi, vết thương, thói nghiện ngập, sự nghi ngờ, sự căm dỗ, tội lỗi, gia đình tan vỡ, sự căng thẳng và nỗi lo âu, căn bệnh kinh niên, sự nghèo khó, sự lạm dụng, nỗi tuyệt vọng, và nỗi cô đơn của chúng ta.²⁶ Ngài muốn tất cả mọi người biết rằng không có gì và không có ai mà Ngài không thể chữa lành và mang lại niềm vui vĩnh cửu.²⁷

Ân điển của Ngài là đủ.²⁸ Một mình Ngài đã hạ mình xuống thấp hơn tất cả mọi vật. Quyền năng của Sự Chuộc Tội của Ngài là quyền năng khắc phục bất kỳ gánh nặng nào trong cuộc sống



của chúng ta.²⁹ Sứ điệp về người đàn bà tại cái giếng là Ngài biết hoàn cảnh cuộc sống của chúng ta³⁰ và rằng chúng ta luôn có thể đi cùng với Ngài cho dù chúng ta đang ở đâu đi nữa. Đối với người đàn bà đó và đối với mỗi người chúng ta, Ngài phán: “Phàm ai uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa; nhưng [sẽ thành] một mạch nước trong người đó văng ra cho đến sự sống đời đời.”³¹

Trong bất kỳ cuộc hành trình nào trong cuộc sống, tại sao anh chị em lại bao giờ quay lưng với Đấng Cứu Rỗi duy nhất, là đấng có tất cả quyền năng để chữa lành và giải thoát cho anh chị em? Bất kỳ cái giá anh chị em phải trả để tin cậy nơi Ngài là gì thì đều hoàn toàn xứng đáng. Các anh chị em thân mến của tôi, chúng ta hãy chọn để gia tăng đức tin của mình nơi Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Từ trong sâu thẳm tâm hồn mình, tôi làm chứng rằng Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô là Giáo Hội của Đấng Cứu Rỗi, được hướng dẫn bởi Đấng Kỵ Tô hằng sống qua một vị tiên tri tại thế. Lời cầu nguyện của tôi là chúng ta sẽ trung tín mang lấy danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô—bằng cách thấy như Ngài thấy, bằng cách phục vụ như Ngài đã phục vụ, và bằng cách tin tưởng rằng ân điển của Ngài là đủ để mang chúng ta về nhà và đến niềm vui vĩnh cửu. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Xin xem 3 Nê Phi 27:3–8.
2. Xin xem 3 Nê Phi 27:5–6; xin xem thêm Giáo Lý và Giao Ước 20:77 và giao ước Tiệc Thánh.
3. Xin xem Dallin H. Oaks, *His Holy Name* (năm 1998) để nghiên cứu tổng quan về việc mang lấy danh của Đấng Kỵ Tô và làm một nhân chứng về danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô.
4. Xin xem Mô Si A 5:2–3. Một phần của sự thay đổi lớn lao trong tâm lòng của những người dân của Vua Bên Gia Min mà đã mang lấy danh của Đấng Kỵ Tô là mắt của họ được mở ra để thấy “những viễn cảnh lớn lao.” Những người thừa hưởng vương quốc thượng thiên là những cá nhân “trông thấy như họ được trông thấy” (Giáo Lý và Giao Ước 76:94).
5. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (năm 2007), trang 434.

6. Brigham Young, Discourse, trong *Journal of Discourses*, 8:37.
7. *Discourses of Brigham Young*, John A. Widtsoe tuyển chọn (năm 1954), trang 278.
8. Xin xem 3 Nê Phi 17:7.
9. Xin xem Giảng 3:14–17; Công Vụ Các Sứ Đồ 10:34; 1 Nê Phi 17:35; 2 Nê Phi 26:33; Giáo Lý và Giao Ước 50:41–42; Môi Se 1:39. Anh cả D. Todd Christofferson đã giảng dạy: “Với sự tin tưởng, chúng ta làm chứng rằng Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô đã đoán trước và cuối cùng, sẽ bù đắp tất cả những điều thiếu thốn và mất mát cho những người hướng tới Ngài. Không một ai bị tiền định để nhận được ít hơn tất cả những gì mà Đức Chúa Cha dành cho con cái của Ngài” (“Tại Sao Chúng Ta Phải Kết Hôn và Có Gia Đình,” *Liahona*, tháng Năm năm 2015, trang 52).
10. Xin xem Ma Thi O 5:14–16; 22:35–40; Mô Si A 3:19; Giáo Lý và Giao Ước 50:13–14; 133:5; xin xem thêm Russell M. Nelson, “Sự Quý Tụ Dân Y Sơ Ra Ên Đã Bị Phán Tán,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2006, trang 79–81.
11. Xin xem Lê Vi Ký 18:4; 2 Nê Phi 31:5–12; Giáo Lý và Giao Ước 1:12–16; 136:4; Những Tín Điều 1:3–4.
12. Xin xem Giáo Lý và Giao Ước 84:20–21; 110:9.
13. Xin xem Giô Suê 3:5; Giáo Lý và Giao Ước 43:16; xin xem thêm Giảng 17:19. Đấng Cứu Rỗi đã thánh hóa bản thân Ngài để có quyền năng ban phước cho chúng ta.
14. Xin xem Hê La Man 3:35; Giáo Lý và Giao Ước 12:6–9; 88:74.
15. Xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:17, lệnh truyền đầu tiên Thượng Đế ban cho Tiên Tri Joseph Smith trong khải tượng; xin xem thêm 2 Nê Phi 9:29; 3 Nê Phi 28:34.
16. Xin xem Mác 1:15; Công Vụ Các Sứ Đồ 3:19; An Ma 5:33; 42:22; Giáo Lý và Giao Ước 19:4–20. Suy ngẫm thêm hai suy nghĩ này về tội lỗi. Thứ nhất, Hugh Nibley viết: “Tội lỗi là sự hoang phí. Nó là việc anh chị em làm điều này khi mình nên làm những điều khác tốt hơn nữa mà anh chị em có khả năng để làm” (*Approaching Zion*, Don E. Norton biên soạn [năm 1989], trang 66). Mẹ của John Wesley, Susanna Wesley, đã viết cho con trai của bà: “Hãy tuân theo nguyên tắc này. Tránh bất cứ điều gì làm suy yếu lý trí của con, làm suy yếu tính dịu dàng của lương tâm con, làm khuất ý thức của con về Thượng Đế, làm giảm bớt lòng nhiệt tình của con đối với những sự việc thuộc linh, . . . bất cứ điều gì gia tăng . . . quyền hạn của thể xác đối với tâm trí; điều đó là tội lỗi đối với con, cho dù nó có dường như là ngẫu thơ đến chừng nào” (*Susanna Wesley: The Complete Writings*, Charles Wallace Jr. biên soạn [năm 1997], trang 109).
17. Xin xem Lu Ca 22:32; 3 Nê Phi 9:11, 20.
18. Xin xem Giảng 13:2–15, 34. Vào đêm trước Sự Chuộc Tội của Ngài, Đấng Cứu Rỗi đã rửa chân cho người đã phản bội Ngài, cho người đã chối bỏ Ngài, và cho những người khác mà đã ngủ trong những giờ phút Ngài cần đến họ nhất. Ngài sau đó đã giảng dạy: “Ta ban cho các người một điều rắn mối, nghĩa là các người phải yêu nhau; như ta



đã yêu các người thế nào, thì các người cũng hãy yêu nhau thế ấy.”

19. Ma Thi O 5:46.
20. Xin xem John R. Talmage, *The Talmage Story: Life of James E. Talmage—Educator, Scientist, Apostle* (năm 1972), trang 112–114.
21. Xin xem An Ma 10:22–23; 62:40.
22. 3 Nê Phi 27:11.
23. Trong Ma Thi O 11:28, 30, Chúa đã phán: “Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. . . . Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.” Cũng suy ngẫm thêm 2 Cô Rinh Tô 12:7–9: Phaolô đã mô tả sự chịu đựng là “cái dằm xóc vào thịt,” mà ông ước rằng có thể được lấy bỏ ra. Nhưng Chúa phán rằng: “Ấn điện ta đủ cho người rồi, vì sức mạnh của ta nên trọn vẹn trong sự yếu đuối.” Xin xem thêm Ê The 12:7.
24. Xin xem Mô Si A 7:33; 29:20; Hê La Man 12:1; Giáo Lý và Giao Ước 124:87.
25. Xin xem Lu Ca 8:43–48; Mác 5:25–34. Người phụ nữ bị bệnh về huyết đang tuyệt vọng và không còn sự lựa chọn nào nữa. Bà ấy đã phải chịu đựng suốt 12 năm, đã hao tổn hết tiền bạc mình có cho thầy thuốc, và bệnh tình thì càng trầm trọng hơn. Bị đuổi khỏi đám dân và gia đình của mình, bà ấy đã có chủ định chen qua khỏi đám đông và lao đến Đấng Cứu Rỗi. Bà có sự tin cậy và đức tin hoàn toàn nơi Đấng Cứu Rỗi, và Ngài cảm thấy bà chạm vào áo Ngài. Do đức tin đó, Ngài lập tức chữa lành hoàn toàn cho bà. Rồi Ngài gọi bà là “con gái.” Bà không còn là một người bị ruồng bỏ nữa mà là một người trong gia đình của Thượng Đế. Sự chữa lành của bà là về thể xác, xã hội, tinh thần và tình thần. Những thử thách có thể kéo dài nhiều năm hoặc cả một đời người, nhưng lời hứa của Ngài về sự chữa lành là chắc chắn và tuyệt đối.
26. Xin xem Lu Ca 4:21; Giảng 4:6–26. Lu Ca, không phải là Giảng, ghi chép rằng vào lúc

ban đầu trong giáo vụ của Chúa Giê Su, Ngài đã đến nhà thờ phượng của Ngài ở Na Xa Rét, đọc một đoạn từ lời tiên tri của Ê Sai về Đấng Mê Si rồi Ngài phán: “Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.” Đây là lần đầu tiên được ghi chép lại mà Đấng Cứu Rỗi nói về bản thân Ngài với tư cách là Đấng Mê Si. Tuy nhiên, tại cái giếng Gia Cốp, Giảng đã ghi chép lại lần đầu tiên Chúa phán bảo Ngài là Đấng Mê Si ở nơi công cộng. Trong bối cảnh này, vì người Sa Ma Ri được xem là những người không phải người Do Thái nên Chúa Giê Su cũng dạy rằng phúc âm của Ngài là cho tất cả, cả người Do Thái lẫn Dân Ngoại. Lời tuyên phán này xảy ra lúc “giờ thứ sáu,” hoặc là lúc trưa, khi mà trái đất nhận được ánh sáng nhiều nhất từ mặt trời. Cái giếng Gia Cốp cũng nằm ở trong thung lũng cạnh chính nơi mà dân Y Sơ Ra Ên xưa đã lập giao ước trịnh trọng với Chúa sau khi vào đất hứa. Một điều thú vị là một bên của thung lũng là một núi khô cằn và bên kia là một ngọn núi đầy những con suối nước mang lại sự sống.

27. Anh Cả Neal A. Maxwell đã giảng dạy: “Khi ở trong những tình huống căng thẳng, chúng ta thử hỏi liệu mình còn có gì để cho đi, chúng ta có thể được an ủi để biết rằng Thượng Đế, Đấng biết một cách hoàn hảo khả năng của chúng ta, đã đặt chúng ta ở đây để thành công. Không một ai được tiền định để thất bại hay là để tã ác. . . . Khi cảm thấy quá sức mình, chúng ta hãy nhớ lại lời đảm bảo rằng Thượng Đế sẽ không đưa ra những thử thách quá sức cho chúng ta” (“Meeting the Challenges of Today” [buổi họp đặc biệt devotional tại trường đại học Brigham Young University, ngày 10 tháng Mười năm 1978], trang 9, speeches.byu.edu).
28. Chủ Tịch Russell M. Nelson đã giảng dạy: “Đến một ngày nào đó, các em sẽ trình diện trước Đấng Cứu Rỗi. Lòng của các em sẽ tràn đầy cảm xúc đến rơi lệ khi ở trong sự hiện diện thiêng liêng của Ngài. Các em sẽ rất khó tìm ra những lời cảm tạ Ngài vì Ngài đã chuộc trả tội lỗi của các em, đã tha thứ cho các em về bất cứ sự tàn nhẫn nào của các em đối với người khác, để chữa lành cho các em khỏi những thương tích và bất công của cuộc đời này. “Các em sẽ cảm ơn Ngài vì đã thêm sức cho các em để làm điều không thể làm được, để biến những yếu kém của các em thành những ưu điểm, và để làm cho các em có thể sống với Ngài và gia đình của các em vĩnh viễn. Danh tính của Ngài, Sự Chuộc Tội của Ngài, và các thuộc tính của Ngài sẽ trở nên riêng tư và thực sự cho các em” (“Các Vị Tiên Tri, Sự Lãnh Đạo và Luật Pháp Thiêng Liêng” [worldwide devotional for young adults, ngày 8 tháng Một năm 2017], broadcasts.lds.org).
29. Xin xem Ê Sai 53:3–5; An Ma 7:11–13; Giáo Lý và Giao Ước 122:5–9.
30. Xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:17; Elaine S. Dalton, “Ngài Biết Đích Danh Các Em,” *Liahona*, tháng Năm năm 2005, trang 109–111.
31. Giảng 4:14.



Bài của Anh Cả Matthew L. Carpenter
Thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mười

Người Có Muốn Lành Chẳng?

Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, nếu chúng ta chọn hối cải và hết lòng hướng tới Đấng Cứu Rỗi, thì Ngài sẽ chữa lành chúng ta và phần thuộc linh.

Sau một vài tháng phục vụ truyền giáo, đứa con trai út của chúng tôi và người bạn đồng hành truyền giáo của nó đang sắp học xong cho ngày hôm đó thì con trai chúng tôi cảm thấy đau đầu âm ỉ. Nó cảm thấy rất lạ; lúc đầu nó không điều khiển được cánh tay trái của nó; rồi lưỡi của nó trở nên tê đi. Phía bên trái của mặt nó bắt đầu xệ xuống. Nó nói chuyện một cách khó khăn. Nó biết có gì đó không ổn. Điều nó không biết là nó đang bị một cơn đột quỵ nghiêm trọng ở ba vùng của não bộ. Nó bắt đầu sợ hãi khi trở nên bị liệt nửa người. Việc một nạn nhân bị đột quỵ nhận được sự chăm sóc nhanh chóng như thế nào có thể có một ảnh hưởng đáng kể đến mức độ chữa lành của mình. Người bạn đồng hành truyền giáo trung tín của nó đã hành động một cách kiên quyết. Sau khi gọi số 911, người này đã ban cho nó một phước lành. Thật kỳ diệu, xe cứu thương chỉ mất năm phút để tới.

Sau khi con trai chúng tôi được khẩn cấp đưa đến bệnh viện, nhân viên y tế nhanh chóng đánh giá tình hình và quyết định nên cho con trai chúng tôi một loại thuốc mà có thể

đảo ngược dần dần ảnh hưởng bị liệt của cơn đột quỵ.¹ Tuy nhiên, nếu con trai chúng tôi không phải bị đột quỵ, thì loại thuốc đó có thể có hậu quả nghiêm trọng, chẳng hạn như chảy máu não. Con trai chúng tôi đã phải chọn. Nó đã chọn chấp nhận loại thuốc đó. Trong khi sự hồi phục hoàn toàn đòi hỏi thêm nhiều cuộc giải phẫu và nhiều tháng nữa, nhưng cuối cùng con trai chúng tôi đã trở lại và hoàn tất công việc truyền giáo của nó sau khi



ảnh hưởng của cơn đột quỵ của nó đã được đảo ngược một cách đáng kể.

Cha Thiên Thượng của chúng ta là Đấng toàn năng và toàn trí. Ngài biết những khó khăn về thể chất của chúng ta. Ngài biết những đau đớn về thể xác của chúng ta do bệnh tật, tuổi già, tai nạn hoặc rối loạn sinh nở gây ra. Ngài biết những khó khăn về mặt tình cảm liên quan đến nỗi lo âu, cô đơn, trầm cảm, hoặc bệnh tâm thần. Ngài biết mỗi người đã chịu đựng sự bất công hoặc bị lạm dụng. Ngài biết những yếu kém của chúng ta và những khuynh hướng và cảm dỗ mà chúng ta đang đối phó.

Trên trần thế, chúng ta được thử thách để xem liệu chúng ta sẽ chọn điều tốt hơn điều xấu không. Đối với những người tuân giữ các lệnh truyền của Ngài, họ sẽ sống với Ngài “trong một trạng thái hạnh phúc bất tận.”² Để giúp chúng ta tiến triển để trở thành giống như Ngài, Cha Thiên Thượng đã ban tất cả quyền năng và sự hiểu biết cho Con Trai của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô. Không có bệnh tật về thể xác, tình cảm, hay tinh thần nào mà Đấng Ky Tô không thể chữa lành được.³

Trong giáo vụ trên trần thế của Đấng Cứu Rỗi, thánh thư kể lại nhiều sự kiện kỳ diệu nơi mà Chúa Giê Su Ky Tô đã sử dụng quyền năng thiêng liêng của Ngài để chữa lành những người đau đớn về thể xác.

Sách Phúc Âm của Giăng kể lại câu chuyện về một người đàn ông nào đó đã phải chịu đựng sự đau yếu suy nhược trong suốt 38 năm.

“Đức Chúa Giê Su thấy người nằm, biết rằng đau đã lâu ngày thì phán: Người có muốn lành chẳng?”

Người đàn ông suy nhược đáp rằng không có ai ở xung quanh để giúp mình khi cần nhất.

“Đức Chúa Giê Su phán rằng: Hãy đứng dậy, vác giường ngươi và đi.

“*Tức thì* người ấy được lành, vác giường mình và đi.”⁴

Xin lưu ý hai điều được thấy trái ngược về việc người đàn ông này bị đau đớn trong bao lâu (38 năm) với sự chữa lành xảy ra nhanh như thế nào khi Đấng Cứu Rỗi can dự vào. Sự chữa lành xảy ra “*tức thì*.”



Trong một trường hợp khác, một người đàn bà bị bệnh về huyết trong 12 năm, là người “đã dành hết tiền bạc [của] mình để đi gặp các thầy thuốc, đã đến phía sau Ngài, và chạm vào gấu áo của Ngài; và *ngay lập tức* bệnh về huyết của người ấy [chấm dứt]. . . .

“Đức Chúa Giê Su phán rằng: Có người đã rời đến ta, vì ta nhận biết có quyền phép từ ta mà ra.

“Người đàn bà thấy mình không thể giấu được nữa, . . . tỏ thật trước mặt dân chúng vì cơ nào . . . *liền* được lành làm sao.”⁵

Suốt thời gian giáo vụ của Ngài, Đấng Ky Tô đã dạy rằng Ngài có quyền năng đối với thể xác. Chúng ta không thể kiểm soát được thời điểm nào sự chữa lành của Đấng Ky Tô về những bệnh tật của thể xác chúng ta sẽ xảy ra. Sự chữa lành xảy ra theo ý muốn và sự thông sáng của Ngài. Trong thánh thư, một số người chịu đựng đau đớn trong nhiều thập niên; những người khác thì hết cả cuộc đời mình. Những bệnh tật của người trần thế có thể cải thiện chúng ta và củng cố sự trông cậy của chúng ta vào Thượng Đế. Nhưng khi chúng ta để cho Đấng Ky Tô can dự vào thì Ngài sẽ luôn luôn củng cố tinh thần chúng ta để chúng ta có nhiều khả năng hơn đương chịu đựng được gánh nặng của mình.

Cuối cùng, chúng ta biết rằng mọi bệnh tật hay sự không hoàn hảo của thể xác sẽ được chữa lành trong thời kỳ Phục Sinh. Đó là một ân tứ cho

tất cả nhân loại nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.⁶

Chúa Giê Su Ky Tô có thể chữa lành nhiều hơn chỉ là thể xác của chúng ta. Ngài cũng có thể chữa lành tâm hồn của chúng ta. Trong suốt thánh thư, chúng ta biết được cách Đấng Ky Tô đã giúp đỡ những người có tâm hồn yếu đuối và làm cho họ được chữa lành.⁷ Khi chúng ta suy ngẫm về những kinh nghiệm này, thì hy vọng và đức tin của chúng ta nơi quyền năng của Đấng Cứu Rỗi để ban phước cho cuộc sống của chúng ta gia tăng. Chúa Giê Su Ky Tô có thể thay đổi tâm hồn chúng ta, chữa lành chúng ta khỏi những ảnh hưởng bất công hay lạm dụng mà chúng ta có thể trải qua, và củng cố khả năng của chúng ta để chịu đựng được sự mất mát và đau lòng, mang lại sự bình an để giúp chúng ta chịu đựng thử thách trong cuộc sống của mình, cùng chữa lành chúng ta về mặt tình cảm.

Đấng Ky Tô cũng có thể chữa lành chúng ta khi chúng ta phạm tội. Chúng ta phạm tội khi chúng ta cố ý vi phạm một luật pháp của Thượng Đế.⁸ Khi chúng ta phạm tội, linh hồn chúng ta trở nên ô uế. Không một vật gì ô uế có thể vào được vương quốc của Thượng Đế.⁹ “Muốn trở nên trong sạch khỏi tội lỗi thì [phải] được chữa lành phần thuộc linh.”¹⁰

Thượng Đế Đức Chúa Cha biết là chúng ta sẽ phạm tội, nhưng Ngài đã chuẩn bị một cách để chúng ta sẽ được

cứu chuộc. Anh Cả Lynn G. Robbins dạy: “Sự hối cải không phải là kế hoạch dự phòng của [Thượng Đế] trong trường hợp chúng ta có thể thất bại. Sự hối cải *là* kế hoạch của Ngài vì biết rằng chúng ta sẽ mắc phải lỗi lầm.”¹¹ Khi phạm tội, chúng ta có cơ hội để chọn điều tốt từ điều xấu. Chúng ta chọn điều tốt khi chúng ta hối cải sau khi đã phạm tội. Nhờ vào Chúa Giê Su Ky Tô và sự hy sinh chuộc tội của Ngài, chúng ta có thể được cứu chuộc khỏi tội lỗi của mình và được mang trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế Đức Chúa Cha nếu chúng ta hối cải. Sự chữa lành phần thuộc linh không phải là một chiều—mà nó đòi hỏi quyền năng cứu chuộc của Đấng Cứu Rỗi và sự hối cải chân thành từ phía người phạm tội. Đối với những người chọn không hối cải, họ đang khước từ sự chữa lành của Đấng Ky Tô. Đối với họ, thể như không có sự cứu chuộc nào được thực hiện cả.¹²

Khi tư vấn với những người đang cố gắng hối cải, tôi ngạc nhiên thấy những người đang sống trong tội lỗi đã gặp khó khăn trong việc có những quyết định đúng đắn. Đức Thánh Linh rời bỏ họ, và họ thường vất vả để có những lựa chọn mà mang họ đến gần Thượng Đế hơn. Họ vật lộn trong nhiều tháng hoặc thậm chí nhiều năm, ngưng ngưng hoặc sợ hãi về hậu quả của tội lỗi của họ. Họ thường cảm thấy rằng họ không bao giờ có thể thay đổi hoặc được tha thứ cả. Tôi thường nghe họ chia sẻ nỗi lo sợ của họ rằng nếu những người thân yêu của họ biết được điều họ đã làm thì sẽ ngừng yêu thương họ hoặc rời bỏ họ. Khi có những ý nghĩ như vậy, họ quyết tâm hoàn toàn giữ im lặng và trì hoãn hối cải. Họ lầm tưởng là thà không hối cải bây giờ để họ không làm tổn thương thêm những người họ yêu thương. Họ nghĩ rằng thà phải chịu đựng sau cuộc sống này hơn là trải qua tiến trình hối cải bây giờ. Thưa anh chị em, *không bao giờ* là một ý tưởng hay để trì hoãn sự hối cải của mình. Kẽ nghịch thù thường sử dụng nỗi sợ hãi để ngăn cản chúng ta hành động ngay lập tức theo đức tin của chúng ta nơi Chúa Giê Su Ky Tô.

Khi những người thân yêu phải đối mặt với lẽ thật về hành vi tội lỗi, mặc dù có thể cảm thấy bị tổn thương nhiều nhưng họ thường muốn giúp người phạm tội đang muốn hối cải chân thành thay đổi và hòa hiệp với Thượng Đế. Thật vậy, sự chữa lành phần thuộc linh gia tăng nhanh khi người phạm tội thú tội và được bao quanh bởi những người yêu thương họ và giúp họ từ bỏ tội lỗi của họ. Xin hãy nhớ rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng vĩ đại vì Ngài cũng chữa lành các nạn nhân vô tội của tội lỗi mà tìm tới Ngài.¹³

Anh Cả Boyd K. Packer nói: “Linh hồn của chúng ta bị tổn thương khi chúng ta phạm phải lỗi lầm và phạm tội. Nhưng không giống như trường hợp thể xác của chúng ta, khi tiến trình hối cải đã trọn vẹn thì không còn để lại vết sẹo nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Lời hứa là: ‘Này, kẻ nào biết hối cải những tội lỗi của mình, thì kẻ đó sẽ được tha thứ, và ta, là Chúa, sẽ không còn nhớ tới những tội lỗi đó nữa’ [Giáo Lý và Giao Ước 58:42].”¹⁴

Khi chúng ta hối cải “và không chai đá trong lòng,”¹⁵ thì “*tức thời* kẻ hoạch cứu chuộc vĩ đại sẽ được mang lại” trong cuộc sống của chúng ta.¹⁶ Đấng Cứu Rỗi sẽ chữa lành chúng ta.

Người bạn đồng hành truyền giáo và các chuyên gia y tế mà đã giúp đỡ con trai bị đột quỵ của chúng tôi trong khi đang đi truyền giáo đã hành động nhanh chóng. Con trai chúng tôi đã chọn tiếp nhận loại thuốc chống đột quỵ. Những ảnh hưởng làm tê liệt của cơn đột quỵ của nó đã có thể theo nó trong suốt quãng đời còn lại của nó giờ đây đã được đảo ngược. Tương tự như vậy, chúng ta càng nhanh chóng hối cải và mang Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô vào cuộc sống của mình thì chúng ta có thể được chữa lành càng sớm khỏi ảnh hưởng của tội lỗi.

Chủ Tịch Russell M. Nelson đã đưa ra lời mời này: “Nếu anh chị em đã rời xa con đường, . . . thì tôi xin mời anh chị em . . . hãy trở lại. Bất kể những lo lắng, thử thách của anh chị em là gì đi nữa thì cũng có một nơi dành cho anh chị em ở trong Giáo Hội này của Chúa. Anh chị em và các thể hệ mai sau sẽ được ban phước nhờ vào hành động



của anh chị em bây giờ để trở lại con đường giao ước.”¹⁷

Sự chữa lành phần thuộc linh của chúng ta đòi hỏi chúng ta phải tự tuân phục theo những điều kiện mà Đấng Cứu Rỗi đã giải thích. Chúng ta không được trì hoãn! Chúng ta phải hành động ngay hôm nay! Hãy hành động ngay bây giờ để sự tê liệt phần thuộc linh sẽ không ngăn cản sự tiến triển vĩnh cửu của anh chị em. Trong khi tôi đang nói đây, nếu anh chị em cảm thấy cần phải xin tha thứ từ một người nào đó mà anh chị em đã làm điều sai trái với họ, thì tôi mời anh chị em hãy hành động ngay. Hãy nói cho họ biết anh chị em đã làm gì. Hãy xin họ tha thứ. Nếu anh chị em đã phạm một tội lỗi ảnh hưởng đến sự xứng đáng của anh chị em đối với đền thờ, thì tôi mời anh chị em hãy đi nói chuyện với giám trợ của anh chị em—ngay hôm nay. Chớ trì hoãn.

Thưa anh chị em, Thượng Đế là Cha Thiên Thượng nhân từ của chúng ta. Ngài đã ban tất cả quyền năng và sự hiểu biết cho Con Trai Yêu Dấu của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô. Nhờ vào Ngài, một ngày nào đó tất cả nhân loại sẽ được chữa lành mọi bệnh tật về thể xác mãi mãi. Nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, nếu chúng ta chọn hối cải và hết lòng hướng tới Đấng Cứu Rỗi, thì Ngài sẽ chữa lành chúng ta về phần thuộc linh. Sự chữa lành đó có thể bắt đầu ngay lập tức. Sự lựa chọn là của chúng ta. *Chúng ta có muốn được chữa lành chăng?*

Tôi làm chứng rằng Chúa Giê Su Ky Tô đã trả cái giá để chúng ta có thể được chữa lành. Nhưng chúng ta phải tiếp nhận thuốc chữa bệnh mà Ngài ban cho. Hãy tiếp nhận thuốc ấy ngày hôm nay. Chớ trì hoãn. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

- Loại thuốc được gọi là tPA (chất hoạt hóa plasminogen mô).
- Mô Si A 2:41.
- Xin xem Ma Thi Ơ 4:24. Đấng Ky Tô đi khắp nơi chữa lành tất cả những người bị bệnh, ngay cả những người mắc “nhiều thứ bệnh khác nhau”, “đau khổ”, “bị quỷ ám” và “những người bị điên loạn.”
- Xin xem Giảng 5:5–9; sự nhấn mạnh được thêm vào.
- Xin xem Lu Ca 8:43–47; sự nhấn mạnh được thêm vào.
- Xin xem An Ma 40:23.
- Xin xem Lu Ca 5:20, 23–25; xin xem thêm Bản Dịch Joseph Smith, Lu Ca 5:23 (trong Lu Ca 5:23, cước chú a): “Cần nhiều quyền năng để tha thứ tội lỗi hơn là làm cho người bệnh đứng dậy mà đi, thì bên nào dễ hơn?”
- Xin xem 1 Giảng 3:4.
- Xin xem 3 Nê Phi 27:19.
- “Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô,” *Thuyết Giảng Phúc Âm của Ta: Sách Hướng Dẫn Công Việc Phục Vụ Truyền Giáo*, ấn bản hiệu đính (năm 2018), lds.org/manual/missionary.
- Lynn G. Robbins, “Đến Bảy Mươi Lần Bảy,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 22.
- Xin xem Mô Si A 16:5.
- Có nhiều dịp tôi đã chứng kiến sự chữa lành nhanh chóng các cá nhân khi những người trong gia đình đã giúp đỡ và hỗ trợ một người đã vi phạm lời thề nguyện trung thành và tin cậy, giúp họ tìm đến Đấng Cứu Rỗi một cách trọn vẹn hơn cho quyền năng chữa lành của Ngài trong cuộc sống của họ. Nếu người đó thực sự hối cải và chân thành cố gắng thay đổi, thì những người trong gia đình giúp đỡ họ trong việc học tập phúc âm, cầu nguyện chân thành, và phục vụ giống như Đấng Ky Tô không những giúp người phạm tội thay đổi mà còn thấy được sự chữa lành từ Đấng Cứu Rỗi cho chính họ đang gia tăng trong cuộc sống của họ. Các nạn nhân vô tội là những người vẫn còn xứng đáng với đền thờ đều có thể giúp đỡ người phạm tội bằng cách tìm kiếm sự hướng dẫn thiêng liêng về những gì phải cùng học chung với nhau, cách phục vụ, và cách mời những người trong gia đình tham gia hỗ trợ và củng cố người hối cải chịu thay đổi và hưởng lợi ích từ quyền năng cứu chuộc của Chúa Giê Su Ky Tô.
- Boyd K. Packer, “Kế Hoạch Hạnh Phúc,” *Liahona*, tháng Năm năm 2015, trang 28.
- 3 Nê Phi 18:32.
- An Ma 34:31; sự nhấn mạnh được thêm vào.
- Russell M. Nelson, “Khi Chúng Ta Tiếp Tục Cùng Nhau Tiến Bước,” *Liahona*, tháng Tư năm 2018, trang 7.



Bài của Anh Cả Dale G. Renlund
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Ngày Nay Hãy Chọn Ai

Tầm quan trọng của hạnh phúc vĩnh cửu của chúng ta tùy thuộc vào việc chúng ta chọn Thượng Đế hằng sống và tham gia với Ngài trong công việc của Ngài.

Nhân vật giả tưởng Mary Poppins là một bảo mẫu điển hình người Anh—ngoại trừ là bà có phép thuật.¹ Bà cưỡi gió đông đến giúp gia đình Banks đang gặp khó khăn và họ đang sống tại Số 17, Đường Cherry Tree, ở Edwardian London. Bà ấy được giao trách nhiệm chăm nom những đứa trẻ, Jane và Michael. Bằng một cách thức nghiêm khắc nhưng nhân từ, bà ấy bắt đầu dạy cho chúng các bài học quý báu theo một cách thức độc đáo và diệu kỳ.

Jane và Michael đã đạt được sự tiến triển đáng ghi nhận, nhưng Mary quyết định rằng đã đến lúc bà phải ra đi. Trong vở kịch, người bạn quét dọn ống khói của Mary, là Bert, đã cố gắng khuyên ngăn Mary đừng đi khỏi nơi đó. Ông ấy tranh luận rằng: “Nhưng chúng là những đứa trẻ ngoan mà Mary.”

Mary trả lời: “Có phải tôi sẽ không dạy dỗ chúng nếu chúng không có ngoan? Nhưng tôi không thể giúp chúng được nếu chúng không cho tôi làm vậy, và không có ai lại khó dạy bảo hơn một đứa trẻ nghĩ nó biết tất cả mọi thứ.”

Bert hỏi lại “Vậy thì sao?”

Mary trả lời: “Vậy thì chúng phải tự mình học hỏi thêm mà không có sự giúp đỡ.”²

Thưa các anh chị em, giống như Jane và Michael Banks, chúng ta là “những đứa trẻ ngoan” đáng được dạy dỗ. Cha Thiên Thượng muốn giúp đỡ và ban phước cho chúng ta, nhưng chúng ta không luôn để Ngài làm như vậy. Đôi lúc, chúng ta thậm chí hành động như là mình đã biết mọi thứ. Và chúng ta cũng cần tự mình “học hỏi thêm mà không có sự giúp đỡ”. Đó là lý do tại sao chúng ta đến thế gian từ



một mái nhà thiên thượng, tiền dương thế. “Việc học hỏi” của chúng ta liên quan tới việc đưa ra các chọn lựa.

Mục tiêu của Cha Thiên Thượng trong việc nuôi nấng con cái Ngài không phải là bảo con cái Ngài *làm* điều gì ngay chính; mà chính là bảo con cái Ngài *chọn* làm điều gì ngay chính và cuối cùng sẽ trở nên giống như Ngài. Nếu Ngài chỉ đơn giản muốn chúng ta vâng lời, thì Ngài sẽ dùng những phần thưởng và hình phạt mà ngay lập tức gây ảnh hưởng tới các hành vi của chúng ta.

Nhưng Thượng Đế không mong muốn con cái Ngài trở thành “những con vật cưng” được huấn luyện và biết vâng lời, là những con vật sẽ không làm hỏng những vật dụng của Ngài trong phòng thượng thiên.³ Không, Thượng Đế muốn con cái Ngài trưởng thành về mặt thuộc linh và tham gia với Ngài trong công việc gia đình này.

Thượng Đế đã thiết lập một kế hoạch mà qua đó chúng ta có thể trở thành những kẻ kế tự vương quốc của Ngài, một con đường giao ước mà dẫn dắt chúng ta để trở nên giống như Ngài, có được loại cuộc sống mà Ngài có, và sống mãi mãi với tư cách là gia đình ở nơi hiện diện của Ngài.⁴ Sự lựa chọn cá nhân đã—và đang—là thiết yếu trong kế hoạch này, là điều chúng ta đã học được trong cuộc sống tiền dương thế của mình. Chúng ta đã chấp nhận kế hoạch đó và lựa chọn để đến thế gian.

Nhằm đảm bảo rằng chúng ta sẽ thực hành đức tin và học cách sử dụng quyền tự quyết của mình một cách đúng đắn, một tấm màn lãng quên được trùm lên tâm trí chúng ta để chúng ta không nhớ được kế hoạch của Thượng Đế. Nếu không có tấm màn đó, các mục đích của Thượng Đế sẽ không đạt được bởi vì chúng ta có thể sẽ không tiến triển và trở thành những người thừa hưởng đáng tin cậy mà Ngài muốn chúng ta trở thành.

Tiên tri Lê Hi đã nói: “Vậy nên, Đức Chúa Trời đã cho loài người được hành động lấy một mình. Vậy nên, loài người không thể hành động lấy một mình nếu không bị xúi giục bởi bên

này hay bên kia.”⁵ Ở một mức độ cơ bản, một lựa chọn được đại diện bởi Chúa Giê Su Ky Tô, Con Đầu Sinh của Cha Thiên Thượng. Sự lựa chọn kia được đại diện bởi Sa Tan, Lu Xi Phe, là kẻ muốn hủy hoại quyền tự quyết và chiếm đoạt quyền lực.⁶

Trong Chúa Giê Su Ky Tô, “chúng ta có Đấng cầu thay ở nơi Đức Chúa Cha.”⁷ Sau khi hoàn thành sự hy sinh chuộc tội của Ngài, Chúa Giê Su “đã thăng lên trời . . . để đòi Đức Chúa Cha quyền thương xót mà Ngài có trên con cái loài người.” Và, khi đòi quyền thương xót đó, “Ngài biện hộ cho chính nghĩa của con cái loài người.”⁸

Sự biện hộ của Đấng Cứu Rỗi với Cha Thiên Thượng thay cho chúng ta không phải là sự chống đối. Chúa Giê Su Ky Tô, Đấng đã đặt ý muốn của mình vào trong ý muốn của Đức Chúa Cha,⁹ sẽ không ủng hộ bất kỳ điều gì ngoài những điều mà Đức Chúa Cha muốn từ lúc bắt đầu. Cha Thiên Thượng vui mừng và khen ngợi những thành công của chúng ta mà không mấy may nghi ngờ.

Sự biện hộ của Đấng Ky Tô là, ít nhất là, để nhắc nhở chúng ta rằng Ngài đã chuộc trả tội lỗi của chúng ta và sẽ không ai bị loại trừ khỏi lòng thương xót của Thượng Đế.¹⁰ Đối với những ai tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, chịu phép báp têm, và kiên trì đến cùng—một tiến trình mà dẫn đến sự hòa hiệp¹¹—Đấng Cứu Rỗi sẽ tha thứ, chữa lành, và biện hộ. Ngài là Đấng Giúp Đỡ, Đấng An Ủi, Đấng Biện Hộ của chúng ta—làm chứng và ủng hộ cho sự hòa hiệp của chúng ta với Thượng Đế.¹²

Trong sự trái ngược hoàn toàn, Lu Xi Phe là một kẻ kiêu căng và chống đối. Giảng, Vị Mặc Khải, mô tả sự thất bại tột cùng của Lu Xi Phe: “Và tôi nghe trên trời có tiếng lớn nói rằng: Bây giờ sự cứu rỗi, sức mạnh, và vương quốc của Thượng Đế chúng ta cùng quyền năng của Đấng Ky Tô của Ngài đã đến.” Tại sao? Vì “kẻ kiêu căng anh em chúng ta, là kẻ ngày đêm kiêu căng họ trước mặt Thượng Đế của chúng ta, đã bị quăng xuống rồi. Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng của mình.”¹³



Lu Xi Phe chính là kẻ kiêu căng này. Nó đã nói lời dối nghịch chúng ta trong cuộc sống tiền dương thế, và nó tiếp tục chỉ trích chúng ta trong cuộc sống này. Nó tìm cách kéo chúng ta xuống. Nó muốn chúng ta trải qua sự đau buồn bất tận. Nó là kẻ nói rằng chúng ta không thích đáng, là kẻ nói rằng chúng ta không đủ tốt, là kẻ nói với chúng ta rằng không có cách nào để phục hồi sau khi đã mắc lỗi lầm. Nó là kẻ xấu xa cùng cực, là kẻ sẽ đá vào chúng ta khi chúng ta ngã xuống.

Nếu Lu Xi Phe dạy một đứa trẻ tập đi và đứa trẻ đó xảy chân ngã, nó sẽ hét vào mặt đứa trẻ, trừng phạt đứa trẻ, và bảo đứa trẻ hãy ngừng cố gắng. Những cách làm của Lu Xi Phe sẽ mang đến sự thất vọng và chán nản—cuối cùng và luôn luôn là vậy. Cha đẻ của mọi lời dối trá này là kẻ khuấy động sự giả dối¹⁴ và làm những việc gian trá để lừa phỉnh và làm chúng ta xao lãng, “vì nó tìm cách làm cho tất cả loài người phải đau khổ như nó vậy.”¹⁵

Nếu Đấng Ky Tô dạy một đứa trẻ tập đi và đứa trẻ đó xảy chân ngã, Ngài sẽ giúp đứa trẻ đứng lên và khuyến khích bước tiếp.¹⁶ Đấng Ky Tô là Đấng Giúp Đỡ và Đấng An Ủi. Những cách làm của Ngài mang tới niềm vui và sự hy vọng—cuối cùng và luôn luôn là vậy.

Kế hoạch của Thượng Đế gồm có các chỉ dẫn dành cho chúng ta, được đề cập đến trong thánh thư, với tính cách là các lệnh truyền. Những lệnh truyền này không phải là một tập hợp các luật lệ khắc thường hay mang tính áp đặt một cách phi lý nhằm chỉ để dạy chúng ta biết vâng lời. Chúng được nối kết với sự phát triển các thuộc tính về sự tin kính, việc trở về với Cha Thiên Thượng chúng ta, và tiếp nhận niềm vui vĩnh cửu. Việc vâng theo các lệnh truyền của Ngài không phải là mù quáng; chúng ta chủ tâm chọn Thượng Đế và con đường trở về nhà của Ngài. Mẫu mực dành cho chúng ta giống với mẫu mực dành cho A Đam và Ê Va, do đó “Thượng Đế ban cho họ các giáo lệnh, sau khi đã cho họ biết về kế hoạch cứu chuộc.”¹⁷ Mặc dù Thượng Đế muốn chúng ta ở trên con đường giao ước, nhưng Ngài ban cho chúng ta quyền lựa chọn.

Thực sự, Thượng Đế mong muốn, kỳ vọng, và chỉ thị rằng mỗi con cái của Ngài hãy chọn cho chính bản thân mình. Ngài sẽ không ép buộc chúng ta. Qua ân tứ của quyền tự quyết, Thượng Đế cho phép con cái Ngài “tự hành động lấy một mình, chứ không bị tác động.”¹⁸ Quyền tự quyết cho phép chúng ta lựa chọn để đi trên con đường đó, hoặc không đi trên con đường đó. Quyền đó cho phép chúng ta rời bỏ, hoặc không rời bỏ. Giống như chúng ta không thể bị ép buộc phải vâng lời, chúng ta cũng không thể bị ép buộc để không vâng lời. Không ai có thể, mà không có sự hợp tác của chính chúng ta, đưa chúng ta ra khỏi con đường đó. (Giờ đây, không được lẫn lộn điều này với những người có quyền tự quyết bị xâm phạm. Họ không rời bỏ con đường; họ là nạn nhân. Họ nhận được sự hiểu biết, tình yêu thương, và lòng trắc ẩn của Thượng Đế.)

Nhưng khi chúng ta rời bỏ con đường đó, Thượng Đế buồn rầu vì Ngài biết điều này, cuối cùng và không có ngoại lệ, dẫn đến hạnh phúc bị giảm bớt và các phước lành bị mất đi. Trong thánh thư, việc rời bỏ con đường đó được đề cập đến như là tội lỗi, và kết quả cho sự suy giảm hạnh phúc

và phước lành bị mất đi được gọi là sự trừng phạt. Trong khía cạnh này, Thượng Đế không phải đang trừng phạt chúng ta; sự trừng phạt là hậu quả từ những lựa chọn của chính chúng ta, chứ không phải do Ngài.

Khi chúng ta thấy mình đang không ở trên con đường đó, chúng ta có thể từ bỏ, hoặc nhờ Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng ta có thể chọn để quay bước và tiếp tục bước đi trên con đường đó. Trong thánh thư, tiến trình quyết định thay đổi và quay trở lại con đường đó được đề cập là sự hối cải. Việc không hối cải có nghĩa rằng chúng ta chọn để loại bản thân mình ra khỏi những phước lành mà Thượng Đế mong muốn ban cho chúng ta. Nếu chúng ta “không muốn hưởng những gì mà đáng lẽ [chúng ta] đã có thể nhận được,” chúng ta sẽ “trở về vị trí riêng của mình để hưởng những gì [chúng ta] muốn nhận được”¹⁹—đó là sự lựa chọn của chúng ta, chứ không phải của Thượng Đế.

Bất kể chúng ta đã rời khỏi con đường đó bao lâu hoặc đã đi bao xa, thì vào khoảnh khắc mà chúng ta quyết định thay đổi, Thượng Đế sẽ giúp chúng ta trở về.²⁰ Từ quan điểm của Thượng Đế, qua việc hối cải chân thành và tiến tới với một sự trỗi chí trong Đấng Ky Tô, một khi chúng ta quay trở lại con đường đó, thì nó sẽ như thể chúng ta đã không bao giờ rời khỏi con đường đó.²¹ Đấng Cứu Rỗi chuộc trả các tội lỗi của chúng ta và giải cứu chúng ta khỏi sự suy giảm sẽ xảy đến với hạnh phúc và các phước lành của chúng ta. Điều này được đề cập đến trong thánh thư là sự tha thứ. Sau khi chịu phép báp têm, tất cả các tín hữu đều mắc lỗi lầm—một vài người trong chúng ta thậm chí còn quyết định rời khỏi Giáo Hội. Vì vậy, việc thực hành đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, hối cải, tiếp nhận sự giúp đỡ từ Ngài, và được tha thứ không phải là những sự kiện một lần mà là những tiến trình suốt đời, tiến trình được lặp đi lặp lại. Đây là cách thức mà chúng ta “kiên trì đến cùng.”²²

Chúng ta cần chọn ai mà mình muốn phục sự.²³ Tầm quan trọng của hạnh phúc vĩnh cửu của chúng ta



tùy thuộc vào việc chúng ta chọn Thượng Đế hằng sống và tham gia với Ngài trong công việc của Ngài. Khi chúng ta tự mình cố gắng để “học hỏi thêm mà không có sự giúp đỡ,” chúng ta thực hành việc sử dụng quyền tự quyết của mình một cách chính xác. Hai cựu Chủ tịch Hội Phụ Nữ Trung Ương đã nói rằng chúng ta không nên trở thành “các em bé luôn luôn cần được nuông chiều và sửa đổi.”²⁴ Không, Thượng Đế muốn chúng ta trở thành những người trưởng thành và tự quản lý chính mình.

Việc chọn để tuân theo kế hoạch của Cha Thiên Thượng là cách duy nhất chúng ta có thể trở thành những người thừa hưởng trong vương quốc của Ngài; chỉ khi đó Ngài mới có thể tin cậy chúng ta sẽ không đòi hỏi những gì mà trái ý muốn của Ngài.²⁵ Nhưng chúng ta cần nhớ rằng: “không ai có thể khó dạy hơn một đứa trẻ nghĩ rằng nó biết tất cả mọi thứ.” Vì thế, chúng ta cần sẵn lòng được Chúa và các tôi tớ của Ngài chỉ dạy theo cách thức của Chúa. Chúng ta có thể tin cậy rằng chúng ta là con cái

yêu dấu của Cha Mẹ Thiên Thượng²⁶ và chúng ta đáng được “giảng dạy” cùng được đảm bảo rằng ý muốn “của chính chúng ta” sẽ không bao giờ có nghĩa là “đơn độc.”

Như tiên tri Gia Cốp trong Sách Mặc Môn đã nói:

“Vì vậy, hãy hoan hỷ lên đi, và nên nhớ rằng, các người là những người được tự do hành động cho chính mình—được tự do chọn lựa lấy con đường của sự chết vĩnh viễn hay là con đường của cuộc sống vĩnh cửu.

“Vì thế, hỡi đồng bào yêu dấu của tôi, hãy hòa mình thuận theo ý muốn của Thượng Đế, và chớ có làm theo ý muốn của quỷ dữ . . . ; và xin ghi nhớ rằng, sau khi các người đã hòa hiệp với Thượng Đế, chỉ trong và qua ân điển của Thượng Đế các người mới được cứu mà thôi.”²⁷

Vì vậy, hãy chọn tin nơi Đấng Ky Tô; chọn hối cải; chọn chịu phép báp têm và tiếp nhận Đức Thánh Linh; chọn để chuẩn bị một cách chu đáo và xứng đáng dự phần Tiệc Thánh; chọn lập giao ước trong đền thờ; và chọn phục vụ Thượng Đế hằng sống và con cái của Ngài. Những lựa chọn của chúng ta sẽ xác định chúng ta là ai và chúng ta sẽ trở thành người như thế nào.

Tôi kết thúc bằng phần còn lại trong phước lành của Gia Cốp: “Vậy nên, cầu mong sao Thượng Đế nhắc các anh em ra khỏi cõi chết nhờ quyền năng phục sinh và luôn cả khỏi sự chết vĩnh viễn nhờ quyền năng chuộc tội, để các người có thể được thu nhận vào trong vương quốc vĩnh cửu của Thượng Đế.”²⁸ Trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Nhân vật giả tưởng Mary Poppins đã được tạo ra qua ngòi bút của P. L. Travers. Các cuốn sách của cô ấy đã cung ứng nền tảng cho một bộ phim âm nhạc giả tưởng năm 1964, do Walt Disney sản xuất, và sau đó chuyển thể thành một vở kịch sân khấu.
2. Vở kịch sân khấu chứa đựng phân cảnh được mô tả. Xin xem *Libretto to Mary Poppins: The Broadway Musical*, trang 70.
3. Xin xem Spencer W. Kimball, trong *Brisbane Area Conference* năm 1976, trang 19. Chủ tịch Kimball đã ước đoán “Điều đầu tiên mà trước khi bắt đầu thể gian của chúng ta ở nơi đây, Chúa đã phán: ‘Ta sẽ ban cho các người quyền tự quyết.

Ta muốn người nam và người nữ phải mạnh mẽ bởi vì việc trở nên mạnh mẽ là điều đúng đắn. Ta không muốn những người yếu đuối mà ngay chính chỉ vì họ cần phải ngay chính.”

4. Xin xem Russell M. Nelson, “Khi Chúng Ta Tiếp Tục Cùng Nhau Tiến Bước,” *Liahona*, tháng Tư năm 2018, trang 7. Con đường giao ước cũng được đề cập như là một kế hoạch hạnh phúc (xin xem An Ma 42:8, 16) và là một kế hoạch cứu chuộc (xin xem An Ma 12:25–35).
5. 2 Nê Phi 2:16.
6. Xin xem Môi Se 4:3.
7. 1 Giảng 2:1; xin xem thêm Bản Dịch Joseph Smith, 1 Giảng 2:1 (trong 1 Giảng 2:1, cước chú a).
8. Mô Rô Ni 7:27, 28.
9. Xin xem Mô Si A 15:7.
10. Xin xem 1 Giảng 2:2.
11. Xin xem 2 Cô Rinh Tô 5:16–21; Cô Lô Se 1:19–23; 2 Nê Phi 10:24.
12. Từ biện hộ trong tiếng Hy Lạp (*paraklētos*) có nghĩa là người hòa giải, người giúp đỡ, người an ủi (xin xem 1 Giảng 2:1, cước chú b; *The New Strong's Expanded Exhaustive Concordance of the Bible* [1984], phần tự điển Hy Lạp, trang 55; 2 Nê Phi 10:23–25; Giáo Lý và Giao Ước 45:3–5).
13. Khải Huyền 12:10–11.
14. Xin xem Ê The 8:25.
15. 2 Nê Phi 2:27; xin xem thêm 2 Nê Phi 2:6–8, 16, 26.
16. Xin xem Fiona and Terryl Givens, *The Christ Who Heals* (năm 2017), trang 29, 124. Để có trích dẫn gốc, xin xem Anthony Zimmerman, *Evolution and the Sin in Eden* (năm 1998), trang 160, trích dẫn Denis Minns, Irenaeus (năm 2010), trang 61.
17. An Ma 12:32.
18. 2 Nê Phi 2:26; xin xem thêm 2 Nê Phi 2:16.
19. Giáo Lý và Giao Ước 88:32.
20. Xin xem An Ma 34:31.
21. Xin xem 2 Nê Phi 31:20; Mô Si A 26:29–30; Giáo Lý và Giao Ước 58:42–43; Boyd K. Packer, “Kế Hoạch Hạnh Phúc,” *Liahona*, tháng Năm năm 2015, trang 28. Chủ Tịch Packer đã nói: “Khi tiến trình hồi cải đã trọn vẹn thì không còn để lại vết sẹo nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.”
22. 2 Nê Phi 31:20.
23. Xin xem Giô Suê 24:15.
24. Julie B. Beck, “Trong Những Ngày Đó, Dầu Những Đầy Tố Trai và Đầy Tố Gái, Ta Cùng Đổ Thận Ta Lên,” *Liahona*, tháng Năm năm 2010, trang 12; Chị Beck đã trích dẫn lời của Eliza R. Snow, ngỏ lời với Hội Phụ Nữ Tiểu Giáo Khu Lehi, ngày 27 tháng Mười năm 1869, Tiểu Giáo Khu Lehi, Giáo Khu Alpine (Utah), trong Hội Phụ Nữ, Sổ Ghi Chép, năm 1868–79, Thư Viện Lịch Sử Giáo Hội, Salt Lake City, trang 26–27.
25. Xin xem 2 Nê Phi 4:35; Hê La Man 10:5.
26. Xin xem “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới,” *Liahona*, tháng Năm năm 2017, trang 145.
27. 2 Nê Phi 10:23–24.
28. 2 Nê Phi 10:25.



Anh Cả Jack N. Gerard

Thuộc Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mười

Bây Giờ Đã Đến Lúc

Nếu có điều gì trong cuộc sống của anh chị em mà anh chị em cần phải xem xét lại thì bây giờ chính là lúc để làm điều đó.

Cách đây vài năm, trong khi chuẩn bị cho một chuyến công tác, tôi bắt đầu cảm thấy bị đau ngực.

Vì quá lo lắng nên vợ tôi quyết định đi cùng tôi. Trong chặng đầu tiên của chuyến bay, cơn đau dữ dội đến mức làm tôi khó thở. Khi máy bay hạ cánh, chúng tôi rời sân bay và đi đến bệnh viện địa phương, nơi mà sau nhiều thử nghiệm, vị bác sĩ trực đã nói là chúng tôi an toàn để tiếp tục chuyến đi.

Chúng tôi trở lại sân bay và đáp chuyến bay tới điểm đến cuối cùng. Khi máy bay đang đáp xuống, thì

người phi công nói qua hệ thống điện thoại nội bộ và yêu cầu tôi xưng danh tính của mình. Người tiếp viên hàng không đến gần, và nói rằng họ vừa nhận được một cú điện thoại khẩn cấp, và cho tôi biết rằng có một xe cứu thương đang chờ ở sân bay để đưa tôi đến bệnh viện.

Chúng tôi lên xe cứu thương và được đưa đến phòng cấp cứu địa phương. Ở đó, chúng tôi đã gặp hai bác sĩ đang lo lắng và giải thích rằng tôi đã bị chẩn đoán nhầm và thực sự tôi đã bị nghẽn mạch phổi nghiêm trọng,



hay là cục máu đông trong phổi của tôi, mà cần phải được điều trị ngay lập tức. Các bác sĩ thông báo với chúng tôi rằng nhiều bệnh nhân không sống sót trong tình trạng này. Vì biết rằng chúng tôi ở xa nhà và không biết chắc là liệu chúng tôi có sẵn sàng cho những sự kiện thay đổi cuộc sống như vậy hay không, nên các bác sĩ nói rằng nếu có bất cứ điều gì trong cuộc sống mà chúng tôi cần xem xét lại thì bây giờ chính là lúc để làm điều đó.

Tôi còn nhớ rõ hầu như ngay lập tức trong giây phút lo âu ấy thì hết thấy quan điểm của tôi đã thay đổi. Điều mà dường như đã vô cùng quan trọng chỉ trong vài giây phút trước đó thì giờ đây đã không còn đáng bận tâm nữa. Tâm trí tôi nhanh chóng thay đổi từ những lo toan của cuộc đời này đến một viễn cảnh vĩnh cửu—những ý nghĩ về gia đình, con cái, vợ tôi, và cuối cùng là một sự đánh giá về chính cuộc sống của tôi.

Nếp sống thuộc linh của chúng tôi ra sao với tư cách là một gia đình và riêng cá nhân? Chúng tôi có đang sống cuộc sống của mình phù hợp với các giao ước mà mình đã lập và những kỳ vọng của Chúa, hay có lẽ chúng tôi đã vô tình cho phép những nỗi lo lắng trần tục làm chúng tôi xao lãng khỏi những điều quan trọng nhất?

Tôi xin mời anh chị em suy nghĩ về một bài học quan trọng đã học được từ kinh nghiệm này: để ngừng tập trung vào những nỗi lo lắng trần tục và đánh giá cuộc sống của anh chị em. Hoặc theo như lời của vị bác sĩ là nếu có điều gì trong cuộc sống của anh chị em mà anh chị em cần phải xem xét lại thì bây giờ chính là lúc để làm điều đó.

Đánh Giá Cuộc Sống của Chúng Ta

Chúng ta đang sống trong một thế giới với quá nhiều thông tin, bị chi phối bởi những điều xao lãng càng ngày càng gia tăng khiến cho càng ngày càng khó khăn hơn để sắp xếp được sự hỗn loạn của cuộc sống này và tập trung vào những điều có giá trị vĩnh cửu. Cuộc sống hằng ngày của chúng ta bị tấn công dồn dập bởi những hàng tí thu hút sự chú ý của chúng ta được mang lại bởi công nghệ đang thay đổi nhanh chóng.



Trừ khi chúng ta dành thời gian ra để suy ngẫm, còn không thì chúng ta có thể không nhận ra ảnh hưởng của môi trường có nhịp sống hối hả đối với cuộc sống hằng ngày của mình và những điều mà mình lựa chọn. Chúng ta có thể thấy cuộc sống của mình bị mòn mỏi bởi các số lượng nhỏ thông tin được truyền tải qua các trào lưu, video và các hàng tí giật gân. Mặc dù thú vị và có tính giải trí, nhưng hầu hết những thứ này không liên quan gì tới sự tiến bộ vĩnh cửu của chúng ta, mà chúng còn ảnh hưởng đến cách chúng ta suy nghĩ về kinh nghiệm trần thế của mình nữa.

Những điều xao lãng này của thế gian có thể được so sánh với những điều xao lãng trong giấc mơ của Lê Hi. Khi tiến bước trên con đường giao ước với bàn tay của mình nắm chặt vào thanh sắt, chúng ta nghe thấy những người “có hành động chế giễu và chỉ trích” từ tòa nhà rộng lớn vĩ đại (1 Nê Phi 8:27). Chúng ta có thể không cố tình có ý định làm thế, nhưng đôi khi chúng ta tạm dừng chân và tập trung vào việc xem sự náo động đó là gì. Một số người trong chúng ta còn có thể buông

thanh sắt ra và tiến lại gần hơn để nhìn rõ hơn nữa. Những người khác có thể hoàn toàn rời bỏ con đường giao ước “vì thấy những người kia đang chế nhạo mình” (1 Nê Phi 8:28).

Đấng Cứu Rỗi cảnh báo chúng ta “hãy tự giữ lấy mình, e rằng vì . . . sự lo lắng đời này làm cho lòng các người mê mẩn chẳng” (Lu Ca 21:34). Điều mà cần cận đại nhắc nhở chúng ta rằng có nhiều người được gọi nhưng ít người được chọn. Họ không được chọn “vì lòng họ quá quan tâm đến những vật chất của thế gian này, và khát vọng đến danh lợi của loài người” (Giáo Lý và Giao Ước 121:35; xin xem thêm câu 34). Việc đánh giá cuộc sống của chúng ta cho chúng ta một cơ hội để ngừng tập trung vào những nỗi lo lắng trần tục, suy ngẫm về việc chúng ta đứng ở đâu trên con đường giao ước, và nếu cần thiết, thay đổi để bảo đảm đã bám thật chắc và nhìn về phía trước.

Mới gần đây, trong một buổi họp đặc biệt devotional của giới trẻ trên toàn cầu, Chủ Tịch Russell M. Nelson đã mời giới trẻ ngừng tập trung vào những nỗi lo lắng trần tục, tạm ngừng sử dụng phương tiện truyền thông xã hội trong bảy ngày. Và mới tối hôm qua, ông đã đưa ra một lời mời tương tự cho các chị em phụ nữ như là một phần của phiên họp đại hội của phụ nữ. Sau đó, ông yêu cầu giới trẻ lưu ý đến bất cứ sự khác biệt nào về cảm nghĩ của họ, điều họ suy nghĩ, hoặc thậm chí họ nghĩ như thế nào. Sau đó, ông mời họ “làm một cuộc đánh giá toàn diện với Chúa về cuộc sống . . . để chắc chắn rằng các em đứng vững vàng trên con đường giao ước.” Ông khuyến khích họ rằng nếu có những điều trong cuộc sống của họ cần được thay đổi, thì “thời điểm hoàn hảo để thay đổi chính là ngay bây giờ.”¹

Khi đánh giá những điều trong cuộc sống của mình mà cần phải thay đổi, thì chúng ta có thể tự hỏi một câu hỏi thiết thực: Làm sao chúng ta vượt lên trên những điều xao lãng của thế gian này và luôn tập trung vào viễn cảnh vĩnh cửu trước mắt mình?

Trong một bài nói chuyện tại đại hội năm 2007 có tựa đề là “Tốt, Tốt Hơn,

Tốt Nhất,” Chủ Tịch Dallin H. Oaks đã dạy cách ưu tiên hóa những sự lựa chọn trong số nhiều đòi hỏi trần tục đầy xung đột của chúng ta. Ông dạy: “Chúng ta phải từ bỏ một số điều tốt để chọn những điều khác tốt hơn hoặc tốt nhất vì những điều này phát triển đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô và củng cố gia đình của chúng ta.”²

Tôi xin đề nghị rằng những điều tốt nhất trong cuộc sống này là tập trung vào Chúa Giê Su Kỵ Tô và sự hiểu biết về các lẽ thật vĩnh cửu rằng Ngài là ai và chúng ta là ai trong mối quan hệ của chúng ta với Ngài.

Tìm Kiếm Lẽ Thật

Khi tìm cách biết Đấng Cứu Rỗi, chúng ta không nên bỏ qua lẽ thật cơ bản rằng chúng ta là ai và tại sao chúng ta có mặt ở đây. A Mu Léc nhắc chúng ta nhớ rằng “cuộc sống này là thời gian . . . chuẩn bị để gặp Thượng Đế,” là thời gian mà “chúng ta được ban cho để chuẩn bị cho thời vĩnh cửu” (An Ma 34:32–33). Như câu châm ngôn nổi tiếng nhắc nhở chúng ta: “Chúng ta không phải là những con người có kinh nghiệm thuộc linh. Chúng ta là những linh thể có kinh nghiệm của con người.”³

Việc hiểu được nguồn gốc thiêng liêng của mình là thiết yếu cho sự tiến bộ vĩnh cửu của chúng ta và có thể giải thoát chúng ta khỏi những điều xao lãng của cuộc đời này. Đấng Cứu Rỗi đã dạy:

“Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta;

“Và các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người” (Giăng 8:31–32).

Chủ Tịch Joseph F. Smith tuyên bố: “Thành tích vĩ đại nhất mà nhân loại có thể đạt được trong thế giới này là làm quen với lẽ thật thiêng liêng, thật trọn vẹn, thật hoàn toàn đến mức tấm gương hoặc hành vi của không một sinh vật nào trên thế gian có thể khiến cho họ nghi ngờ sự hiểu biết mà họ đã thu đạt được.”⁴

Trong thế giới ngày nay, cuộc tranh luận về lẽ thật đã đạt đến cường độ cao, với tất cả các bên cho rằng lẽ thật như thể nó là một khái niệm tương đối tùy



thuộc vào cách giải thích của cá nhân. Thiếu niên Joseph Smith nhận thấy rằng “sự tranh chấp và sự hỗn loạn . . . quá lớn lao” trong cuộc sống của ông “nên [ông] không thể nào đi đến kết luận chắc chắn là ai đúng và ai sai” (Joseph Smith—Lịch Sử 1:8). Chính là “ở giữa trận khẩu chiến và xung đột về quan điểm này” mà ông đã đi tìm sự hướng dẫn thiêng liêng bằng cách tìm kiếm lẽ thật (Joseph Smith—Lịch Sử 1:10).

Trong đại hội thánh Tư, Chủ Tịch Nelson đã dạy: “Nếu chúng ta muốn có hy vọng để sàng lọc được vô số tiếng nói và triết lý loài người mà đã kích lệ thật, thì chúng ta phải học cách nhận được sự mặc khải.”⁵ Chúng ta cần phải học cách dựa vào Thần Lẽ Thật mà “thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài” (Giăng 14:17).

Trong khi thế giới này mau chóng chuyển sang ủng hộ những thật tế khác ngoài lẽ thật, chúng ta phải nhớ tới những lời của Gia Cốp rằng “Thánh Linh chỉ nói sự thật và không nói dối. Vậy nên, Thánh Linh nói lên những điều đúng với sự thật hiện hữu, và đúng với sự thật mà những điều ấy sẽ có; vậy nên, những điều này đã được biểu hiện cho chúng ta thấy một cách rõ ràng, vì sự cứu rỗi linh hồn của chúng ta” (Gia Cốp 4:13).

Khi chúng ta ngừng tập trung vào những lo lắng trần tục và đánh giá cuộc sống của mình thì giờ đây chính là lúc để xem xét những điều chúng ta cần phải thay đổi. Chúng ta có thể có nhiều hy vọng khi biết rằng Đấng Gương Mẫu của chúng ta, Chúa Giê Su Kỵ Tô, một lần nữa đã dẫn đường. Trước khi Ngài chết và phục sinh, trong khi Ngài đang lao nhọc để giúp những người xung quanh Ngài hiểu được vai trò thiêng liêng của Ngài, Ngài nhắc nhở họ rằng “các người có lòng bình yên trong ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi” (Giăng 16:33). Tôi làm chứng về Ngài trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Russell M. Nelson, “Hope of Israel” (buổi họp đặc biệt devotional dành cho giới trẻ toàn cầu, ngày 3 tháng Sáu năm 2018), [HopeofIsrael.lds.org](https://www.hopeofisrael.lds.org).
2. Dallin H. Oaks, “Tốt, Tốt Hơn, Tốt Nhất,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, trang 107.
3. Thường được cho là của Pierre Teilhard de Chardin.
4. *Teachings of Presidents of the Church: Joseph F. Smith* (năm 1998), trang 42.
5. Russell M. Nelson, “Sự Mặc Khải cho Giáo Hội, Sự Mặc Khải cho Cuộc Đời Chúng Ta,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 96.



Bài của Anh Cả Gary E. Stevenson
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Chăm Nom Các Linh Hồn

Chúng ta tìm đến những người khác với tình yêu thương bởi đó là điều mà Đấng Cứu Rỗi của chúng ta truyền lệnh cho chúng ta phải làm.

Trong cuộc trò chuyện gần đây với một người bạn của tôi, anh ấy đã kể với tôi rằng khi anh ấy còn trẻ, là một tín hữu mới được báp têm của Giáo Hội, anh ấy đột nhiên bắt đầu cảm thấy không được chào đón trong tiểu giáo khu của mình nữa. Những người truyền giáo giảng dạy anh ấy đã được chuyển đi nơi khác, và anh ấy cảm thấy như không ai quan tâm đến mình. Không có bạn bè trong tiểu giáo khu, anh ấy đã tìm đến những bạn bè cũ và cùng họ tham gia vào những sinh hoạt mà kéo anh ấy khỏi việc tham dự nhà thờ—đến nỗi anh ấy bắt đầu lạc khỏi đàn chiên. Với đôi mắt ướt lệ, anh ấy mô tả mình biết ơn sâu sắc như thế nào khi một tín hữu trong tiểu giáo khu đến phục sự anh và chân thành mời anh trở lại. Trong vòng vài tháng, anh ấy đã tích cực tham gia trong Giáo Hội, củng cố những người khác cũng như chính bản thân anh. Chúng ta chẳng rất biết ơn người chăn chiên ở Brazil, là người đã đi tìm kiếm chàng thanh niên này, Anh Cả Carlos A. Godoy, là người bây giờ đang ngồi phía sau tôi với tư cách là một thành viên trong Chủ Tịch Đoàn Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mươi sao?

Cách mà những nỗ lực nhỏ bé như vậy có thể có những kết quả vĩnh cửu thật đáng chú ý phải không? Lẽ thật này là cốt lõi trong những nỗ lực phục sự của Giáo Hội. Cha Thiên Thượng có thể biến những nỗ lực nhỏ bé, hằng ngày của chúng ta thành điều kỳ diệu. Mới chỉ sáu tháng từ khi Chủ Tịch Russell M. Nelson thông báo rằng “Chúa đã thực hiện những thay đổi quan trọng trong cách mà chúng ta chăm sóc lẫn nhau,”¹ và giải thích: “Chúng ta sẽ thực hiện một phương pháp mới hơn, thiêng liêng hơn để chăm sóc và phục sự người khác. “Chúng ta sẽ đề cập đến những nỗ lực này một cách đơn giản là ‘phục sự.’”²

Chủ Tịch Nelson cũng giải thích: “Một điểm đặc biệt của Giáo Hội chân chính và sinh động của Chúa sẽ luôn luôn là một nỗ lực được tổ chức, được hướng dẫn để phục sự cho từng con cái của Thượng Đế và gia đình họ. Vì đó là Giáo Hội của Ngài, nên chúng ta với tư cách là các tôi tớ của Ngài sẽ phục sự cho từng người cũng giống như Ngài đã làm. Chúng ta sẽ phục sự trong danh Ngài, với quyền năng và thẩm quyền của Ngài, và với lòng nhân từ tử tế của Ngài.”³

Kể từ thông báo đó, sự đáp ứng của anh chị em thật đáng kinh ngạc! Chúng tôi đã nhận được những báo cáo về sự thành công lớn lao trong việc thực hiện những sự thay đổi này ở hầu hết mọi giáo khu trên thế giới như đã được hướng dẫn bởi vị tiên tri tại thế của chúng ta. Ví dụ, việc phục sự cho anh chị em đã được chỉ định cho các gia đình, cặp bạn đồng hành—kể cả thiếu niên và thiếu nữ—đã được tổ chức, và những cuộc phỏng vấn về việc phục sự đang diễn ra.

Tôi không nghĩ đó là một sự trùng hợp ngẫu nhiên từ lời thông báo sáu tháng trước đến thông báo được mặc khải hôm qua—“một sự cân bằng và mối liên hệ mới giữa việc giảng dạy phúc âm trong nhà và trong Giáo Hội”⁴—thông báo được mặc khải về việc phục sự đã được đưa ra. Bắt đầu vào tháng Một, khi chúng ta dành ra ít thời gian hơn trong việc thờ phượng ở nhà thờ, tất cả những điều chúng ta đã học trong việc phục sự sẽ giúp chúng ta cân bằng lại giờ trống đó bằng một kinh nghiệm cao quý và thánh thiện hơn trong ngày Sa Bát đặt mái gia đình làm trọng tâm với gia đình và những người thân yêu.

Với những cấu trúc tổ chức thích hợp này, chúng ta có thể hỏi: “Làm sao chúng ta biết mình đang phục sự theo cách của Chúa? Chúng ta có đang phụ giúp Đấng Chăn Lành theo cách Ngài muốn không?”

Trong một cuộc thảo luận gần đây, Chủ Tịch Henry B. Eyring đã khen ngợi các Thánh Hữu trong việc thích ứng với những thay đổi đáng kể này và cũng bày tỏ niềm hi vọng chân thành của ông là các tín hữu sẽ nhận ra rằng việc phục sự có ý nghĩa nhiều hơn “chỉ là việc tử tế.”⁴ Điều đó không có ý nói rằng việc tử tế là không quan trọng, nhưng những người hiểu tinh thần thật sự của việc phục sự nhận ra rằng nó vượt xa hơn chỉ là việc tử tế rất nhiều. Nếu được làm theo cách của Chúa, việc phục sự có thể có ảnh hưởng tốt lâu dài tiếp tục suốt thời vĩnh cửu, như sự phục sự đã đến với Anh Cả Godoy.

“Đấng Cứu Rỗi đã cho thấy ý nghĩa của việc phục sự qua tấm gương của Ngài khi Ngài phục vụ vì tình yêu thương. . . . Ngài

... giảng dạy, cầu nguyện, an ủi, và ban phước những người xung quanh, mời gọi tất cả theo Ngài. . . . Khi các tín hữu Giáo Hội phục sự [bằng cách thức cao quý hơn và thánh thiện hơn], họ thành tâm tìm kiếm để phục vụ như cách mà Ngài sẽ làm—để . . . ‘luôn luôn trông coi giáo hội cũng như sát cánh và củng cố họ,’ ‘thăm viếng tư gia của mỗi tín hữu,’ và giúp mỗi người trở thành một môn đồ chân chính của Chúa Giê Su Kỵ Tô.”⁵

Chúng ta hiểu rằng người chăn chiên chân chính yêu quý chiên của mình, biết tên từng con chiên một và “có sự chú ý cá nhân” nơi chúng.⁶

Bạn của tôi đã dành cuộc đời mình để chăn nuôi, làm công việc vất vả chăn nuôi gia súc và cừu trong dãy núi Rocky Mountains lởm chởm. Một lần anh ấy chia sẻ với tôi về những khó khăn và nguy hiểm liên quan đến việc chăn nuôi cừu. Anh ấy mô tả rằng vào đầu mùa xuân, khi tuyết ở trên dãy núi rộng lớn đã tan gần hết, anh ấy lừa đàn chiên gần 2000 con của gia đình lên núi cho mùa hè. Ở đó, anh ấy trông coi đàn cừu đến cuối thu, khi chúng được di chuyển từ khu chăn thả mùa hè sang khu chăn thả mùa đông trong sa mạc. Anh ấy mô tả việc chăm sóc cho một đàn cừu đông đảo là khó khăn như thế nào, đòi hỏi phải thức khuya dậy sớm—thức dậy trước khi mặt trời mọc và kết thúc khi tối muộn. Anh ấy không thể làm việc đó một mình được.

Những người khác đã giúp trông coi đàn cừu, kể cả việc kết hợp những người làm việc giàu kinh nghiệm được hỗ trợ bởi những người trẻ tuổi hơn, là những người được lợi ích từ sự khôn ngoan của những người bạn đồng hành của họ. Anh ấy cũng dựa vào hai con ngựa già, hai con ngựa non đang huấn luyện, hai con chó già chăn cừu và hai hay ba con chó con chăn cừu. Trong suốt mùa hè, bạn của tôi và đội của anh ấy đã đối mặt với gió và mưa bão, ốm đau, thương tích, hạn hán và gần như tất cả những khó khăn mà anh chị em có thể tưởng tượng được. Một số năm họ phải chờ nước suốt mùa hè chỉ để giữ đàn cừu sống sót. Sau đó, hằng năm vào cuối mùa thu, khi thời tiết mùa đông đến gần và đàn cừu được lừa ra khỏi



núi và đêm, thường có khoảng hơn 200 con bị sốt hoặc mất tích.

Đàn chiên 2000 con được chăn trong dãy núi vào đầu xuân đã giảm xuống dưới 1800 con. Hầu hết những con chiên bị mất không phải do đau ốm hay chết tự nhiên mà do động vật ăn thịt như sư tử núi hoặc chó sói. Những động vật ăn thịt này thường tìm những con cừu lạc khỏi sự an toàn của đàn cừu, đi khỏi sự bảo vệ của người chăn của chúng. Anh chị em có thể suy ngẫm một chút về điều tôi vừa kể, theo văn cảnh thuộc linh không? Ai là người chăn chiên? Ai là đàn chiên? Ai hỗ trợ người chăn chiên?

Chính Chúa Giê Su đã phán: “Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, . . . ta vì chiên ta phó sự sống mình.”⁷

Vị tiên tri Nê Phi cũng dạy như vậy, rằng Chúa Giê Su “sẽ nuôi dưỡng đàn chiên của Ngài, và nơi Ngài chúng sẽ tìm thấy đồng cỏ.”⁸ Tôi tìm thấy sự bình an vĩnh cửu trong việc biết rằng “Đức Giê Hô Va là Đấng chăn giữ tôi”⁹ và rằng Ngài biết và chăm sóc mỗi người chúng ta. Khi chúng ta đương đầu với gió và mưa bão, bệnh tật, thương tích và hạn hán, Chúa—Đấng chăn giữ chúng ta—sẽ phục sự chúng ta. Ngài sẽ phục hồi linh hồn chúng ta.

Giống như người bạn của tôi trông coi đàn cừu của anh ấy với sự hỗ trợ

của những người giàu kinh nghiệm và ít kinh nghiệm, những con ngựa và chó chăn cừu, Chúa cũng đòi hỏi sự trợ giúp trong công việc khó khăn là chăm sóc cho những con chiên trong đàn chiên của Ngài.

Là con cái của Cha Thiên Thượng yêu mến và là chiên trong đàn chiên của Ngài, chúng ta vui hưởng phước lành của việc được Chúa Giê Su Kỵ Tô phục sự từng cá nhân. Đồng thời, chúng ta có trách nhiệm để cung cấp sự trợ giúp công việc phục sự cho những người khác xung quanh mình với vai trò là những người chăn chiên. Chúng ta lưu ý những lời của Chúa để “phục vụ ta và sẽ tiến bước trong danh ta, và . . . quy tụ các con chiên của ta lại.”¹⁰

Ai là người chăn chiên? Tất cả mọi người nam, người nữ và trẻ em trong vương quốc của Thượng Đế đều là người chăn chiên. Không cần thiết phải có một sự kêu gọi nào. Từ khoảnh khắc chúng ta bước ra khỏi nước báp têm, chúng ta được ủy nhiệm để làm công việc này. Chúng ta tìm đến những người khác với tình yêu thương bởi vì đó là điều mà Đấng Cứu Rỗi của chúng ta truyền lệnh cho chúng ta phải làm. An Ma đã nhấn mạnh: “Vì trong số các người, có người chăn chiên nào có nhiều chiên mà lại không canh chừng để chó sói khỏi vào ăn thịt đàn chiên của mình không? . . . Người ấy không đuổi nó ra chăng?”¹¹ Bất kỳ khi nào những người lân cận của chúng ta gặp khó khăn về vật chất hay thuộc linh, chúng ta nhanh chóng trợ giúp họ. Chúng ta mang gánh nặng lẫn cho nhau để cho chúng có thể được nhẹ nhàng. Chúng ta than khóc với những ai than khóc. Chúng ta an ủi những ai cần được an ủi.¹² Chúa kỳ vọng điều này từ chúng ta. Và sẽ đến lúc chúng ta chịu trách nhiệm cho sự chăm sóc của chúng ta trong việc phục sự đàn chiên của Ngài.¹³

Người bạn chăn cừu của tôi đã chia sẻ một yếu tố quan trọng khác trong việc trông coi đàn cừu trên khu chăn thả. Anh ấy nói rằng những con cừu bị lạc đặc biệt dễ bị hại bởi nguy hiểm của động vật ăn thịt. Thực tế, có tới 15 phần trăm tổng số thời gian của anh ấy và đội của anh đã được dành cho



Một con chó chăn cừu tận tụy dẫn các con cừu bị thất lạc trở về nơi an toàn với người chăn và đàn cừu của chúng.

việc tìm kiếm cừu bị thất lạc. Họ tìm được cừu bị thất lạc càng sớm, trước khi chúng đi lạc quá xa khỏi đàn, thì dường như chúng càng ít bị làm hại. Việc giải cứu cừu bị mất đòi hỏi nhiều sự kiên nhẫn và kỷ luật.

Vài năm trước, tôi tìm thấy một bài viết trên tờ báo địa phương hay đến nỗi tôi đã giữ nó lại. Hàng tit trang đầu viết: “Chú Chó Quyết Tâm Sẽ Không Bỏ Rơi Cừu Bị Lạc.”¹⁴ Bài báo này mô tả về một đàn cừu nhỏ thuộc về một khu chăn thả không xa đất của bạn tôi mà vì lý do nào đó bị bỏ lại phía sau trên khu chăn thả mùa hè của chúng. Hai hoặc ba tháng sau, chúng bị mắc kẹt và tuyết rơi trên dãy núi. Khi các con cừu bị bỏ lại phía sau, chú chó chăn cừu đã ở lại với chúng, vì đó là bổn phận của nó để trông coi và bảo vệ đàn cừu. Nó không từ bỏ việc trông coi! Nó ở lại đó—đi vòng quanh những con cừu nhiều tháng trong thời tiết lạnh và tuyết rơi, phục vụ với vai trò bảo vệ chống lại chó sói, sư tử núi, hay bất kỳ loài động vật ăn thịt nào khác có thể làm hại các

con cừu đó. Nó ở đó cho đến khi nó có khả năng dẫn dắt hay lừa chúng trở về an toàn trong sự bảo vệ của người chăn và đàn cừu. Bức hình được chụp ở trang đầu bài báo cho phép một người nhìn thấy cá tính trong đôi mắt và thái độ của con chó chăn cừu này.

Trong Kinh Tân Ước, chúng ta tìm thấy một câu chuyện ngụ ngôn và một sự hướng dẫn từ Đấng Cứu Rỗi mà cung cấp một sự hiểu biết sâu sắc hơn liên quan đến trách nhiệm của chúng ta với tư cách là những người chăn, những người anh em và chị em phục sự, của chiên lạc:

“Trong các người ai là người có một trăm con chiên, nếu mất một con, mà không để chín mươi chín con nơi đồng vắng, đi tìm con đã mất cho kỳ được sao?”

“Khi đã kiếm được, thì vui mừng vác nó lên vai.

“Đoạn, về đến nhà, kêu bạn hữu và kẻ lân cận, mà rằng: Hãy chung vui với ta, vì ta đã tìm được con chiên bị mất.”¹⁵

Khi chúng ta tóm tắt bài học được dạy trong câu chuyện ngụ ngôn này, chúng ta tìm thấy lời khuyên có giá trị sau đây:

1. Chúng ta nhận biết chiên lạc.
2. Chúng ta tìm kiếm chúng cho đến khi tìm thấy.
3. Khi chúng được tìm thấy, chúng ta có thể vác chúng lên vai để mang về nhà.
4. Chúng ta kêu gọi bạn bè đến chung vui cho sự trở về của chúng.

Anh chị em thân mến, những thử thách lớn lao nhất và những phần thưởng lớn lao nhất của chúng ta có thể đến khi chúng ta phục sự chiên lạc. Các tín hữu của Giáo Hội trong Sách Mặc Môn “[đã] chăm sóc dân của họ và nuôi dưỡng họ bằng những điều thuộc về sự ngay chính.”¹⁶ Chúng ta có thể noi theo tấm gương của họ và nhớ rằng việc phục sự “được dẫn dắt bởi Thánh Linh, . . . linh động, và được tùy chỉnh theo các nhu cầu của mỗi tín hữu.” Cũng là điều quan trọng để chúng ta “tìm cách giúp đỡ các cá nhân và gia đình chuẩn bị cho các giáo lễ tiếp theo của họ, tuân giữ các giao ước [của họ] . . . , và trở nên tự lực.”¹⁷

Mỗi linh hồn đều quý giá đối với Cha Thiên Thượng của chúng ta. Lời mời gọi cá nhân của Ngài để phục sự có giá trị và tầm quan trọng tột bậc đối với Ngài, vì đây là công việc và sự vinh quang của Ngài. Đây thực sự là công việc của sự vinh cử. Mỗi người trong số các con cái của Ngài đều có tiềm năng vô giá trong mắt của Ngài. Ngài yêu thương *anh chị em* vượt quá khả năng thấu hiểu của anh chị em. Giống như con chó chăn chiên tận tụy, Ngài sẽ ở lại trên núi để bảo vệ anh chị em vượt qua gió, mưa bão, tuyết và những khó khăn khác nữa.

Chủ Tịch Russell M. Nelson đã dạy chúng ta vào đại hội trước: “Sự điệp của chúng ta gửi cho thế giới [và tôi xin thêm vào: ‘cho những người chúng ta phục sự’] rất giản dị và chân thành: chúng ta mời tất cả các con cái của Thượng Đế ở *cả hai bên bức màn che* đến cùng Đấng Cứu Rỗi của họ, tiếp nhận các phước lành của đền thờ thánh,

có được niềm vui lâu dài và hội đủ điều kiện cho cuộc sống vĩnh cửu.”¹⁸

Tôi hi vọng rằng chúng ta sẽ đặt mục tiêu cao hơn cho quan điểm mang tính tiên tri này, để chúng ta có thể mang nhiều người đến đến thờ và cuối cùng là đến với Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Ky Tô. Ngài không kỳ vọng chúng ta thực hiện những phép lạ. Ngài chỉ yêu cầu chúng ta mang anh chị em của mình đến với Ngài, vì Ngài có quyền năng để cứu chuộc mọi người. Khi chúng ta làm như vậy, chúng ta có thể và sẽ được đảm bảo với lời hứa này: “Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mũ triều thiên vinh hiển, chẳng hề tàn héo.”¹⁹ Tôi làm chứng về điều này—và về Chúa Giê Su Ky Tô là Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc của chúng ta—trong tôn danh của Chúa Giê Su Ky Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Chủ Tịch Russell M. Nelson, “Nào Cùng Nhau Bước Mạnh,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 118.
2. Russell M. Nelson, “Phục Sự,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 100.
3. Russell M. Nelson, “Phục Sự với Quyền Năng và Thấm Quyền của Thượng Đế,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 69.
4. Russell M. Nelson, “Bài Giới Thiệu,” *Liahona*, tháng Năm năm 2018, trang 8.
5. “Việc Phục Sự với Các Nhóm Túc Số Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc và Hội Phụ Nữ Được Cũng Cố,” bao gồm bức thư từ Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn đề ngày 2 tháng Tư năm 2018, ministering.lds.org; Mô Si A 18:9; Giáo Lý và Giao Ước 20:51, 53; xin xem thêm Giảng 13:35.
6. Xin xem James E. Talmage, *Jesus the Christ* (năm 1916), trang 417.
7. Giảng 10:14-15.
8. 1 Nê Phi 22:25.
9. Thi Thiên 23:1; sự nhấn mạnh được thêm vào.
10. Mô Si A 26:20.
11. An Ma 5:59.
12. Xin xem Mô Si A 18:8-9.
13. Xin xem Ma Thi O 25:31-46.
14. Xin xem John Wright, “Safe or Stranded? Determined Dog Won’t Abandon Lost Sheep,” *Logan Herald Journal*, ngày 10 tháng Một năm 2004, hjnews.com.
15. Lu Ca 15:4-6.
16. Mô Si A 23:18.
17. “Việc Phục Sự với Các Nhóm Túc Số Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc và Hội Phụ Nữ Được Cũng Cố,” trang 4, 5, ministering.lds.org.
18. Chủ Tịch Russell M. Nelson, “Nào Cùng Nhau Bước Mạnh,” trang 118-119; sự nhấn mạnh được thêm vào.
19. 1 Phi E Rô 5:4.



Bài của Chủ Tịch Russell M. Nelson

Trở Thành Các Thánh Hữu Ngày Sau Gương Mẫu

Tôi để lại tình yêu thương và phước lành của tôi cho anh chị em, để anh chị em có thể nuôi dưỡng lời Chúa và áp dụng những lời giảng dạy của Ngài trong cuộc sống cá nhân của anh chị em.

Đây là một đại hội lịch sử đầy soi dẫn. Chúng ta nhìn tới tương lai với lòng nhiệt tình. Chúng ta đã được khuyến khích để *làm* hữu hiệu hơn và *làm* người tốt hơn. Những sứ điệp tuyệt vời được đưa ra từ bục giảng này bởi Các Vị Thấm Quyền Trung Ương và Các Chức Sắc Trung Ương và phần âm nhạc đã thật là đầy soi dẫn! Tôi khuyến khích anh chị em nghiên cứu những sứ điệp này, bắt đầu từ tuần này.¹ Những sứ điệp này bày tỏ tâm trí và ý muốn của Chúa dành cho dân Ngài, trong ngày nay.

Chương trình giảng dạy mới và hợp nhất được Giáo Hội hỗ trợ và đặt trọng tâm vào mái gia đình có tiềm năng phát động sức mạnh của các gia đình, khi mỗi gia đình đều tuân theo kỹ và tận tình để biến ngôi nhà của họ thành nơi trú ẩn của đức tin. Tôi hứa rằng khi anh chị em siêng năng cố gắng tổ chức lại nhà cửa của mình thành một trung tâm học tập phúc âm, thì cuối cùng ngày Sa Bát của *anh chị em* sẽ thực sự là một ngày vui thích. Con cái của

anh chị em sẽ phần khởi được học tập và sống theo những lời giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi, và ảnh hưởng của kẻ nghịch thù trong cuộc sống của *anh chị em* và trong mái gia đình của *anh chị em* sẽ giảm bớt. Những thay đổi trong gia đình của anh chị em sẽ rất đáng kể và bền bỉ.





Trong đại hội này, chúng ta đã củng cố quyết tâm của mình để thực hiện nỗ lực thiết yếu nhằm tôn vinh Chúa Giê Su Kỵ Tô *mỗi* khi chúng ta đề cập đến Giáo Hội của Ngài. Tôi hứa với anh chị em rằng sự chú ý nghiêm túc của chúng ta để sử dụng tên đúng của Giáo Hội của Đấng Cứu Rỗi và các tín hữu của Giáo Hội sẽ dẫn đến việc đức tin được gia tăng và tiếp cận quyền năng thuộc linh lớn lao hơn cho các tín hữu của Giáo Hội Ngài.

Giờ đây, chúng ta hãy chuyển sang đề tài về đền thờ. Chúng ta biết rằng thời gian của chúng ta trong đền thờ rất quan trọng đối với sự cứu rỗi và sự tôn cao của chúng ta và của gia đình chúng ta.

Sau khi chúng ta nhận được các giáo lễ đền thờ của mình và lập các giao ước thiêng liêng với Thượng Đế, thì mỗi người chúng ta cần sự củng cố và giảng dạy liên tục của Thánh Linh mà *chỉ* có thể có trong nhà của Chúa. Và các tổ tiên của chúng ta cần chúng ta phục vụ thay mặt cho họ.

Hãy suy nghĩ về lòng thương xót vô biên và sự công bằng của Thượng Đế, trước khi thế gian được tạo dựng, đã cung cấp một cách để ban các phước lành đền thờ cho những người đã chết mà không có một sự hiểu biết về phúc âm. Các nghi lễ đền thờ thiêng liêng

này là cổ xưa. Đối với tôi tính chất cổ xưa thật là tuyệt vời và là một bằng chứng khác về tính xác thực của các nghi lễ này.²

Anh chị em thân mến, những cuộc tấn công của kẻ nghịch thù đang gia tăng nhanh gấp bội về cường độ và sự đa dạng.³ Việc chúng ta cần phải ở trong đền thờ một cách thường xuyên chưa bao giờ lớn lao hơn. Tôi khấn nài với anh chị em hãy thành tâm cân nhắc cách anh chị em sử dụng thời gian của mình. Hãy đầu tư thời gian vào tương lai của anh chị em và của gia đình anh chị em. Nếu anh chị em ở không xa một đền thờ, tôi khuyến khích anh chị em nên tìm cách để có một cuộc hẹn thường xuyên với Chúa—để ở trong nhà thánh của Ngài—rồi sau đó giữ cuộc hẹn đó với sự chính xác và niềm vui. Tôi hứa với anh chị em rằng Chúa sẽ mang những phép lạ Ngài biết anh chị em cần khi anh chị em hy sinh để phục vụ và thờ phượng trong đền thờ của Ngài.

Chúng ta hiện có 159 ngôi đền thờ đã được làm lễ cung hiến. Việc chăm sóc và bảo trì đúng cách các đền thờ đó là rất quan trọng đối với chúng ta. Với thời gian trôi qua, các đền thờ chắc chắn là cần phải tu sửa lại và tân trang. Vì mục đích đó, các kế hoạch hiện đang được thực hiện để sửa sang lại và hiện đại hóa Đền Thờ Salt Lake và các đền thờ khác của thể hệ người tiền phong. Chi tiết về các dự án này sẽ được chia sẻ khi được triển khai.

Hôm nay, chúng tôi hân hạnh loan báo các kế hoạch xây cất thêm 12 ngôi đền thờ nữa. Các đền thờ đó sẽ được xây cất ở các địa điểm sau đây: Mendoza, Argentina; Salvador, Brazil; Yuba City, California; Phnom Penh, Campuchia; Praia, Cape Verde; Yigo, Guam; Puebla, Mexico; Auckland, New Zealand; Lagos, Nigeria; Davao, Philippines; San Juan, Puerto Rico; và Washington County, Utah.

Việc xây cất và bảo trì các đền thờ có thể không thay đổi cuộc sống của anh chị em, nhưng chắc chắn là thời gian của anh chị em trong đền thờ sẽ thay đổi. Đối với những người từ lâu đã không đi đền thờ, tôi khuyến khích anh chị em hãy chuẩn bị và trở lại càng sớm càng tốt. Sau đó, tôi mời anh chị em

thờ phượng trong đền thờ và cầu nguyện để cảm nhận một cách sâu đậm tình yêu thương vô hạn của Đấng Cứu Rỗi dành cho anh chị em, để mỗi anh chị em có thể đạt được chứng ngôn của mình rằng Ngài hướng dẫn công việc thiêng liêng và vinh cửu này.⁴

Thưa anh chị em, tôi cảm ơn anh chị em về đức tin và các nỗ lực đầy hỗ trợ của anh chị em. Tôi để lại tình yêu thương và phước lành của tôi cho anh chị em, để anh chị em có thể nuôi dưỡng lời Chúa và áp dụng những lời giảng dạy của Ngài trong cuộc sống cá nhân của anh chị em. Tôi cam đoan với anh chị em rằng sự mặc khải vẫn tiếp tục trong Giáo Hội và sẽ tiếp tục cho đến khi “các mục đích của Thượng Đế sẽ được hoàn thành, và Đức Giê Hô Va Vĩ Đại sẽ phán rằng công việc đã hoàn tất.”⁵

Tôi ban phước cho anh chị em với đức tin được gia tăng nơi Ngài và công việc thiêng liêng của Ngài, với đức tin và sự kiên nhẫn để chịu đựng những thử thách cá nhân của anh chị em trong cuộc sống. Tôi ban phước cho anh chị em để trở thành Các Thánh Hữu Ngày Sau gương mẫu. Tôi ban phước cho anh chị em như vậy và chia sẻ chứng ngôn của tôi rằng Thượng Đế hằng sống! Chúa Giê Su là Đấng Kỵ Tô! Đây là Giáo Hội của Ngài. Chúng ta là dân của Ngài, trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men. ■

GHI CHÚ

1. Xin xem trực tuyến các sử điệp trong đại hội trung ương tại LDS.org và trên ứng dụng Thư Viện Phúc Âm. Các sử điệp sẽ được đăng trong các tạp chí *Ensign* và *Liahona*. Các tạp chí Giáo Hội, kể cả *New Era* và *Friend*, được gửi qua đường bưu điện hoặc tải xuống trực tuyến, là một phần quan trọng trong chương trình giảng dạy phúc âm đặt trọng tâm vào mái gia đình của anh chị em.
2. Để có ví dụ, xin xem, Xuất Ê Díp Tô Ký 28; 29; Lê Vi Ký 8.
3. Xin xem Mô Si A 4:29.
4. Xin xem Wilford Woodruff, “The Law of Adoption,” bài diễn văn được trình bày tại đại hội trung ương của Giáo Hội, ngày 8 tháng Tư năm 1894. Chủ Tịch Woodruff nói: “Chúng ta chưa hoàn tất [với] sự mặc khải đầu. Chúng ta chưa hoàn tất [với] công việc của Thượng Đế đầu. . . . Công việc này sẽ không kết thúc cho đến khi nó được hoàn thiện” (*Deseret Evening News*, ngày 14 tháng Tư năm 1894, trang 9).
5. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (năm 2007), trang 142.

Bảng Chú Dẫn Các Câu Chuyện Kể Tại Đại Hội

Bản liệt kê sau đây gồm có những kinh nghiệm được chọn ra và được kể lại trong đại hội trung ương có thể được sử dụng trong việc học tập cá nhân, trong buổi họp tối gia đình và việc giảng dạy khác. Con số cho biết trang đầu của bài nói chuyện.

Người nói chuyện	Câu chuyện
Neil L. Andersen	(83) Vì hiểu được rằng Đấng Cứu Rỗi biết nỗi đau khổ của mình, một người truyền giáo trung tín vượt qua được nỗi thất vọng trong khi bình phục khỏi những vết thương gây ra từ một vụ đánh bom khủng bố. Sau khi con gái mình qua đời, Russell M. Nelson tâm sự rằng Chúa Giê Su Ky Tô sẽ sử dụng các chìa khóa của sự phục sinh thay cho tất cả những người đã chết. Russell M. Nelson làm chứng với các tín hữu Puerto Rico rằng “chúng ta có thể tìm thấy niềm vui thậm chí giữa những hoàn cảnh khó khăn nhất của mình.”
Brian K. Ashton	(93) Vợ của Brian K. Ashton hiểu rõ hơn thiên tính của Thượng Đế và tình yêu thương của Ngài và lòng biết ơn đối với con cái của Ngài.
M. Russell Ballard	(71) Sau khi trải qua nỗi đau khổ cùng cực trước cái chết của những người trong gia đình và hàng triệu người qua đời vì chiến tranh và bệnh dịch, Joseph F. Smith nhận được “khải tượng về sự cứu chuộc người chết.”
Steven R. Bangertner	(15) Các cháu của Steven R. Bangertner chôn những hòn đá tượng trưng cho Chúa Giê Su Ky Tô như là nền tảng của một cuộc sống hạnh phúc. Chủ tịch Russell M. Nelson nhắc nhở các bậc cha mẹ về bốn phận của họ để giảng dạy con cái họ. Con trai của Steven R. Bangertner tỏ ý muốn giúp cha mẹ mình chuẩn bị để phục vụ truyền giáo. Đức Thánh Linh dẫn dắt một người đàn ông lớn tuổi trở lại với Giáo Hội và sự an toàn thuộc linh của tuổi niên thiếu của ông ấy.
Shayne M. Bowen	(80) Sự cải đạo của một người vào Giáo Hội qua quyền năng của Sách Mặc Môn để lại một ấn tượng sâu sắc nơi Shayne M. Bowen.
M. Joseph Brough	(12) Trong một chuyến phiêu lưu ở Alaska, Hoa Kỳ, M. Joseph Brough học được rằng với Thượng Đế, không có điều gì là không thể làm được. Một vị chủ tịch giáo khu học được rằng sự bình an đi kèm với sự tha thứ qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô. Con gái của M. Joseph Brough dạy ông làm những việc khó khăn nhờ lòng mong muốn của em ấy để phục vụ truyền giáo.
Matthew L. Carpenter	(101) Con trai của Matthew L. Carpenter hoàn tất công việc phục vụ truyền giáo toàn thời gian sau khi hồi phục khỏi cơn đột quỵ.
D. Todd Christofferson	(30) Mặc dù khổ đau, nhưng bốn tín hữu của Giáo Hội tiếp tục vững chắc trong đức tin của họ nơi Đấng Ky Tô và nhận được sự ủng hộ tán trợ của Ngài.
Quentin L. Cook	(8) <i>Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình</i> cùng cổ đức tin, chứng ngôn, và sự hiểu biết về phúc âm của một gia đình ở Brazil.
Bonnie H. Cordon	(74) Một thiếu nữ và một chị phụ nữ lớn tuổi hơn tạo ra một tình bạn mà ban phước cho cuộc sống của họ. Bonnie H. Cordon và người bạn đồng hành phục vụ của mình tạo ra một mối thân tình ngay lập tức với một chị phụ nữ họ thăm viếng. Một người anh em phục sự phát triển một mối quan hệ gần gũi và tin cậy với người anh em mà vợ của người ấy đã toan tự sát.
Michelle D. Craig	(52) Camilla Kimball dạy một tín hữu trong tiểu giáo khu hãy “đừng bao giờ bỏ qua một ý nghĩ rộng lượng cả.”
Dean M. Davies	(34) Chủ tịch Gordon B. Hinckley hình dung ra địa điểm nơi Đền Thờ Vancouver British Columbia cần được xây cất.
Henry B. Eyring	(58) Henry B. Eyring tự hỏi làm thế nào mẹ của ông đã tìm ra thời gian và sức lực để làm một tấm bản đồ về các chuyến hành trình của Sứ Đồ Phao Lô. (90) Henry B. Eyring học cách đối xử với người khác như thế họ “đang gặp nhiều phiền toái.” Đấng Cứu Rỗi giúp vợ của Henry B. Eyring vượt qua những phiền toái của bà.
Cristina B. Franco	(55) Cristina B. Franco học được rằng tình yêu thương và sự hy sinh là những nguyên liệu bí mật trong bánh sô cô la của giảng viên Hội Thiếu Nhi của mình.
Robert C. Gay	(97) Đức Thánh Linh giúp Robert C. Gay nhìn thấy chị gái của mình như Thượng Đế nhìn thấy chị ấy. James E. Talmage phục sự một gia đình bị mắc bệnh bạch hầu.
Jack N. Gerard	(107) Sau khi Jack N. Gerard bị chẩn đoán mắc một căn bệnh trầm trọng, ông nhìn cuộc đời với một quan điểm vĩnh cửu.
Gerrit W. Gong	(40) Anh Cả Richard G. Scott và Gerrit W. Gong thảo luận về đức tin trong khi họ vẽ tranh lửa trại bằng màu nước. Một người nắm giữ chức tư tế giúp một cặp vợ chồng kém tích cực trở lại với Giáo Hội.
Jeffrey R. Holland	(77) Một lời khấn nài phục sự từ con cái của một người cha giúp người cha ấy tha thứ và trở lại với Giáo Hội, mang các phước lành đến cho gia đình người ấy.
Joy D. Jones	(50) Joy D. Jones và chồng mình phát triển một tình bạn lâu dài với một gia đình kém tích cực sau khi học cách phục vụ và tình yêu mến dành cho Chúa.
Russell M. Nelson	(6) Một người mẹ thích tổ chức nhóm họp nhà thờ ở nhà mình bởi vì việc ban phước Tiệc Thánh ở nhà mỗi ngày Chủ Nhật thúc đẩy chồng chị ấy sử dụng lời lẽ lịch sự hơn. (68) Russell M. Nelson tình cờ tự xưng mình là một người mẹ. Một người con trai cảm tạ mẹ mình sau khi Đức Thánh Linh dẫn dắt người mẹ ấy thay cái điện thoại thông minh của em ấy bằng một cái điện thoại có nắp gập. (87) Benjamín De Hoyos giải thích cho người giám đốc chương trình của đài phát thanh rằng cái tên dài của Giáo Hội là do Đấng Cứu Rỗi chọn.
Dallin H. Oaks	(61) Một thiếu niên tị nạn phải đi tù sau khi trả thù các thanh thiếu niên khiêu khích mình.
Paul B. Pieper	(43) Một bé gái đang chuẩn bị chịu phép báp têm nói rằng việc mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô có nghĩa là “Em có thể có Đức Thánh Linh.”
Ronald A. Rasband	(18) Con gái và con rể của Ronald A. Rasband vượt qua nỗi sợ hãi về việc mang con cái vào thế giới.
Gary E. Stevenson	(110) Một tín hữu trong tiểu giáo khu đang rộng bàn tay phục sự đến Carlos A. Godoy đang bị lạc lối. Một chủ trại bị mất 200 con cừu do động vật ăn thịt. Một con chó chăn cừu dẫn các con cừu bị thất lạc trở về nơi an toàn.



Chủ Tịch Nelson Dẫn Dắt Lối Đi

Chủ Tịch Russell M. Nelson khuyên bảo mỗi người chúng ta hãy tử tế hơn, trở nên giống như Đấng Ky Tô hơn, và tràn đầy thuộc linh hơn khi chúng ta phục sự người khác, và ông nêu gương về ý nghĩa của điều đó trong cách ông đã phục sự kể từ đại hội trung ương kỳ trước.

Không lâu sau đại hội trung ương tháng Tư năm 2018, Chủ Tịch Nelson đã bắt đầu một chuyến đi thăm gồm có ông và vợ ông là Wendy, và Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ cùng vợ ông là Patricia, tới Anh Quốc, Israel, Kenya, Zimbabwe, Ấn Độ, Thái Lan, Trung Quốc, và Hawaii, Hoa Kỳ.

Trong chuyến đi thăm tiếp theo, Chủ Tịch Nelson đã gặp gỡ các tín hữu, những người truyền giáo, các vị lãnh đạo, và bạn bè của Giáo Hội ở miền tây, trung, và đông Canada; Seattle, Washington, Hoa Kỳ; và Cộng Hòa Dominica—nơi ông đã đưa ra một bài nói chuyện dài bằng tiếng Tây Ban Nha, lần đầu tiên một vị Chủ Tịch Giáo Hội đã đưa ra một bài nói chuyện bằng một ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh.

Trong các buổi họp và buổi họp đặc biệt fireside, Chủ Tịch Nelson đã dạy về tên đúng của Giáo Hội; việc chia sẻ phúc âm với người khác; trân quý Sách Mặc Môn;

làm thế nào việc sống theo phúc âm làm cho cuộc đời tốt đẹp hơn; làm thế nào đường lối của Đấng Ky Tô là con đường để có được niềm vui và hạnh phúc bây giờ và trong thời vĩnh cửu; sự cầu nguyện; làm cho mái gia đình là một nơi trú ẩn cho trẻ em; sử dụng quyền tự quyết để khắc phục cảm dỗ và noi theo Đấng Cứu Rỗi; chăm sóc người khác, và chuẩn bị cùng tiếp nhận các phước lành đến từ việc đi đền thờ.

Chủ Tịch và Chị Nelson cũng đã nói chuyện tại buổi họp đặc biệt devotional dành cho giới trẻ vào ngày 3 tháng Sáu năm 2018, trong đó Chủ Tịch Nelson nói rằng giới trẻ nào tham gia vào “đạo quân của Chúa” và giúp quy tụ Y Sê Ra Ên đều có cơ hội làm một phần của “một sự kiện lớn lao, vĩ đại, và đầy uy nghi!” Ông khuyến khích giới trẻ hãy thoát khỏi việc liên tục lệ thuộc vào phương tiện truyền thông xã hội, hãy hy sinh một chút thời gian cho Chúa, thực hiện một sự đánh giá về cuộc đời mình với Chúa, cầu nguyện hằng ngày rằng tất cả con cái của Thượng Đế đều có thể tiếp nhận phúc âm, và trở thành ánh sáng cho thế gian. ■

Để có thêm thông tin về giáo vụ của Chủ Tịch Russell M. Nelson, hãy vào trang prophets.lds.org. Xem toàn bộ phần phát sóng dành cho giới trẻ tại trang [HopeofIsrael.lds.org](https://hopeofisrael.lds.org).

Tin Tức về Đền Thờ

Giáo Hội dự định sẽ xây cất 12 ngôi đền thờ mới, Chủ Tịch Russell M. Nelson đã loan báo trong bài nói chuyện kết thúc của ông tại đại hội trung ương (xin xem trang 113). Ông cũng loan báo về kế hoạch tu sửa Đền Thờ Salt Lake và các đền thờ “thời tiền phong” khác, và nói thêm rằng chi tiết sẽ được cho biết sau.

Các đền thờ sẽ được xây cất ở Mendoza, Argentina; Salvador, Brazil; Yuba City, California, Hoa Kỳ; Phnom Penh, Cam Pu Chia; Praia, Cape Verde; Yigo, Guam; Puebla, Mexico; Auckland, New Zealand; Lagos, Nigeria; Davao, Philippines; San Juan, Puerto Rico; và Washington County, Utah, Hoa Kỳ.

Bốn đền thờ sắp được làm lễ cung hiến: Đền Thờ Concepción Chile vào ngày 28 tháng Mười; Đền Thờ Barranquilla Colombia vào ngày 9 tháng Mười Hai; Đền Thờ Rome Italy vào tuần bắt đầu từ ngày 10 tháng Ba đến ngày 17 tháng Ba năm 2019; và Đền Thờ Kinshasa Democratic Republic of the Congo vào ngày 14 tháng Tư năm 2019.

Và hai đền thờ mới vừa được làm lễ tái cung hiến: Đền Thờ Houston Texas đã được làm lễ tái cung hiến vào ngày 22 tháng Tư năm 2018, và Đền Thờ Jordan River Utah đã được làm lễ tái cung hiến vào ngày 20 tháng Ba năm 2018. ■

Xin hãy tìm hiểu thêm tại trang temples.lds.org.

Những Thay Đổi Giúp Cân Bằng Việc Giảng Dạy Phúc Âm ở Nhà và ở Nhà Thờ

Là một phần của những nỗ lực không ngừng nhằm giúp các Thánh Hữu Ngày Sau “học hỏi giáo lý, củng cố đức tin, và khuyến khích sự thờ phượng đáng kể hơn của cá nhân,” Chủ Tịch Russell M. Nelson đã thông báo về những điều chỉnh để giúp cân bằng và liên kết những cách thức độc đáo và thiết yếu mà các tín hữu thờ phượng và học hỏi cùng sống theo phúc âm của Đấng Cứu Rỗi ở nhà và ở nhà thờ.

Các vị lãnh đạo Giáo Hội đã thông báo về những thay đổi đối với lịch trình nhóm họp ngày Chủ Nhật, bắt đầu vào tháng Một năm 2019, kèm theo việc phát hành một chương trình giảng dạy mới đặt trọng tâm vào mái gia đình,

được Giáo Hội hỗ trợ. Những thay đổi này và những thay đổi khác dựa trên một vài sáng kiến trước đây mà Giáo Hội đã bắt đầu trong những năm gần đây, nhằm mục đích giúp các tín hữu tập trung cuộc sống của họ một cách trọn vẹn hơn vào Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô và có đức tin sâu đậm hơn nơi Hai Ngài. Những sáng kiến này gồm có sự tập trung vào việc học tập có ý nghĩa hơn về phúc âm ở nhà, tôn kính Chúa bằng cách giữ ngày Sa Bát được thánh, và chăm sóc lẫn nhau như Đấng Cứu Rỗi và như được Thánh Linh hướng dẫn.

Nhằm chuẩn bị dân của Chúa cho sự tái lâm của Ngài, những thay đổi này nhắm vào việc gia tăng sự cải đạo

của cá nhân, Anh Cả Quentin L. Cook thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã giải thích khi ông nêu ra những thay đổi vào phiên họp Sáng Thứ Bảy của đại hội trung ương.

Ông nói: “Chúng ta biết về sự tác động thuộc linh và sự cải đạo sâu đậm và lâu dài mà có thể đạt được trong bối cảnh gia đình. . . Mục đích của chúng tôi là nhằm cân bằng kinh nghiệm trong Giáo Hội và mái gia đình theo cách mà sẽ gia tăng đáng kể đức tin, và phần thuộc linh, cùng sự cải đạo sâu đậm theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô.”

Những Điều Chỉnh ở Nhà

Các vị lãnh đạo Giáo Hội đang mời gọi một sự tập trung đáng kể hơn để tham gia tích cực hơn trong việc tuân giữ đạo của riêng cá nhân và gia đình ở nhà, kể cả việc học tập phúc âm ở nhà vào ngày Chủ Nhật và trong suốt tuần cùng những điều chỉnh đối với buổi tối gia đình.

Là nơi giảng dạy lẫn thực hành, mái gia đình là một điểm trọng tâm thiết yếu cho việc học hỏi và sống theo phúc âm. Việc học tập phúc âm của riêng cá nhân và chung với gia đình ở nhà vào ngày Chủ Nhật và trong suốt tuần mang đến những cơ hội để tìm kiếm sức mạnh thuộc linh mỗi ngày và cho phép sự linh động hơn đối với việc học tập và sự mặc khải cá nhân. Nếu chỉ dựa vào thời gian có hạn ở nhà thờ cho việc giảng dạy phúc âm, thì sẽ tạo ra một sự mất cân bằng mà sẽ rất khó để có thể đạt được sự cải đạo sâu đậm và lâu dài cần thiết.

Chủ Tịch Nelson nói rằng: “Mỗi người chúng ta đều có trách nhiệm về sự phát triển phần thuộc linh của cá nhân mình. Và thánh thư đã nói rõ rằng cha mẹ có trách nhiệm chính yếu để dạy giáo lý cho con cái của họ.”

Những thay đổi gồm có việc giới thiệu một nguồn tài liệu mới cho việc học tập phúc âm tại nhà dành cho cá



nhân và gia đình. Các cá nhân và gia đình có thể sử dụng tài liệu mới *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình*, nếu họ muốn, để hướng dẫn kinh nghiệm học tập phúc âm của họ ở ngoài nhà thờ. Nguồn tài liệu mới này kết hợp với các nguồn tài liệu đi kèm với tài liệu dành cho Trường Chủ Nhật và các giảng viên Hội Thiếu Nhi để cho các bài học ngày Chủ Nhật phù hợp với việc học tập thánh thư ở nhà và những đề nghị cho buổi tối gia đình.

Ngoài khuyến khích việc học tập phúc âm ra, các vị lãnh đạo Giáo Hội đã lập lại lời mời dành cho tất cả mọi người hãy tham gia vào ngày Sa Bát—và trong suốt tuần—trong các hội đồng gia đình, buổi tối gia đình, công việc lịch sử gia đình và đền thờ, phục sự, thờ phượng cá nhân, và vui hưởng thời gian bên gia đình.

Các tài liệu gửi ra cho các tín hữu và các vị lãnh đạo giải thích rằng các vị lãnh đạo Giáo Hội khuyến khích các tín hữu tổ chức một buổi tối gia đình và học tập phúc âm vào ngày Sa Bát—hoặc vào thời gian tùy theo lựa chọn của các cá nhân và gia đình. Một buổi tối sinh hoạt gia đình có thể được tổ chức vào ngày Thứ Hai hoặc vào những lúc khác. Vì mục đích này, các vị lãnh đạo cần tiếp tục tránh hoạch định các buổi họp và sinh hoạt ở nhà thờ vào tối thứ Hai. Tuy nhiên, thời gian các cá nhân và gia đình dành ra cho việc học tập phúc âm ở nhà và các sinh hoạt có thể được hoạch định tùy theo hoàn cảnh cá nhân.

Việc thờ phượng Thượng Đế ở nhà thờ, tham gia vào các giáo lễ thiêng liêng ở đó, và cùng nhau nhóm họp để giảng dạy lẫn nhau cùng củng cố và phục vụ lẫn nhau là các yếu tố thiết yếu trong việc gia tăng đức tin và sự cải đạo cá nhân. Việc rút ngắn thời gian dành ra ở nhà thờ có thể là phản tác dụng trừ khi các cá nhân và gia đình có chủ tâm trong việc củng cố mái gia đình của mình.

Chủ Tịch Nelson dạy: “Là Các Thánh Hữu Ngày Sau, chúng ta đã trở nên quen thuộc với ý nghĩ về ‘nhà thờ’ như một điều gì đó xảy ra trong các nhà hội của chúng ta, được hỗ trợ bởi những gì xảy ra ở nhà. Chúng ta cần một sự điều chỉnh cho mẫu mực này. Đây là lúc phải có *Giáo Hội đặt trọng tâm vào mái gia đình*, được hỗ trợ bởi những gì diễn ra bên trong các tòa nhà chi nhánh, tiểu giáo khu và giáo khu của chúng ta.”

Những Điều Chỉnh ở Nhà Thờ

Những điều chỉnh đối với kinh nghiệm trong Giáo Hội là nhằm hỗ trợ việc học hỏi và sống theo phúc âm một cách đáng kể hơn ở nhà. Những thay đổi này gồm có việc điều chỉnh lịch trình nhóm họp ngày Chủ Nhật hằng tuần để bao gồm:

- Một buổi họp Tiệc Thánh dài 60 phút,
- Một thời gian di chuyển dài 10 phút,
- Một lớp học dài 50 phút, như đã được phác thảo trong lịch trình mẫu dưới đây:

LỊCH TRÌNH NGÀY CHỦ NHẬT BẮT ĐẦU VÀO THÁNG MỘT NĂM 2019	
60 phút	Lễ Tiệc Thánh
10 phút	Di chuyển tới các lớp học
50 phút	Các lớp học dành cho người thành niên; các lớp học dành cho giới trẻ; Hội Thiếu Nhi

Thời gian lớp học 50 phút sẽ gồm có Hội Thiếu Nhi hằng tuần cho các trẻ em, còn các lớp học dành cho giới trẻ và người thành niên sẽ được luân phiên mỗi tuần như sau:

- Ngày Chủ Nhật tuần thứ nhất và tuần thứ ba: Trường Chủ Nhật.
- Ngày Chủ Nhật tuần thứ hai và tuần thứ tư: các nhóm túc số chức tư tế, Hội Phụ Nữ, và Hội Thiếu Nữ.

- Ngày Chủ Nhật tuần thứ năm: các buổi họp dành cho giới trẻ và người thành niên dưới sự hướng dẫn của vị giám trợ.

Nếu một Hội Thiếu Nhi đông đến mức phải chia thành Hội Thiếu Nhi với các trẻ em nhỏ tuổi và với các trẻ em lớn tuổi hơn, thì các vị lãnh đạo sẽ đảo lộn lại lịch trình sau đây cho nửa số trẻ em và điều chỉnh thời gian khi cần.

LỊCH TRÌNH HỘI THIẾU NHI BẮT ĐẦU TỪ THÁNG MỘT NĂM 2019	
25 phút	Cầu nguyện, câu thánh thư hoặc tín điều, bài nói chuyện (5 phút). Giờ ca hát: Âm nhạc mà hỗ trợ cho các câu thánh thư học trong lớp (20 phút)
5 phút	Di chuyển tới các lớp học
20 phút	Các lớp học: bài học từ sách <i>Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Hội Thiếu Nhi</i>

Những Thay Đổi trong Chương Trình Giảng Dạy

Những điều chỉnh này cho các lịch trình nhóm họp kết hợp chặt chẽ với ấn bản mới nhất của chương trình giảng dạy của Giáo Hội *Hãy Đến Mà Theo Ta*. Bắt đầu từ tháng Một, chương trình giảng dạy đặt trọng tâm vào mái gia đình, được Giáo Hội hỗ trợ này sẽ hòa hợp với những gì những người thành niên, giới trẻ, và trẻ em đang học trong Trường Chủ Nhật và các lớp học Hội Thiếu Nhi, như thế sẽ dễ dàng hơn cho các gia đình để học cùng với nhau ở nhà trong tuần.

Những chỉ dẫn, đại cương bài học, và nguồn tài liệu có thể được tìm thấy trong:

- *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Nhóm Túc Sở Các Anh Cả và Hội Phụ Nữ* (được tìm thấy trong tạp chí *Ensign* và *Liahona* số tháng Mười Một năm 2018)
- *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Các Nhóm Túc Sở Chức Tư Tế A Rôn*
- *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Hội Thiếu Nữ*
- *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Trường Chủ Nhật*
- *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Hội Thiếu Nhi*

Hãy vào trang **comefollowme.lds.org** để biết thêm thông tin.

Những thay đổi quan trọng khác gồm có như sau:

- Các buổi họp hội đồng giảng viên sẽ được tổ chức vào mỗi quý, thay vì mỗi tháng.
- Lịch trình bài học của nhóm túc sở Các Anh Cả và Hội Phụ Nữ sẽ không gồm có buổi họp hội đồng vào ngày Chủ Nhật tuần thứ nhất hoặc một chủ đề đặc biệt vào ngày Chủ Nhật tuần thứ tư nữa. Các bài học sẽ tập trung vào các sứ điệp từ đại hội trung ương gần đây nhất.
- Giờ ca hát sẽ thay thế giờ chia sẻ. *Đại Cương Giờ Chia Sẻ* sẽ được đình chỉ.
- Khóa học Các Nguyên Tắc Phúc Âm sẽ được đình chỉ. Tất cả các tín hữu cùng bạn bè quan tâm sẽ được mời tham dự lớp học Trường Chủ Nhật tương ứng dành cho người thành niên hoặc giới trẻ.
- Các khóa học tùy chọn—như là củng cố hôn nhân và gia đình, chuẩn bị đi đền thờ, chuẩn bị công việc truyền giáo, và lịch sử gia đình—sẽ không được tổ chức vào giờ học ngày Chủ Nhật. Các khóa học này có thể được giảng dạy vào những thời gian khác cho các cá nhân, gia đình, hoặc các nhóm tùy thuộc vào nhu cầu địa phương và quyết định của vị giám trợ.

Mục Đích của Các Thay Đổi Này

Các vị lãnh đạo Giáo Hội đang tìm cách tạo ra một sự cân bằng mới và một mối liên kết chặt chẽ hơn giữa sức mạnh độc đáo của mái gia đình và những kinh nghiệm trong Giáo Hội với những mục đích nhất định.

“Còn có nhiều điều nữa cho sự điều chỉnh này hơn là chỉ rút ngắn lịch trình nhà thờ ngày Chủ Nhật. . .,” Anh Cả Cook nói. “Các mục đích và phước lành liên quan tới sự điều chỉnh này và những thay đổi khác mới đây gồm có như sau:

- “Gia tăng sự cải đạo theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô và củng cố đức tin nơi Hai Ngài.
- “Củng cố các cá nhân và gia đình qua một chương trình giảng dạy đặt trọng tâm vào mái gia đình, được Giáo Hội hỗ trợ mà góp phần vào

việc vui sống theo phúc âm.

- Tôn trọng ngày Sa Bát, với sự chú tâm vào giáo lễ Tiệc Thánh.
- “Giúp tất cả các con cái của Cha Thiên Thượng ở cả hai bên bức màn che qua công việc truyền giáo và tiếp nhận các giáo lễ và các giao ước cùng các phước lành của đền thờ.”

Để xem thông báo về những điều chỉnh này, xin xem Russell M. Nelson, “Lời Mở Đầu,” ở trang 6 của tạp chí này; Quentin L. Cook, “Sự Cải Đạo Sâu Đậm và Lâu Dài theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô,” ở trang 8. Để có thêm thông tin về những điều chỉnh này, hãy vào trang **sabbath.lds.org** để tìm thấy một bức thư từ Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, câu trả lời cho những câu hỏi thường gặp, và nguồn tài liệu bổ sung mà có thể giúp các cá nhân và gia đình tôn trọng ngày Sa Bát. ■





Hãy Tham Gia vào Sách Thánh Ca, Sách Bài Hát Mới

Giao Hội đang chuẩn bị những ấn bản mới cho cả hai cuốn *Hymns (Thánh Ca)* và *Children's Songbook (Sách Các Bài Hát Thiếu Nhi)* và đang tìm kiếm những gợi ý và những bài hát do các tín hữu Giáo Hội ở khắp nơi gửi tới.

Tại trang Nhacmoi.lds.org, anh chị em có thể:

Đưa ra những gợi ý—các bài thánh ca hoặc bài hát thiếu nhi hiện hành mà anh chị em yêu thích, các bài thánh ca hoặc bài hát thiếu nhi nào của Thánh Hữu Ngày Sau hoặc không phải của Thánh Hữu Ngày Sau mà nên bao gồm, các bài thánh ca hoặc bài hát thiếu nhi nào hiện hành mà không nên bao gồm, những khó khăn với các cuốn sách âm nhạc hiện hành, và những ý kiến phản hồi khác.

Nội tác phẩm nguyên gốc—bài thánh ca, lời bài thánh ca, các bài hát thiếu nhi, hoặc lời bài hát thiếu nhi. Âm nhạc cần phải phù hợp với các buổi lễ thờ phượng. Tất cả các ngôn ngữ và phong cách văn hóa đều sẽ được cân nhắc. Những em dưới 18 tuổi có thể đệ trình nếu có kèm theo sự cho phép của cha mẹ hoặc người giám hộ. Hạn chót cho các đệ trình là ngày 1 tháng Bảy năm 2019. ■



Anh Cả Brook P. Hales

Thầy Bảy Mươi Có Thẩm Quyền Trung Ương

Anh Cả Brook P. Hales mới được tám hay chín tuổi khi ông ngồi trong một buổi họp nhện ăn và chia sẻ chứng ngôn nơi mà cha ông đang chủ tọa với tư cách là giám trợ. Cha ông mời giáo đoàn chia sẻ chứng ngôn, và gần như mỗi người có mặt đều chia sẻ chứng ngôn. Anh Cả Hales nhớ lại: “Có lẽ đó là lần đầu tiên tôi cảm thấy Thánh Linh làm chứng với tôi về lẽ trung thực của phúc âm.”

Ông đã cảm thấy sự làm chứng đó nhiều lần kể từ lúc ấy, đặc biệt là trong khi phục vụ với tư cách là thư ký cho Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn kể từ năm 2008. Khi Chủ Tịch Thomas S. Monson được tán trợ làm vị tiên tri và Chủ Tịch của Giáo Hội, và một lần nữa khi Chủ Tịch Russell M. Nelson được tán trợ, ông đã chứng kiến “thẩm quyền tiên tri ở trên mỗi người đàn ông này, và tôi biết chắc chắn rằng họ đã được chọn và được kêu gọi trở thành Chủ Tịch của Giáo Hội cho thời điểm đặc biệt của họ.”

Anh Cả Hales được kêu gọi với tư cách là Thầy Bảy Mươi Có Thẩm Quyền Trung Ương vào ngày 17 tháng Năm năm 2018, và được tán trợ vào ngày 6 tháng Mười năm 2018. Ông sẽ vẫn tiếp tục làm thư ký cho Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn.

Sinh ra ở Ogden, Utah, Hoa Kỳ, vào ngày 7 tháng Tư năm 1956, con của Klea và Glenn Phillip Hales, Anh Cả Hales nhận được bằng về ngân hàng và tài chính từ trường Weber State College (nay là Weber State University) vào năm 1980. Sau khi tốt nghiệp, ông làm việc trong các công ty ngân hàng thương mại và trong Phân Sở Tài Chính và Hồ Sơ của Giáo Hội. Ông kết hôn với Denise Imlay Hales vào năm 1981, và họ có bốn người con. Anh Cả Hales phục vụ với tư cách là một người truyền giáo toàn thời gian trong Phái Bộ Truyền Giáo France Paris, cố vấn trong giám trợ đoàn, người lãnh đạo nhóm thầy tư tế thượng phẩm, giám trợ, chủ tịch giáo khu, người đánh đại phong cầm trong chức tư tế, giảng viên Trường Chủ Nhật, và người làm lễ gắn bó trong đền thờ.

Vào cái ngày đó khi còn là một cậu bé, Anh Cả Hales đã không chia sẻ chứng ngôn của mình. Nhưng chứng ngôn của ông đã phát triển mạnh mẽ hơn kể từ khi đó. Ông nói: “Phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô đã được phục hồi qua Tiên Tri Joseph Smith, Sách Mặc Môn là chân chính, Thượng Đế hoàn toàn yêu thương chúng ta và mong chờ được ban phước cho chúng ta, Chúa Giê Su Kỵ Tô là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, và chúng ta được phước có được sự đồng hành liên tục của Đức Thánh Linh nếu chúng ta xứng đáng.” ■



HÃY ĐẾN MÀ THEO TA

Dành Cho Nhóm
Túc Sĩ Các Anh Cả
và Hội Phụ Nữ

Tháng Mười Năm 2018

*Hãy tìm các nguồn tài liệu này trên ứng
dụng Thư Viện Phúc Âm và tại trang
comefollowme.lds.org.*

Tại Sao Chúng Ta Có Các Buổi Họp Nhóm Túc Số Các Anh Cả và Hội Phụ Nữ?

Trong những ngày sau này, Thượng Đế đã phục hồi chức tư tế và tổ chức các nhóm túc số chức tư tế và Hội Phụ Nữ nhằm giúp hoàn thành công việc cứu rỗi của Ngài. Vì vậy, vào mỗi Chủ Nhật, khi chúng ta nhóm họp trong các buổi họp nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ, chúng ta thảo luận và hoạch định những gì chúng ta sẽ làm để giúp hoàn thành công việc của Thượng Đế. Để được hiệu quả, các buổi họp này cần phải hơn là các lớp học. Chúng là những cơ hội để bàn bạc về công việc cứu rỗi, cùng nhau học hỏi từ những lời giảng dạy của các vị lãnh đạo Giáo Hội về công việc đó, và hoạch định và tự tổ chức để hoàn thành việc đó.



Lịch Trình dành cho Tháng Mười-Tháng Mười Hai Năm 2018

Trong năm 2018, các buổi họp Nhóm Túc Số Các Anh Cả và Hội Phụ Nữ vào ngày Chủ Nhật sẽ tuân theo lịch trình hằng tháng sau đây:

Ngày Chủ Nhật Tuần Thứ Nhất: Cùng nhau bàn bạc về các trách nhiệm, cơ hội, và thử thách ở địa phương rồi hãy lên kế hoạch để hành động.

Các Ngày Chủ Nhật Tuần Thứ Hai và Thứ Ba: Học hỏi các sứ điệp trong đại hội trung ương gần đây do các thành viên trong chủ tịch đoàn hoặc, thỉnh thoảng, do vị giám trợ hoặc chủ tịch giáo khu chọn.

Ngày Chủ Nhật Tuần Thứ Tư: Thảo luận một đề tài đặc biệt do Đề Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ chọn. Từ tháng Mười đến hết tháng Mười Hai năm 2018, chủ đề là việc học tập thánh thư riêng cá nhân và chung với gia đình.

Ngày Chủ Nhật Tuần Thứ Năm: Dưới sự hướng dẫn của giám trợ đoàn.



“Chúng tôi tin rằng anh chị em sẽ hội ý với nhau và tìm kiếm sự mặc khải để áp dụng những điều chính này. . . . [Lịch trình mới cho ngày Chủ Nhật] sẽ mang đến vô số phước lành cho những người nhiệt tình chấp nhận [nó] và tìm kiếm sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh. Chúng ta sẽ trở nên gần gũi hơn với Cha Thiên Thượng và Chúa, là Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Ky Tô.”

Anh Cả Quentin L. Cook
Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

Lịch Trình Mới dành cho Năm 2019

Bắt đầu từ tháng Một năm 2019, các buổi họp nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ sẽ được tổ chức vào ngày Chủ Nhật tuần thứ hai và tuần thứ tư của mỗi tháng. Các buổi họp này sẽ tập trung vào các sứ điệp từ đại hội trung ương gần nhất. Những đề nghị giảng dạy cho các buổi họp này được tìm thấy trong các số báo tháng Năm và tháng Mười Một của tạp chí *Liahona* và trong ứng dụng Thư Viện Phúc Âm.

Các thay đổi khác bắt đầu từ năm 2019 bao gồm những điều sau đây:

- Các buổi họp hội đồng trong ngày Chủ Nhật tuần thứ nhất sẽ bị hủy bỏ. Tuy nhiên, nếu cần, các nhóm túc số các anh cả và các Hội Phụ Nữ có thể sử dụng một phần của buổi họp ngày Chủ Nhật tuần thứ hai hoặc tuần thứ tư để cùng nhau bàn bạc về một đề tài quan trọng.
- Các phần sinh hoạt mở đầu, khi mà các nhóm túc số Chúc Tư Tế A Rôn và Mên Chi Xê Đéc họp cùng nhau hoặc các chị em Hội Phụ Nữ và các thiếu nữ họp cùng nhau, sẽ không được tổ chức.
- Các buổi họp nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ sẽ không bắt đầu bằng một bài thánh ca hay lời cầu nguyện nhưng sẽ kết thúc với một lời cầu nguyện.



Học Hỏi từ Các Sứ Điệp Đại Hội Trung Ương (Năm 2018 và 2019)

Những lời giảng dạy của các vị tiên tri, tiên kiến, và mặc khải tại thế có thể cung cấp sự hướng dẫn đầy soi dẫn cho công việc của các nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ. Vào những tuần khi các sứ điệp đại hội sẽ được học tập, chủ tịch đoàn nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ sẽ chọn ra một sứ điệp đại hội để sử dụng, dựa trên nhu cầu của các tín hữu. Đôi khi, vị giám trợ hoặc chủ tịch giáo khu cũng có thể đề nghị một sứ điệp. Các vị lãnh đạo nên nhấn mạnh các sứ điệp từ các thành viên trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ. Tuy nhiên, các thành viên trong chủ tịch đoàn có thể chọn ra bất kỳ sứ điệp nào từ đại hội trung ương gần nhất, dựa trên nhu cầu của các Thánh Hữu địa phương và sự soi dẫn từ Thánh Linh.

Các vị lãnh đạo và giảng viên cần tìm ra những cách thức để khuyến khích các tín hữu đọc trước các sứ điệp đã được chọn ra. Họ nên khuyến khích các tín hữu đến các buổi họp với sự chuẩn bị để chia sẻ những lễ thật phúc âm họ đã học được và những ý kiến của họ về cách để hành động theo những lễ thật đó. Các sinh hoạt học tập được đề nghị dưới đây, dựa trên các nguyên tắc trong sách *Giảng Dạy theo Cách của Đấng Cứu Rỗi*, có thể giúp các tín hữu học hỏi từ các sứ điệp đại hội trung ương.

Quentin L. Cook, *“Sự Cải Đạo Sâu Đậm và Lâu Dài theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô”*

Các tín hữu có thể cảm thấy hứng thú để nghe lẫn nhau nói về những phản ứng đầu tiên của họ khi nghe những sự thay đổi được mô tả trong sứ điệp của Anh Cả Cook. Nếu một người bạn thuộc một tín ngưỡng khác hỏi họ tại sao Giáo Hội lại đưa ra những sự điều chỉnh này thì họ sẽ nói gì? Khuyến khích họ tìm kiếm các câu trả lời khả thi trong sứ điệp của Anh Cả Cook. Chúng ta có thể làm gì với tư cách là các cá nhân và gia đình, và với tư cách là một nhóm túc số hoặc Hội Phụ Nữ, để đảm bảo rằng các thay đổi này hoàn thành những điều Chúa kỳ định? Như là một phần của cuộc thảo luận này, anh chị

em cũng có thể chia sẻ những ý kiến từ lời mở đầu của Chủ Tịch Russell M. Nelson mà soi dẫn cho các tín hữu để “nhiệt tình chấp nhận” các thay đổi này.

Ronald A. Rasband, *“Chớ Bối Rối”*

Sứ điệp của Anh Cả Rasband làm nổi bật nhiều đoạn thánh thư mà có thể giúp chúng ta loại bỏ bất kỳ nỗi sợ hãi nào chúng ta có thể có về thời kỳ đầy nguy hiểm chúng ta đang sống. Yêu cầu các tín hữu tìm kiếm trong các đoạn thánh thư này lời khuyên dạy mà họ có thể chia sẻ với một ai đó đang cảm thấy sợ hãi về tương lai. Họ có thể chia sẻ những điều nào khác từ sứ điệp của Anh Cả Rasband? Làm thế nào nỗi sợ hãi có thể “[hạn chế] quan điểm của con cái của



Thượng Đế”? Mời các tín hữu chia sẻ cách họ đã học được để vượt qua những nỗi sợ hãi của họ và sống với đức tin.

David A. Bednar, *“Hội Hiệp Muôn Vật Lại trong Đấng Ky Tô”*

Cần nhắc việc mang một sợi dây thừng và một bản liệt kê để trưng bày. Mời các tín hữu thảo luận về sự khác biệt giữa việc xem các lễ thật phúc âm và các chương trình trong Giáo Hội như là một sợi dây thừng và việc xem những điều này như là một bản liệt kê các đề tài riêng rẽ và bổn phận. Khuyến khích các tín hữu tìm kiếm những sự hiểu biết trong các ví dụ trong sứ điệp của Anh Cả Bednar. “Hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Ky Tô” có nghĩa là gì? (xin xem Ê Phê Sô 1:10). Chúng ta có thể làm gì để nhận được lời hứa trong phần kết thúc sứ điệp của Anh Cả Bednar?

Dallin H. Oaks, *“Lễ Thật và Kế Hoạch”*

Việc hiểu được “các lễ thật của phúc âm phục hồi” giúp đỡ chúng ta như thế nào khi đối mặt với sự chống đối niềm tin và lối thực hành của chúng ta? Để trả lời câu hỏi này, các tín hữu có thể đọc lại các ví dụ về những lễ thật căn bản trong phần II của sứ điệp của Chủ Tịch Oaks. Họ cũng có thể đọc lại các ví dụ về cách các lễ thật này được áp dụng (xin xem phần III). Có thể có ích cho các tín hữu để đóng diễn cách họ sẽ sử dụng một số các

lễ thật cần bản này để phản ứng lại trước những lời chỉ trích những điều giảng dạy hay lời thực hành của Giáo Hội.

D. Todd Christofferson, “Vững Chắc và Kiên Trì trong Đức Tin Nơi Đấng Ky Tô”

Anh chị em có thể bắt đầu cuộc thảo luận sứ điệp này bằng cách vẽ một đường thẳng lên trên bảng với *Ảnh Hưởng của Xã Hội ở một đầu* và *Sự Cam Kết Giống Như Đấng Ky Tô ở đầu kia*. Mời các tín hữu đọc đoạn bắt đầu bằng “Chúng ta theo phúc âm . . .”, và suy ngẫm xem họ theo phúc âm là vì ảnh hưởng của xã hội hay vì sự cam kết giống như Đấng Ky Tô. Chúng ta học được điều gì từ các ví dụ trong sứ điệp của Anh Cả Christofferson mà soi dẫn chúng ta đứng vững chắc và kiên định trong sự thống khổ? (xin xem thêm An Ma 36:27–28). Khuyến khích các tín hữu chia sẻ những ví dụ về những người họ biết mà đã cho thấy sự cam kết giống như Đấng Ky Tô với phúc âm, ngay cả khi đang đối mặt với sự thống khổ.

Ulisses Soares, “Thấy Điều Làm Một trong Đấng Ky Tô”

Theo như Anh Cả Soares, Sông Amazon tượng trưng cho các tín hữu của Giáo Hội phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào? Sự so sánh này giảng dạy cho chúng ta điều gì về ảnh hưởng mà các tín hữu mới có thể có lên Giáo Hội? Làm thế nào chúng ta, với tư cách là một nhóm túc số hoặc Hội Phụ Nữ, có thể noi theo lời khuyên dạy của Anh Cả Soares để khích lệ, ủng hộ, và yêu thương những người mới cải đạo? (xin xem Mô Rô Ni 6:4–5). Có lẽ, một vài tín hữu có thể chia sẻ

một số thử thách họ đã gặp phải với tư cách là các tín hữu mới của Giáo Hội và cách các tín hữu khác đã giúp đỡ họ. Anh chị em cũng có thể thảo luận các cách mà các tín hữu mới có thể đã củng cố tiểu giáo khu hoặc chi nhánh của anh chị em.

Gerrit W. Gong, “Ngọn Lửa Đức Tin của Chúng Ta”

Cần nhắc việc trưng bày một bức tranh về một ngọn lửa trại và mời một ai đó chia sẻ một kinh nghiệm khi người đó biết ơn vì đã có một ngọn lửa trại. Yêu cầu các tín hữu thảo luận những điều Anh Cả Gong nói đến khi ông nói về một “ngọn lửa đức tin.” Sau đó, anh chị em có thể chia các tín hữu ra thành nhiều nhóm và mời mỗi nhóm đọc lại và chia sẻ một trong năm cách mà Anh Cả Gong đề nghị rằng một “ngọn lửa đức tin” có thể khích lệ chúng ta. Cho các tín hữu thời gian để suy ngẫm cách họ có thể củng cố đức tin của riêng họ hoặc đức tin của một ai đó họ biết.

Dieter F. Uchtdorf, “Tin Tưởng, Yêu Thương, Làm Theo”

Anh chị em có thể bắt đầu cuộc thảo luận sứ điệp này bằng cách viết lên trên bảng *Sự Vô Vọng* và *Niềm Hạnh Phúc*. Mời các tín hữu tra cứu sứ điệp để tìm các thái độ và niềm tin mà dẫn đến sự vô vọng và niềm hạnh phúc và liệt kê những điều này lên trên bảng. Mời các tín hữu chia sẻ những cách họ đã nhận được niềm hạnh phúc mà đến từ việc tin tưởng, yêu thương, và làm theo, như Anh Cả Uchtdorf giảng dạy. Khuyến khích các tín hữu tìm một câu trích dẫn khích lệ từ sứ điệp để trưng bày trong nhà họ hoặc chia sẻ với một người bạn.

Joy D. Jones, “Vi Ngài”

Cần nhắc việc chia sẻ câu chuyện ở đầu sứ điệp của Chị Jones và yêu cầu các tín hữu hãy suy nghĩ về những lúc khi những nỗ lực phục vụ và phục sự của họ có thể dường như “bị làm ngơ hoặc . . . không được biết ơn hay thậm chí còn vô ích.” Sau khi thảo luận về câu chuyện, hãy cần nhắc việc viết lên trên bảng *Tại sao chúng ta phục vụ?* Mời các tín hữu trả lời câu hỏi này bằng cách đọc lại toàn bộ sứ điệp của Chị Jones, tìm kiếm ý kiến (xin xem thêm Giáo Lý và Giao Ước 59:5). Lời khuyên dạy của Chị Jones có thể thay đổi cách chúng ta chăm sóc và phục sự lẫn nhau như thế nào?

Michelle D. Craig, “Chưa Hài Lòng về Nếp Sống Thuộc Linh của Mình”

Chị Craig nói về “một sự khác biệt giữa hiện trạng của con người chúng ta và trạng thái của con người mà chúng ta muốn trở thành.” Thượng Đế muốn chúng ta cảm thấy như thế nào về sự khác biệt này? Sa Tan muốn chúng ta cảm thấy như thế nào về sự khác biệt này? Mỗi tín hữu có thể tra cứu một trong ba phần trong sứ điệp của Chị Craig để tìm câu trả lời cho các câu hỏi này. Chúng ta có thể làm gì để bảo đảm rằng việc chúng ta “chưa hài lòng về nếp sống thuộc linh của mình” không trở thành “nản lòng đến mức không làm gì cả?”

Cristina B. Franco, “Niềm Vui của Sự Phục Vụ Vô Vị Kỳ”

Để giảng dạy rằng “tình yêu thương đó được trở nên thiêng liêng qua sự hy sinh,” Chị Franco chia sẻ hai câu chuyện—một về Victoria và một về một người góa phụ. Anh chị em có thể mời hai tín hữu chuẩn bị trước buổi họp để chia sẻ những điều họ học được về tình yêu thương và sự hy sinh qua các câu chuyện này. Chúng ta có thể chia sẻ những kinh nghiệm nào khác mà giảng dạy cùng một nguyên tắc? Việc cho xem một đoạn video mô tả Đấng Cứu Rỗi phục vụ người khác có thể dẫn đến một cuộc thảo luận về cách chúng ta có thể noi theo tấm gương của Ngài về “[sự phục vụ] kết hợp với tình yêu thương và sự hy sinh.”

Henry B. Eyring, “Phụ Nữ và Việc Học Phúc Âm trong Nhà”

Các đoạn thánh thư và đoạn trích dẫn từ “Gia Đình: Bản Tuyên Ngôn cùng Thế Giới” mà Chủ Tịch Eyring sử dụng trong sứ điệp của ông



cung cấp những sự hiểu biết về tầm quan trọng của ảnh hưởng của phụ nữ trong nhà. Các tín hữu có thể cùng nhau tìm kiếm các đoạn thánh thư và đoạn trích dẫn này và thảo luận những điều họ học được. Chủ Tịch Eyring đưa ra những lời mời nào? Ông đưa ra những lời hứa nào? Cần nhắc cách việc hát hoặc đọc lời một bài thánh về mái gia đình có thể nâng cao cuộc thảo luận.

Dallin H. Oaks, “Cha Mẹ và Con Cái”

Khi anh chị em chuẩn bị để giảng dạy, hãy cân nhắc phần nào trong sứ điệp của Chủ Tịch Oaks là có liên quan nhất đến những người trong nhóm tức số hoặc Hội Phụ Nữ của mình. Đây là những câu hỏi khả thi anh chị em có thể đặt ra để khuyến khích sự thảo luận về sứ điệp của ông: Làm thế nào các xu hướng hiện đại được đề cập đến trong phần I của sứ điệp của Chủ Tịch Oaks chống lại kế hoạch của Cha Thiên Thượng? Chúng ta có thể chia sẻ những ví dụ nào về những người phụ nữ trung tín mà minh họa cho những lời phát biểu về phụ nữ trong phần II? Làm thế nào chúng ta có thể khích lệ các thiếu nữ chúng ta biết noi theo lời khuyên dạy cụ thể của Chủ Tịch Oaks dành cho họ trong phần III?

Russell M. Nelson, “Sự Tham Gia của Các Chị Em Phụ Nữ trong Việc Quy Tụ Y Sơ Ra Ên”

Nếu anh chị em giảng dạy Hội Phụ Nữ thì hãy cân nhắc việc chia các chị em ra làm

bốn nhóm và yêu cầu mỗi nhóm đọc một trong bốn lời mời trong sứ điệp của Chủ Tịch Nelson. Các nhóm có thể thảo luận điều gì gây ấn tượng cho họ về lời mời, những kinh nghiệm họ đã có khi hành động theo lời mời đó, và những ý tưởng về cách để hành động theo lời mời đó trong tương lai. Sau đó, mỗi nhóm có thể chia sẻ với mọi người những điều họ đã nói chuyện về. Nếu anh chị em giảng dạy những người nắm giữ chức tư tế thì anh chị em có thể yêu cầu họ tìm những lời phát biểu trong sứ điệp của Chủ Tịch Nelson mà cho thấy Cha Thiên Thượng cảm thấy như thế nào về các con gái của Ngài. Chúng ta có thể làm gì để ủng hộ và khích lệ sự tham gia của các chị em trong việc quy tụ Y Sơ Ra Ên?

M. Russell Ballard, “Khải Tượng về Sự Cứu Chuộc Người Chết”

Anh chị em có thể mời các tín hữu chấp nhận lời mời của Chủ Tịch Ballard và đọc Giáo Lý và Giao Ước 138 trước khi anh chị em thảo luận. Yêu cầu các tín hữu chia sẻ kinh nghiệm của họ và những sự hiểu biết từ tiết này trong suốt buổi họp. Các câu hỏi như sau đây có thể giúp các tín hữu hiểu được tầm quan trọng của điều mặc khải này: Làm thế nào điều mặc khải này mang đến cho chúng ta sự an ủi? Và điều mặc khải này chứa đựng những lẽ thật nào mà có thể ảnh hưởng ‘cách chúng ta sống cuộc sống hằng ngày của mình?

Bonnie H. Cordon, “Trở Thành một Người Chăn”

Để giúp các tín hữu cân nhắc những cách họ có thể cải thiện trong những nỗ lực phục sự của họ, anh chị em có thể chia họ ra thành ba nhóm và yêu cầu mỗi nhóm đọc một trong ba phần có tiêu đề của sứ điệp của Chị Cordon. Mời họ chia sẻ các nguyên tắc về việc phục sự mà họ học được. Làm thế nào việc cố gắng tuân theo các nguyên tắc này có thể giúp chúng ta “trở thành những người chăn mà Chúa cần chúng ta trở thành”? Mời các tín hữu chia sẻ những kinh nghiệm khi sự phục sự của một người khác đã giúp họ cảm thấy được Chúa biết đến và yêu thương.

Jeffrey R. Holland, “Chức Vụ Giảng Hòa”

Anh chị em có thể bắt đầu cuộc thảo luận về sứ điệp của Anh Cả Holland bằng cách mời các tín hữu hãy suy nghĩ về một mối quan hệ trong cuộc sống của họ mà cần sự chữa lành hoặc giảng hòa. Sau đó, họ có thể tra cứu sứ điệp của Anh Cả Holland, tìm kiếm cách Brad và Pam Bowen đã có thể giúp cha họ chữa lành. Những phước lành nào đã đến từ nỗ lực này? Các tín hữu nhận được những sự hiểu biết nào mà có thể giúp họ chữa lành những mối quan hệ của họ?

Neil L. Andersen, “Bị Tổn Thương”

Để giới thiệu sứ điệp của Anh Cả Andersen, anh chị em có thể cùng nhau đọc Lu Ca 10:30–35. Tất cả chúng ta giống như người lâm vào kẻ cướp như thế nào? Theo như Anh Cả Andersen, về phương diện nào Chúa Giê Su Ky Tô là “Đấng Sa Ma Ri Nhân Lành”? Làm thế nào chúng ta có thể chấp nhận sự chữa lành của Ngài? Có lẽ, anh chị em có thể mời các tín hữu chia sẻ những cách mà Đấng Cứu Rỗi đã chữa lành vết thương của họ hay của những người thân yêu. Họ cũng có thể tra cứu những lời của Anh Cả Andersen để tìm một sứ điệp khích lệ mà họ có thể chia sẻ với một ai đó bị tổn thương.

Russell M. Nelson, “Tên Đúng của Giáo Hội”

Chúa Giê Su Ky Tô đã truyền lệnh rằng Giáo Hội phải được gọi theo danh của Ngài. Anh chị em có thể giúp các tín hữu gia tăng ước muốn của họ để tuân theo lời chỉ dẫn này bằng cách mời họ tra cứu sứ điệp của Chủ Tịch Nelson, tìm kiếm những lý do tại sao “không thể thay



đổi tên của Giáo Hội được.” Sau đó, hãy mời họ tra cứu phần cuối sứ điệp của Chủ Tịch Nelson để tìm các lời hứa ông nói sẽ đến khi chúng ta làm việc để “phục hồi lại đúng tên của Giáo Hội của Chúa.” Chúng ta có thể làm gì để phụ giúp trong nỗ lực này?

Henry B. Eyring, *“Hãy Cố Gắng, Cố Gắng, Cố Gắng”*

Chủ Tịch Eyring đặt ra “hai câu hỏi quan trọng”: “Tôi phải làm gì để mang danh [của Đấng Cứu Rỗi]?” và “Làm sao tôi biết được khi nào tôi đang tiến bộ?” Có lẽ, anh chị em có thể viết các câu hỏi này lên trên bảng và mời các tín hữu chia sẻ những sự hiểu biết họ có được về các câu hỏi này từ sứ điệp của Chủ Tịch Eyring và tấm gương của Chị Eyring. Chủ Tịch Eyring cũng đề cập đến bài hát “I’m Trying to Be like Jesus” (*Children’s Songbook*, trang 78–79). Những lời trong bài hát thêm điều gì vào trong cuộc thảo luận?

Dale G. Renlund, *“Ngày Nay Hãy Chọn Ai”*
Các tín hữu có thể nghĩ về một ai đó họ muốn khích lệ để tuân theo kế hoạch của Cha Thiên Thượng, chẳng hạn như một người trong gia đình hoặc một ai đó họ phục sự. Sau đó, họ có thể đọc lại sứ điệp của Anh Cả Renlund để khám phá xem Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô cảm thấy như thế nào về chúng ta. Làm thế nào Hai Ngài giúp chúng ta chọn sự vâng lời? Tấm gương của Hai Ngài gợi lên điều gì về cách chúng ta có thể cải thiện nỗ lực của mình trong gia đình và trong việc phục sự của chúng ta như thế nào?

Gary E. Stevenson, *“Chăm Nom Các Linh Hồn”*

Những người anh chị em giảng dạy có thể đã hỏi một câu hỏi như câu hỏi sau đây từ sứ điệp của Anh Cả Stevenson: “Làm sao chúng ta biết mình đang phục sự theo cách của Chúa?” Họ có thể được lợi ích từ việc thảo luận các câu trả lời khả thi cho câu hỏi này mà họ tìm thấy trong sứ điệp này. Mặt khác, anh chị em có thể mang ra một bức hình của Đấng Cứu Rỗi là người chiến thắng (xin xem *Sách Họa Phẩm Phúc Âm* [năm 2009], số 64) và mời các tín hữu chia sẻ một lễ thật từ sứ điệp của Anh Cả Stevenson mà bức hình tượng trưng cho. Sau đó, các tín hữu có thể chia sẻ những điều họ cảm thấy được ăn tượng để làm nhờ cuộc thảo luận này.



Các Buổi Họp Ngày Chủ Nhật Tuần Thứ Tư (Tháng Mười–Tháng Mười Hai Năm 2018)

HỌC TẬP PHÚC ÂM RIÊNG CÁ NHÂN VÀ CHUNG VỚI GIA ĐÌNH

Vào các ngày Chủ Nhật tuần thứ tư trong năm 2018, các nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ sẽ thảo luận về việc học tập thánh thư riêng cá nhân và chung với gia đình. Các vị lãnh đạo và giảng viên có thể chọn hướng dẫn cuộc thảo luận về bất kỳ nguyên tắc nào trong những nguyên tắc sau đây.

Học Tập Thánh Thư Riêng Cá Nhân

Để giúp truyền cảm hứng cho tín hữu để thường xuyên học tập thánh thư, hãy cân nhắc mời mỗi tín hữu chọn ra một trong các đoạn sau đây để đọc: Giô Suê 1:8; 2 Ti Mô Thê 3:15–17; 1 Nê Phi 15:23–25; 2 Nê Phi 32:3; Giáo Lý và Giao Ước 11:22–23; 33:16–18. Sau khi đã có thời gian để đọc và suy ngẫm, họ có thể chia sẻ với một người khác trong phòng những điều mà đoạn của họ giảng dạy họ về việc học tập thánh thư.

Anh chị em cũng có thể mời các tín hữu chia sẻ chứng ngôn của họ về các phước lành họ nhận được khi học tập thánh thư. Các tín hữu cũng có thể được lợi từ việc nghe lẫn nhau chia sẻ những điều họ làm

để làm cho việc học tập thánh thư riêng cá nhân có ý nghĩa (xin xem một số ví dụ trong phần “Những Ý Kiến để Cải Thiện Việc Học Thánh Thư Riêng Cá Nhân của Anh Chị Em” trong sách *Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình*). Anh chị em cũng có thể chia sẻ với các tín hữu những điều Anh Cả Quentin L. Cook đã giảng dạy về “các mục đích và phước lành liên quan tới [sự điều chỉnh về lịch trình ngày Chủ Nhật] và những thay đổi khác mới đây” (xin xem “Sự Cải Đạo Sâu Đậm và Lâu Dài theo Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Kỵ Tô,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2018). Các tín hữu có thể thảo luận cách những nỗ lực của chúng ta để cải

thiện việc học tập thánh thư của mình có thể giúp hoàn thành các mục đích này.

Kiên Định Học Tập Phúc Âm

Anh Cả David A. Bednar đã so sánh việc kiên định học tập thánh thư chung với gia đình và các thói quen ngay chính khác như những nét vẽ nhỏ cấu thành một bức tranh đẹp đẽ. Để giúp các tín hữu hiểu điều Anh Cả Bednar đã giảng dạy, có lẽ anh chị em có thể trưng bày một bức tranh mà trong đó các nét vẽ của người họa sĩ có thể được trông thấy rõ. Sau đó, các tín hữu có thể đọc phép ẩn dụ của Anh Cả Bednar, được tìm thấy trong “Được Siêng Năng Hơn và Biết Lo Lắng Hơn trong Gia Đình” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2009, trang 19–20), và thảo luận những nét vẽ trong bức tranh này giống với việc học tập thánh thư như thế nào. Điều gì đã giúp chúng ta vượt qua các chướng ngại để kiên định học tập phúc âm, kể cả khi học tập riêng cá nhân lẫn khi chung với gia đình mình? Chủ tịch President Russell M. Nelson đã hứa điều gì với những người “siêng năng cố gắng tổ chức lại nhà cửa của [họ] thành một trung tâm học tập phúc âm”? (xin xem “Trở Thành Các Thánh Hữu Ngày Sau Gương Mẫu,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2018). Hãy cho các tín hữu thời gian để suy ngẫm và chia sẻ những điều họ được soi dẫn để làm bởi vì những điều họ đã học được ngày hôm nay.

Thảo Luận về Phúc Âm Ở Nhà và Ở Nhà Thờ

Một cách để giúp các tín hữu hiểu được tầm quan trọng của các cuộc thảo luận phúc âm ở nhà và ở nhà thờ có thể là mời một đứa trẻ và một người cha hoặc mẹ hát bài “Dạy Con Bước Đi Vào Lễ Thật” (*Thánh Ca và Các Bài Ca Thiếu Nhi*, trang 66). Sự tương tác giữa người con và người cha hoặc mẹ trong lời bài hát này giảng dạy chúng ta điều gì việc học tập trong phúc âm? Có lẽ, một số tín hữu sẽ sẵn sàng chia sẻ những cảm nghĩ của họ về cách làm cho việc thảo luận phúc âm trong gia đình trở nên tự nhiên và thành một phần thường xuyên của cuộc sống gia đình. Các đoạn thánh thư sau có thể cung cấp ý kiến: Phục Truyền Luật Lệ Ký 11:18–20; 1 Phi E Rơ 3:15; Mô Si A 18:9; Mô Rô Ni 6:4–5, 9; Giáo Lý và Giao Ước 88:122. Những cuộc thảo luận của chúng ta ở nhà và ở nhà thờ có thể mang chúng ta đến gần Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô hơn như thế nào?

NHỮNG Ý KIẾN TRỢ GIÚP VIỆC HỌC TẬP THÁNH THƯ Ở NHÀ TRONG NĂM 2019

Trong suốt năm 2019, tất cả các tín hữu trong tiểu giáo khu sẽ học tập Kinh Tân Ước—ở nhà và trong Trường Chủ Nhật và Hội Thiếu Nhi. Trong các buổi họp nhóm túc số và Hội Phụ Nữ, các vị lãnh đạo và giảng viên nên nhắc nhở các tín hữu về các đoạn thánh thư nằm trong lịch trình cho tuần tiếp theo trong sách Hãy Đến Mà Theo Ta—Dành Cho Cá Nhân và Gia Đình mà họ có thể học tập ở nhà. Lời nhắc đơn giản này có thể được chia sẻ bằng cách viết xuống, qua lời nói, hoặc cả hai.

Các vị lãnh đạo và giảng viên trong nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ có thể khuyến khích việc học tập thánh thư này bằng cách tìm các cơ hội để mang những sự hiểu biết về Kinh Tân Ước vào trong các buổi họp nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ. Ví dụ, các vị lãnh đạo và giảng viên trong nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ có thể:

- Để ý cách các câu chuyện hoặc giáo lý từ việc học tập thánh thư của họ áp dụng cho một bài học trong nhóm túc số các anh cả hoặc Hội Phụ Nữ. Các vị lãnh đạo và giảng viên trong nhóm túc số các anh cả và Hội Phụ Nữ có thể chia sẻ sự hiểu biết này trong một buổi họp ngày Chủ Nhật.
- Chia sẻ với các tín hữu cách các câu chuyện hoặc giáo lý từ Kinh Tân Ước áp dụng cho các trách nhiệm của họ trong nhóm túc số các anh cả hoặc Hội Phụ Nữ.
- Chia sẻ với các tín hữu những kinh nghiệm tích cực họ đã có với việc học tập Kinh Tân Ước ở nhà và cũng khuyến khích các tín hữu chia sẻ những kinh nghiệm này.





“Chúa và Đấng Cứu Rỗi, Chúa Giê Su Ky Tô của chúng ta, qua ân tứ không kể xiết của Sự Chuộc Tội của Ngài, không chỉ giải cứu chúng ta khỏi cái chết và ban cho chúng ta, qua sự hối cải, sự tha thứ các tội lỗi của chúng ta, nhưng Ngài cũng sẵn sàng giải cứu chúng ta khỏi nỗi buồn rầu và đau đớn của tâm hồn bị tổn thương của chúng ta.

“Đấng Cứu Rỗi là Đấng Sa Ma Ri Nhân Lành của chúng ta, được gửi đến ‘để chữa lành cho kẻ vỡ lòng’ [Lu Ca 4:18]. Ngài đến với chúng ta trong khi những người khác không muốn giúp đỡ chúng ta. Với lòng trắc ẩn, Ngài xúc dầu chữa lành lên những vết thương của chúng ta và hàn gắn vết thương của chúng ta. Ngài nâng đỡ chúng ta. Ngài chăm sóc cho chúng ta. Ngài mời gọi chúng ta: ‘Hãy đến cùng ta . . . và ta sẽ chữa lành cho [các người]’ [3 Nê Phi 18:32].”

Anh Cả Neil L. Andersen thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Bị Tổn Thương,” trang 84–85.

Đấng Sa Ma Ri Nhân Lành,
tranh của Annie Henrie Nader



Chủ Tịch Russell M. Nelson đã nói trong phiên họp kết thúc của Đại Hội Trung Ương Bán Niên Kỳ Thứ 188 của Giáo Hội: “Chương trình giảng dạy mới và hợp nhất được Giáo Hội hỗ trợ và đặt trọng tâm vào mái gia đình có tiềm năng phát động sức mạnh của các gia đình, khi mỗi gia đình đều tuân theo kỹ và tận tình để biến ngôi nhà của họ thành nơi trú ẩn của đức tin. Tôi hứa rằng khi anh chị em siêng năng cố gắng tổ chức lại nhà cửa của mình thành một trung tâm học tập phúc âm, thì cuối cùng ngày Sa Bát của *anh chị em* sẽ thực sự là một ngày vui thích. Con cái của *anh chị em* sẽ phấn khởi được học tập và sống theo những lời giảng dạy của Đấng Cứu Rỗi, và ảnh hưởng của kẻ nghịch thù trong cuộc sống của *anh chị em* và trong mái gia đình của *anh chị em* sẽ giảm bớt. Những thay đổi trong gia đình của anh chị em sẽ rất đáng kể và bền bỉ.”

GIÁO HỘI
CÁC THÀNH HỮU NGÀY SAU CỦA
CHÚA GIÊ SU KỲ TÔ